OSHO

Cuộc sống, Tình yêu, Tiếng cười

Mở hội sự tồn tại của bạn

HÀ NỘI 09/2009

OSHO

Life, Love, Laughter

Celebrating Your Existence

Mục lục

Nghiêm chỉnh là một loại bệnh tật: nó là ung thư của linh hồn... Chỉ qua tình yêu và tiếng cười và vui vẻ vô cùng trong cuộc sống mà bạn bắt đầu cảm thấy sự hiện diện của cái gì đó ở cõi bên kia. Khi cuộc sống trở thành cuộc phiêu lưu, điệu vũ của cực lạc, chỉ thế thì bạn mới đi ra ngoài những giới hạn của thân thể và tâm trí và soải cánh bay cao vào vô tận.

Nếu bạn có thể yêu, và nếu bạn có thể cười, một cách toàn bộ, toàn tâm, cuộc sống của bạn sẽ trở thành phúc lạc thế và phúc lành thế, không chỉ cho bản thân bạn mà còn cho mọi người khác. Bạn sẽ là phúc lành cho thế giới.

OSHO



Cuộc sống

Cuộc sống trong bản thân nó không có nghĩa. Nó có nghĩa chỉ nếu bạn có thể ca bài ca của vĩnh hằng, nếu bạn có thể toả ra hương thơm nào đó của điều thiêng liêng, của tính thượng đế, nếu bạn có thể trở thành bông sen - bất tử, vô thời gian. Nếu bạn có thể trở thành tình yêu thuần khiết, nếu bạn có thể làm đẹp sự tồn tại này, nếu bạn có thể trở thành phúc lành cho sự tồn tại này, chỉ thế thì cuộc sống mới có ý nghĩa, bằng không nó sẽ là lạc lõng. Nó giống như miếng vải vẽ trống rỗng: bạn có thể cứ mang nó cả đời mình và bạn có thể chết dưới sức nặng của nó, nhưng phỏng có ích gì? Vẽ cái gì đó lên nó đi chứ!

Nghĩa phải được tạo ra trong cuộc sống; nghĩa không được cho sẵn. Bạn được cho tự do, bạn được cho tính sáng tạo, bạn được cho cuộc sống. Tất cả những điều được cần tới để tạo ra nghĩa đều được cho. Tất cả chất liệu tinh tuý của nghĩa đều được cho, nhưng nghĩa không được cho, nghĩa phải được bạn tạo ra. Bạn phải trở thành đấng sáng tạo theo quyền riêng của mình.

Và khi bạn trở thành đấng sáng tạo theo quyền riêng của mình, bạn tham gia cùng Thượng đế, bạn trở thành một phần của Thượng đế.

Không bắt đầu, không kết thúc

Mọi người hỏi tôi, "Sao cuộc sống này bí ẩn thế?" Làm sao tôi biết được đây? Nó là vậy! Nó đơn giản là sự kiện, tôi không nói về lí thuyết. Tôi không nói rằng lí thuyết của tôi là cuộc sống là bí ẩn - thế thì bạn có thể hỏi tại sao. Nó đơn giản là như vậy. Cây xanh. Bạn hỏi tại sao. Cây xanh bởi vì chúng xanh. Không có vấn đề tại sao.

Nếu bạn có thể hỏi tại sao và câu hỏi này có thể được trả lời, thế thì cuộc sống sẽ không phải là điều bí ẩn. Nếu cái tại sao có thể được trả lời, thế thì cuộc sống không thể là điều bí ẩn được. Cuộc sống là điều bí ẩn bởi vì không "tại sao" nào là liên quan.

Tôi đã nghe:

Mulla Nasruddin nói với một trong các đệ tử của mình rằng cuộc sống giống như đàn bà. Tôi ngạc nhiên, cho nên tôi nghe chăm chú điều ông ấy nói.

Ông ấy nói, "Người nói mình hiểu đàn bà là đang ba hoa. Người nghĩ mình hiểu họ là dại khờ. Người giả vờ

hiểu họ là mơ hồ. Người muốn hiểu họ là bâng khuâng nuối tiếc. Mặt khác, người không nói mình hiểu họ, không nghĩ mình hiểu họ, không giả vờ hiểu họ, thậm chí không muốn hiểu họ - người đó mới hiểu họ!"

Và đó là cách cuộc sống cũng vậy. Cuộc sống là đàn bà. Cố hiểu cuộc sống và bạn sẽ trở thành đống lộn xộn. Quên tất cả về việc hiểu đi. Cứ sống nó và bạn sẽ hiểu nó. Việc hiểu sẽ không có tính trí năng, lí thuyết; việc hiểu sẽ là toàn bộ. Việc hiểu sẽ không là qua lời; nó sẽ là vô lời. Đó là nghĩa khi chúng ta nói cuộc sống là bí ẩn. Nó có thể được sống nhưng nó không thể được giải.

Bạn có thể biết nó là gì, nhưng bạn không thể nói nó là gì. Đó là nghĩa của bí ẩn. Khi bạn nói rằng cuộc sống là bí ẩn, chúng ta đang nói rằng cuộc sống không phải là vấn đề. Vấn đề có thể được giải quyết. Bí ẩn là cái không thể được giải quyết. Cái không thể giải quyết được là không thể xây dựng được. Và cũng tốt là cuộc sống không thể được giải quyết, bằng không thì bạn sẽ làm gì? Nghĩ thử về điều đó đi. Nếu cuộc sống không phải là bí ẩn và ai đó tới và giải thích nó cho bạn - thế thì bạn sẽ làm gì? Sẽ chẳng có gì còn lại ngoại trừ tự tử. Ngay cả điều đó cũng có vẻ vô nghĩa.

Cuộc sống là bí ẩn; bạn càng biết nó, nó càng đẹp. Một khoảnh khắc tới khi bỗng nhiên bạn bắt đầu sống nó, bạn bắt đầu tuôn chảy cùng nó. Mối quan hệ hữu cơ tiến triển giữa bạn và cuộc sống, nhưng bạn không thể hình dung được nó là gì. Đó là cái đẹp của nó, đó là chiều sâu vô hạn của nó.

Và, vâng, không có bắt đầu và không có kết thúc. làm sao có thể có bắt đầu với cuộc sống và có kết thúc cho nó được? Bắt đầu sẽ có nghĩa là cái gì đó đi ra từ cái không, và kết thúc sẽ có nghĩa là cái gì đó đã có đấy và đã đi vào cái không. Điều đó sẽ là bí ẩn thậm chí còn lớn hơn. Khi chúng ta nói cuộc sống không có bắt đầu chúng ta đơn giản nói nó bao giờ cũng có đó rồi. Làm sao có thể có bắt đầu được? Bạn có thể đánh dấu một đường và nói rằng tại thời điểm này cuộc sống bắt đầu, như những người thượng đế học Ki tô giáo hay nói không? Chỉ bốn nghìn năm trước Jesus Christ, họ nói, cuộc sống đã bắt đầu vào ngày thứ hai. Tất nhiên, nó phải đã vào buổi sáng. Nhưng làm sao bạn gọi nó là thứ hai nếu không có chủ nhật trước nó? và làm sao bạn có thể gọi nó là sáng nếu không có đêm trước nó? Nghĩ về điều đó đi.

Không, bạn không thể làm dấu hiệu được - điều đó là ngu xuẩn. Không thể nào đánh dấu một đường được bởi vì ngay cả đánh dấu một đường, cái gì đó được cần tới. Cái gì đó được cần tới để đi trước nó, bằng không đường phân ranh là không thể được. Bạn có thể đánh dấu một được nếu có hai thứ, nhưng nếu chỉ có một thứ làm sao bạn có thể đánh dấu đường được? Hàng rào bao quanh nhà bạn là có thể bởi vì có hàng xóm. Nếu không có hàng xóm, chẳng có gì bên ngoài hàng rào của bạn, hàng rào không thể tồn tại được. Nghĩ về điều đó đi. Nếu tuyệt đối không có gì bên ngoài hàng rào của bạn, hàng rào của bạn sẽ sụp đổ vào cái không. Làm sao nó có thể tồn tại được? Cái gì đó được cần tới bên ngoài hàng rào để giữ nó.

Nếu vào thứ hai nào đó cuộc sống bắt đầu, cần có chủ nhật trước nó chứ. Bằng không thứ hai sẽ sụp đổ, đổ nhào xuống và biến mất. Và theo cùng cách đó

không có khả năng nào của kết thúc cả. Cuộc sống hiện hữu, cuộc sống đơn giản hiện hữu. Nó đã từng hiện hữu, nó sẽ hiện hữu. Nó là vĩnh hằng.

Và đừng sợ bắt đầu nghĩ về nó. Bằng không bạn sẽ bỏ lỡ nõ, bởi vì mọi lúc bạn phí thời gian nghĩ, nó đơn giản phí hoài. Dùng thời gian đó, dùng không gian đó, dùng năng lượng đó để sống nó.

Vấn đề sống và chết

Một câu chuyện của người Hasid:

Khi giáo sĩ Bunam nằm chết, vợ ông ấy bật khóc nức nở.
Ông ấy nói, "Em khóc vì cái gì thế? Cả đời ta chỉ là điều ta có thể học cách chết."

Cuộc sống là đang trong việc sống. Nó không phải là vật, nó là quá trình. Không có cách nào để đạt tới cuộc sống ngoại trừ việc sống nó, ngoại trừ việc sống động, việc tuôn chảy, chảy đi cùng nó. Nếu bạn tìm kiếm nghĩa của cuộc sống trong giáo điều nào đó, trong triết học nào đó, trong thượng đế học nào đó, đó là con đường chắc chắn để bỏ lỡ cả hai cuộc sống và nghĩa.

Cuộc sống không ở đâu đó chờ đợi bạn, nó đang xảy ra trong bạn. Nó không ở trong tương lai như mục đích cần đạt tới, nó là ở đây bây giờ, chính khoảnh khắc này - trong việc thở của bạn, tuần hoàn máu của bạn, nhịp tim đập của bạn. Bất kì cái gì bạn đang là trong cuộc sống của mình, và nếu bạn bắt đầu tìm

nghĩa ở đâu đó khác, bạn sẽ bỏ lỡ nó. Con người đã làm điều đó trong nhiều thế kỉ rồi.

Khái niệm đã trở thành rất quan trọng, giải thích đã trở thành rất quan trọng - và cái thực đã hoàn toàn bị quên lãng. Chúng ta không nhìn vào cái đã ở đây, chúng ta muốn hợp lí hoá.

Tôi đã nghe một câu chuyện rất hay.

Vài năm trước đây một người Mĩ bị khủng hoảng căn cước nghiêm trọng. Người đó tìm sự giúp đỡ từ các nhà tâm thần nhưng chẳng cái gì xảy ra từ đó, vì không ai có thể nói cho anh ta nghĩa của cuộc sống - chính là điều anh ta muốn biết. Dần dần anh ta biết tới một guru trí huệ vô cùng và đáng kính, người sống ở một vùng bí ẩn và gần như không tới được ở Himalaya. Chỉ guru đó, anh ta trở nên tin tưởng, mới cho anh ta biết được cuộc sống có nghĩa gì và vai trò của anh ta phải là gì trong đó. Thế là anh ta bán hết mọi của cải thế gian và bắt đầu tìm kiếm guru biết tất cả này. Anh ta mất tám năm lang thang từ làng nọ tới làng kia trên khắp Himalaya nỗ lực tìm ông ấy. Và thế rồi một hôm anh ta tình cờ gặp một người chăn cừu, người này bảo cho anh ta chỗ guru đó sống và cách đi tới chỗ đó.

Phải mất một năm mới tìm được ông ấy, nhưng thực tế anh ta đã làm điều đó. Quả có một guru, quả thực đáng kính, mà thực tế cũng đã tới một trăm tuổi. Guru này ưng thuận giúp anh ta, đặc biệt khi ông ấy biết về mọi hi sinh của anh ta vì mục đích này.

"Ta có thể làm được gì cho con đây?" guru hỏi.

"Tôi cần biết nghĩa của cuộc sống," người này nói.

Với điều này guru đáp ngay, không lưỡng lự, "Cuộc sống," ông ấy nói, "là dòng sông bất tận."

"Dòng sông bất tận sao?" người này nói trong giật mình thảng thốt. "Sau khi bằng mọi cách đi tìm thầy, và mọi điều thầy nói với tôi là ở chỗ cuộc sống là dòng sông bất tận sao?"

Guru bàng hoàng, choáng váng. Ông ấy trở nên rất giận và ông ấy nói, "Anh ngụ ý nó không phải vậy sao?"

Không ai có thể cho bạn nghĩa của cuộc sống của bạn. Cuộc sống là của bạn, nghĩa cũng phải là của bạn. Himalaya chẳng ích gì. Không ai ngoại trừ bạn có thể bắt gặp được nó. Cuộc sống là của bạn và chỉ bạn mới truy nhập được vào nó. Chỉ trong việc sống mà bí ẩn mới được khải lộ cho bạn.

Điều đầu tiên tôi muốn bảo bạn, đừng tìm nó ở đâu khác. Đừng tìm nó trong tôi, đừng kiếm nó trong kinh sách, đừng kiếm nó trong những giải thích tinh khôn - chúng tất cả đều giải thích đâu đâu, chúng không giải thích. Chúng đơn giản tọng vào tâm trí bạn, chúng không làm cho bạn nhận biết về cái gì đang đó. Và tâm trí càng được tọng nhiều với những tri thức chết, bạn càng trở nên đờ đẫn và ngu hơn. Tri thức làm mọi người ngu đi; nó làm đờ đẫn nhạy cảm của họ. Nó tọng vào họ, nó trở thành trọng lượng đè lên họ, nó làm mạnh cho bản ngã của họ nhưng nó không cho ánh sáng và nó không chỉ cho họ con đường. Đó là điều không thể được.

Cuộc sống đã có đó sùng sục bên trong bạn. Nó có thể được tiếp xúc chỉ ở đó. Ngôi đền không ở bên ngoài, bạn là điện thờ của nó. Cho nên điều đầu tiên cần nhớ nếu bạn muốn biết cuộc sống là gì, chính là: đừng bao giờ tìm kiếm nó ở bên ngoài, đừng bao giờ thử tìm nó từ ai đó khác. Nghĩa không thể được truyền theo cách đó. Những bậc thầy vĩ đại nhất chưa bao giờ nói điều gì về cuộc sống cả - họ bao giờ cũng ném bạn trở lại bản thân bạn.

Điều thứ hai cần nhớ là: một khi bạn biết sống là gì, bạn sẽ biết chết là gì. Chết cũng là một phần của quá trình. Bình thường chúng ta nghĩ chết tới ở lúc cuối, bình thường chúng ta nghĩ chết là chống lại sống, bình thường chúng ta nghĩ chết như kẻ thù, nhưng chết không phải là kẻ thù. Và nếu bạn nghĩ chết như kẻ thù, điều đó đơn giản chứng tỏ rằng bạn đã không có khả năng biết sống là gì.

Chết và sống là hai cực của cùng một năng lượng, của cùng một hiện tượng - sóng lên và triều xuống, ngày và đêm, mùa hè và mùa đông. Chúng không tách rời và không đối lập, không mâu thuẫn; chúng là phần bù. Chết không phải là đầu cuối của cuộc sống; thực tế, nó là phần bổ sung của một kiếp sống, là cao trào của một kiếp sống, là đỉnh cao, cực đỉnh. Và một khi bạn biết cuộc sống của mình và quá trình của nó, thế thì bạn hiểu chết là gì.

Chết là một phần hữu cơ, tích hợp của sống, và nó rất thân thiện với cuộc sống. Không có nó cuộc sống không thể tồn tại được. Cuộc sống tồn tại bởi vì cái chết; cái chết cho bối cảnh. Thực tế chết là quá trình làm mới lại. Và chết xảy ra từng khoảnh khắc. Khoảnh khắc bạn hít vào và khoảnh khắc bạn thở ra,

cả hai đều xảy ra. Hít vào, sống xảy ra; thở ra, chết xảy ra. Đó là lí do tại sao khi đứa trẻ được sinh ra điều đầu tiên nó làm là hít vào, thế thì cuộc sống bắt đầu. Và khi người già chết đi, điều cuối cùng người đó làm là thở ra, thế thì cuộc sống ra đi. Thở ra là chết, hít vào là sống - chúng giống như hai bánh xe của chiếc xe bò. Bạn sống bằng hít vào cũng nhiều như bạn sống bằng thở ra. Việc thở ra là một phần của hít vào. Bạn không thể hít vào nếu bạn dừng thở ra. Bạn không thể sống nếu bạn dừng chết. Người đã hiểu cuộc sống của mình là gì thì cho phép cái chết xảy ra; người đó đón chào nó. Người đó chết đi từng khoảnh khắc và từng khoảnh khắc người đó phục sinh. Chữ thập của người đó và việc phục sinh của người đó liên tục xảy ra như một quá trình. Người đó chết đi quá khứ từng khoảnh khắc và người đó được sinh ra lặp đi lặp lại trong tương lai.

Nếu bạn nhìn vào trong cuộc sống bạn sẽ có khả năng biết cái chết là gì. Nếu bạn hiểu chết là gì, chỉ thế thì bạn mới có khả năng hiểu sống là gì. Chúng là hữu cơ. Bình thường, do sợ hãi, chúng ta đã tạo ra phân chia. Chúng ta nghĩ rằng sống là tốt và chết là xấu. Chúng ta nghĩ rằng sống phải được mong muốn và chết phải được né tránh. Chúng ta nghĩ bằng cách nào đó chúng ta phải bảo vệ bản thân mình chống lại cái chết. Ý tưởng ngớ ngẩn này đã tạo ra vô tận khổ sở trong các kiếp sống của chúng ta, bởi vì người bảo vệ bản thân mình chống lại cái chết thì không có khả năng sống. Người đó là người sợ thở ra, thế thì người đó không thể hít vào được và người đó bị mắc kẹt. Thế thì người đó đơn giản kéo lê; cuộc sống của người đó không còn là dòng chảy, cuộc sống của người đó không còn là dòng sông.

Nếu bạn thực sự muốn sống bạn phải sẵn sàng chết. Ai sợ chết trong bạn? Sống có sợ chết không? Điều đó là không thể được. Làm sao cuộc sống có thể sợ quá trình tích hợp của riêng nó được? Cái gì đó khác sợ trong bạn. Bản ngã đang sợ trong bạn. Sống và chết không phải là đối lập; bản ngã và chết mới là đối lập. Bản ngã chống lại cả sống và chết. Bản ngã sợ sống và bản ngã sợ chết. Nó sợ sống bởi vì từng nỗ lực, từng bước tới sống, đều đem chết tới gần hơn.

Nếu bạn sống bạn đang đi gần hơn tới việc chết. Bản ngã sợ chết, do đó nó sợ cả sống nữa. Bản ngã đơn giản kéo lê.

Có nhiều người không sống không chết. Điều này còn tồi tệ hơn bất kì cái gì. Người tràn đầy sống động thì tràn đầy cái chết nữa. Đó là nghĩa của Jesus trên cây thập tự. Jesus mang cây thập tự riêng của mình đã không được mọi người thực sự hiểu. Và ông ấy nói với đệ tử của mình, "Các ông sẽ phải mang cây thập tự riêng của mình." Nghĩa của Jesus mang cây thập tự riêng của mình là rất đơn giản, chẳng có gì ngoài điều này: mọi người đều phải mang cái chết của mình liên tục, mọi người đều phải chết đi từng khoảnh khắc, mọi người đều phải trên cây thập tự bởi vì đó là cách duy nhất để sống đầy đủ, toàn bộ.

Bất kì khi nào bạn đi tới một khoảnh khắc sống động toàn bộ, bỗng nhiên bạn sẽ thấy cái chết cũng có đó. Trong yêu nó xảy ra. Trong yêu, cuộc sống đi tới cực đỉnh - do đó mọi người đều sợ yêu.

Tôi đã từng liên tục ngạc nhiên bởi những người tới tôi và nói họ sợ yêu. Sợ yêu là gì? Đó là vì khi bạn thực sự yêu ai đó bản ngã của bạn bắt đầu tuột đi và tan chảy ra. Bạn không thể yêu bằng bản ngã được;

bản ngã trở thành rào chắn. Và khi bạn muốn vứt bỏ rào chắn này bản ngã nói, "Đây sẽ là cái chết. Phải cẩn thận!"

Cái chết của bản ngã không phải là cái chết của bạn. Cái chết của bản ngã thực sự là khả năng sống của bạn. Bản ngã chỉ là cái vỏ chết bao quanh bạn, nó phải bị đập vỡ và vứt đi. Nó đi vào trong hiện hữu một cách tự nhiên - hệt như lữ khách đi qua, bụi tụ lại trên quần áo người đó, trên thân thể người đó, và người đó phải tắm để vứt bỏ bụi đi.

Khi chúng ta đi vào trong thời gian, bụi của kinh nghiệm, của tri thức, của kiếp sống đã sống qua, của quá khứ, tụ lại. Bụi đó trở thành bản ngã của chúng ta. Được tích luỹ lại, nó trở thành lớp vỏ bao quanh bạn, cái phải bị đập vỡ ra và vứt đi. Người ta phải tắm liên tục - mọi ngày, thực tế mọi khoảnh khắc, để cho lớp vỏ này không bao giờ trở thành nhà tù. Bản ngã sợ yêu bởi vì trong yêu, cuộc sống đi tới đỉnh. Nhưng bất kì khi nào có đỉnh của cuộc sống thì cũng có đỉnh của cái chết - chúng đi cùng nhau.

Trong yêu bạn chết đi và bạn được tái sinh. Cùng điều đó xảy ra khi bạn đi tới thiền hay cầu nguyện, hay khi bạn đi tới thầy để buông xuôi. Bản ngã tạo ra đủ mọi loại khó khăn, hợp lí hoá để không buông xuôi: "Nghĩ về điều đó đi, nghiền ngẫm về nó đi, khôn ngoan về nó đi." Khi bạn đi tới thầy, lần nữa bản ngã lại trở nên nghi ngờ, hoài nghi, tạo ra lo âu, bởi vì bạn lại đang đi tới cuộc sống, tới ngọn lửa nơi cái chết cũng sống động như cuộc sống.

Để điều đó được ghi nhớ, rằng chết và sống cả hai đều trở thành ngọn lửa cùng nhau, chúng chưa bao giờ tách rời. Nếu bạn sống rất, rất tối thiểu, tại mức ít

nhất, thế thì bạn có thể thấy chết và sống như tách rời. Bạn càng tới gần đỉnh, chúng càng bắt đầu lại gần nhau hơn. Tại chính chóp chúng gặp gỡ và trở thành một. Trong yêu, trong thiền, trong tin cậy, trong lời cầu nguyện, bất kì chỗ nào sống trở thành toàn bộ, chết đều có đó. Không có chết, sống không thể trở thành toàn bộ được.

Nhưng bản ngã bao giờ cũng nghĩ trong phân chia, trong nhị nguyên; nó phân chia mọi thứ. Sự tồn tại là không thể phân chia được; nó không thể được phân chia. Bạn đã là đứa trẻ, rồi bạn trở thành thanh niên. Bạn có thể vạch lằn ranh khi bạn trở thành thanh niên được không? Bạn có thể vạch ra điểm theo thời gian nơi bỗng nhiên bạn không còn là đứa trẻ và bạn đã trở thành thanh niên được không? Một ngày nào đó bạn trở nên già. Bạn có thể vạch ra đường biên khi nào bạn trở nên già được không?

Quá trình không thể được phân ranh giới. Đích xác cùng điều đó xảy ra khi bạn được sinh ra. Bạn có thể vạch ranh giới khi nào bạn được sinh ra không? Khi nào cuộc sống thực sự bắt đầu? Nó có bắt đầu khi đứa trẻ bắt đầu thở không - bác sĩ phát vào đít đứa trẻ và đứa trẻ bắt đầu thở? Thế thì cuộc sống được sinh ra sao? Hay đó là khi đứa trẻ đi vào bụng mẹ, khi người mẹ trở nên mang thai, khi đứa trẻ được thụ thai? Cuộc sống có bắt đầu từ đó không? Hay thậm chí trước đó? Khi nào cuộc sống đích xác bắt đầu?

Nó là quá trình không kết thúc và không bắt đầu. Nó chưa bao giờ bắt đầu. Khi nào một người chết? Có phải người chết khi việc thở dừng lại không? Nhiều nhà yoga bây giờ đã chứng minh trên nền tảng khoa học rằng họ có thể dừng thở và họ vẫn sống và họ có

thể quay lại. Cho nên dừng thở không thể là cái kết thúc được. Cuộc sống kết thúc ở đâu?

Nó chưa bao giờ kết thúc ở đâu cả, nó chưa bao giờ bắt đầu ở đâu cả. Chúng ta được tham gia vào cái vĩnh hằng. Chúng ta đã ở đây từ chính lúc bắt đầu - nếu như có cái bắt đầu - và chúng ta sẽ ở đây tới chính kết thúc - nếu có chỗ kết thúc. Thực tế không thể có cái bắt đầu nào và không thể có cái kết thúc nào. Chúng ta là cuộc sống - cho dù hình dạng thay đổi, thân thể thay đổi, tâm trí thay đổi. Điều chúng ta gọi là cuộc sống chỉ là sự đồng nhất với thân thể nào đó, với tâm trí nào đó, với thái độ nào đó, và điều chúng ta gọi là cái chết thì không là gì ngoài việc thoát ra khỏi hình dạng đó, ra khỏi thân thể đó, ra khỏi quan niệm đó.

Bạn đổi nhà. Nếu bạn bị quá đồng nhất với ngôi nhà này, thế thì đổi nhà sẽ rất đau đớn. Bạn sẽ nghĩ rằng bạn đang chết bởi vì ngôi nhà cũ đã là cái bạn là - đó là sự đồng nhất của bạn. Nhưng điều này không xảy ra, bởi vì bạn biết rằng bạn chỉ đổi nhà, bạn vẫn còn như cũ. Những người đã nhìn vào bên trong mình, những người đã tìm thấy mình là ai, đều đi tới biết cái vĩnh hằng, quá trình không kết thúc. Sống là quá trình, vô thời gian, bên ngoài thời gian. Chết là một phần của nó.

Chết là sự phục hồi liên tục: giúp đỡ cho sống phục sinh lặp đi lặp lại, giúp đỡ cho sống loại bỏ các hình dạng cũ, loại bỏ những toà nhà đổ nát, loại bỏ những cấu trúc giới hạn cũ rích để cho bạn lại có thể tuôn chảy và bạn lại có thể trở nên tươi tắn và trẻ trung, và bạn lại có thể trở thành trong trắng.

Tôi đã nghe...

Một người đang duyệt xem cửa hàng đồ cổ gần Mount Vernon và tình cờ bắt gặp một chiếc rìu phần nào trông hơi cổ.

"Đó là chiếc rìu cổ lắm ông có đấy," ông ta nói với chủ tiệm

"Vâng," người này nói, "nó có thời đã thuộc về George Washington đấy."

"Thật thế à?" khách hàng nói. "Nó chắc chắn còn ở đây lâu."

"Tất nhiên rồi," ông chủ hàng đồ cổ nói, "nó có ba chuôi mới và hai đường gân hạt mới."

Nhưng đó là cách cuộc sống đang vậy - nó cứ thay đổi chuôi và đường gân hạt; thực tế, dường như là mọi thứ đều cứ thay đổi và vậy mà cái gì đó vẫn còn vĩnh hằng như cũ. Bạn đã là đứa trẻ - cái gì của điều đó bây giờ vẫn còn lại? Chỉ là kí ức. Thân thể bạn đã thay đổi, tâm trí bạn đã thay đổi, căn cước bạn đã thay đổi.

Cái gì từ thời thơ ấu của bạn còn lại? Chẳng cái gì còn lại cả, chỉ kí ức. Bạn không thể phân biệt được giữa việc liệu nó đã thực xảy ra, hay bạn thấy trong mơ, hay bạn đọc nó trong sách, hay ai đó nói với bạn về nó. Thời thơ ấu đó là của bạn hay của ai đó khác? Đôi khi xem cuốn an bum ảnh cũ đi. Cứ nhìn, đây đã là bạn. Bạn sẽ không thể tin được vào nó, bạn đã thay đổi nhiều thế. Thực tế mọi thứ đã thay đổi - chuôi kiếm và đường gân hạt và mọi thứ. Nhưng dầu vậy,

sâu bên dưới, ở đâu đó, cái gì đó vẫn còn là sự liên tục; việc chứng kiến vẫn còn liên tục.

Có luồng mạch, dù thế nào vẫn vô hình. Và mọi thứ cứ thay đổi nhưng mạch vô hình đó vẫn còn như thế. Mạch đó là ở bên ngoài sống và chết. Sống và chết là hai cánh cho cái ở bên ngoài sống và chết. Cái ở bên ngoài đó cứ dùng sống và chết như hai bánh xe của chiếc xe bò, bổ sung nhau. Nó sống qua cuộc sống; nó sống qua cái chết. Chết và sống là các quá trình của nó, giống như hít vào và thở ra.

Nhưng cái gì đó trong bạn là siêu việt. *Cái đó là ngươi* ... cái siêu việt.

Nhưng chúng ta quá bị đồng nhất với hình dạng - điều đó tạo ra bản ngã. Điều đó chúng ta gọi là "tôi." Tất nhiên "tôi" phải chết nhiều lần. Cho nên nó thường xuyên trong sợ hãi, run rẩy, lẩy bẩy, luôn luôn sợ sệt, bảo vệ, an ninh.

Một nhà huyền môn Sufi gõ cửa nhà một người rất giầu. Ông ta là người ăn xin và ông ta chẳng muốn gì ngoài việc có đủ bữa ăn.

Người giầu quát ông ta và nói, "Chẳng ai biết ông ở đây!"

"Nhưng tôi biết bản thân mình," thầy tu nói. "Thật đáng buồn làm sao nếu điều ngược lại mà đúng. Nếu mọi người đều biết tôi nhưng tôi lại không nhận biết mình là ai, điều đó buồn làm sao. Vâng, ông đúng, chẳng ai biết tôi cả, nhưng tôi thì biết bản thân mình."

Chỉ có hai tình huống có thể có, và bạn ở trong tình huống buồn đó. Mọi người có thể biết về bạn - bạn là ai - nhưng bản thân bạn hoàn toàn quên lãng về sự siêu việt của mình, về bản tính thực của mình, về

con người đích thực của mình. Đây là nỗi buồn duy nhất trong cuộc sống. Bạn có thể tìm ra nhiều cớ, nhưng nỗi buồn thực là thế này: bạn không biết mình là ai.

Làm sao một người có thể hạnh phúc khi không biết mình là ai, không biết mình tới từ đâu, không biết mình đi đâu? Cả nghìn lẻ một vấn đề nảy sinh bởi vì dốt nát căn bản về bản thân mình này.

Một đàn kiến chui lên từ chỗ tối tăm trong tổ ngầm dưới đất để kiếm thức ăn. Lúc đó là sáng sớm. Lũ kiến tình cờ đi qua một cái cây có lá bị phủ đầy bởi những giọt sương sáng.

"Cái gì thế này?" một con kiến hỏi, vừa trỏ lên giọt sương. "Chúng từ đâu tới?"

Một con nào đó nói, "Chúng tới từ đất."

Con khác nói, "Chúng tới từ biển."

Chẳng mấy chốc cãi nhau bùng ra - nhóm bám chặt với lí thuyết biển, và nhóm gắn mình với lí thuyết đất.

Mỗi một con, con kiến thông minh và trí huệ, đứng một mình. Nó nói, "Chúng ta hãy dừng lại một chút và nhìn quanh tìm dấu hiệu, vì mọi thứ đều có sự hấp dẫn về nguồn của nó. Và, như mọi người vẫn nói, mọi thứ đều trở về cội nguồn của nó. Dù các bạn có ném hòn gạch đi bao xa trong không trung nó vẫn quay lại đất thôi. Bất kì cái gì thiên về ánh sáng, về nguồn gốc đều phải là của ánh sánh."

Các con kiến không hoàn toàn bị thuyết phục và vẫn trở lại tranh cãi, nhưng mặt trời đã lên và những

giọt sương rời khỏi lá, bay lên, hướng lên mặt trời và biến mất trong nó.

Mọi thứ đều trở về cội nguồn của nó, phải trở về cội nguồn của nó. Nếu bạn hiểu sống thì bạn hiểu chết nữa. Sống là quên lãng về cội nguồn, và chết là nhớ lại. Sống đi xa khỏi cội nguồn, chết quay về nhà. Chết không xấu, chết là đẹp. Nhưng chết đẹp chỉ cho những người đã sống cuộc sống của mình không bị cản trở, không bị cấm đoán, không bị đàn áp. Chết là đẹp chỉ cho những người đã sống cuộc sống của mình một cách đẹp đẽ, người đã không sợ sống, người đã đủ dũng cảm để sống - người đã yêu, người đã nhảy múa, người đã mở hội.

Chết trở thành lễ hội tối thượng nếu sống của bạn là lễ hội. Để tôi nói với bạn theo cách này: dù sống của bạn là bất kì cái gì, chết đều làm lộ nó ra. Nếu bạn đã khổ trong sống, chết để lộ khổ. Chết là kẻ để lộ lớn lao. Nếu bạn đã hạnh phúc trong cuộc sống của mình, chết để lộ hạnh phúc. Nếu bạn đã sống chỉ cuộc sống thoải mái về vật lí và vui thú vật lí, thế thì tất nhiên, chết sẽ rất không thoải mái và rất không dễ chịu, bởi vì thân thể phải bị bỏ lại. Thân thể chỉ là chỗ trú ngụ tạm thời, điện thờ mà trong đó chúng ta ngụ lại qua đêm và ra đi lúc sáng. Nó không phải là chỗ trú ngụ vĩnh viễn, nó không phải là nhà bạn.

Cho nên, nếu bạn đã sống chỉ trong cuộc sống thân thể và bạn chưa bao giờ biết tới cái gì bên ngoài thân thể, chết sẽ là rất, rất xấu, không thoải mái, đau đớn. Chết sẽ là phiền não. Nhưng nếu bạn đã sống một chút ít cao hơn thân thể, nếu bạn đã yêu âm nhạc và thơ ca, và bạn đã yêu, và bạn đã nhìn vào hoa và

các vì sao và cái gì đó của phi vật lí đã đi vào trong tâm thức của bạn, chết sẽ không xấu thế, chết sẽ không đau thế. Bạn có thể nhận nó với sự thanh thản, nhưng dầu vậy nó không thể là lễ hội được.

Nếu bạn đã chạm tới cái gì đó của siêu việt trong bản thân mình, nếu bạn đã đi vào cái không riêng của mình tại trung tâm - trung tâm bản thể bạn, nơi bạn không còn là thân thể và không còn là tâm trí, nơi vui thú vật lí hoàn toàn bị bỏ lại xa xăm và vui thích tinh thần như âm nhạc và thơ ca và văn học và hội hoạ, mọi thứ, cũng bị bỏ lại nơi xa xăm, bạn đơn giản chỉ là nhận biết, tâm thức - thế thì cái chết sẽ là lễ hội lớn, hiểu biết lớn, khải lộ lớn.

Nếu bạn đã biết cái gì đó của siêu việt trong mình, cái chết sẽ khải lộ cho bạn điều siêu việt trong vũ trụ - thế thì cái chết không còn là cái chết mà là gặp gỡ với Thượng đế, hẹn hò với Thượng đế.

Cho nên bạn có thể thấy ba cách diễn đạt về cái chết trong lịch sử tâm trí nhân loại.

Một cách diễn đạt là của người thường, người sống bị gắn bó với thân thể mình, người chưa bao giờ biết cái gì lớn hơn vui thú của thức ăn và dục, người có cả đời không là gì ngoài thức ăn và dục, người đã tận hưởng thức ăn, đã tận hưởng dục, người có cả đời sống rất nguyên thuỷ, cả đời sống rất thô thiển, người đã sống trong cổng vòm của lâu đài, chưa bao giờ đi vào trong lâu đài, và người đã từng nghĩ rằng đây là tất cả cuộc sống. Vào khoảnh khắc chết người đó sẽ cố gắng níu bám. Người đó sẽ chống lại cái chết, người đó sẽ tranh đấu với cái chết. Cái chết sẽ tới như kẻ thù.

Do đó, trên khắp thế giới, trong mọi xã hội, cái chết được mô tả như đen tối, như ác độc. Ở Ấn Độ họ nói rằng sứ giả của cái chết là rất xấu - tối, đen - và người đó tới ngồi trên con trâu rất xấu. Đây là thái độ thông thường. Những người này đã bỏ lỡ, họ đã không có khả năng biết tất cả các chiều của cuộc sống. Họ đã không có khả năng chạm tới chiều sâu của cuộc sống và họ đã không có khả năng bay lên những chiều cao của cuộc sống. Họ bỏ lỡ sự phong phú, họ bỏ lỡ phúc lành.

Thế rồi có kiểu diễn đạt thứ hai. Nhà thơ, triết gia đôi khi đã nói rằng cái chết không phải là cái gì xấu, cái chết không phải là cái gì ác, nó chỉ là nghỉ ngơi - việc nghỉ ngơi lớn lao, như giấc ngủ. Điều này tốt hơn cách diễn đạt thứ nhất. Ít nhất những người này đã biết cái gì đó bên ngoài thân thể, họ đã biết cái gì đó của tâm trí. Họ đã không chỉ có thức ăn và dục, cả đời họ đã không chỉ trong ăn và sinh sản. Họ có phức tạp hơn chút ít của linh hồn, họ có thêm chút ít tính quí tộc, có văn hoá hơn. Họ nói chết giống như nghỉ lớn lao; người ta mệt mỏi và người ta đi vào trong cái chết và nghỉ ngơi. Nó là nghỉ ngơi. Nhưng họ nữa cũng quá xa xăm với chân lí.

Những người đã biết tới cuộc sống trong cốt lõi sâu nhất của nó, họ nói rằng chết là Thượng đế. Nó không chỉ là nghỉ ngơi mà là phục sinh, cuộc sống mới, sự bắt đầu mới; cánh cửa mới mở ra.

Khi nhà huyền môn Sufi Bayazid sắp chết, những người tụ tập quanh ông ấy - các đệ tử của ông ấy - bỗng nhiên ngạc nhiên, bởi vì khi khoảnh khắc cuối tới khuôn mặt ông ấy rạng ngời, toả sáng mạnh mẽ. Nó có hào quanh đẹp. Bayazid là người đẹp, và đệ tử của ông ấy bao giờ cũng cảm thấy hào quang quanh ông ấy, nhưng họ đã không biết cái gì giống điều này, toả sáng thế.

Họ hỏi, "Bayazid, xin hãy nói cho chúng tôi điều gì đã xảy ra với thầy. Điều gì đang xảy ra cho thầy? Trước khi thầy rời bỏ chúng tôi, hãy cho chúng tôi thông điệp cuối cùng của thầy."

Ông ấy mở mắt ra và ông ấy nói, "Thượng đế đang đón chào ta. Ta sắp đi vào vòng tay của ngài. Tạm biệt."

Ông ấy nhắm mắt lại, hơi thở của ông ấy dừng lại. Nhưng vào khoảnh khắc hơi thở ông ấy dừng lại có sự bùng nổ của ánh sáng, căn phòng trở nên đầy ánh sáng, và thế rồi nó biến mất.

Khi một người đã biết tới cái siêu việt bên trong mình, cái chết không là gì ngoài khuôn mặt khác của Thượng đế. Thế thì cái chết có điệu vũ trong nó. Và chừng nào bạn còn chưa trở nên có khả năng mở hội bản thân cái chết, nhớ lấy, bạn đã bỏ lỡ cuộc sống. Toàn thể cuộc sống là sự chuẩn bị cho điều tối thượng này.

Đây là nghĩa của câu chuyện hay này.

Khi giáo sĩ Bunam nằm chết, vợ ông ấy bật khóc nức nở.
Ông ấy nói, "Em khóc vì cái gì thế? Cả đời ta chỉ là điều ta có thể học cách chết."

Cả đời ông ấy đã chỉ là sự chuẩn bị, chuẩn bị để học các bí mật của việc chết.

Mọi tôn giáo đều không là gì ngoài khoa học - hay nghệ thuật - để dạy bạn cách chết. Và cách duy nhất để dạy bạn cách chết là dạy bạn cách sống. Chúng không tách rời. Nếu bạn biết sống đúng là gì, bạn sẽ biết chết đúng là gì.

Cho nên điều đầu tiên, hay điều nền tảng nhất là: sống thế nào.

Để tôi kể cho bạn vài điều. Thứ nhất: cuộc sống của bạn là cuộc sống của bạn, nó không phải là của ai khác cả. Cho nên đừng cho phép bản thân mình bị chi phối bởi người khác, đừng cho phép bản thân mình bị chỉ đạo bởi người khác, đó là phản bội cuộc sống. Nếu bạn cho phép bản thân mình bị chỉ đạo bởi người khác - có thể là bố mẹ bạn, xã hội, hệ thống giáo dục, các chính khách, các tu sĩ, dù họ là bất kì ai - nếu bạn cho phép bản thân mình bị chi phối bởi người khác, bạn sẽ bỏ lỡ cuộc sống của mình. Bởi vì chi phối tới từ bên ngoài còn cuộc sống là ở bên trong bạn. Chúng không bao giờ gặp gỡ.

Tôi không nói rằng bạn phải trở thành người nói không cho từng và mọi thứ. Điều đó nữa cũng chẳng giúp ích gì mấy. Có hai kiểu người. Một kiểu là kiểu vâng lời, sẵn sàng buông xuôi theo bất kì ai và mọi người. Họ không có linh hồn độc lập trong họ; họ chưa chín chắn, còn ngây thơ, bao giờ cũng tìm hình ảnh người cha, tìm ai đó để nói cho họ cái gì cần làm và cái gì không làm. Họ không có khả năng tin cậy vào con người riêng của họ. Những người này chiếm phần lớn hơn trên thế giới, là đám đông.

Thế rồi ngược lại những người này, còn có một số nhỏ những người bác bỏ xã hội, người bác bỏ các giá trị của xã hội. Họ nghĩ họ có tính nổi dậy. Họ không phải vậy, họ chỉ là kẻ phản động. Bởi vì bất kì khi nào bạn nghe xã hội hay bạn bác bỏ xã hội, nếu xã hội vẫn còn là nhân tố xác định trong cả hai cách này, thế thì bạn vẫn bị xã hội chi phối.

Để tôi kể cho bạn một giai thoại.

Một lần Mulla Nasruddin đi xa một thời gian và trở về thị trấn mang theo bộ râu dài. Bạn bè của anh ta tự nhiên trêu chọc anh ta về bộ râu đó và hỏi anh ta làm sao anh ta tình cờ mà lại để râu. Mulla vẫn để râu bắt đầu phàn nàn và nguyền rủa bộ râu này một cách quả quyết. Bạn anh ta sững sờ về cách anh ta nói và hỏi anh ta sao anh ta vẫn cứ để râu nếu anh ta không thích nó.

"Tôi ghét cái thứ đáng nguyền rủa này!" Mulla nói với họ.

"Nếu anh ghét nó, thế thì sao anh không cạo nó và bỏ nó đi?" một trong những người bạn anh ta hỏi.

Một tia sáng gian manh loé lên trong mắt Mulla khi anh ta trả lời, "Bởi vì vợ tôi ghét điều đó nữa!"

Nhưng điều đó không làm cho bạn tự do. Kẻ hippy, kẻ cãi lại và những người khác, họ không thực sự là người nổi dậy, họ là kẻ phản động. Họ đã phản ứng chống lại xã hội. Vài người vâng lời, vài người không vâng lời, nhưng trung tâm của việc chi phối vẫn là như nhau. Vài người tuân lệnh, và người bất tuân lệnh, nhưng không ai nhìn vào linh hồn mình.

Người nổi dậy thực sự là người không ủng hộ xã hội, không chống đối xã hội, người đơn giản sống

cuộc sống của mình theo hiểu biết riêng của mình. Dù nó đi ngược xã hội hay nó đi cùng xã hội cũng đều không phải là điều xem xét, đều không liên quan. Đôi khi nó có thể đi cùng xã hội, đôi khi nó có thể không đi cùng xã hội, nhưng đó không phải là vấn đề được xem xét. Người đó sống theo hiểu biết của mình, theo ánh sáng nhỏ của mình. Và tôi không nói rằng người đó trở thành rất bản ngã về điều đó. Không, người đó rất khiêm tốn. Người đó biết rằng ánh sáng của mình là rất nhỏ, nhưng đó là tất cả ánh sáng có đó. Người đó không phải là cứng rắn, người đó rất khiêm tốn. Người đó nói, "Tôi có thể sai, nhưng xin cho phép tôi sai tương ứng với bản thân tôi."

Đó là cách duy nhất để học. Phạm sai lầm là cách duy nhất để học. Đi theo hiểu biết riêng của người ta là cách duy nhất để trưởng thành và trở nên chín chắn. Nếu bạn bao giờ cũng nhìn vào ai đó để chỉ bảo bạn, dù bạn vâng lời hay không vâng lời cũng không tạo ra khác biệt gì. Nếu bạn nhìn vào ai đó khác để chỉ bảo bạn, để quyết định ủng hộ hay chống đối, bạn sẽ không bao giờ có khả năng biết cuộc sống của mình là gì. Nó phải được sống, và bạn phải đi theo ánh sáng nhỏ bé của mình.

Không phải bao giờ cũng chắc chắn về điều cần làm. Bạn rất lẫn lộn. Cứ để điều đó là vậy đi. Nhưng tìm ra cách thoát khỏi lẫn lộn của bạn. Nghe theo người khác thì rất rẻ và dễ dàng bởi vì họ có thể trao cho bạn những giáo điều chết, họ có thể cho bạn những lời răn - làm cái này, không làm cái kia. Và họ rất chắn chắn về những lời răn của họ. Điều chắc chắn không nên được tìm kiếm; hiểu biết nên được tìm kiếm. Nếu bạn tìm kiếm điều chắc chắn bạn sẽ trở thành nạn nhân của cái bẫy nào đó này khác. Đừng tìm chắc chắn, tìm hiểu biết. Chắc chắn có thể được trao cho bạn rẻ rúng, bất kì ai cũng có thể trao nó cho bạn được. Nhưng trong phân tích cuối cùng bạn sẽ là người mất. Bạn làm mất cuộc sống của mình chỉ để vẫn còn an ninh và chắc chắn, còn cuộc sống là không chắc chắn, cuộc sống là không an ninh.

Cuộc sống là không an ninh. Từng khoảnh khắc đều đi vào ngày một nhiều bất an hơn. Nó là đánh bạc. Người ta chưa bao giờ biết cái gì sẽ xảy ra. Và điều hay là người ta chưa bao giờ biết được. Nếu như nó là dự đoán được, cuộc sống sẽ không đáng sống. Nếu mọi thứ đều như bạn muốn nó là, và mọi thứ đều chắc chắn, bạn sẽ không phải là người chút nào, bạn sẽ là máy. Chỉ với máy mọi sự mới an ninh và chắc chắn.

Con người sống trong tự do. Tự do cần không an ninh và không chắc chắn. Con người thực của thông minh bao giờ cũng không nhất quyết bởi vì người đó không có giáo điều để dựa vào, để học. Người đó phải nhìn và đáp ứng.

Lão Tử nói, "Ta do dự, và ta đi một cách tỉnh táo trong cuộc sống bởi vì ta không biết cái gì sẽ xảy ra. Và ta không có nguyên tắc nào để theo. Ta phải quyết định mọi khoảnh khắc. Ta chưa bao giờ quyết định trước cả. Ta phải quyết định khi khoảnh khắc tới!"

Thế thì người ta phải rất có tính đáp ứng. Đó chính là tính đáp ứng. Đáp ứng không phải là bắt buộc, đáp ứng không phải là nghĩa vụ - nó là khả năng đáp ứng. Người muốn biết cuộc sống là gì phải có tính đáp ứng. Điều đó đang bị bỏ lỡ. Hàng thế kỉ ước định đã làm cho bạn giống máy nhiều hơn. Bạn đã đánh mất tính người của mình, bạn đã giao kèo vì

an ninh. Bạn an ninh và thoải mái và mọi thứ đã được lập kế hoạch bởi người khác. Và họ đã đặt mọi thứ lên bản đồ, họ đã đo mọi thứ. Điều này tất cả tuyệt đối ngu xuẩn bởi vì cuộc sống không thể được đo, nó là không thể đo được. Và không bản đồ nào là có thể bởi vì cuộc sống ở trong luồng chảy thường hằng. Mọi thứ cứ thay đổi. Không cái gì thường hằng ngoại trừ thay đổi. Heraclitus nói, "Ông không thể bước vào cùng một dòng sông hai lần."

Và cách thức của cuộc sống là rất dích dắc. Cách thức của cuộc sống không giống đường ray xe lửa. Không, nó không chạy theo rãnh. Và đó là cái đẹp của nó, huy hoàng của nó, thơ ca của nó, âm nhạc của nó - rằng nó bao giờ cũng là điều ngạc nhiên.

Nếu bạn tìm kiếm an ninh, chắc chắn, mắt bạn sẽ trở nên bị khép lại. Và bạn sẽ ngày càng ít ngạc nhiên hơn và bạn sẽ đánh mất năng lực ngạc nhiên. Một khi bạn mất năng lực ngạc nhiên, bạn đã đánh mất tôn giáo. Tôn giáo là việc mở ra trái tim ngạc nhiên của bạn. Tôn giáo là cảm nhận về điều bí ẩn bao quanh chúng ta.

Đừng tìm an ninh; đừng tìm lời khuyên về cách sống cuộc sống của bạn. Mọi người tới tôi và họ nói, "Osho ơi, nói xem chúng tôi nên sống cuộc sống của mình thế nào." Bạn không quan tâm tới việc biết cuộc sống là gì, bạn quan tâm nhiều tới việc làm ra hình mẫu cố định. Bạn quan tâm nhiều tới việc giết cuộc sống hơn việc sống nó. Bạn muốn có kỉ luật được áp đặt lên bạn.

Tất nhiên có các tu sĩ và chính khách trên khắp thế giới, những người đã sẵn sàng; chỉ ngồi đợi bạn thôi. Tới với họ và họ sẵn sàng áp đặt kỉ luật của họ

cho bạn. Họ tận hưởng quyền lực tới qua việc áp đặt ý tưởng riêng của họ lên người khác.

Tôi không ở đây để làm điều đó. Tôi ở đây để giúp bạn trở nên tự do. Và khi tôi nói rằng tôi ở đây để giúp bạn trở nên tự do, tôi cũng được bao hàm. Tôi định giúp bạn trở nên tự do cả với tôi nữa. Tôi chấp nhận bạn và điểm đạo cho bạn vào tính chất sannyas để giúp bạn trở nên tuyệt đối tự do với mọi giáo điều, với mọi kinh sách, với mọi triết học - và tôi cũng được bao hàm trong điều đó. Tính chất sannyas là nghịch lí - nó phải vậy - như bản thân cuộc sống vậy. Thế thì nó sống động.

Cho nên điều đầu tiên là, đừng hỏi bất kì ai bạn phải sống cuộc sống của mình như thế nào. Cuộc sống quí giá thế. Sống nó đi. Tôi không nói rằng bạn sẽ không phạm phải sai lầm, bạn sẽ phạm đấy. Nhớ lấy, chỉ một điều thôi - đừng phạm cùng sai lầm lặp đi lặp lại. Thế là đủ. Nếu bạn có thể thấy một sai lầm mới mọi ngày, cứ phạm nó đi. Nhưng đừng lặp lại sai lầm, điều đó là ngu xuẩn. Người có thể thấy những sai lầm mới phạm phải sẽ liên tục trưởng thành - đó là cách duy nhất để học, đó là cách duy nhất để đi tới ánh sáng bên trong riêng của bạn.

Tôi đã nghe:

Một đêm một nhà thơ, Awbadi của vùng Kerman (một nhà thơ Hồi giáo rất vĩ đại) đang ngồi dưới cổng vòm vắt qua một chiếc thuyền. Shams-e Tabrizi, một nhà huyền môn Sufi vĩ đại, tình cờ đi qua đó.

Shams-e Tabrizi nhìn nhà thơ, nhìn điều ông ấy đang làm. Ông này hỏi nhà thơ, "Ông đang làm gì thế?"

Nhà thơ nói, "Suy tư về mặt trăng trong bát nước."

Shams-e Tabrizi cười sằng sặc, cười như điên. Nhà thơ bắt đầu cảm thấy không thoải mái, đám đông tụ tập lại. Và nhà thơ nói, "Có chuyện gì vậy? Sao ông cười nhiều thế? Sao ông chế nhạo tôi?"

Shams-e Tabrizi nói, "Nếu ông không bị gẫy cổ, sao ông không nhìn thẳng vào trăng trên trời?"

Trăng có đó, trăng tròn có đó, và nhà thơ này lại đang ngồi với bát nước và nhìn vào trong bát nước đang phản chiếu trăng.

Tìm chân lí trong kinh sách, tìm chân lí trong triết lí là nhìn vào phản xạ. Nếu bạn hỏi ai đó khác bạn phải sống cuộc sống của mình thế nào, bạn đang hỏi hướng dẫn sai, bởi vì người đó chỉ có thể nói về cuộc sống riêng của người đó thôi. Và không bao giờ, không bao giờ hai cuộc sống lại hệt nhau. Bất kì điều gì người đó có thể nói hay truyền đạt cho bạn đều sẽ là về cuộc sống riêng của người đó - và điều đó nữa cũng chỉ nếu người đó đã sống. Người đó có thể đã hỏi ai đó khác, người đó có thể đã theo ai đó khác, người đó có thể là kẻ bắt chước bản thân mình. Thế thì đó là phản xạ của phản xạ. Và nhiều thế kỉ trôi qua và mọi người cứ suy ngẫm về cái phản xạ của cái phản xạ của cái phản xạ - còn trăng thực bao giờ cũng ở trên trời chờ đợi bạn. Đó là trăng của bạn, đó là bầu trời của bạn, nhìn thẳng đi. Trực tiếp về nó đi. Sao lại mượn mắt tôi hay mắt của bất kì ai khác? Bạn đã được cho đôi mắt, đôi mắt đẹp, để nhìn, và để nhìn trực tiếp. Sao lại mượn hiểu biết từ bất kì ai? Nhớ lấy, nó có thể là hiểu biết với tôi, nhưng khoảnh khắc bạn mượn nó, nó trở thành tri thức của bạn - nó không còn là hiểu biết nữa.

Hiểu biết là cái duy nhất đã từng được bản thân người ta trải nghiệm. Nó có thể là hiểu biết cho tôi, nếu tôi đã nhìn vào trăng, nhưng khoảnh khắc tôi nói nó cho bạn nó trở thành tri thức, nó không còn là hiểu biết. Thế thì nó chỉ là lời nói, thế thì nó chỉ là ngôn ngữ. Và ngôn ngữ là dối trá.

Để tôi kể cho bạn một giai thoại.

Một nông dân chăn gà, không thoả mãn với năng suất của đàn gà, quyết định dùng một chút đòn tâm lí với lũ gà mái. Theo đó anh ta mua một con vẹt biết nói mầu xám và đặt nó vào sân nuôi gà. Đủ chắc, lũ gà mái chú ý ngay tới kẻ lạ mặt điển trai, đưa thức ăn ngon nhất cho nó ăn để lôi kéo sự chú ý bằng tiếng cục cục vui sướng, và nói chung đi quanh theo sau nó như một bầy thanh nữ xúc động đi theo sau ngôi sao ca nhạc. Điều làm anh nông dân vui mừng là năng lực đẻ trứng của chúng tăng lên.

Con gà trống trong sân, tự nhiên ghen tị vì bị lũ gà mái bỏ qua, tấn công kẻ hấp dẫn dám xâm phạm quyền lợi của mình, dùng mỏ và móng mổ túi bụi, dứt hết lông xanh tới lông đỏ. Trong khi đó con vẹt bị hăm doạ cứ kêu thảm thiết, "Thôi đi thưa ngài! Tôi cầu xin ngài đấy, thôi đi! Sau rốt, tôi chỉ ở đây với khả năng của giáo sư ngôn ngữ thôi!"

Nhiều người sống các kiếp sống của họ như giáo sư ngôn ngữ. Đó là loại sống giả tạo nhất. Thực tại không cần ngôn ngữ, nó sẵn có cho bạn ở mức vô lời. Trăng có đó; nó không cần bát, không cần nước, nó không cần trung gian khác. Bạn chỉ phải nhìn vào nó; nó là trao đổi vô lời. Toàn thể cuộc sống đều sẵn có - bạn chỉ phải học cách trao đổi với nó một cách vô lời.

Đó chính là thiền tất cả là gì - hiện hữu trong không gian nơi ngôn ngữ không can thiệp, nơi các khái niệm đã học không chen vào giữa bạn và cái thực.

Khi bạn yêu người đàn bà, đừng bận tâm về điều người khác đã nói về tình yêu, bởi vì điều đó sẽ là can nhiễu. Bạn yêu người đàn bà, tình yêu có đó, quên tất cả điều bạn đã học về tình yêu đi. Quên tất cả Kinseys, quên tất cả Các thầy và Johnsons, quên tất cả Freud và Jung đi. Xin đừng trở thành giáo sư ngôn ngữ. Cứ yêu người đàn bà đó và để tình yêu có đó, và để tình yêu dẫn bạn đi và hướng dẫn bạn vào những bí mật bên trong nhất. Thế thì bạn sẽ có khả năng biết tình yêu là gì.

Và điều người khác nói về thiền là vô nghĩa. Có lần tôi bắt gặp một cuốn sách do một thánh nhân Jaina viết ra về thiền. Cuốn sách thực hay, nhưng chỉ có vài chỗ mà tôi có thể thấy rằng bản thân người này chưa bao giờ thiền - bằng không thì những chỗ đó không thể có đó được. Nhưng chúng có rất ít và xa xăm ở giữa. Cuốn sách này về toàn thể, gần chín mươi chín phần trăm, là hoàn hảo. Tôi thích cuốn sách đó.

Thế rồi tôi quên mất nó. Trong mười năm tôi đi khắp miền quê đất nước. Một lần trong một làng ở Rajasthan, vị thánh đó tới gặp tôi. Tên ông ta nghe quen quen, và bỗng nhiên tôi nhớ tới cuốn sách đó. Và tôi hỏi vị thánh này sao ông ấy đã tới gặp tôi. Ông ấy nói, "Tôi đã đi tới gặp ông để biết thiền là gì." Tôi nói, "Tôi nhớ cuốn sách của ông. Tôi nhớ nó rõ lắm, bởi vì nó thực sự gây ấn tượng cho tôi. Ngoại trừ vài khiếm khuyết chứng tỏ rằng ông chưa bao giờ thiền, cuốn sách hoàn toàn đúng - chín mươi chín phần trăm là đúng. Và bây giờ ông tới đây để học về thiền. Ông chưa bao giờ thiền à?"

Ông ấy trông bối rối một chút bởi vì các đệ tử của ông ấy cũng ở đó. Tôi nói, "Cứ thẳng thắn. Bởi vì nếu ông nói ông biết thiền, thế thì tôi sẽ không nói về điều đó đâu. Thế thì kết thúc đi! Ông biết rồi. Không cần. Nếu ông nói với tôi một cách thẳng thắn - ít nhất cũng thực một lần - nếu ông nói ông chưa bao giờ thiền, chỉ thế thì tôi mới có thể giúp được ông hướng tới thiền." Đó là mặc cả, cho nên ông ấy phải thú nhận. Ông ấy nói, "Vâng, tôi chưa bao giờ nói điều đó cho bất kì ai. Tôi đã đọc nhiều sách về thiền, tất cả các kinh sách cũ. Và tôi đã từng dạy mọi người, đó là lí do tại sao tôi cảm thấy bối rối trước các đệ tử của tôi. Tôi đã từng dạy thiền cho cả nghìn người, và tôi đã viết sách về nó, nhưng tôi chưa bao giờ thiền."

Bạn có thể viết nhiều sách về thiền và chưa bao giờ bắt gặp không gian có thiền. Bạn có thể trở nên rất hiệu quả trong việc nói lời, bạn có thể trở nên rất láu cá trong trừu tượng, trong biện luận trí tuệ, và bạn có thể quên hoàn toàn rằng tất cả mọi lần bạn tham gia vào những hoạt động trí tuệ đó đều đã là cực kì phí hoài.

Tôi hỏi ông già này, "Ông đã quan tâm tới thiền bao lâu rồi?" Ông ấy nói, "Cả đời tôi." Ông ấy gần bẩy mươi. Ông ấy nói, "Khi tôi hai mươi tuổi tôi nhận tính chất sannyas, tôi trở thành sư Jaina, và năm mươi năm kể từ đó tôi đã đọc và đọc và nghĩ về thiền." Năm mươi năm nghĩ và đọc và viết về thiền, thậm chí hướng dẫn mọi người vào thiền, và ông ấy thậm chí đã không nếm trải lấy một lần thiền là gì!

Nhưng đây là trường hợp với hàng triệu người. Họ nói về tình yêu, họ biết tất cả thơ ca về tình yêu, nhưng họ chưa bao giờ yêu. Hay cho dù họ nghĩ họ đã trong tình yêu, họ vẫn chưa bao giờ trong tình yêu. Điều đó nữa cũng là thứ của "cái đầu," nó không phải là của trái tim. Mọi người sống và cứ bỏ lỡ cuộc sống. Cuộc sống cần dũng cảm. Nó cần dũng cảm để là thực, nó cần dũng cảm để đi cùng cuộc sống tới bất kì chỗ nào cuộc sống đưa tới, bởi vì con đường này là không được thăm dò, không có bản đồ. Người ta phải đi vào trong cái không biết.

Cuộc sống có thể được hiểu chỉ nếu bạn sẵn sàng đi vào trong cái không biết. Nếu bạn níu bám lấy cái đã biết, bạn níu bám vào tâm trí, và tâm trí không phải là cuộc sống. Cuộc sống là phi tâm trí, phi trí năng, bởi vì cuộc sống là toàn bộ. Tính toàn bộ của bạn phải được tham gia vào trong nó, bạn không thể chỉ nghĩ về nó. Suy nghĩ về cuộc sống không phải là cuộc sống. Cẩn thận với cái "về" này. Người ta cứ nghĩ về và về; có những người nghĩ về Thượng đế, có những người nghĩ về cuộc sống, có những người nghĩ về tình yêu. Có những người nghĩ về cái này và cái nọ.

Mulla Nasruddin trở nên rất già và đi tới bác sĩ. Ông ta trông rất yếu cho nên bác sĩ nói, "Tôi chỉ có thể nói một điều thôi. Ông sẽ phải cắt cuộc sống tình ái của mình đi một nửa."

Mulla nói, "Được thôi. Nửa nào? Nói về nó hay nghĩ về nó?"

Có vậy thôi - đừng trở thành giáo sư ngôn ngữ, đừng trở thành vẹt. Vẹt là giáo sư ngôn ngữ. Chúng sống trong lời, khái niệm, lí thuyết, thượng đế học, còn cuộc sống cứ trôi qua, tuột khỏi tay chúng. Thế rồi một hôm bỗng nhiên chúng trở nên sợ chết. Khi một người sợ chết, hãy biết rõ rằng người đó đã bỏ lỡ cuộc sống. Nếu người đó không bỏ lỡ cuộc sống thì không thể có nỗi sợ chết nào được. Nếu một người đã sống cuộc sống của mình, người đó sẽ sẵn sàng sống cả cái chết nữa. Người đó sẽ gần như được say mê bởi hiện tượng chết.

Khi Socrates sắp chết ông ấy say sưa tới mức đệ tử của ông ấy không thể hiểu được ông ấy đang cảm thấy hạnh phúc thế về cái gì. Một đệ tử, Credo, hỏi, "Sao thầy trông hạnh phúc thế? Chúng tôi đang kêu la khóc lóc." Socrates nói, "Sao ta phải không hạnh phúc? Ta đã biết cuộc sống là gì, bây giờ ta muốn biết cái chết là gì. Ta là cánh cửa của điều bí ẩn lớn lao, và ta đang xúc động! Ta sắp đi vào cuộc hành hương lớn vào trong cái không biết. Ta đơn giản đầy ngạc nhiên! Ta không thể đợi được!" Và nhớ lấy, Socrates không phải là người tôn giáo; Socrates không phải là người tin theo bất kì cách nào.

Ai đó hỏi, "Thầy có chắc là linh hồn sẽ còn sau cái chết không?" Socrates nói, "Ta không biết." Nói, "Ta không biết" cần dũng cảm lớn lao nhất trên thế giới. Rất khó cho giáo sư ngôn ngữ nói, "Tôi không biết." Điều đó là rất khó cho vẹt. Socrates là người rất chân thành và chân thật. Ông ấy nói, "Ta không biết."

Thế rồi đệ tử này hỏi, "Thế thì sao thầy cảm thấy hạnh phúc thế? Nếu linh hồn không còn, thì...? Socrates nói, "Ta phải nhìn chứ. Nếu ta còn, chẳng có sợ gì về nó cả. Nếu ta không còn, làm sao có thể có sợ được? Nếu ta không còn, thì ta không còn. Thế thì sợ ở đâu? Chẳng có ai ở đó cả, cho nên sợ không thể tồn tại được. Nếu ta còn, thì ta còn. Thế thì chẳng ích gì mà lâm vào sợ hãi về nó. Nhưng ta không biết đích xác cái gì sẽ xảy ra. Đó là lí do tại sao ta tràn đầy điều ngạc nhiên và sẵn sàng đi vào trong nó. Ta không biết."

Với tôi, đây là điều người tôn giáo phải vậy. Người tôn giáo không phải là người Ki tô giáo, hay người Hindu giáo, hay Phật tử, hay người Mô ha mét giáo. Tất cả những điều này đều là cách thức của tri thức. Người Ki tô giáo nói, "Tôi biết." Và tri thức của người đó tới từ giáo điều Ki tô giáo. Người Hindu nói, "Tôi cũng biết." Và tri thức của người đó tới từ Veda và Gita và giáo điều của người đó. Và người Hindu chống lại người Ki tô giáo, bởi vì người đó nói, "Nếu tôi đúng, anh không thể đúng được. Nếu anh đúng, thế thì tôi không đúng." Cho nên có tranh luận lớn và có nhiều tranh cãi và nhiều tranh luận và xung đột không cần thiết.

Người tôn giáo, người thực sự tôn giáo - không phải cái gọi là người tôn giáo - là người nói "Tôi

không biết." Khi bạn nói "Tôi không biết" bạn cởi mở, bạn sẵn sàng học. Khi bạn nói "Tôi không biết" bạn không có định kiến nào cách này hay cách nọ, bạn không có niềm tin nào, bạn không có tri thức nào. Bạn chỉ có nhận biết. Bạn nói, "Tôi là nhận biết và tôi sẽ xem cái gì xảy ra. Tôi sẽ không mang giáo điều nào từ quá khứ."

Đây là thái độ của đệ tử, thái độ của người muốn học. Và môn học đơn giản nghĩa là việc học. Đệ tử nghĩa là người học, người sẵn sàng học, còn môn học nghĩa là việc học. Tôi không ở đây để dạy bạn giáo điều nào; tôi không truyền đạt bất kì tri thức nào cho bạn. Tôi đơn giản giúp bạn thấy cái đang đó. Sống cuộc sống của bạn với bất kì giá nào. Sẵn sàng đánh cược với nó.

Tôi nghe nói về một doanh nhân. Ông ấy đi từ văn phòng của mình tới tiệm ăn để ăn trưa thì bị một người lạ chặn lại, người này nói với ông ấy, "Tôi cho rằng ông không nhớ tôi, nhưng mười năm trước tôi đã tới thành phố này trong lúc khánh kiệt. Tôi đã xin ông cho vay và ông đã cho tôi hai mươi đô la bởi vì ông nói ông sẵn lòng tạo cơ hội cho người gặp trên đường được thành công."

Doanh nhân nghĩ một lúc rồi ông ấy nói, "Vâng, tôi nhớ vụ này rồi. Tiếp tục câu chuyện của ông đi."

"Vâng," người lạ nhận xét, "ông vẫn sẵn lòng đánh bạc chứ?"

Cuộc sống hỏi bạn cùng câu hỏi này lặp đi lặp lại: "Ông vẫn sẵng lòng đánh bạc chứ?" Nó chẳng bao giờ

chắc chắn cả. Cuộc sống không có bảo hiểm nào cho nó; nó đơn giản là lối mở, lối mở hoang vu, lối mở hỗn độn. Bạn có thể làm ngôi nhà nhỏ quanh mình, an ninh, nhưng thế thì nó sẽ chứng tỏ là nấm mồ của bạn. Sống cùng cuộc sống đi.

Và chúng ta đã từng làm điều đó theo nhiều cách. Hôn nhân là do con người tạo ra; tình yêu là một phần của cuộc sống. Khi bạn tạo ra hôn nhân quanh tình yêu, bạn tạo ra an ninh. Bạn làm cái gì đó không thể được làm - tình yêu không thể được làm thành pháp lí. Bạn đang cố làm điều không thể được, và nếu, trong nỗ lực đó, tình yêu chết đi, thì cũng không có gì ngạc nhiên. Bạn trở thành chồng, bạn trở thành vợ. Bạn không còn là hai người sống động, bạn là hai viên chức. Chồng có chức năng nào đó, vợ có chức năng nào đó: họ có bổn phận nào đó phải hoàn thành. Thế thì cuộc sống đã dừng chảy, nó bị đông cứng lại.

Ngắm chồng và vợ mà xem. Bạn bao giờ cũng thấy hai người đông cứng, ngồi bên nhau đấy, chẳng biết họ đang làm gì ở đó, tại sao họ ngồi đó. Có thể họ chẳng có đâu mà đi.

Khi bạn thấy tình yêu giữa hai người, cái gì đó tuôn chảy, chuyển động, thay đổi. Khi có tình yêu giữa hai người, họ sống trong hào quang, có chia sẻ thường xuyên. Rung động của họ đạt tới nhau; họ đang phát bản thể mình cho nhau. Không có tường giữa họ, họ là hai vậy mà không là hai - họ cũng là một.

Chồng và vợ là xa xăm nhau như nó có thể vậy, cho dù họ có thể ngồi bên nhau. Chồng chưa bao giờ nghe điều vợ nói; anh ta phải thành điếc từ lâu rồi. Vợ chưa bao giờ thấy điều đang xảy ra cho chồng; cô ấy

đã thành mù với anh ấy. Họ coi nhau như được cho không; họ đã trở thành đồ vật. Họ không còn là người bởi vì người bao giờ cũng cởi mở, người bao giờ cũng không chắc chắn, người bao giờ cũng thay đổi. Bây giờ họ có những qui tắc cố định phải hoàn thành. Họ chết đi vào ngày họ lấy nhau. Kể từ ngày đó họ đã không sống.

Tôi không nói đừng lấy nhau, nhưng nhớ rằng tình yêu là điều thực. Và nếu nó chết đi thế thì hôn nhân là vô giá trị.

Và cùng điều đó cũng đúng với mọi thứ trong cuộc sống, về mọi thứ. Hoặc bạn có thể sống nó - nhưng thế thì bạn phải sống với sự do dự này, không biết cái gì sắp xảy ra cho khoảnh khắc tiếp - hoặc bạn có thể làm mọi thứ chắc chắn về nó.

Có những người đã trở nên chắc chắn về mọi thứ tới mức họ chẳng bao giờ ngạc nhiên. Họ là những người mà bạn không thể ngạc nhiên về họ được. Và tôi ở đây để chuyển giao cho bạn một thông điệp rất gây ngạc nhiên - bạn sẽ không tin vào nó, tôi biết. Bạn không thể tin vào nó được, tôi biết. Tôi ở đây để nói với bạn về cái gì đó tuyệt đối không thể tin được - rằng bạn là thượng đế nam và thượng đế nữ. Bạn đã quên mất.

Để tôi kể cho bạn một giai thoại.

Harvey Firestone, Thomas A. Edison, John Burroughs và Henry Forrd dừng lại tại một trạm dịch vụ vùng hoang sơ trên đường tới Florida trong mùa đông.

"Chúng tôi cần mua vài cái bóng đèn cho đèn pha trước," Ford nói. "Và nhân tiện, đấy là Thomas Edison đứng đó trong xe, và tôi và Henry Ford."

Anh già ở trạm dịch vụ thậm chí chẳng thèm nhìn lên, nhổ toẹt nước thuốc lá ra với sự khinh khỉnh hiển nhiên.

"Và," Ford nói, "chúng tôi muốn mua chiếc lốp mới nếu ông có lốp Fivestone. Và người kia trong xe chính là Harvey Firestone đấy."

Anh già vẫn chẳng nói gì. Trong khi ông ta cho lốp vào bánh xe, John Burroghs, với chòm râu trắng dài, thò đầu ra ngoài cửa sổ và nói, "Ông thế nào, người lạ?"

Cuối cùng ông già ở trạm dịch vụ mới trở lại sinh động. Ông ta ngước nhìn Burroghs và nói, "Nếu ông bảo tôi ông là Santa Claus, tôi sẽ kiềm chế để tôi không đập vỡ sọ ông ra bằng cái cờ lê này."

Ông ta không thể tin được rằng trong một xe có cả Harvey Firestone, Thomas A. Edison, John Burroughs và Henry Forrd cùng đi. Họ là bạn bè và họ thường đi cùng nhau.

Khi tôi nói với bạn rằng bạn là các thượng đế nam và thượng đế nữ, bạn sẽ không tin điều đó vì bạn đã hoàn toàn quên khuấy mất ai đang du hành trong bạn, ai đang ngồi trong bạn, ai đang nghe tôi. Bạn đã hoàn toàn quên mất. Bạn đã được cho một số nhãn nào đó từ bên ngoài và bạn đã tin cậy vào những cái nhãn đó - tên bạn, tôn giáo của bạn, đất nước của bạn - toàn thứ hư huyễn! Chẳng có ý nghĩa gì dù bạn là người Hindu hay người Ki tô giáo hay người Mô ha mét

giáo nếu bạn không biết bản thân mình. Những cái nhãn đó không tạo ra nghĩa chút nào ngoại trừ rằng chúng có thể có tiện ích nào đó. Có nghĩa gì liệu bạn là người Hindu, hay người Ki tô giáo, hay người Mô ha mét giáo, hay người Ấn Độ, hay người Mĩ, hay người Trung Quốc? Tất cả đều không liên quan - bởi vì bản thể không là người Ấn Độ, không là người Trung Quốc, không là người Mĩ; và bản thể không là người Hindu, không là người Mô ha mét giáo, không là người Ki tô giáo. Bản thể đơn giản là "cái hiện hữu" thuần khiết.

"Cái hiện hữu" thuần khiết chính là điều tôi gọi là Thượng đế. Nếu bạn có thể hiểu cái thiêng liêng bên trong bạn đã hiểu cuộc sống là gì. Bằng không bạn vẫn chưa có khả năng giải mã cuộc sống. Đây là thông điệp. Toàn thể cuộc sống đang trỏ tới một điều, liên tục - rằng bạn là các thượng đế. Một khi bạn đã hiểu điều đó, thế thì không có cái chết. Thế thì bạn đã học xong bài học. Thế thì, trong cái chết, các thượng đế sẽ quay trở về nhà mình.

Khi giáo sĩ Bunam nằm chết, vợ ông ấy bật khóc nức nở.
Ông ấy nói, "Em khóc vì cái gì thế? Cả đời ta chỉ là điều ta có thể học cách chết."

Toàn thể cuộc sống... chỉ là việc huấn luyện về cách trở về nhà, cách chết đi, cách biến mất. Bởi vì khoảnh khắc bạn biến mất, Thượng đế xuất hiện trong bạn. Sự hiện diện của bạn là sự vắng mặt của Thượng đế; sự vắng mặt của bạn là sự hiện diện của Thượng đế.

Vứt bỏ quá khứ từng khoảnh khắc

Chết đã xảy ra rồi. Dù bạn đối diện nó hay không, dù bạn nhìn vào nó hay không, nó đã có đó rồi.

Điều đó giống như việc thở. Khi đứa trẻ được sinh ra, nó hít vào, nó thở vào lần đầu tiên. Đó là bắt đầu của sống. Và khi một ngày nào đó nó trở nên già, chết đi, nó sẽ thở ra.

Chết bao giờ cũng xảy ra với thở ra và sinh với hít vào. Nhưng thở ra và hít vào đang xảy ra liên tục. Với từng việc hít vào bạn được sinh ra; với từng việc thở ra bạn chết đi.

Cho nên điều đầu tiên cần hiểu là ở chỗ chết không ở đâu đó trong tương lai, chờ đợi bạn, như nó bao giờ cũng được hình dung ra. Nó là một phần của sống; nó là quá trình đang tiếp diễn - không trong tương lai, ở đây, bây giờ.

Sống và chết là hai mặt của sự tồn tại, đồng thời xảy ra cùng nhau.

Thông thường, bạn đã được dạy nghĩ về chết như chống lại sống. Chết không chống lại sống - sống là không thể được nếu không có chết. Chết là chính nền tảng để sống tồn tại trên nó. Chết và sống giống như đôi cánh: chim không thể bay được với một cánh, và bản thể không thể hiện hữu nếu không có chết. Cho nên điều đầu tiên là hiểu rõ ràng về điều chúng ta ngụ ý bởi chết.

Chết là quá trình tuyệt đối cần thiết để sống hiện hữu. Nó không phải là thù, nó là bạn. Và nó không có ở đâu đó trong tương lai, nó ở đây, bây giờ. Nó sẽ không xảy ra, nó bao giờ cũng đang xảy ra. Vì bạn đã ở đây nó đã ở đây cùng bạn. Với từng việc thở ra nó xảy ra - một chút ít chết, cái chết nhỏ - nhưng bởi vì sợ hãi chúng ta đã để nó vào trong tương lai.

Tâm trí bao giờ cũng cố gắng né tránh những điều nó không thể hiểu được, và chết là một trong những bí ẩn không thể hiểu được nhất. Chỉ có ba bí ẩn: sống, chết và yêu. Tất cả ba điều này đều ở ngoài tâm trí bạn.

Cho nên tâm trí coi sống như được cho không; không có nhu cầu truy tìm. Đó là cách né tránh. Bạn chưa bao giờ nghĩ, bạn chưa bao giờ thiền về cuộc sống; bạn đơn giản chấp nhận nó, coi nó như được cho không. Nó là bí ẩn vô cùng. Bạn sống động, nhưng không nghĩ rằng bạn đã biết sống.

Với chết, tâm trí giở thủ đoạn khác: nó trì hoãn chết. Việc chấp nhận chết ở đây và bây giờ sẽ là lo âu thường xuyên, cho nên tâm trí đẩy nó đi đâu đó trong tương lai - thế thì không có vội vã. Khi nó tới, chúng ta sẽ thấy.

Còn với yêu, tâm trí đã tạo ra cái thay thế, cái không phải là yêu. Đôi khi bạn gọi sở hữu là yêu; đôi khi bạn gọi gắn bó là yêu; đôi khi bạn gọi chi phối là yêu - đây toàn là trò chơi bản ngã. Yêu chẳng liên quan gì tới chúng. Thực tế, bởi vì những trò bản ngã này, yêu là không thể được.

Giữa sống và chết, giữa đôi bờ của sống và chết, dòng sông yêu tuôn chảy. Và đó là khả năng duy nhất cho người không coi cuộc sống như được cho không, người đi sâu vào trong phẩm chất của sống và trở nên mang tính tồn tại, đích thực. Yêu dành cho người chấp nhận chết ở đây và bây giờ và không trì hoãn nó. Thế thì giữa hai hiện tượng đẹp này phát sinh: dòng sông yêu.

Sống và chết giống như đôi bờ. Khả năng có đó cho dòng sông yêu tuôn chảy, nhưng nó chỉ là khả năng. Bạn sẽ phải hiện thực hoá nó. Sống và chết có đó, nhưng yêu phải được hiện thực hoá - đó là mục đích của việc là con người. Chừng nào yêu chưa hiện thực hoá, bạn đã bỏ lỡ - bạn đã bỏ lỡ toàn thể vấn đề hiện hữu.

Chết bao giờ cũng xảy ra - cho nên đừng để nó vào tương lai. Nếu bạn không để nó vào tương lai thì không có vấn đề bảo vệ bản thân mình. Nếu nó đã xảy ra - và nó vẫn đang xảy ra - thế thì không có vấn đề bảo vệ bản thân bạn khỏi chết. Chết không giết bạn, nó vẫn đang xảy ra trong khi bạn đang vẫn sống. Nó xảy ra ngay bây giờ và sống không bị phá huỷ bởi nó; thực tế, bởi vì nó, sống tự đổi mới nó từng khoảnh khắc. Khi lá cũ rụng đi, chúng tạo ra không gian cho lá mới tới. Khi hoa cũ biến mất, hoa mới xuất hiện. Khi một cánh cửa đóng lại, cánh cửa khác lập tức mở

ra. Từng khoảnh khắc bạn chết đi và từng khoảnh khắc có phục sinh.

Có lần một nhà truyền giáo Ki tô giáo tới tôi và ông ta hỏi, "Ông có tin vào phục sinh của Jesus Christ không?"

Tôi bảo ông ta rằng không cần đi xa thế. Từng khoảnh khắc mọi người đều được phục sinh rồi. Nhưng ông ta không thể hiểu được điều đó. Điều đó là khó cho những người quá bám vào ý thức hệ của họ.

Ông ta nói, "Nhưng ông có tin rằng ông ấy bị đóng đinh không? Điều này không phải chỉ là huyền thoại, hay nó là thực tế? Ông nghĩ sao?"

Tôi lại nói với ông ta rằng mọi người đều bị đóng đinh mọi khoảnh khắc. Đó là toàn thể nghĩa của việc đóng đinh Jesus và phục sinh của ông ấy. Dù điều đó là lịch sử hay không cũng chẳng thành vấn đề chút nào. Đơn giản là không liên quan tới việc nghĩ liệu điều đó có xảy ra hay không - nó *đang* xảy ra đấy.

Từng khoảnh khắc quá khứ đều bị đóng đinh, lá cũ biến mất. Và từng khoảnh khắc con người mới nảy sinh trong bạn, phục sinh. Đó là phép màu bất biến.

Điều thứ hai cần hiểu về chết là ở chỗ chết là điều chắc chắn duy nhất. Mọi thứ khác đều không chắc chắn: nó có thể xảy ra, nó có thể không xảy ra. Chết là chắc chắn bởi vì trong sinh một nửa của nó đã mở ra, cho nên đầu kia cũng phải ở đâu đó, cực kia cũng phải ở đâu đó trong bóng tối. Bạn còn chưa bắt gặp nó bởi vì bạn sợ; bạn không đi vào trong bóng tối. Nhưng nó là chắc chắn! Với sinh, chết đã trở thành chắc chắn.

Một khi cái chắc chắn này thấm vào hiểu biết của bạn, bạn được thảnh thơi. Bất kì khi nào cái gì đó tuyệt đối chắc chắn thế thì không có lo nghĩ. Lo nghĩ nảy sinh từ không chắc chắn.

Quan sát đi. Một người sắp chết và người đó rất lo nghĩ. Khoảnh khắc cái chết trở thành chắc chắn và bác sĩ nói, "Bây giờ không thể cứu được anh," người đó bị choáng. Cơn rùng mình ớn lạnh chạy qua người anh ta. Nhưng thế rồi mọi sự lắng đọng, và lập tức mọi lo nghĩ biến mất. Nếu người này được phép biết rằng mình sắp chết và cái chết đó là chắc chắn, với chắc chắn đó an bình, im lặng tới với bản thể của anh ta.

Mọi người sắp chết đều có quyền biết điều đó. Các bác sĩ cứ giấu giấu giếm giếm điều đó nhiều lần, cứ nghĩ, "Sao lại quấy rối người đó?' Nhưng cái không chắc chắn mới quấy rối; cái chắc chắn không bao giờ. Việc treo ở giữa này, việc ở trong tình trạng lấp lửng, tự hỏi liệu người ta sẽ sống hay chết - đây là căn nguyên của mọi lo nghĩ. Một khi đã chắc chắn rằng bạn sẽ chết thế thì chẳng có gì để làm cả. Thế thì người ta đơn giản chấp nhận nó. Và trong việc chấp nhận đó, bình thản, yên bình xảy ra. Cho nên nếu người này được phép biết rằng mình sắp chết, trong khoảnh khắc của chết người đó trở nên an bình.

Ở phương Đông chúng ta đã từng thực hành điều đó trong hàng nghìn năm. Không chỉ điều đó, ở các nước như Tây Tạng những kĩ thuật đặc biệt đã được tiến hoá để giúp cho con người chết. Họ gọi điều đó là *Bardo Todol*. Khi một người sắp chết, bạn bè, họ hàng và người thân sẽ tụ tập lại quanh người đó để

cho người đó sự chắc chắn tuyệt đối rằng người đó sẽ chết, và để giúp người đó thảnh thơi.

Bởi vì nếu bạn có thể chết đi trong thảnh thơi toàn bộ, phẩm chất của chết thay đổi và sinh mới của bạn ở đâu đó sẽ có phẩm chất cao hơn. Phẩm chất của sinh được quyết định bởi chết. Và thế rồi, đến lượt nó, phẩm chất của sinh sẽ quyết định phẩm chất của chết khác. Đó là cách người ta cứ đi lên ngày càng cao hơn, đó là cách người ta tiến hoá. Và bất kì khi nào một người trở nên tuyệt đối chắc chắn về chết, ngọn lửa nảy sinh trên khuôn mặt người đó - bạn có thể thấy nó. Thực tế, phép màu xảy ra: người đó trở nên sống động như người đó chưa bao giờ được thấy trước đây.

Có câu ngạn ngữ ở Ấn Độ rằng trước khi ngọn lửa chết, nó trở nên cực kì mạnh mẽ. Chỉ một khoảnh khắc nó bừng sáng tới toàn bộ.

Tôi đã đọc một giai thoại nhỏ:

Ngày xưa có hai con giun nhỏ. Con thứ nhất lười và không biết lo xa, và bao giờ cũng nằm ườn mãi trên giường. Con kia bao giờ cũng dậy sớm, đi làm việc của mình. Con chim sớm bắt được con giun sớm. Thế rồi một ngư dân tới cùng với chiếc đèn pin, và bắt con giun đêm. Đạo đức: bạn không thể thắng được.

Cái chết là chắc chắn. Dù bạn làm cái gì - dậy sớm hay không - cái chết là chắc chắn. Nó đã xảy ra rồi, đó là lí do tại sao nó chắc chắn; nó đang xảy ra, đó là lí do tại sao nó chắc chắn. Cho nên sao lại đợi

đến khoảnh khắc bạn chết trên giường? Sao không làm cho nó thành chắc chắn ngay bây giờ?

Quan sát đi. Nếu tôi nói chết là chắc chắn, bạn không thể cảm thấy sợ tan biến đi bên trong bạn sao? Bạn không thể cảm thấy rằng với chính ý tưởng này - và nó chỉ là một ý tưởng ngay bây giờ, không phải là kinh nghiệm của bạn - với chỉ một ý tưởng rằng chết là chắc chắn, bạn bình thản và yên tĩnh. Nếu bạn có thể kinh nghiệm nó... Và bạn có thể, bởi vì nó là sự kiện. Tôi không nói về lí thuyết; tôi không quan tâm tới lí thuyết. Đây là sự kiện đơn giản. Mở mắt ra và quan sát nó. Và đừng cố né tránh nó; không có cách nào để né tránh nó cả. Trong né tránh, bạn bỏ lỡ. Chấp nhận nó. Ôm choàng lấy nó. Và sống với ý thức rằng từng khoảnh khắc bạn chết đi và từng khoảnh khắc bạn được sinh ra. Cho phép nó xảy ra. Đừng níu bám lấy quá khứ - nó không còn nữa, nó đã qua rồi. Sao cứ mang những thứ chết thế? Sao cứ bị nặng gánh với những cái xác? Vứt chúng đi. Và bạn sẽ cảm thấy vô trọng lượng; bạn sẽ cảm thấy nhẹ gánh.

Và một khi bạn vứt bỏ quá khứ, tương lại cũng vứt bỏ theo cách riêng của nó, bởi vì tương lai không là gì ngoài phóng chiếu của quá khứ. Trong quá khứ bạn đã có vui thú nào đó; bây giờ tâm trí phóng chiếu cũng những vui thú đó vào tương lai. Trong quá khứ bạn có khổ nào đó; bây giờ tâm trí phóng chiếu vào tương lai mà trong đó những khổ đó không được phép xảy ra. Đó chính là tương lai của bạn đấy. Tương lai của bạn còn có thể là cái gì khác được? Vui thú bạn đã tận hưởng trong quá khứ được phóng chiếu lên còn khổ bị vứt bỏ đi. Tương lai của bạn là quá khứ được sửa đổi và nhiều mầu sắc hơn, được tô vẽ lại, được đổi mới lại, nhưng nó là quá khứ. Một khi quá khứ bị vứt bỏ, bỗng nhiên tương lai bị vứt bỏ - và thế thì bạn được bỏ lại ở đây và bây giờ; thế thì bạn ở trong sự tồn tại, bạn mang tính tồn tại, và đó là cách duy nhất để hiện hữu. Tất cả các cách khác đều chỉ là để né tránh cuộc sống. Bạn càng né tránh cuộc sống, bạn càng trở nên sợ cái chết.

Người thực sự sống thì không sợ chết theo bất kì cách nào. Nếu bạn sống đúng bạn được chấm dứt với chết, bạn đã quá duyên dáng, được hoàn thành. Nhưng nếu bạn đã không sống, thế thì lo nghĩ thường xuyên vẫn tiếp tục, "Mình vẫn chưa sống hết mà chết lại đang tới. Và chết sẽ chấm dứt tất cả; với chết sẽ không có tương lai." Cho nên người ta trở nên e dè, sợ hãi, và cố gắng né tránh chết.

Trong cố gắng né tránh chết, người ta cứ bỏ lỡ sống. Quên chuyện né tránh đó đi. Sống cuộc sống đi. Trong việc sống cuộc sống, chết được né tránh. Trong việc sống cuộc sống, bạn trở nên được hoàn thành tới mức nếu chính khoảnh khắc này chết tới và tương lai dừng lại, bạn sẽ sẵn sàng. Bạn sẽ sẵn sàng một cách hạnh phúc. Bạn đã sống cuộc sống của mình; bạn đã vui sướng trong sự tồn tại; bạn đã mở hội nó; bạn được mãn nguyện. Không phàn nàn, không lầu bầu; bạn không có gì cằn nhằn cả. Bạn đón chào cái chết. Và chừng nào bạn còn chưa thể đón chào cái chết, một điều là chắc chắn - bạn đã không sống.

Tôi đã nghe một giai thoại:

Hai nhà quí tộc Hung ga ri lâm vào cuộc cãi nhau chí tử. Nhưng vì cả hai chẳng ai muốn liều mạng bằng kiếm hay súng lục, họ quyết định đọ sức không đổ

máu. Mỗi người nói ra một con số, và người nào đưa ra con số cao hơn sẽ được coi là người thắng.

Giây phút dĩ nhiên trong tay, sự kích động và tâm trạng hồi hộp lên cực điểm khi hai nhà quí tộc, ngồi ở hai đầu đối diện qua chiếc bàn dài, dồn suy nghĩ về con số cao. Bên thách đấu được quyền nghĩ trước lâu và gay go. Mạch máu phồng ra trên thái dương ông ta, và mồ hôi vã ra trên trán.

"Ba," cuối cùng ông ta nói.

Người đọ sức kia nói ngay, "Ồ, điều đó đánh bại tôi rồi."

Khi bạn sợ chết thì ngay cả số ba cũng là tối thượng. Khi bạn sợ chết bạn cứ đi tìm cớ để tiếp tục sống. Dù cuộc sống của bạn có nghĩa gì hay không người ta đơn giản cứ tìm cớ để kéo dài nó.

Ở phương Tây bây giờ, có sự điên cuồng về làm sao kéo dài cuộc sống. Điều đó đơn giản chỉ ra rằng ở đâu đó cuộc sống đang bị bỏ lỡ. Bất kì khi nào một nước hay nền văn hoá bắt đầu nghĩ về cách kéo dài cuộc sống, nó đơn giản chỉ ra một điều - rằng cuộc sống còn không được sống. Nếu bạn sống cuộc sống, thế thì ngay cả một khoảnh khắc cũng là đủ. Một khoảnh khắc có thể bằng cả vĩnh hằng. Vấn đề không phải là chiều dài, vấn đề là chiều sâu; vấn đề không phải là lượng, vấn đề là chất.

Nghĩ mà xem: bạn muốn có một khoảnh khắc của cuộc sống của Phật hay bạn muốn có một nghìn năm cuộc sống riêng của mình? Thế thì bạn sẽ có khả năng hiểu điều tôi ngụ ý về phẩm chất, sự mãnh liệt, chiều sâu. Trong một khoảnh khắc sự hoàn thành là có thể:

bạn có thể nở hoa và bừng nở. Nhưng bạn có thể không nở hoa trong một nghìn năm, bạn có thể vẫn còn ẩn trong hạt mầm.

Đây là khác biệt giữa thái độ khoa học hướng tới cuộc sống và thái độ tôn giáo. Thái độ khoa học bận tâm tới việc kéo dài - cách kéo dài cuộc sống. Nó không bận tâm tới ý nghĩa. Cho nên bạn có thể tìm thấy người già trong bệnh viện, đặc biệt ở phương Tây, cứ treo đó. Họ muốn chết nhưng nền văn hoá không cho phép họ chết. Họ được nuôi dưỡng chỉ để sống; họ đơn giản sống thực vật. Không có ý nghĩa, không có nghĩa, không thơ ca, bởi vì mọi thứ đã biến mất, và họ là gánh nặng cho chính họ. Họ đang yêu cầu cái chết không đau đớn nhưng xã hội không cho phép điều đó. Xã hội sợ cái chết tới mức nó không cho phép ngay cả những người sẵn sàng chết.

Chính từ "chết" là từ kiêng kị, còn kiêng kị hơn cả dục. Dục dần dần đã trở nên được chấp nhận. Bây giờ chết cũng cần một Freud để làm cho nó dần dần được chấp nhận. Bây giờ chết cũng cần một Freud để làm cho nó được chấp nhận để cho nó không còn là điều kiêng kị và mọi người có thể nói về nó và chia sẻ kinh nghiệm của họ về nó. Thế thì không cần che giấu nó và không cần buộc mọi người sống ngược với bản thân mình. Trong bệnh viện, trong gia đình của người già, mọi người đơn giản khó chịu bởi vì xã hội, nền văn hoá, luật pháp, sẽ không cho phép họ hiện hữu.

Nếu họ hỏi rằng họ có nên được cho phép chết đi không, điều đó có vẻ như họ đang yêu cầu tự tử. Họ không yêu cầu tự tử. Thực tế, họ đã trở thành các cái xác chết rồi; họ là việc tự tử sống và họ đang yêu cầu được gạt bỏ nó. Dài lâu không có nghĩa. Bạn sống bao

lâu không phải là vấn đề: bạn sống sâu thế nào, bạn sống mãnh liệt thế nào, bạn sống toàn bộ thế nào - phẩm chất - mới là vấn đề.

Khoa học quan tâm tới lượng; tôn giáo quan tâm tới chất. Tôn giáo quan tâm tới nghệ thuật về cách sống cuộc sống và cách chết cuộc sống. Bẩy năm, bẩy mươi năm hay bẩy trăm năm - điều đó sẽ tạo ra khác biệt gì nào? Bạn sẽ cứ lặp lại cùng cái vòng luẩn quẩn lặp đi lặp lại mãi. Bạn sẽ đơn giản ngày một chán hơn.

Cho nên đổi việc hội tụ của con người bạn đi. Học cách sống từng khoảnh khắc và học cách chết từng khoảnh khắc.Cả hai cùng nhau. Nếu bạn biết cách chết đi từng khoảnh khắc, bạn sẽ có khả năng sống từng khoảnh khắc - tươi tắn, trẻ trung, trong trắng. Chết đi quá khứ. Đừng cho phép nó xen vào hiện tại của bạn. Khoảnh khắc bạn đã đi qua nó, cứ để cho nó không còn đó nữa. Nó không còn đó nữa; nó chỉ đi vào trong kí ức của bạn, nó chỉ là hồi tưởng. Để việc hồi tưởng này cũng được thoát ra. Khó chịu tâm lí này không nên được phép diễn ra.

Tôi không nói rằng bạn phải quên đi mọi thứ mà bạn biết. Tôi không nói rằng mọi kí ức đều xấu. Nó có hữu dụng kĩ thuật. Bạn phải biết cách lái xe, bạn phải biết nhà mình ở đâu, bạn phải nhận ra vợ mình và con mình. Nhưng những cái đó không phải là khó chịu tâm lí. Khi bạn về nhà dĩ nhiên bạn nhận ra rằng đây là vợ bạn. Đây là kí ức sự kiện - hữu dụng, nâng cao cuộc sống, tạo điều kiện cho nó. Nhưng nếu bạn về nhà và bạn nhìn vợ mình với tất cả kinh nghiệm quá khứ cùng cô ấy, thế thì đó là khó chịu tâm lí. Hôm qua cô ấy đã giận dữ... bây giờ lần nữa bạn lại nhìn với kí ức đó ở giữa; mắt bạn bị che mờ bởi kí ức đó. Hôm kia cô ấy đã buồn hay gắt gỏng và cằn nhằn - bây giờ nếu bạn nhìn qua tất cả những ấn tượng tâm lí này thế thì bạn không nhìn người đàn bà đang đứng ngay bây giờ trước bạn. Bạn đang nhìn vào ai đó không có đó, bạn đang thấy ai đó không tồn tại, bạn đang nhìn vào bóng ma - cô ấy không phải là vợ bạn. Và cô ấy có thể cũng đang nhìn vào bạn theo cùng cách đó.

Cho nên ma gặp nhau, còn người thực vẫn còn tách rời; ma lấy nhau, và người thực li biệt. Thế thì hai con ma này sẽ làm tình, hai con ma này sẽ đánh nhau, cãi nhau, và làm cả nghìn lẻ một điều, còn người thực sẽ là xa, xa xôi. Sẽ không có tiếp xúc; người thực sẽ không có ghép nối nào. Thế thì không thể có trao đổi được, không thể có đối thoại được. Chỉ người thực mới có thể yêu. Ma chỉ có thể làm những cử chỉ bất lực - chuyển động, nhưng không có cuộc sống trong họ.

Vứt quá khứ từng khoảnh khắc đi. Nhớ vứt nó đi. Cũng như bạn lau nhà mọi sáng, mọi khoảnh khắc lau sạch ngôi nhà quá khứ bên trong của bạn đi. Mọi kí ức tâm lí đều phải bị vứt bỏ. Chỉ giữ sự kiện và tâm trí bạn sẽ rất, rất sạch sẽ và rõ ràng.

Đừng đi trước bản thân mình vào tương lai bởi vì điều đó không thể làm được. Tương lai vẫn còn không biết; đó là cái đẹp của nó, đó là vĩ đại của nó, niềm vinh quang. Nếu nó trở nên được biết nó sẽ là vô dụng, bởi vì thế thì toàn thể kích động và toàn thể ngạc nhiên sẽ bị mất.

Đừng mong đợi cái gì trong tương lai. Đừng làm biến chất nó. Bởi vì nếu tất cả mong đợi của bạn đều

được hoàn thành thì thế nữa bạn sẽ vẫn khổ... bởi vì nó là mong đợi của bạn và nó đã được hoàn thành. Bạn sẽ không hạnh phúc về nó. Hạnh phúc là có thể chỉ qua ngạc nhiên; hạnh phúc là có thể chỉ khi cái gì đó xảy ra mà bạn chưa bao giờ mong đợi, khi cái gì đó chiếm toàn bộ vô nhận biết của bạn. Nếu mong đợi của bạn được hoàn thành một trăm phần trăm, bạn sẽ sống cứ dường như bạn đang trong quá khứ, không trong tương lai. Bạn có thể về nhà và bạn mong đợi vợ mình nói cái gì đó và cô ấy nói. Và bạn mong đợi con bạn cư xử theo cách nào đó và nó làm vậy. Cứ nghĩ mà xem - bạn sẽ thường xuyên chán chường. Chẳng cái gì sẽ xảy ra. Mọi thứ sẽ chỉ là lặp lại, cứ dường như bạn đang thấy cái gì đó mà bạn đã thấy trước đây rồi. Liên tục bạn sẽ thấy rằng nó là lặp lại của cái gì đó. Và lặp lại không bao giờ có thể thoả mãn cả. Cái mới, cái mới lạ, cái nguyên bản được cần tới.

Cho nên nếu mong đợi của bạn được hoàn thành, bạn sẽ vẫn còn hoàn toàn không được hoàn thành.

Và nếu mong đợi của bạn không được hoàn thành, thế thì bạn cảm thấy thất vọng. Thế thì bạn thường xuyên cảm thấy dường như bạn đề nghị mà Thượng đế cứ phớt lờ; bạn cảm thấy rằng Thượng đế là kẻ thù; bạn cảm thấy dường như mọi người đều chống lại bạn và mọi người đều làm để chống bạn. Nếu mong đợi của bạn không bao giờ được hoàn thành bạn sẽ cảm thấy thất vọng.

Thiền về mong đợi của bạn đi: nếu chúng được hoàn thành bạn sẽ cảm thấy chán, nếu chúng không được hoàn thành bạn sẽ cảm thấy bị lừa. Bạn sẽ cảm thấy dường như một mưu đồ đang diễn ra chống lại

bạn, dường như toàn thể sự tồn tại đều đang âm mưu chống lại bạn. Bạn sẽ cảm thấy bị khai thác, bạn sẽ cảm thấy bị bác bỏ, bạn sẽ không có khả năng cảm thấy như ở nhà. Và toàn thể vấn đề nảy sinh bởi vì bạn mong đợi.

Đừng đi lên trước vào tương lai. Đừng mong đợi.

Một khi bạn vứt bỏ mong đợi bạn đã học được cách sống rồi. Thế thì mọi thứ xảy ra đều hoàn thành cho bạn, dù nó là bất kì cái gì. Với một điều này, bạn không bao giờ cảm thấy thất vọng bởi vì ngay chỗ đầu tiên bạn không bao giờ mong đợi. Cho nên thất vọng là không thể có được. Thất vọng là cái bóng của mong đợi. Với mong đợi bị vứt bỏ, thất vọng tự vứt bỏ nó đi theo cách của nó.

Bạn không thể làm cho tôi thất vọng được, bởi vì tôi chưa bao giờ mong đợi cái gì cả. Dù bạn làm bất kì cái gì, tôi sẽ nói, "Tốt." Tôi bao giờ cũng nói, "Tốt," ngoại trừ chỉ vài lần tôi nói, "Rất tốt."

Một khi mong đợi không có đó bạn được tự do đi vào trong cái không biết và chấp nhận cái không biết - bất kì cái gì nó đem lại. Và chấp nhận nó với lòng biết ơn sâu sắc. Phàn nàn biến mất; càu nhàu biến mất; dù bất kì tình huống nào, bạn bao giờ cũng cảm thấy chấp nhận được, như ở nhà. Không ai chống lại bạn cả, sự tồn tại không âm mưu gì chống lại bạn - nó là nhà của bạn.

Điều thứ hai: khi mọi thứ xảy ra một cách bất ngờ, mọi thứ trở thành mới. Nó đem lại tươi tắn cho cuộc sống của bạn; làn gió tươi mát liên tục thổi và nó không cho phép bụi cát tụ lên bạn. Cửa ra vào và cửa sổ của bạn đều mở; ánh mặt trời chiếu vào, làn gió

thổi vào, hương thơm của hoa bay vào - mọi thứ đều bất ngờ. Bạn chưa bao giờ yêu cầu nó, và sự tồn tại cứ trút nó lên bạn. Người ta cảm thấy Thượng đế hiện hữu.

Tuyên bố "Thượng đế hiện hữu" không phải là tuyên bố; nó là phát biểu về ai đó đã sống một cách bất ngờ, không mong đợi nào, người đã sống trong ngạc nhiên. Thượng đế không phải là một giả thuyết logic; đó là cảm thán về niềm vui. Nó cũng giống như "Aha!," hay thế, kì diệu thế, mới thế, lạ thế, và bên ngoài bất kì cái gì bạn có thể đã mơ. Vâng, cuộc sống còn phiêu lưu hơn bất kì cuộc phiêu lưu nào bạn có thể tưởng tượng. Và cuộc sống thai nghén, bao giờ cũng thai nghén, cái không biết.

Một khi bạn mong đợi, mọi thứ đều bị phá huỷ. Vứt quá khứ đi; đó là cách chết đi từng khoảnh khắc. Đừng bao giờ lập kế hoạch cho tương lai; đó là cách cho phép cuộc sống tuôn chảy qua bạn. Và thế thì bạn vẫn còn trong trạng thái không đông cứng, tuôn chảy. Đây là điều tôi gọi là sannyasin - không quá khứ, không tương lai, chỉ sống động khoảnh khắc này, sống động mãnh liệt, ngọn lửa bùng cháy từ cả hai đầu, ngọn đuốc cháy từ cả hai đầu. Đây là điều buông bỏ là gì.

Tỉnh rượu đi!

Chuyện Thiền

Sư Zuigan thường bắt đầu mọi ngày bằng việc nói to với chính mình, "Thầy ơi, thầy có đấy chứ?" Và ông ấy sẽ trả lời, "Vâng, tôi có đây."
Thế rồi ông ấy sẽ nói, "Tốt hơn cả là tỉnh rượu đi." Và ông ấy sẽ đáp, "Vâng, tôi sẽ làm điều đó."
Thế rồi ông ấy sẽ nói, "Cẩn thận bây giờ, đừng để họ lừa ông." Và ông ấy sẽ trả lời, "Ồ không đâu, tôi sẽ không bị lừa, không bị lừa đâu."

Thiền không thể là thứ bị phân mảnh, nó nên là nỗ lực liên tục. Mọi khoảnh khắc người ta đều phải tỉnh táo, nhận biết, và có tính thiền. Nhưng tâm trí giở thủ đoạn: bạn thiền vào buổi sáng và thế rồi bạn gạt nó sang bên; hay bạn cầu nguyện trong đền chùa và thế rồi quên nó đi. Thế rồi bạn quay về với thế giới, hoàn toàn không có tính thiền, vô ý thức, cứ dường như bước đi trong giấc ngủ thôi miên. Nỗ lực phân mảnh này sẽ chẳng có tác dụng gì mấy. Làm sao bạn có thể

thiền trong một giờ khi bạn đã từng không thiền trong hai mươi ba giờ của ngày? Điều đó là không thể được. Bỗng nhiên trở nên có tính thiền trong một giờ là không thể được. Bạn đơn giản có thể tự lừa mình thôi.

Tâm thức là liên tục; nó giống như dòng sông, thường xuyên chảy. Nếu bạn có tính thiền cả ngày, mọi khoảnh khắc của ngày... và chỉ khi bạn có tính thiền cả ngày, việc nở hoa sẽ tới với bạn. Chẳng cái gì tới trước đâu.

Giai thoại Thiền này có vẻ ngớ ngẩn nhưng rất có nghĩa. Bậc thầy này, sư này thường tự gọi mình - đây là điều thiền nghĩa là gì, tự gọi mình - ông ấy thường gọi tên riêng của mình. Ông ấy sẽ nói, "Ông có đấy không?" Và đích thân ông ấy sẽ đáp, "Dạ có ạ, tôi đây." Đây là nỗ lực, nỗ lực trên đỉnh, để tỉnh táo. Bạn có thể dùng điều này, nó sẽ rất có ích. Bỗng nhiên, đang bước đi trên phố, bạn tự gọi mình theo tên riêng của mình, "Ông có đấy không?" Bỗng nhiên suy nghĩ dừng lại, và bạn phải trả lời, "Có, tôi đây." Điều đó đem bạn về sự hội tụ. Khi suy nghĩ dừng lại bạn có tính thiền, tỉnh táo.

Việc gọi mình là một kĩ thuật. Đi ngủ, tắt đèn trong đêm, bỗng nhiên bạn gọi, "Ông có đấy không?" Và trong bóng tối đó tỉnh táo tới. Bạn trở thành ngọn lửa và bên trong bạn trả lời, "Có, tôi đây."

Và thế rồi sư này thường nói, "Tỉnh rượu đi!" Chân thành, đích thực vào; đừng giở trò. Ông ấy thường gọi bản thân mình, "Tỉnh rượu đi!" Và ông ấy sẽ đáp, "Vâng, tôi sẽ làm mọi nỗ lực tôi có thể làm."

Toàn thể cuộc sống của chúng ta là việc lừa xung quanh. Bạn có thể làm điều đó bởi vì bạn không nhận

biết về cách bạn lừa, cách bạn phí hoài năng lượng - cách cuộc sống bị làm phí hoài mà bạn không nhận biết. Đó là mòn mỏi mất dần. Mọi thứ cứ mòn mỏi đi. Chỉ khi cái chết tới với bạn, bạn mới có thể trở nên nhận biết, tỉnh táo: Mình đã làm gì thế này? Mình đã làm gì với cuộc sống thế này? Một cơ hội lớn lao đã bị mất. Mình đã làm gì lừa dối xung quanh? Mình đã không tỉnh rượu. Mình chưa bao giờ suy nghĩ về điều mình đã làm.

Cuộc sống không chỉ là để đi qua, nó là để đạt tới đâu đó sâu bên trong bạn. Cuộc sống không trên bề mặt, nó không phải là chu vi, nó là trung tâm. Và bạn chưa đạt tới tâm. Tỉnh tượu đi! Đã phí hoài đủ thời gian rồi. Tỉnh táo và nhìn điều bạn đang làm. Và bạn đang làm gì? Kiếm tiền sao? Nó cuối cùng, chung cuộc là vô dụng. Nó lại là trò chơi, trò chơi tiền. Bạn có nhiều hơn người khác, bạn cảm thấy tốt; người khác có nhiều hơn bạn, bạn cảm thấy tệ. Nó là trò chơi. Nhưng nghĩa của nó là gì? Bạn thu được gì từ nó? Cho dù bạn có tất cả tiền mà thế giới có, vào khoảnh khắc chết, bạn sẽ chết đi như kẻ ăn xin thôi. Cho nên toàn thể của cải thế gian không thể làm bạn giầu được. Trò chơi không thể làm bạn giầu được. Tỉnh rượu đi!

Ai đó theo đuổi quyền lực, danh vọng, ai đó theo đuổi dục, và ai đó theo đuổi cái gì đó khác. Tất cả đều là trò chơi. Chừng nào bạn còn chưa động tới tâm của bản thể mình tất cả đều là trò chơi. Trên bề mặt chỉ trò chơi tồn tại, và trên bề mặt chỉ có sóng, và trong những con sóng đó bạn sẽ chỉ khổ sở và trôi giạt. Bạn không thể bỏ neo vào trong cái ta của mình được. Đây là lí do tại sao ông ấy phải gọi, "Tỉnh rượu đi!" Ông ấy nói, "Đừng chơi trò chơi nữa. Thế là đủ rồi, ông đã chơi đủ rồi. Đừng phí hoài thời gian thêm nữa. Dùng cuộc sống để bỏ neo, dùng cuộc sống để bắt rễ, dùng cuộc sống như cơ hội để đạt tới điều thiêng liêng. Ông đang ngồi ngay ngoài ngôi đền, ngồi ngay bậu cửa, chơi trò chơi, và điều tối thượng đang đợi ngay đằng sau ông. Gõ cửa và cửa sẽ mở cho ông..." Nhưng bạn không có thời gian còn lại để ra khỏi trò chơi.

"Tỉnh rượu đi" nghĩa là nhớ điều bạn đang làm và tại sao bạn làm nó. Nhưng cho dù bạn thành công, bạn có thể đạt tới đâu? Đây là nghịch lí - rằng bất kì khi nào người ta thành công trong những trò chơi ngu xuẩn này, lần đầu tiên người đó trở nên nhận biết rằng toàn thể mọi sự đã là vô nghĩa. Chỉ những người chưa bao giờ thành công mới cứ chơi trò chơi; những người thành công bỗng nhiên trở nên nhận biết rằng chẳng cái gì đã được đạt tới cả. Cứ hỏi Alexandre, hỏi Napoleon điều ông ấy đã đạt tới.

Người ta kể về Alexandre rằng trước khi ông ấy chết, ông ấy bảo với triều đình, "Khi các ông đem thân thể chết của ta đi trên phố, để cả hai tay ta thò ra ngoài. Đừng che đậy chúng." Điều này là hiếm hoi - không ai đã được mang đi theo cách đó.

Triều đình không thể hiểu nổi, cho nên họ hỏi, "Bệ hạ ngụ ý gì? Điều này không phải là cách thức thông thường. Toàn thân phải được che kín... Sao bệ hệ muốn cả hai tay thò ra?"

Alexandre đáp, "Ta muốn mọi người được biết rằng ta chết đi với hai bàn tay trống rỗng. Mọi người phải thấy điều đó, và không ai nên cố gắng là Alexandre lần nữa. Ta đã thu được nhiều mà dầu vậy vẫn chẳng thu được gì; vương quốc của ta là lớn nhưng ta vẫn nghèo."

Bạn chết đi là người ăn xin cho dù bạn là hoàng đế; thế thì toàn thể mọi sự dường như giống giấc mơ. Cũng như buổi sáng giấc mơ tan vỡ và tất cả tính chất hoàng đế biến mất, mọi vương quốc biến mất, cho nên cái chết là việc đánh thức. Cái còn lại trong cái chết là cái thực, cái mà biến mất là mơ: đây là tiêu chí. Và khi sư này thường gọi, "Tỉnh rượu đi!," ông ấy ngụ ý điều này: nhớ tới cái chết và đừng lãng phí thời gian gian xung quanh.

Bạn cứ tiếp tục theo cách dường như bạn sẽ không chết bao giờ. Tâm trí bạn nói, "Chết bao giờ cũng xảy ra cho người khác, không bao giờ cho mình; nó bao giờ cũng là hiện tượng xảy ra cho người khác, không bao giờ cho mình." Ngay cả bạn nhìn một người sắp chết bạn cũng chẳng bao giờ nghĩ rằng bạn đang chết trong người đó. Cái chết của người đó là biểu tượng: cùng điều đó sẽ xảy ra cho bạn. Nếu bạn có thể thấy rằng bạn sắp chết, liệu bạn có khả năng chơi những trò chơi này một cách nghiêm chỉnh thế, đánh cược toàn bộ cuộc sống của bạn vì cái không không? Sư này phải khi gọi vào buổi sáng, "Tỉnh rượu đi!" Bất kì khi nào bạn bắt đầu chơi trò chơi - với vợ bạn, trong cửa hiệu, trong chợ, trong chính trị, nhắm mắt lại, tự gọi mình, và nói, "Tỉnh rượu đi!" Và sư này thường đáp, "Dạ vâng, tôi sẽ làm mọi nỗ lực tôi có thể làm."

Điều nữa là ở chỗ ông ấy thường nhớ vào buổi sáng. Và tại sao lại buổi sáng? Buổi sáng đặt ra hình mẫu, ý nghĩ đầu tiên trong buổi sáng trở thành cánh cửa; do đó tất cả các tôn giáo đều nhấn mạnh vào ít nhất hai lời cầu nguyện.

Nếu bạn có thể có tính cầu nguyện, đó là điều đúng, nhưng nếu không có, thế thì nói ít nhất hai lời cầu nguyện - một vào buổi sáng một vào buổi đêm. Vào buổi sáng, khi bạn còn tươi tắn và giấc ngủ đã rời khỏi bạn và tâm thức lại vươn dậy, ý nghĩ đầu tiên, lời cầu nguyện, thiền, hồi tưởng, sẽ đặt hình mẫu cho cả ngày. Điều đó sẽ trở thành cánh cửa... bởi vì mọi sự đi theo dây chuyền. Nếu bạn giận dữ vào buổi sáng, cả ngày bạn sẽ trở nên ngày một giận dữ hơn. Cơn giận đầu tiên tạo ra dây chuyền, cơn giận thứ hai theo sau dễ dàng, cơn giận thứ ba trở thành tự động - và thế rồi bạn ở trong nó. Thế thì bất kì cái gì xảy ra quanh bạn cũng đều tạo ra giận dữ. Có tính cầu nguyện vào buổi sáng, hay tỉnh táo - tự gọi mình, lưu tâm - đặt ra hình mẫu.

Trong đêm cũng vậy, khi bạn đi ngủ, ý nghĩ cuối cùng trở thành hình mẫu cho cả giấc ngủ. Nếu ý nghĩ cuối cùng có tính thiền, cả giấc ngủ sẽ trở thành thiền; nếu ý nghĩ cuối cùng là về dục, cả giấc ngủ sẽ bị quấy rối bởi giấc mơ dục; nếu ý nghĩ cuối cùng là về tiền, cả đêm bạn sẽ trong mua bán ngoài chợ. Ý nghĩ không phải là điều ngẫu nhiên. Nó tạo ra dây chuyền, và thế rồi mọi sự đi theo và những điều tương tự đi theo.

Cho nên cầu nguyện ít nhất hai lần một ngày. Người Mô ha mét giáo cầu nguyện ít nhất năm lần. Điều đó là hay, bởi vì nếu một người cầu nguyện năm lần một ngày thì điều đó gần như là suy nghĩ liên tục. Người đó phải nhớ, "Bây giờ buổi sáng đã tới, bây giờ buổi trưa, bây giờ lời cầu nguyện buổi tối, bây giờ lời cầu nguyện buổi đêm đã tới..." Có các lỗ hổng, nhưng hai lời cầu nguyện gần nhau tới mức chúng trở nên được gắn với nhau. Cứ nhìn người Mô ha mét

giáo cầu nguyện mà xem: họ là những người đẹp nhất cho lời cầu nguyện. Người Hindu trông chẳng có vẻ cầu nguyện thế - họ sẽ làm nó vào buổi sáng. Nhưng người Mô ha mét giáo phải cầu nguyện năm lần; chỉ thế thì người đó mới là người Mô ha mét giáo. Đó là một qui tắc đơn giản, và năm lần, liên tục nhớ, tạo nên hình mẫu. Nó trở thành dòng chảy bên trong; bạn phải tới nó lặp đi lặp lại. Giữa hai lời cầu nguyện sẽ khó mà giận dữ được; giữa hai lời cầu nguyện sẽ khó mà hung hăng và bạo hành. Điều nền tảng là ở chỗ nếu điều người ta làm mà liên tục thì không cần năm lời cầu nguyện. Dầu vậy vẫn có lỗ hổng, và bạn tinh ranh tới mức bạn có thể lấp đầy lỗ hổng này bằng cái gì đó sai, và thế rồi lời cầu nguyện của bạn sẽ bị ảnh hưởng. Thế thì nó sẽ không là lời cầu nguyện thực. Bạn sẽ cầu nguyện đấy, nhưng bên trong, sâu bên dưới, dòng chảy sai sẽ cứ tiếp diễn và tiếp diễn.

Vào buổi sáng sư này thường tự gọi mình - bởi vì phật tử không tin vào lời cầu nguyện, họ tin vào thiền. Phân biệt này phải được hiểu. Bản thân tôi không tin vào lời cầu nguyện; nhấn mạnh của tôi cũng là vào thiền. Có hai kiểu người tôn giáo: một kiểu là kiểu cầu nguyện, và kiểu kia là kiểu thiền. Phật tử nói không cần cầu nguyện, chỉ cần tỉnh táo, nhận biết, bởi vì tỉnh táo sẽ cho bạn tâm trạng cầu nguyện. Cũng không cần cầu nguyện Thượng đế. Làm sao bạn có thể cầu nguyện Thượng đế mà bạn không biết? Lời cầu nguyện của bạn là trong bóng tối; bạn không biết điều thiêng liêng. Nếu bạn biết ngài sẽ không cần cầu nguyện - cho nên lời cầu nguyện của bạn chỉ là dò dẫm trong bóng tối. Bạn đang nói chuyện với ai đó mà bạn không biết, cho nên làm sao việc nói chuyện của bạn có thể đích thực và thực được, làm sao nó có

thể tới từ trái tim được? Nó chỉ là niềm tin và sâu bên dưới có hoài nghi. Sâu bên dưới bạn không chắc liệu Thượng đế có tồn tại hay không; sâu bên dưới bạn không chắc liệu lời cầu nguyện này là độc thoại hay đối thoại, liệu có ai đó đang lắng nghe và sẽ trả lời không, hay liệu bạn có một mình không, cứ thế nói với mình. Sự không chắc chắn này sẽ phá huỷ toàn thể vấn đề.

Phật nhấn mạnh vào thiền. Ông ấy nói, "Không cần người khác; biết rõ rằng ông một mình thôi." Ít nhất chừng ấy cũng là chắc chắn - rằng bạn một mình. Đặt cuộc sống của bạn lên cái gì đó tuyệt đối chắc chắn đi... bởi vì làm sao bạn có thể đặt cuộc sống của mình lên cái gì đó không chắc chắn, hoài nghi, cái chỉ tồn tại như niềm tin, không như việc biết? Nhưng chắc chắn trong cuộc sống là gì? Duy nhất một điều là chắc chắn, và đó là bạn. Mọi thứ khác đều có thể bị hoài nghi.

Tôi ở đây nói với bạn: bạn có thể không ở đây, nó có thể chỉ là mơ thôi. Bạn ở đây nghe tôi; tôi có thể không ở đây, nó có thể chỉ là mơ, bởi vì nhiều lần trong mơ bạn đã nghe tôi rồi. Và khi mơ đang diễn ra, nó có vẻ thực. Làm sao bạn có thể phân biệt được liệu đây là mơ hay không? Làm sao bạn có thể phân biệt được giữa cái thực và mơ? Không có cách nào. Về người khác bạn không bao giờ có thể chắc chắn được; không có cách nào để chắc chắn về người khác. Về bản thân mình chỉ bạn mới có thể chắc chắn được; chắc chắn duy nhất có đó là bạn. Tại sao? - bởi vì ngay cả để hoài nghi chính mình, bạn phải có đó.

Người cha của triết học phương tây hiện đại, Descarters, đã bắt đầu hoài nghi; ông ấy hoài nghi

mọi thứ, bởi vì ông ấy đi tìm cái gì đó mà không thể hoài nghi được. Duy nhất điều có thể trở thành cơ sở của cuộc sống thực, cuộc sống đích thực - là điều có thể được hoài nghi. Điều có thể được tin không thể trở thành nền tảng thực được. Nền tảng này đang chìm dần và bạn xây nhà trên cát. Cho nên ông ấy hoài nghi mọi thứ. Thượng đế có thể bị hoài nghi dễ dàng, thế giới có thể bị hoài nghi, nó có thể chỉ là giấc mơ; người khác... ông ấy hoài nghi mọi thứ.

Thế rồi bỗng nhiên ông ấy trở nên nhận biết rằng ông ấy không thể hoài nghi chính mình được. Điều đó là mâu thuẫn. Nếu bạn nói rằng bạn hoài nghi bản thân mình điều đó nghĩa là bạn phải tin bạn có đó để hoài nghi. Bạn có thể nói rằng bạn có thể bị lừa về bản thân mình, nhưng có ai đó người phải có đó để mà bị lừa chứ. Cái ta không thể bị lừa được.

Do đó Mahavira đã không tin vào Thượng đế; ông ấy chỉ tin vào cái ta, bởi vì đó là cái chắc chắn duy nhất. Bạn không thể phát triển lên từ không chắc chắn được. Khi có chắc chắn thì có tin cậy; khi có không chắc chắn thì có thể có niềm tin, nhưng niềm tin bao giờ cũng che giấu hoài nghi.

Cho nên nhiều người tới tôi là người hữu thần. Họ tin vào Thượng đế, nhưng niềm tin của họ chỉ sâu như làn da. Hích họ chút ít, đẩy họ chút ít, lay họ chút ít - họ trở nên hoài nghi và họ trở nên sợ. Kiểu tôn giáo nào là có thể đây nếu bạn sợ nhiều thế? Cái gì đó không thể nghi ngờ được cần tới.

Mahavira và Phật cả hai đều nhấn mạnh tới thiền. Họ bỏ lời cầu nguyện; họ nói: làm sao ông có thể cầu nguyện được? Ông không biết điều thiêng liêng, cho nên ông không thể thực sự tin được... Ông có thể áp

đặt niềm tin, nhưng niềm tin bị áp đặt là niềm tin giả. Và bạn có thể biện minh và thuyết phục bản thân mình, nhưng điều đó sẽ không có tác dụng, bởi vì luận cứ của bạn, thuyết phục của bạn, bao giờ cũng là của bạn; còn tâm trí cứ vẩn vơ.

Cho nên Phật và Mahavira cả hai đều nhấn mạnh vào thiền. Thiền là kĩ thuật hoàn toàn khác. Không cần tin, không cần đi tới người khác; bạn một mình ở đó. Nhưng bạn phải đánh thức bản thân mình: đó là điều sư kia đang làm. Ông ấy không gọi tên của Ram, ông ấy không gọi tên của Allah, ông ấy gọi tên của bản thân mình, và chỉ bản thân ông ấy thôi, bởi vì chẳng cái gì khác là chắc chắn. Ông ấy gọi toàn thể tên của mình, "Ông có đấy không?" Và ông ấy không đợi bất kì Thượng đế nào đáp lại. Ông ấy đáp lại cho mình, "Dạ có ạ, tôi đây."

Đây là thái độ của Phật tử, rằng bạn một mình ở đó. Nếu bạn ngủ bạn phải gọi bản thân mình, bạn phải trả lời. Đó là độc thoại. Đừng đợi bất kì Thượng đế nào trả lời bạn; không có ai trả lời bạn cả, câu hỏi của bạn sẽ mất hút trong bầu trời trống rỗng, lời cầu nguyện của bạn sẽ không được nghe - chẳng có ai khác để nghe chúng. Cho nên sư này dường như ngu xuẩn, nhưng thực sự, tất cả những người đang trong lời cầu nguyện có thể còn ngu hơn sư này. Sư này đang làm một điều chắc chắn hơn, tự gọi mình và tự trả lời mình.

Bạn có thể làm cho bản thân mình tỉnh táo, tôi bảo bạn, tên bạn là mật chú đấy. Đừng gọi Thượng đế, đừng gọi Allah, cứ gọi tên riêng của bạn. Nhiều lần trong ngày, bất kì khi nào bạn cảm thấy buồn ngủ, bất kì khi nào bạn cảm thấy rằng trò chơi xong rồi và bạn

làm mất mình trong đó, lại gọi bản thân mình, "Ông có đấy không?" - và tự trả lời mình. Đừng đợi câu trả lời của bất kì ai; không có ai trả lời bạn đâu. Trả lời, "Dạ có đây, tôi đây." Và đừng trả lời miệng, hãy cảm thấy câu trả lời: "Tôi đây." Và hiện diện ở đó, tỉnh táo. Trong tỉnh táo đó ý nghĩ dừng lại, trong tỉnh táo đó tâm trí biến mất, cho dù một khoảnh khắc. Và khi không có tâm trí thì có thiền; khi tâm trí đã dừng lại thiền tới trong hiện hữu.

Nhớ lấy, thiền không phải là cái gì đó do tâm trí làm, nó là vắng tâm trí. Khi tâm trí dừng lại thiền xảy ra. Nó không phải là cái gì đó bắt nguồn từ tâm trí, nó là cái gì đó bên ngoài tâm trí. Và bất kì khi nào bạn tỉnh táo, tâm trí đều không có. Cho nên chúng ta có thể kết luận rằng tính ngủ của bạn là tâm trí bạn, vô nhận biết của bạn là tâm trí bạn, kẻ mộng du của bạn là tâm trí bạn. Bạn đi cứ như say, chẳng biết mình là ai, không biết mình đang đi đâu, không biết tại sao mình đi.

Và điều thứ ba sư này nói là nhớ không bị người khác lừa. Người khác đang lừa bạn liên tục. Không chỉ bạn tự lừa mình, người khác cũng lừa bạn. Làm sao người khác lừa bạn được? Toàn thể xã hội, nền văn hoá, nền văn minh, đều âm mưu tập thể. Đó là lí do tại sao không xã hội nào cho phép người nổi dậy; mọi xã hội đều yêu cầu vâng lời, tuân thủ. Không xã hội nào cho phép ý nghĩ nổi dậy. Tại sao? Ý nghĩ nổi dậy làm cho mọi người nhận biết rằng toàn thể sự việc chỉ là trò chơi, và khi mọi người trở nên nhận biết rằng toàn thể sự việc chỉ là trò chơi, họ trở nên nguy hiểm, họ bắt đầu vượt ra ngoài xã hội.

Xã hội tồn tại như một quốc gia thôi miên, và đám đông là nhân tố thôi miên. Bạn được sinh ra, nhưng khi bạn được sinh ra bạn không là người Hindu giáo không là người Ki tô giáo, bởi vì tâm thức không thể thuộc vào giáo phái nào. Tâm thức thuộc về cái toàn thể, nó không thể mang tính giáo phái được. Đứa trẻ đơn giản hiện hữu, hồn nhiên với mọi cái vô nghĩa của Hindu giáo, Phật giáo, Ki tô giáo. Đứa trẻ là tấm gương thuần khiết. Nhưng ngay lập tức xã hội bắt đầu làm việc trên đứa trẻ này - cái khuôn phải được trao. Đứa trẻ được sinh ra là tự do, nhưng ngay lập tức xã hội bắt đầu giết chết tự do của nó. Cái khuôn phải được trao, hình mẫu.

Nếu bạn được sinh ra trong gia đình Hindu cha mẹ bạn sẽ bắt đầu dạy bạn rằng bạn là người Hindu. Bây giờ họ đang tạo ra trạng thái thôi miên. Không ai là người Hindu cả - nhưng đứa trẻ này hồn nhiên, nó có thể bị lừa. Đứa trẻ này đơn giản. Nó sẽ tin cha mẹ, rằng nó là người Hindu - không chỉ là người Hindu, mà là *Brahmin*, không chỉ là Brahmin, mà còn là *Deshsastha brahmin*. Giáo phái bên trong giáo phái, cũng như các cái hộp Trung Quốc - hộp bên trong hộp. Và người đó càng trở nên hạn hẹp hơn, người đó càng trở thành tù nhân hơn. Cái hộp cứ nhỏ dần nhỏ dần đi. Người đó đã giống như bầu trời khi người đó được sinh ra. Thế rồi người đó trở thành người Hindu, cái hộp nhỏ hơn; thế rồi người đó trở thành *Brahmin* - cái hộp nhỏ hơn; thế rồi người đó trở thành *Deshastha* - cái hộp thậm chí còn nhỏ hơn nữa.

Điều này cứ diễn ra mãi. Xã hội cứ ép buộc người đó vào những cái hộp nhỏ hơn, và thế rồi người đó sẽ phải sống như một *Deshsastha brahmin*. Trong cả đời mình, người đó sẽ sống trong cái hộp này. Người đó

sẽ mang cái hộp này quanh mình. Cái hộp này là nấm mồ. Người đó phải bước ra khỏi những cái hộp này; chỉ thế thì người đó mới biết tâm thức thực là gì.

Thế rồi xã hội cho các khái niệm; thế rồi xã hội cho các định kiến và hệ thống và tôn giáo. Và thế rồi người đó sẽ không bao giờ có khả năng nhìn trực tiếp, bao giờ xã hội cũng sẽ có đó để diễn giải. Bạn không nhận biết khi bạn nói cái gì đó là tốt. Bạn có đó không, nhìn mà xem? Đây có phải là cảm giác của bạn, rằng cái gì đó là tốt, hay chỉ là cách diễn giải của xã hội? Cái gì đó xấu: bạn đã nhìn vào trong nó và đi tới kết luận rằng cái gì đó là xấu không, hay xã hội đơn giản đã dạy bạn rằng đây là xấu?

Nhìn mà xem! Người Hindu nhìn phân bò và nghĩ rằng đây là thứ thuần khiết nhất có thể có trên thế giới. Không ai trên thế giới sẽ nghĩ phân bò là thứ thuần khiết nhất trên thế giới - phân bò là phân, chất thải - nhưng người Hindu coi phân bò là thứ thuần khiết nhất trên thế giới. Người đó sẽ ăn nó một cách sung sướng. Người đó ăn nó! Không ai trên thế giới có thể tin được làm sao người Hindu lại có thể bị lừa theo cách này, nhưng họ bị lừa đấy. Khi đứa trẻ Hindu được điểm đạo, *panchamrita* được trao cho nó - một tổ hợp đặc biệt của năm thứ. Trong năm thứ này phân bò là một, và nước đái bò là thứ khác. Thật khó - không ai có thể tin được rằng điều này là đúng. Nhưng họ có định kiến riêng của họ. Dẹp mọi định kiến đi và nhìn trực tiếp vào.

Nhưng không xã hội nào cho phép bạn nhìn trực tiếp cả. Xã hội bao giờ cũng tới và diễn giải, và bạn bị nó lừa. Sư này vào buổi sáng thường gọi, "Đừng bị

người khác lừa đấy." Và ông ấy sẽ đáp lại, "Dạ vâng ạ - xin vâng, tôi sẽ không bị người khác lừa đâu."

Điều này phải được nhớ tới thường xuyên, bởi vì người khác có khắp xung quanh và họ đang lừa bạn theo những cách tinh vi thế. Và bây giờ người khác có nhiều quyền năng hơn bao giờ. Qua quảng cáo, qua radio, qua báo chí, qua tivi, người khác đang thao túng bạn.

Ở Mĩ, toàn thể thị trường phụ thuộc vào cách bạn có thể lừa khách hàng, cách bạn có thể tạo ra ý tưởng trong tâm trí người khác. Bây giờ, chỗ để hai xe hơi là điều phải có nếu bạn muốn hạnh phúc; ở Mĩ, chỗ để hai xe là điều phải có. Không ai hỏi tại sao cả. Nếu bạn không sung sướng với một xe hơi, làm sao bạn có thể sung sướng được với hai xe? Nếu chỉ có sung sướng năm mươi phần trăm với một xe, làm sao bạn có thể sung sướng với hai xe được? Với một xe bạn bất hạnh; với hai xe bạn sẽ bất hạnh gấp đôi, có vậy thôi. Toán học là đơn giản! Nhưng có quảng cáo, tuyên truyền; toàn thể xã hội tồn tại qua thao túng người khác.

Hạnh phúc là cái gì đó giống như món hàng ở chợ - bạn tới và mua nó, nó phải được mua. Làm sao hạnh phúc có thể được mua? Hạnh phúc không phải là món hàng, nó không phải là đồ vật; nó là phẩm chất của việc sống, hệ quả của cuộc sống khác. Bạn không thể mua được nó - không có cách nào.

Nhìn vào báo chí Mĩ và bạn sẽ thấy bạn đang bỏ lỡ cái gì: hạnh phúc có thể được mua chỉ qua tiền. Họ tạo ra cảm giác rằng bạn đang bỏ lỡ cái gì đó; thế rồi bạn bắt đầu làm việc vì nó, thế rồi bạn kiếm tiền, thế rồi bạn mua nó. Và thế rồi bạn cảm thấy rằng bạn đã

bị lừa. Nhưng cảm giác đó không thật sâu sắc, bởi vì trước khi bạn cảm thấy rằng bạn đã bị lừa thì lừa dối mới nào đó đã đi vào tâm trí, và bây giờ chúng đang kéo bạn lên trước. Bạn phải có ngôi nhà miền quê, hay bạn phải có khu nghỉ dưỡng mùa hè, hay bạn phải có chiếc du thuyền - cái gì đó bao giờ cũng có đó cần được đạt tới. Chỉ thế thì bạn mới hạnh phúc. Chúng sẽ cứ kéo bạn tới cái chết của bạn. Cho tới khi bạn chết, những quảng cáo đó, những tuyên truyền đó sẽ cứ kéo bạn đi.

Sư này là đúng. Đây phải là một phần của sự tỉnh táo của bạn, rằng bạn không nên bị người khác lừa. Toàn thể xã hội tồn tại trên khai thác, khai thác người khác. Mọi người đều khai thác, và khai thác này không chỉ ở trong chợ, nó có ở trong đền chùa, trong nhà thờ, trong giáo đường. Nó có ở mọi nơi... bởi vì tu sĩ cũng là doanh nhân thôi, và giáo hoàng là siêu doanh nhân. Bởi vì bạn cần an bình, bạn hỏi xin an bình, cho nên có những người nói, "Tới chúng tôi đi, chúng tôi sẽ cho bạn an bình." Bạn hỏi xin phúc lạc, và có những người sẵn sàng bán phúc lạc cho bạn. Nếu những người như Maharishi Mahesh Yogi đã thành công ở phương Tây, họ không thành công ở phương Đông. Không ai nghe họ ở Ấn Độ. Không ai bận tâm.

Nhưng Mĩ nghe mọi loại vô nghĩa. Một khi bạn mắc vào đúng kinh tuyên truyền, một khi bạn mắc vào đủ mọi người quản cáo đúng, thế thì không có vấn đề gì. Maharishi Mahesh Yogi nói cứ dường như im lặng bên trong có thể mua được ngay lập tức, cứ dường như trong vòng một tuần bạn có thể tìm ra thiền; chỉ bằng việc ngồi trong mười lăm phút và lẩm nhẩm mật chú bạn sẽ hạnh phúc mãi mãi. Và tâm trí

Mĩ, vốn đã bị đầu độc bởi các quảng cáo, bị hấp dẫn và đám đông tụ tập lại. Đám đông cứ thay đổi, nhưng nó bao giờ cũng là đám đông, và cứ dường như là mọi sự xảy ra. Ngay cả đền chùa và nhà thờ cũng trở thành cửa tiệm.

Thiền không thể được mua và không ai có thể trao nó cho bạn được. Bạn phải đạt tới nó. Nó không phải là cái gì đó bên ngoài, nó là cái gì đó bên trong, sự trưởng thành, và trưởng thành đó tới qua nhận biết. Gọi tên riêng của bạn, vào buổi sáng, vào buổi đêm, vào buổi trưa, bất kì khi nào bạn cảm thấy buồn ngủ, gọi tên riêng của mình. Và không chỉ gọi nó, trả lời nó và nói thật to. Đừng sợ người khác. Bạn đã từng sợ người khác đủ rồi; họ đã sát hại bạn qua sợ hãi. Đừng sợ. Ngay cả ở bãi chợ bạn cũng phải nhớ. Gọi tên riêng của mình, "Joseph, ông có đấy không?" Và trả lời, "Dạ có ạ."

Cứ để mọi người cười. Đừng bị họ lừa. Điều duy nhất cần đạt tới là tỉnh táo - không cần kính trọng, không cần tôn trọng từ mọi người... Bởi vì đó là một trong những thủ đoạn của họ: họ làm cho bạn vâng lời qua việc tôn trọng. Họ nói, "Chúng tôi sẽ kính trọng ông. Ông cúi xuống và vâng lời. Đừng có đó chút nào. Cứ theo xã hội và xã hội sẽ bày tỏ kính trọng ông nhiều." Đây là dàn xếp lẫn nhau. Bạn càng chết xã hội càng bày tỏ kính trọng bạn; bạn càng sống động xã hội sẽ tạo ra rắc rối cho bạn. Tại sao?

Jesus phải bị đóng đinh bởi vì ông ấy đã là người sống động. Ông ấy phải đã nhớ trong thời thơ ấu của mình, "Jesus, đừng bị người khác lừa." Và ông ấy đã không bị lừa, cho nên người khác phải đóng đinh ông ấy bởi vì ông ấy không phải là một phần của trò chơi.

Đây là những người đã thoát ra khỏi nhà tù, và bất kì điều gì bạn nói bạn cũng không thể thuyết phục được họ quay trở lại. Họ sẽ không vào nhà tù nữa. Họ đã biết tự do của bầu trời rộng mở.

Nhớ lấy: lưu tâm và tỉnh táo. Nếu bạn tỉnh táo, nếu hành động của bạn trở nên ngày một nhận biết hơn, bất kì điều gì bạn làm sẽ không được làm trong giấc ngủ. Toàn thể nỗ lực của xã hội là làm cho bạn thành tự động, là làm cho bạn thành cái máy tự động, là làm cho bạn thành cái máy hoàn hảo, hiệu quả.

Khi bạn bắt đầu học lái xe bạn tỉnh táo nhưng không hiệu quả, bởi vì tỉnh táo lấy mất năng lượng, và bạn phải tỉnh táo với nhiều điều - số, vô lăng, phanh, chân ga, bộ li hợp. Có nhiều thứ bạn phải nhận biết tới mức bạn không thể hiệu quả được, bạn không thể đi nhanh được. Nhưng dần dần, khi bạn trở nên hiệu quả, bạn không cần nhận biết. Bạn có thể cứ ngân nga bài hát hay nghĩ bên trong hay giải câu đố, và chiếc xe cứ tự đi. Thân thể làm điều đó một cách tự động. Bạn càng trở nên tự động bạn càng hiệu quả hơn. Xã hội cần hiệu quả, cho nên nó làm cho bạn thành ngày một hiệu quả hơn: trong mọi thứ bạn làm, cứ thành tự động. Xã hội không bận tâm về nhận biết của bạn; nhận biết của bạn là vấn đề cho xã hội. Bạn được yêu cầu hiệu quả hơn, năng suất hơn. Máy năng suất hơn bạn. Xã hội không muốn bạn là người, nó cần bạn như thiết bị máy móc cho nên nó làm bạn hiệu quả hơn và ít nhận biết hơn. Đây là tự động hoá. Đây là cách xã hội lừa bạn. Bạn trở thành hiệu quả, nhưng linh hồn của bạn bị mất.

Nếu bạn có thể hiểu được tôi, thế thì toàn thể nỗ lực của các kĩ thuật thiền là để giải tự động hoá cho bạn, để làm bạn lại thành tỉnh táo, làm bạn lại là người, không là máy. Lúc ban đầu bạn sẽ thành kém hiệu quả, nhưng đừng bận tâm về điều đó bởi vì mọi thứ đã lắng đọng như cái máy tự động. Lúc ban đầu mọi thứ sẽ trở thành đống lộn xộn. Bạn sẽ không có khả năng làm cái gì hiệu quả. Bạn sẽ cảm thấy khó khăn, bởi vì bạn đã trở nên bị cố định với hiệu quả vô ý thức. Để hiệu quả có ý thức, sẽ cần nỗ lực lâu dài, nhưng dần dần bạn sẽ nhận biết và hiệu quả.

Nếu trong tương lai có tồn tại khả năng nào của xã hội con người thực, điều đầu tiên, điều căn bản sẽ phải được làm là điều này: không làm trẻ con thành tự động. Cho dù có tốn thời gian lâu hơn để làm cho chúng hiệu quả, cứ làm chúng hiệu quả có nhận biết; đừng làm chúng thành máy. Sẽ lâu hơn, bởi vì hai điều phải được học: hiệu quả và nhận biết. Xã hội con người sẽ cho bạn nhận biết, cho dù kém hiệu quả, nhưng hiệu quả sẽ tới dần dần. Thế thì khi bạn tỉnh táo bạn sẽ có khả năng hiệu quả mà tỉnh táo.

Thiền là giải tự động hoá ngay lúc bắt đầu. Thế thì bạn sẽ bắt đầu làm việc với nhận biết mới - hiệu quả vẫn còn trong thân thể, và tâm thức vẫn còn tỉnh táo. Bạn không trở thành máy, bạn vẫn còn là người. Nếu bạn trở thành máy, bạn đã đánh mất tính người.

Sư này đang làm việc giải tự động hoá. Từ ngay buổi sáng ông ấy đã tự gọi mình, nói, "Tỉnh táo nhé!," nói, "Đừng tự lừa mình!," nói, "Đừng bị người khác lừa!" Ba tầng này của lưu tâm phải được đạt tới.

Tôi đã nghe...

Ngày xưa chuyện xảy ra là một thanh niên thuộc gia đình quí tộc và rất giầu tới gặp một Thiền sư. Anh

ta đã biết mọi điều, mê đắm trong mọi ham muốn; anh ta có đủ tiền, cho nên không có vấn đề gì. Nhưng thế rồi anh ta phát chán - chán với dục, chán với đàn bà, chán với rượu. Anh ta tới gặp Thiền sư và nói, "Bây giờ tôi chán thế giới này rồi. Có cách nào để tôi biết bản thân mình không, tôi là ai?"

Anh thanh niên nói, "Nhưng trước khi thầy nói điều gì, để tôi kể cho thầy cái gì đó về bản thân tôi. Tôi là người không quyết đoán và không thể tiếp tục cái gì được lâu, cho nên nếu thầy cho tôi kĩ thuật nào đó, hay nếu thầy bảo tôi thiền, tôi có thể làm nó trong vài ngày và thế rồi tôi sẽ trốn đấy - vẫn biết rõ rằng chẳng có gì trong thế giới này cả, vẫn biết rõ rằng chỉ khổ sở đang chờ đợi đấy, cái chết. Nhưng đây là kiểu tâm trí của tôi. Tôi không thể tiếp tục được, tôi không thể kiên trì trong bất kì cái gì, cho nên trước khi thầy chọn cái gì đó, xin hãy nhớ điều này."

Thầy nói, "Thế thì sẽ rất khó nếu anh không thể kiên trì được, bởi vì sẽ cần có nỗ lực lâu dài để hoàn tác mọi điều anh đã làm trong quá khứ. Anh sẽ phải đi ngược lại. Đó sẽ là việc thoái lui lại. Anh sẽ phải quay lại khoảnh khắc anh được sinh ra, khi còn tươi mới, trẻ trung. Tươi mới đó sẽ phải được đạt lại lần nữa. Anh sẽ phải đi, không phải là về phía trước, mà là về phía sau - lại trở thành đứa trẻ. Nhưng nếu anh nói anh không thể kiên trì được và rằng trong vòng vài ngày anh sẽ trốn đi, thì khó đấy. Nhưng để ta hỏi anh một câu hỏi: anh đã bao giờ quan tâm tới cái gì đó sâu sắc tới mức anh bị cuốn hút hoàn toàn không?"

Anh thanh niên nghĩ và anh ta nói, "Có chứ, chỉ trong chơi cờ thôi, trò chơi cờ, tôi quan tâm lắm. Tôi thích cờ, và đó là điều duy nhất cứu tôi. Mọi thứ khác

đều rơi rụng đi; chỉ mỗi cờ vẫn còn lại với tôi, và với nó tôi có thể trải qua thời gian bằng cách nào đó."

Thầy nói, "Thế thì cái gì đó có thể được làm. Anh đợi đấy." Thầy gọi người phụ việc và bảo anh ta đem tới một sư đã từng thiền trong mười hai năm ở trong tu viện, và bảo sư này đem ra bàn cờ.

Bàn cờ được đem ra; sư này tới. Ông ta đã quen chút ít với cờ, nhưng trong mười hai năm ông ta đã thiền trong phòng nhỏ. Ông ta đã quên mất thế giới và cờ và mọi thứ.

Thầy nói với ông ta, "Nghe đây, anh sư! - đây sẽ là trò chơi nguy hiểm. Nếu ông mà thua anh thanh niên này, kiếm có đây và ta sẽ chặt đầu ông, bởi vì ta không thích sư thiền - người đã thiền mười hai năm - mà lại thua một thanh niên thường. Nhưng ta hứa với ông, nếu ông chết dưới tay ta thì ông sẽ đạt tới cõi trời cao nhất. Cho nên đừng bị rối loạn."

Anh thanh niên bắt đầu có chút ít không thoải mái, và thế rồi thầy quay sang anh ta và nói, "Trông đấy, anh nói rằng anh bị cuốn hút trong chơi cờ, cho nên bây giờ hãy bị cuốn hút toàn bộ đi - bởi vì đây là vấn đề sinh tử. Nếu anh thua ta sẽ chặt đầu anh - và nhớ lấy, ta không thể hứa cõi trời cho anh được. Người này thì được, ông ta bằng cách nào cũng sẽ đi, nhưng ta không thể hứa cõi trời nào cho anh cả. Nếu anh chết địa ngục là chỗ cho anh - lập tức anh sẽ được đưa tới địa ngục thứ bẩy."

Trong một khoảnh khắc anh thanh niên nghĩ tới chạy trốn. Đây sẽ là trò chơi nguy hiểm rồi, và anh ta đã không tới đây vì điều này. Nhưng thế thì điều đó lại có vẻ nhục nhã; anh ta là võ sĩ đạo, con của chiến

binh, và chỉ bởi vì cái chết, cái chết sắp xảy ra mà trốn sao, trốn chạy không có trong máu anh ta. Cho nên anh ta nói, "Được."

Trò chơi bắt đầu. Anh thanh niên bắt đầu run như chiếc lá trong cơn gió lớn, toàn thân lẩy bẩy. Anh ta bắt đầu vã mồ hôi, và mồ hôi lạnh lan khắp thân thể; anh ta bắt đầu ướt đẫm mồ hôi từ đầu tới lòng bàn chân. Đó là vấn đề sinh tử - và suy nghĩ dừng lại, bởi vì bất kì khi nào khẩn cấp như thế bạn không thể nghĩ được. Ý nghĩ chỉ dành cho giải trí. Khi không có vấn đề bạn có thể nghĩ; khi thực sự có vấn đề suy nghĩ dừng lại, bởi vì tâm trí cần thời gian, và khi khẩn cấp thì không có thời gian. Bạn phải làm cái gì đó ngay lập tức.

Mọi khoảnh khắc, cái chết đều đang tới gần hơn. Sư bắt đầu, và ông ta trông chân thành và bình thản tới mức anh thanh niên nghĩ, "Thôi, chết chắc rồi!" Nhưng khi ý nghĩ biến mất, anh ta trở nên bị cuốn hút toàn bộ trong khoảnh khắc đó. Khi ý nghĩ biến mất, anh ta cũng quên mất rằng cái chết đang chờ đợi mình - bởi vì cái chết nữa cũng là ý nghĩ thôi. Anh ta quên mất về cái chết, anh ta quên mất về cuộc sống, anh ta trở nên chỉ là một phần của trò chơi này, bị cuốn hút, hội nhập toàn bộ vào trong nó.

Dần dần, khi tâm trí biến mất hoàn toàn, anh ta bắt đầu chơi hay. Anh ta chưa bao giờ chơi theo cách đó. Lúc ban đầu sư thắng, nhưng trong vòng vài phút anh thanh niên bị cuốn hút, bắt đầu đi những nước hay, và sư bắt đầu thua. Chỉ khoảnh khắc tồn tại, chỉ hiện tại. Thế rồi không có vấn đề gì; thân thể trở nên ổn thoả, run rẩy dừng lại, mồ hôi bay hơi. Anh ta nhẹ như lông hồng, vô trọng lượng. Vã mồ hôi có tác dụng - anh ta trở nên vô trọng lượng, toàn thân được cảm thấy như nó có thể bay. Tâm trí anh ta không còn nữa. Cảm nhận trở nên rõ ràng, tuyệt đối rõ ràng, và anh ta có thể thấy trước, năm nước trước. Anh ta chưa bao giờ chơi hay thế. Đối thủ của trò chơi bắt đầu sụp đổ; trong vài phút đối thủ sẽ bị thua, và thắng lợi của anh ta là chắc chắn.

Thế rồi bỗng nhiên, khi mắt anh ta trong trẻo, tựa tấm gương, khi cảm nhận là sâu lắng, sâu sắc, anh ta nhìn vào sư kia. Ông ta hồn nhiên thế. Mười hai năm thiền - ông ta đã trở thành như bông hoa. Mười hai năm khổ hạnh - ông ta đã trở thành tuyệt đối thuần khiết. Không ham muốn, không ý nghĩ, không mục đích, không chủ định nào tồn tại với ông ta. Ông ta hồn nhiên như có thể... thậm chí trẻ con cũng không hồn nhiên được như thế. Khuôn mặt đẹp của ông ta, sự sáng sủa của ông ta, đôi mắt đầy trời xanh... Anh thanh niên này bắt đầu cảm thấy từ bi với ông ta - chẳng chóng thì chầy đầu ông ta sẽ bị chặt. Khoảnh khắc anh ta cảm thấy từ bi này, những cánh cửa không biết mở ra, và cái gì đó tuyệt đối không biết bắt đầu rót đầy tim anh ta. Anh ta cảm thấy phúc lạc thế. Trong khắp bản thể anh ta hoa bắt đầu rơi xuống. Anh ta cảm thấy phúc lạc thế... anh ta chưa bao giờ biết phúc lạc này, cái đẹp này, phúc lành này.

Thế rồi anh ta bắt đầu đi nước lạc một cách có chủ định, bởi vì ý nghĩ tới trong trí anh ta, "Nếu mình chết thì cũng chẳng có gì bị xáo động; mình chẳng có gì đáng giá cả. Nhưng nếu sư này bị chết thì cái gì đó đẹp đẽ sẽ bị phá huỷ; nhưng với mình, chỉ là sự tồn tại vô dụng..." Anh ta bắt đầu đi những nước lạc một cách có ý thức, để làm cho sư thắng. Vào khoảnh

khắc đó thầy hất tung bàn cờ, bắt đầu cười và nói, "Không ai thua cả. Cả hai đều thắng."

Sư này đã trong cõi trời rồi, ông ta giầu có; không cần chặt đầu ông ta. Ông ta không bối rối chút nào khi thầy nói, "Đầu ông sẽ bị chặt." Không một ý nghĩ nảy sinh trong tâm trí ông ta. Không có vấn đề chọn lựa - nếu thầy nói thì nó sẽ là vậy, thế là được. Ông ta đã nói có với toàn thể trái tim. Đó là lí do tại sao không có vã mồ hôi, không run rẩy. Ông ta đã chơi cờ; chết không phải là vấn đề.

Và thầy nói, "Anh đã thắng, và thắng của anh còn lớn hơn thắng của sư này. Bây giờ ta sẽ điểm đạo cho anh. Anh có thể ở lại đây, và chẳng mấy chốc anh sẽ chứng ngộ."

Cả hai điều cơ bản đã xảy ra: thiền và từ bi. Phật đã gọi hai điều này là cơ sở: *pragya* và *karuna*, thiền và từ bi.

Anh thanh niên nói, "Xin thầy giải thích điều đó cho tôi. Cái gì đó đã xảy ra mà tôi không biết. Tôi đã được biến đổi hoàn toàn; tôi không còn là cùng người đã tới thầy vài giờ trước. Người đó đã chết rồi. Cái gì đó đã xảy ra - thầy đã làm phép màu."

Thầy nói, "Bởi vì cái chết sắp xảy ra thế, anh không thể nghĩ được, ý nghĩ đã dừng lại. Cái chết ở cận kề thế, suy nghĩ là không thể được. Cái chết gần thế, không có lỗ hổng giữa anh và cái chết, và ý nghĩ cần khoảng cách để di chuyển. Không có khoảng cách, cho nên suy nghĩ dừng lại. Thiền xảy ra một cách tự phát. Nhưng điều đó chưa đủ, bởi vì kiểu thiền xảy ra do khẩn cấp sẽ mất đi; khi sự khẩn cấp

qua rồi thiền đó sẽ bị mất. Cho nên ta không thể hất bàn cờ đi vào khoảnh khắc đó, ta phải đợi.

"Nếu thiền thực sự xảy ra, dù nguyên nhân là bất kì cái gì, từ bi phải theo sau. Từ bi là việc nở hoa của thiền. Nếu từ bi không tới, thiền của anh bị sai lạc ở đâu đó.

"Thế rồi ta nhìn vào mặt anh. Anh đã tràn ngập với phúc lạc và mắt anh trở thành như phật. Anh đã nhìn vào sư này, anh đã cảm và anh đã nghĩ, 'Tốt hơn cả là hi sinh bản thân mình hơn là sư này. Sư này còn có giá trị hơn mình.'"

Đây là từ bi - khi người khác trở nên có giá trị hơn bạn. Đây là tình yêu - khi bạn có thể hi sinh bản thân mình vì người khác. Khi bạn trở thành phương tiện và người khác trở thành mục đích, đây là tình yêu. Khi bạn là mục đích và người khác được dùng như phương tiện, đây là thèm khát. Thèm khát bao giờ cũng tinh ranh còn tình yêu bao giờ cũng từ bi.

"Thế rồi ta thấy trong mắt anh từ bi nảy sinh, và thế rồi anh bắt đầu đi lạc nước chỉ để bị thua, để cho anh sẽ bị chết còn sư này được cứu. Vào khoảnh khắc đó ta đã hất tung bàn cờ. Anh đã thắng. Bây giờ anh có thể ở đây. Ta đã dạy cho anh cả thiền và từ bi. Bây giờ đi theo đường này và để chúng trở thành tự phát trong anh - không theo tình huống, không phụ thuộc vào bất kì sự khẩn cấp nào; nhưng chỉ là phẩm chất của bản thể anh."

Mang câu chuyện này đi cùng bạn, trong tim bạn; để nó trở thành nhịp đập của trái tim bạn. Được bắt rễ trong thiền, bạn sẽ có cánh của từ bi. Đó là lí do tại sao tôi nói rằng tôi sẽ cho bạn hai thứ: rễ ăn vào trong

đất này và đôi cánh bay trong cõi trời kia. Thiền là đất này, nó là ở đây và bây giờ; chính khoảnh khắc này bạn có thể lan toả rễ của mình, làm điều đó đi. Và một khi rễ có đó, đôi cánh của bạn sẽ đạt tới bầu trời cao nhất có thể được. Từ bi là bầu trời, thiền là đất. Và khi thiền và từ bị gặp gỡ, vị phật được sinh ra.

Đi ngày càng sâu hơn vào trong thiền để cho bạn có thể đi ngày càng cao hơn trong từ bi. Rễ của cây càng ăn sâu đỉnh cây càng vươn cao hơn. Bạn có thể thấy cây, bạn không thể thấy được rễ, nhưng chúng bao giờ cũng theo tỉ lệ. Nếu cây đạt tới trời thì rễ phải đạt tới chính tận cùng của đất. Tỉ lệ là như nhau. Thiền của bạn càng sâu, cùng chiều sâu đó sẽ được đạt tới trong từ bi. Cho nên từ bi là tiêu chí. Nếu bạn nghĩ bạn có tính thiền và không có từ bi, thế thì bạn đang tự lừa mình đấy. Từ bi phải xảy ra, bởi vì đó là việc nở hoa của cây. Thiền chỉ là phương tiện hướng tới từ bi; từ bi là mục đích.

Làm cho bản thân bạn ngày một tỉnh táo hơn đi. Gọi tên bạn và trả lời, chỉ để tạo ra nhiều nhận biết hơn. Khi bạn thực sự trở nên nhận biết, bạn sẽ cảm thấy trào dâng mới của năng lượng. Từ bi sẽ xảy ra cho bạn, và với từ bi, có phúc lạc; với từ bi, có cái đẹp; với từ bi, có sức thuyết phục.

Tình yêu

Trạng thái cao nhất của tình yêu không phải là mối quan hệ chút nào, nó đơn giản là trạng thái của bản thể bạn. Cũng như cây có mầu xanh, tình yêu là việc yêu. Cây không xanh vì người đặc biệt nào, không phải là khi bạn tới thì chúng mới trở nên xanh. Hoa cứ lan toả hương thơm của nó dù có ai tới hay không, dù có ai ca ngợi hay không. Hoa không bắt đầu toả ra hương thơm của nó khi nó thấy rằng một nhà thơ lớn đi qua - "Bây giờ người này sẽ ca ngợi, bây giờ người này sẽ có khả năng hiểu mình là ai." Và nó không đóng các cánh cửa của nó lại khi nó thấy rằng một người ngu, người ngốc đi qua đó - vô nhạy cảm, đờ đẫn, chính khách hay cái gì tựa như vậy. Nó không đóng bản thân nó lại - "Phỏng có ích gì? Tại sao lại rải ngọc trước kẻ đáng ghét?" Không, hoa cứ lan toả hương thơm của nó. Đó là trạng thái của bản thể, không phải là mối quan hệ.

Phép màu của tình yêu

Một bài thơ của nhà huyền môn Ấn Độ Kabir:

Tôi phải tới ai để biết về người yêu của mình?
Kabir nói: "Vì ông chẳng bao giờ có thể thấy rừng
Nếu ông bỏ qua cây,
Cho nên người đó có thể chẳng bao giờ được tìm thấy trong trừu tượng."

Hỡi người tìm kiếm: Mảnh đất của ta là mảnh đất không buồn.
Ta kêu to cho mọi người, cho vua và kẻ ăn xin,
Hoàng đế và fakir -
Bất kì ai tìm chỗ trú ngụ ở chỗ cao nhất,
Để tất cả tới và định cư ở mảnh đất của ta.
Để người mệt mỏi tới và bỏ gánh nặng của người đó ở đây.

Cho nên sống ở đây đi, anh trai ơi,

Rằng anh có thể đi ngang qua bờ bên kia dễ dàng.
Đó là mảnh đất không đất không trời,
Không trăng không sao.
Vì chỉ có rạng ngời chân lí
Toả sáng trong durbar *của thượng đế*
Kabir nói: "Hỡi người anh em yêu mến:
Số không chính là bản chất gìn giữ chân lí."

Tình yêu là phép màu duy nhất có đó. Tình yêu là chiếc thang từ địa ngục lên cõi trời. Tình yêu biết rõ, các bạn tất cả đều đã biết. Tình yêu bị bỏ lỡ, bạn bỏ lỡ cả cuộc đời mình. Những người hỏi về Thượng đế thực tế không hỏi về Thượng đế đâu; thay vì hỏi, họ đang tuyên bố rằng họ vẫn không biết tình yêu là gì. Người biết tình yêu đã biết Người yêu: tình yêu là cái nhìn thấu tỏ vào Người yêu. Người hỏi về ánh sáng đơn giản nói rằng người đó mù. Người hỏi về Thượng đế đơn giản nói trái tim người đó vẫn không nở hoa trong tình yêu.

Đừng bao giờ hỏi về Thượng đế. Nếu bạn không thể thấy ngài điều đó đơn giản chỉ ra bạn không có mắt để thấy. Nếu bạn không thể nghe thấy ngài điều đó đơn giản chỉ ra bạn điếc. Nếu bạn không thể chạm được ngài điều đó đơn giản chỉ ra bạn không có tay - rằng bạn không có nhạy cảm nào. Thượng đế không phải là vấn đề, Thượng đế không thể là vấn đề được. Thượng đế không xa xôi gì. Thượng đế là ở đây bây giờ. Tất cả mọi thứ hiện hữu, đều ở trong Thượng đế và là Thượng đế - cho nên làm sao Thượng đế có thể là vấn đề được? Thượng đế không phải để được tìm: bạn sẽ tìm ngài ở đâu? Ngài ở mọi nơi - bạn chỉ phải

học cách mở con mắt của tình yêu ra thôi. Một khi tình yêu đã thấm nhuần vào tim bạn, Thượng đế ở đó. Người yêu là ở trong xúc động của tình yêu: trong tầm nhìn của tình yêu là tầm nhìn của Thượng đế.

Cho nên tính thượng đế là giả kim thuật thực bên trong duy nhất: nó biến đổi cuộc sống vật chất của bạn thành điều thiêng liêng. Nó là giả kim thuật duy nhất, tôi nói vậy đấy, bởi vì nó thay đổi kim loại cơ sở hơn thành vàng. Không có tình yêu, cuộc sống thành đờ đẫn, xám xịt - không mầu sắc, không bài ca, không lễ hội. Người ta có thể kéo lê, và người ta có thể hi vọng chỉ cái chết: cái chết sẽ tới và làm nhẹ bạn khỏi chuyện kéo lê lâu dài. Tình yêu đem tới mầu sắc: mầu xám đột nhiên trở thành cầu vồng, bùng nổ thành nghìn lẻ một mầu sắc, và cái xám xịt đờ đẫn trở thành phiêu diêu. Tình yêu thay đổi toàn bộ bầu khí hậu của bản thể bên trong của bạn - và với thay đổi đó toàn thể sự tồn tại được thay đổi. Không cái gì thay đổi ở bên ngoài - nhưng một khi bạn đầy tình yêu, bạn có sự tồn tại hoàn toàn khác sẵn có cho bạn.

Thượng đế và thế giới không phải là hai điều, nó là một sự tồn tại duy nhất. Chỉ có một sự tồn tại: được nhìn mà không có tình yêu, nó có vẻ vật chất; được nhìn không có tình yêu, Thượng đế trông như thế giới - *sansara*. Được nhìn có tình yêu, thế giới được biến đổi, được thay đổi... và chính thế giới này trở thành thiêng liêng.

Vâng, thế thì trong cái nhìn có âm nhạc. Khi tình yêu được bừng lên, thế thì phép màu xảy ra - ngay cả trong cái nhìn cũng có âm nhạc; trong âm thanh, có im lặng chói sáng. Tình yêu là phép thần. Và toàn thể giáo huấn của Kabir là về tình yêu: ông ấy gọi tình yêu là "giai điệu thiêng liêng." Trái tim, đập rộn ràng trong tình yêu, trở thành chiếc sáo trên môi của Thượng đế... và bài ca được sinh ra. Bài ca đó là tôn giáo.

Tôn giáo chẳng liên quan gì tới nhà thờ và đền chùa và thánh lễ: tôn giáo được sinh ra chỉ khi ai đó đập rộn ràng với tình yêu. Từng cá nhân đều phải sinh thành ra tôn giáo - và chừng nào bạn còn chưa sinh thành ra tôn giáo bên trong mình, bạn không có tính tôn giáo đâu. Bạn không thể gia nhập một tổ chức và trở nên có tính tôn giáo, nhớ lấy - tôn giáo không phải là tổ chức để thuộc vào. Để có tính tôn giáo bạn phải sinh thành ra tôn giáo trong cốt lõi bên trong nhất của bạn, trong chính cốt lõi của bạn: khi tôn giáo được sinh ra *ở đó*, chỉ thế bạn mới có tính tôn giáo. Không phải bằng việc trở thành người Ki tô giáo mà bằng việc trở thành một Christ, không phải bằng việc trở thành phật tử mà bằng việc trở thành một Phật, tôn giáo mới được sinh ra.

Khi bạn được sinh ra trong tình yêu, tôn giáo được sinh ra trong bạn - và thế thì toàn thể cuộc sống của bạn là giai điệu, là bài ca hay. Và thế thì bạn sẽ ngạc nhiên là chẳng cái gì sai cả: mọi thứ đều khớp với nhau. Ngay bây giờ, chẳng cái gì khớp với nhau. Ngay bây giờ, bạn là đống lộn xộn: ngay bây giờ bạn là hỗn loạn. Ngay bây giờ bạn chỉ là tiếng ồn ào giao thông - chạy xô theo mọi hướng, rời ra từng mảnh, tan rã. Ngay bây giờ, bạn không là gì ngoài đau khổ, phiền não. Một khi tình yêu được sinh ra, bạn có trung tâm. Một khi tình yêu được sinh ra, bạn được định tâm - và mọi thứ rơi vào hài hoà với trung tâm. Bạn trở thành dàn nhạc, hài hoà đẹp đẽ. Nó bị giấu kín trong bạn: bạn đã mang nó vào trong thế giới, nó

vẫn chưa biểu lộ ra. Kabir nói hãy biểu lộ nó ra - để tình yêu của bạn được biểu lộ. Trong biểu lộ đó sẽ là lời cầu nguyện của bạn.

Vài điều, rất cơ bản và nền tảng cần hiểu, trước khi chúng ta đi vào những lời kinh hay này của Kabir.

Người Talmud có một câu chuyện cực kì hay để kể. Một người ngoại đạo tới Hillel - một nhà huyền môn Do Thái vĩ đại - và hỏi ông ấy một cách nhạo báng: "Ông dạy tôi toàn thể Torah trong khi tôi đang đứng trên một chân đây này." Bây giờ điều này là không thể được; Torah là kinh sách lớn - thực sự phải mất nhiều năm để hiểu nó. Và kẻ nhạo báng này, người hoài nghi này, nói với Hillel: "Nếu ông đã hiểu Torah thì nói cho tôi ý chính, điều tóm tắt, điều bản chất ấy. Trong khi tôi đứng trên một chân, ông nói cho tôi tất cả mọi thứ có trong Torah đi."

Và kẻ nhạo báng này đã từng làm điều đó với các nhà huyền môn khác nữa - nhưng họ phải đã không là nhà huyền môn; họ là những nhà thượng đế học vĩ đại, các triết gia, nhà tư tưởng, bác học, học giả. Họ tất cả đều đã từ chối. Họ nói, "Điều này là không thể được; Torah cần nhiều năm nghiên cứu, nghiên cứu cả đời. Và Torah không thể được cô đọng thành vài câu - điều đó sẽ là báng bổ. Điều đó là không thể được." Nhưng Hillel đồng ý, và đã trả lời ngay lập tức: "Đừng làm cho người khác điều ông không muốn người khác làm cho ông. Đây là toàn thể Torah - phần còn lại chỉ là bình luận."

Tình yêu là toàn thể Torah, phần còn lại là bình luận. Và tình yêu là gì? - đừng làm cho người khác cái mà bạn không muốn được làm cho mình. Đây là tiêu chí của tình yêu: làm cho người khác điều bạn

muốn được làm cho mình. Bất kì điều gì bạn đòi hỏi cho mình, cho phép điều đó với người khác nữa. Bất kì điều gì bạn không muốn xảy ra cho bạn, đừng làm nó cho người khác. Nghĩ về bản thân mình như chính trung tâm của sự tồn tại. Thực tế, đừng nghĩ về người khác là người khác: chỉ bạn hiện hữu. Và trong người khác nữa, là cùng cuộc sống, cùng bài ca đang chờ đợi được thốt ra, cùng niềm thôi thúc vươn lên điều thiêng liêng, cùng việc tìm kiếm, cùng cuộc truy tìm, cùng trái tim đập rộn ràng, cùng nỗi khổ, cùng niềm cực lạc.

Tình yêu này đang chờ đợi bên trong bạn. Không có hoàn cảnh bắt buộc, nó có thể chờ đợi và bạn có thể chết. Việc sinh ở bên ngoài bạn. Bạn đã được sinh ra rồi - không ai đã hỏi, chẳng ai xin phép bạn chút nào, bạn thậm chí không được hỏi liệu bạn có muốn được sinh ra không và bạn muốn trở thành cái gì. Bạn bao giờ cũng thấy bản thân mình ở giữa cuộc sống; bạn đã ở đây rồi. Sinh không phải là chọn lựa dành cho bạn... mà chết cũng không nốt. Một ngày nào đó bỗng nhiên cái chết sẽ tới, thậm chí không cho bạn lời cảnh báo nào. Và cái chết cũng chẳng chờ đợi lấy một khoảnh khắc. Sinh xảy ra, chết xảy ra - chúng đều ở bên ngoài bạn; bạn không thể làm được gì về chúng. Giữa sinh và chết chỉ có một điều bạn có thể làm cái gì đó, và đó là yêu.

Có ba điều lớn lao của cuộc sống: sống, yêu, chết. Cuộc sống đã xảy ra rồi. Cái chết sắp xảy ra - nó là điều chắc chắn. Theo một cách nào đó, nó đã xảy ra cùng việc sinh: bạn đã đi một bước vào nấm mồ rồi. Cái ngày bạn được sinh ra, một nửa cuộc hành trình đã hoàn thành; nửa còn lại sẽ mất chút thời gian... hay một chút thời gian nữa. Với cuộc sống, cái chết cũng

đã thấm vào bạn rồi: bây giờ chỉ một điều còn lại cần được làm mà bạn có thể làm, cái gì đó phụ thuộc vào bạn, và đó là yêu. Và bởi vì nó phụ thuộc vào bạn, nên có mọi khả năng là bạn có thể bỏ lỡ nó.

Đó là nỗi khổ của yêu: bạn có thể bỏ lỡ nó. Nếu bạn không làm cái gì đó, nếu bạn không trở nên tỉnh táo, nếu bạn không đi tới nó một cách có ý thức, có chủ định, bạn có thể bỏ lỡ nó. Có mọi khả năng là bạn không thể phơi bày được nó ra - do đó mới có nỗi sợ, run rẩy, nỗi khổ, nỗi lo: Mình có khả năng yêu không? Mình có khả năng đi vào trong yêu không? Mình có khả năng tuôn chảy trong yêu không? Nhưng ngay bên cạnh buồn khổ lại có cực lạc - rằng người ta tự do.

Chính bởi vì tự do mà sợ mới tồn tại. Nếu yêu cũng được định sẵn, như sống và chết được định sẵn, thế thì chắc đã không có sợ. Nhưng thế thì sẽ không có cực lạc nữa - bởi vì cực lạc là có thể chỉ khi bạn đạt tới cái gì đó, khi một cách có ý thức bạn chọn cái gì đó, khi một cách có chủ ý bạn đạt tới đâu đó, khi nó là cuộc hành trình của bạn và bạn không bị kéo lê đi. Đó là cái đẹp của yêu và đó là nguy hiểm nữa.

Thiền về những dòng này của Rilke:

Tôi là điểm dừng giữa hai nốt
Rơi vào chỗ hiếm hoi lắm phù hợp thực
Vì nốt chết có xu hướng chi phối
Cả hai được hoà giải
Trong khoảng tối rung rinh
Và bài ca vẫn còn tinh khiết.

Các dòng cực kì có ý nghĩa. *Tôi là điểm dừng giữa hai nốt*... chết và sinh. Đây là hai nốt được cái không biết chơi trên bạn. Và *tôi là điểm dừng giữa hai nốt* - bạn là điểm dừng, khoảng giữa, lỗ hổng, giữa sinh và chết. Rất tinh tế...

Tôi là điểm dừng giữa hai nốt
Rơi vào chỗ hiếm hoi lắm phù hợp thực

Điều đó là rất hiếm hoi. Chỉ trong một Phật hay trong một Christ, chết và sống mới rơi vào hài hoà... và giai điệu được sinh ra - trong một Kabir, trong một Mahavira. *Hiếm hoi lắm* - rất hiếm hoi là hiện tượng khi sống và chết đi tới hài hoà bên trong: xung đột dừng lại, rạn nứt được bắc cầu, và cả hai trở thành một phần của một giai điệu - không trong xung đột mà trong cộng tác.

Tôi là điểm dừng giữa hai nốt
Rơi vào chỗ hiếm hoi lắm phù hợp thực
Vì nốt chết có xu hướng chi phối

Sống đã xảy ra, sinh đã xảy ra, bây giờ chết sắp xảy ra. Cho nên cuộc sống đã bị cái chết chiếm ưu thế quá nhiều - do đó mọi người đều trong tìm kiếm an ninh, an toàn, bảo hiểm: Làm sao tránh cái chết? Làm sao kéo dài cuộc sống lâu thêm chút nữa? Làm sao ở đây thêm chút nữa? Làm sao không chết? Làm sao thoát khỏi cái chết? Cái chết chiếm ưu thế - do đó tiền trở thành quan trọng thế.

Nhớ lấy, tầm quan trọng của tiền là tầm quan trọng của cái chết, bởi vì tiền cho bạn cảm giác giả tạo về an ninh - rằng bạn có tiền, rằng bạn có các bác

sĩ điều trị, rằng bạn có thuốc, rằng bạn có số dư ngân hàng, rằng bạn có bảo hiểm cuộc sống, rằng bạn có bạn bè, rằng bạn có nhà tốt, rằng nếu có rắc rối nào bạn sẽ được bảo vệ. Cho nên người ta trở nên bị ám ảnh quá nhiều với tiền: có ngày càng nhiều tiền, tạo ra bức Trường Thành lớn về tiền quanh bạn, để cho cái chết không thể thấm qua được.

Nhưng chẳng cái gì có thể ngăn cản được cái chết. Nỗ lực của bạn để ngăn cản nó đơn giản phá huỷ cơ hội mà đáng ra có thể đã là kinh nghiệm lớn lao, mà có thể đã nở hoa trong tình yêu. Chỉ có hai kiểu người trên thế giới: người hướng cái chết và người hướng tình yêu. Cuộc sống đã xảy ra rồi, cho nên không có vấn đề về nó. Không ai lo lắng về sinh cả - điều đó đã xảy ra rồi.

Ở Ấn Độ chúng ta có ba thần - *Trimurti*, ba ngôi Ấn Độ - ba khuôn mặt của một Thượng đế: Brahma, Vishnu, Shiva. Brahma là Thượng đế đã sáng tạo ra thế giới này, Vishnu là Thượng đế duy trì thế giới, và Shiva là Thượng đế sẽ phá huỷ thế giới. Bây giờ, bạn sẽ ngạc nhiên. Không có một ngôi đền nào dành riêng cho Brahma, Thượng đế sáng tạo ra thế giới này. Ai bận tâm? - một khi bạn đã sáng tạo xong công việc của bạn được kết thúc. Bạn sẽ không tìm thấy một ngôi đền nào dành riêng cho Brahma. Vâng, chỉ có một ngôi đền - rất hãn hữu, đâu đó ở Ấn Độ - nhưng không thể nào tìm được nó. Có hàng nghìn và hàng nghìn ngôi đền - trong một thị trấn, bạn có thể tìm thấy hàng trăm ngôi đền, nhưng không một ngôi đền nào dành riêng cho Brahma, người đã *sáng tạo* ra thế giới này! Đây là kiểu biết ơn gì vậy? Nhưng ai bận tâm về sống? - nó đã xảy ra rồi. Sinh không phải là vấn đề.

Bạn sẽ thấy Shiva được tôn thờ ở mọi nơi, Thượng đế được tôn thờ nhất là Shiva. Hàng triệu ngôi đền được dành cho Shiva: ông ấy là Thượng đế của cái chết. Số hai là Vishnu, người duy trì cuộc sống. Mọi người tôn thờ Vishnu; nhưng ngay cả những người tôn thờ Vishnu, khi họ bị nguy khốn họ lập tức chạy tới đền của Shiva - bởi vì ông ấy là Thượng đế tối thượng. Brahma, Vishnu, Shiva: cả ba đều là thượng đế. Shiva được gọi là "Thượng đế vĩ đại" - *Mahadeva*; hai thượng đế kia là những thượng đế kém hơn. Cái chết chiếm ưu thế.

Tôi là điểm dừng giữa hai nốt
Rơi vào chỗ hiếm hoi lắm phù hợp thực
Vì nốt chết có xu hướng chi phối
Cả hai được hoà giải
Trong khoảng tối rung rinh

Và khoảng tối đó là tình yêu - nơi chết và sống gặp gỡ, nơi chết và sống ôm choàng lấy nhau, nơi sống và chết có chuyện tình, nơi sống và chết đi tới cực thích. Do đó, có hấp dẫn vô cùng trong yêu, bởi vì nó là cuộc sống... và cũng có cả sợ, bởi vì nó là chết nữa. Khi bạn làm tình với người đàn bà hay người đàn ông, bạn không bao giờ đi toàn bộ vào trong điều đó. Bạn đi xa thế, bởi vì nó là cuộc sống - thế rồi bạn bắt đầu ngần ngại, thế rồi bạn không đi xa thêm nữa, bởi vì thế thì cái chết cũng có đó. Nó là điểm dừng giữa hai nốt, và nó tối - khoảng tối giữa hai nốt.

Tại sao Rilke gọi nó là tối? Tình yêu mang tính tối. Không phải ngẫu nhiên mà mọi người đã chọn ban đêm để làm tình - điều đó không phải là ngẫu

nhiên: có sự giống nhau nào đó giữa bóng tối và tình yêu. Làm tình trong sáng chói có vẻ thô lỗ, thô tục, xấu xí chút ít. Làm tình ở bãi chợ nơi người khác có thể nhìn thấy chỉ là điên rồ. Người ta cần riêng tư - và bóng tối cho bạn riêng tư tuyệt đối, bởi vì trong bóng tối bạn không thể thấy người yêu, người yêu không thể thấy bạn. Bạn tuyệt đối một mình; người khác không can nhiễu vào.

Tình yêu có phẩm chất của bóng tối trong nó, bởi vì nó có chiều sâu. Bóng tối bao giờ cũng sâu, ánh sáng thì nông. Nhớ lấy, dù ánh sáng nhiều bao nhiêu, ánh sáng bao giờ cũng nông cạn. Nhìn mà xem: ngày là nông - đêm sâu thế, vô hạn. Cái chết cũng tối: trên khắp thế giới, cái chết đã từng được vẽ như bóng tối. Tình yêu tối, cái chết cũng tối - có sự giống nhau giữa tình yêu và cái chết nữa.

Nhiều người tới tôi và họ nói, "Sao chúng tôi sợ tình yêu thế? Tại sao? Chúng tôi khao khát nó, và vậy mà chúng tôi lại sợ, và khi cơ hội nảy sinh chúng tôi bị mắc kẹt; chúng tôi không thể buông bỏ được." Bởi vì yêu là một nửa chết và một nửa sống - đó mới là điều khó xử. Đó là *dừng giữa hai nốt*.

Cả hai được hoà giải
Trong khoảng tối rung rinh

Bạn trong yêu, và bạn chết nữa. Hay - bạn chết, đó là lí do tại sao bạn sống. Việc đóng đinh và phục sinh...

Và bài ca vẫn còn tinh khiết.

Chừng nào bạn còn chưa biết yêu là gì, bạn vẫn không biết giai điệu là gì. Nó là việc gặp gỡ, gặp gỡ cực thích, của chết và sống. Chừng nào yêu còn chưa được biết tới, bạn đã bỏ lỡ. Bạn đã được sinh, bạn đã sống, và bạn đã chết - nhưng bạn đã bỏ lỡ. Bạn bỏ lỡ vô cùng, bạn bỏ lỡ hoàn toàn, bạn bỏ lỡ tuyệt đối - bạn bỏ lỡ khoảng ở giữa. Khoảng đó là cực đỉnh cao nhất, kinh nghiệm đỉnh. Kabir gọi nó là giai điệu thiêng liêng.

Để đạt tới nó, có bốn bước cần được nhớ. Bước đầu tiên: ở đây bây giờ - bởi vì yêu là có thể trong ở đây bây giờ. Bạn không thể yêu trong quá khứ được. Nhiều người làm điều đó, nhưng bạn không thể thực sự yêu trong quá khứ được. Nhiều người đơn giản sống trong kí ức - họ yêu trong quá khứ. Và có những người khác yêu trong tương lai - điều đó nữa cũng không thể được làm. Có những cách né tránh yêu: quá khứ và tương lai là những cách để né tránh yêu. Cho nên hoặc bạn yêu trong quá khứ, hoặc bạn yêu trong tương lai - và yêu là có thể chỉ trong hiện tại, bởi vì chỉ trong khoảnh khắc này chết và sống mới gặp gỡ... trong khoảng tối ở bên trong bạn. Khoảng tối đó bao giờ cũng hiện tại, bao giờ cũng hiện tại, bao giờ cũng hiện tại. Nó không bao giờ là quá khứ và nó không bao giờ là tương lai.

Nếu bạn nghĩ quá nhiều - và suy nghĩ bao giờ cũng là về quá khứ hay về tương lai - năng lượng của bạn sẽ bị phân tán khỏi việc cảm. Cảm là ở đây bây giờ. Nếu năng lượng của bạn đi vào hình mẫu của suy nghĩ thì bạn sẽ không có đủ năng lượng để đi vào trong cảm giác - và yêu sẽ không là không thể được.

Cho nên bước đầu tiên là: ở đây bây giờ. Tương lai và quá khứ đem suy nghĩ tới; suy nghĩ phá huỷ cảm. Và người quá bị ám ảnh bởi suy nghĩ, dần dần hoàn toàn quên mất rằng mình có trái tim nữa. Người quá nhiều suy nghĩ, dần dần bắt đầu đi theo cách, bắt đầu sống theo cách mà việc cảm không lên tiếng được. Không nghe thấy việc cảm, dần dần việc cảm bắt đầu rơi rụng đi khỏi người đó. Có cả triệu người ở trạng thái này, người không biết trái tim là gì. Họ nghĩ trái tim chỉ là cái bơm. Toàn thể sự tập trung là vào cái đầu. Đầu là kẻ cực đoan; nó được cần tới, nó là công cụ tốt, nhưng nó phải được dùng như nô lệ. Nó không nên là người chủ. Một khi cái đầu trở thành người chủ và trái tim bị bỏ lại đằng sau, bạn sẽ sống, bạn sẽ chết, nhưng bạn sẽ không biết Thượng đế là gì bởi vì bạn sẽ không biết yêu là gì.

Cùng khoảng tối đó, trước hết được tiếp xúc như tình yêu... và khi bạn mất hút trong nó toàn bộ, nó trở thành Thượng đế. Tình yêu là bắt đầu của Thượng đế - hay Thượng đế là đỉnh tối thượng của tình yêu.

Bước thứ hai hướng tới tình yêu, và tới giai điệu thiêng liêng, là: Học biến đổi chất độc của bạn thành ngọt ngào. Bởi vì nhiều người yêu đấy, nhưng thế rồi tình yêu của họ bị nhiễm bẩn nhiều lắm bởi chất độc - bởi ghét, bởi ghen tị, bởi giận dữ, bởi sở hữu... cả nghìn lẻ một chất độc bao quanh tình yêu của bạn. Tình yêu là điều tinh tế. Cứ nghĩ về giận dữ, hận thù, sở hữu, ghen tị mà xem: làm sao tình yêu có thể sống sót được?

Trước hết, mọi người đi vào cái đầu và quên mất trái tim - họ là đa số. Thế rồi một thiểu số vẫn sống chút ít trong trái tim, nhưng thế rồi thiểu số đó làm điều sai khác; ánh sáng nhỏ của tình yêu đó bị bao quanh bởi ghen tị, hận thù, giận dữ, cả nghìn lẻ một chất độc. Thế rồi toàn thể cuộc hành trình trở thành cay đắng. Tôi đã nói với bạn, tình yêu là chiếc thang giữa cõi trời và địa ngục, nhưng thang bao giờ cũng là một thứ hai chiều: bạn có thể đi lên, bạn có thể đi xuống. Nếu có chất độc, chiếc thang sẽ đưa bạn đi xuống - bạn sẽ đi vào trong địa ngục và không vào cõi trời. Và thay vì đạt tới giai điệu, cuộc sống của bạn sẽ trở thành tiếng ồn buồn nôn - tiếng ồn giao thông, xung đột; chỉ là tiếng ồn điên khùng - đám đông nhiều tiếng ồn chẳng hài hoà gì. Bạn sẽ vẫn còn trên bờ điên khùng.

Cho nên điều thứ hai cần nhớ là: học cách biến đổi chất độc của bạn thành ngọt ngào. Chúng được biến đổi thế nào? Có quá trình rất đơn giản. Thực tế, gọi nó là biến đổi cũng không đúng, bởi vì bạn không làm gì cả; bạn chỉ cần kiên nhẫn. Đây là một trong những bí mật lớn lao nhất tôi đang nói cho bạn. Thử nó mà xem: khi giận dữ tới bạn không làm gì cả; chỉ ngồi im lặng và ngắm nhìn nó. Đừng chống lại nó, đừng ủng hộ nó. Đừng hợp tác với nó, đừng kìm nén nó. Chỉ ngắm nhìn nó, kiên nhẫn, chỉ xem điều xảy ra... để cho nó nổi lên.

Nhớ một điều: đừng làm gì trong khoảnh khắc giận - đợi đấy. Chỉ cho nó một chút thời gian và chờ đợi... và bạn sẽ ngạc nhiên. Và một ngày nào đó bạn sẽ hiểu rằng nếu bạn có thể chờ đợi đủ, bản thân giận dữ trở thành từ bi. Nó là cái bánh xe; nó cứ chuyển động theo cách riêng của nó - *bạn* mới vội vàng. Cũng như đêm thành ngày nếu bạn có thể đợi một chút, theo cùng cách đó, giận dữ trở thành từ bi nếu bạn có thể chờ đợi một chút. Cùng năng lượng đó -

chỉ kiên nhẫn là phải được thêm vào cho nó, không cái gì khác. Bạn thử điều đó mà xem.

Nhớ một điều: đừng bao giờ làm gì trong tâm trạng khi chất độc đang sở hữu bạn; cứ đợi đấy. Khi chất độc đã bắt đầu đổi thành cái khác... Đây là một trong những luật cơ bản của cuộc sống: rằng mọi thứ liên tục biến đổi thành thứ khác. Có thay đổi đều đặn trong bạn - người tốt thành người xấu, người xấu thành người tốt; thánh nhân có những khoảnh khắc của tội đồ và tội đồ có những khoảnh khắc thánh nhân... người ta chỉ phải đợi.

Hành động khi thánh nhân chiếm ưu thế - có vậy thôi. Đừng hành động khi tội đồ chiếm ưu thế, đừng hành động khi giận dữ chiếm ưu thế, bằng không bạn sẽ ăn năn và bạn sẽ tạo ra dây chuyền các phản ứng và bạn sẽ bị mắc nghiệp. Đó là toàn thể nghĩa của việc mắc nghiệp. Làm bất kì cái gì khi bạn đang trong khoảnh khắc tiêu cực và bạn sẽ ở trong xiềng xích, và không có tận cùng cho nó. Khi bạn tiêu cực bạn làm cái gì đó, người khác trở nên tiêu cực, người khác sẵn sàng làm cái gì đó - tiêu cực tạo ra nhiều tiêu cực hơn. Tiêu cực khêu gợi tiêu cực thêm, giận dữ mang tới giận dữ thêm, thù địch mang tới thù địch hơn, và mọi sự cứ diễn ra mãi... và mọi người đã bị mắc vào với nhau trong *nhiều kiếp sống*. Và họ cứ tiếp tục thế!

Chờ đợi. Khi bạn giận, đây là khoảnh khắc để thiền. Đừng phí hoài khoảnh khắc này - giận dữ đang tạo ra năng lượng lớn thế trong bạn, nó có thể phá huỷ. Nhưng năng lượng là trung lập - cùng năng lượng có thể phá huỷ, cũng có thể có tính sáng tạo. Chờ đợi. Cùng năng lượng có thể phá vỡ, cũng có thể mưa rào lên cuộc sống - chỉ đợi. Chờ đợi và không

làm gì trong vội vã, một ngày nào đó bạn sẽ ngạc nhiên, khi thấy thay đổi bên trong. Bạn đã từng đầy giận dữ, và thế rồi giận dữ cứ tiếp diễn và đi tới đỉnh ... và thế rồi bánh xe quay đi. Và bạn có thể thấy bánh xe quay, và giận dữ thành thảnh thơi, và năng lượng được thoát ra, và bây giờ bạn đang trong tâm trạng tích cực - tâm trạng sáng tạo. Bây giờ bạn có thể làm cái gì đó. Bây giờ bạn làm. Bao giờ cũng chờ đợi điều tích cực.

Và điều tôi đang nói không phải là kìm nén. Tôi không nói kìm nén tiêu cực, tôi nói quan sát tiêu cực. Nhớ sự khác biệt, khác vô cùng có đó. Tôi không nói ngồi lên đỉnh của tiêu cực, quên tiêu cực, làm cái gì đó chống lại nó - không. Tôi không nói điều đó. Tôi không nói khi bạn giận dữ hãy mỉm cười - không; nụ cười đó là giả dối, xấu xí, rởm. Đừng mỉm cười khi bạn giận. Thế thì đóng cửa phòng lại, để tấm gương ngay trước bạn, tự mình nhìn khuôn mặt giận dữ của mình. Không cần biểu lộ nó cho bất kì ai khác. Nó là việc của bạn, nó là năng lượng của bạn, nó là cuộc sống của bạn, và bạn phải chờ đến đúng khoảnh khắc. Cứ nhìn vào tấm gương đó: nhìn khuôn mặt đỏ, mắt đỏ, kẻ sát nhân có đó.

Bạn có bao giờ nghĩ rằng mọi người đều mang một kẻ sát nhân bên trong không? Bạn cũng mang một kẻ sát nhân bên trong. Đừng nghĩ rằng kẻ sát nhân tồn tại ở đâu đó khác - ai đó khác mới là kẻ sát nhân, kẻ phạm tội giết người - không: mọi người đều có khả năng phạm tội giết người. Bạn mang bản năng giết người bên trong mình.

Cứ nhìn vào bên trong tấm gương này: đây là những tâm trạng của bạn - bạn phải đã quen với

chúng. Đây là một phần của trưởng thành hướng tới tự biết. Bạn đã nghe nói nhiều thế, từ Socrates cho tới ngày nay: "Biết bản thân mình" - nhưng đây là cách biết bản thân mình đấy. "Biết bản thân mình" không có nghĩa là ngồi im lặng và lẩm nhẩm, "Ta là Brahma, ta là linh hồn, ta là Thượng đế, ta là cái này" - toàn thứ vô nghĩa. "Biết bản thân mình" nghĩa là biết tất cả tâm trạng của mình, mọi khả năng - kẻ sát nhân, tội đồ, Thượng đế, quỉ - biết tất cả những tâm trạng, toàn thể miền của nó, và bằng việc biết nó bạn sẽ khám phá ra bí mật, chìa khoá.

Bạn sẽ thấy rằng giận dữ không thể có đó mãi mãi được - hay nó có thể? Bạn đã không thử điều đó! Thử điều đó mà xem - nó không thể có đó mãi mãi được. Nếu bạn không làm gì, cái gì sẽ xảy ra? Giận dữ có thể treo đó mãi mãi được không? Chẳng cái gì treo đó mãi được. Hạnh phúc tới và đi, bất hạnh tới và đi. Bạn không thể thấy ra luật đơn giản sao? - rằng mọi thứ đều thay đổi, không cái gì còn lại thường hằng. Cho nên sao lại vội vàng? Giận dữ đã tới - nó sẽ đi thôi. Bạn chỉ đợi, có chút ít kiên nhẫn. Cứ nhìn vào trong tấm gương và chờ đợi. Để giận dữ ở đó, để khuôn mặt bạn thành xấu và có tính sát nhân - nhưng chờ đợi, quan sát.

Đừng kìm nén và đừng hành động theo giận dữ, và chẳng mấy chốc bạn sẽ thấy rằng khuôn mặt này đang trở nên mềm mại hơn, mắt đang trở nên bình thản hơn, năng lượng đang thay đổi - nam tính biến thành nữ tính... và chẳng mấy chốc bạn sẽ đầy rạng ngời. Cùng cái đỏ đã trong giận dữ nay là rạng ngời nào đó - cái đẹp trên khuôn mặt bạn, trong mắt bạn. Bây giờ đi ra: thời gian đã tới để hành động.

Hành động khi bạn đang tích cực. Đừng ép buộc tích cực, chờ đợi tích cực tới theo cách riêng của nó. Đây là bí mật - khi tôi nói, "Học biến đổi chất độc của bạn thành ngọt ngào," đây là điều tôi ngụ ý.

Và điều thứ ba: chia sẻ. Bất kì khi nào có tiêu cực, giữ nó lại cho bản thân bạn. Bất kì khi nào có tích cực, chia sẻ. Thông thường, mọi người chia sẻ các tiêu cực của họ; họ không chia sẻ cái tích cực của họ. Nhân loại đơn giản ngu xuẩn. Khi họ hạnh phúc họ không chia sẻ, họ rất keo kiệt. Khi họ bất hạnh họ rất, rất hoang phí - thế thì họ rất sẵn sàng chia sẻ. Khi mọi người mỉm cười họ mỉm cười rất tiết kiệm - chỉ chừng chừng vậy thôi. Nhưng khi họ giận dữ họ giận toàn bộ.

Bước thứ ba là chia sẻ cái tích cực. Điều đó sẽ đem tình yêu của bạn tuôn chảy như dòng sông, nảy sinh từ trái tim bạn. Thế khó xử của bạn với trái tim sẽ bắt đầu chuyển động khi bạn chia sẻ.

Tôi đã nghe nói về một câu ngạn ngữ rất kì lạ của Jorge Luis Borges. Nghe nó này...

Đem cái linh thiêng cho chó
Ném ngọc trước lợn
Vì điều thành vấn đề là cho. *

Bạn đã nghe câu ngạn ngữ ngược lại: đừng đổ nước thiêng lên chó, và đừng ném ngọc trước lợn, bởi vì họ sẽ không hiểu. Borges lại nói:

Đem cái linh thiêng cho chó

* Trong ngợi ca bóng tối của Jorge Luis Borges (New York, Dutton, 1974) tr. 109

Ném ngọc trước lợn
Vì điều thành vấn đề là cho.

Điều thực không phải là cái bạn cho - ngọc và điều linh thiêng và tình yêu - và bạn đang cho ai; cái đó không phải là vấn đề. Vấn đề là ở chỗ bạn cho. Khi bạn có, cho nó đi.

Gurdjieff thường nói, "Mọi thứ tôi tích trữ đều bị mất, và mọi thứ tôi cho đều là của tôi. Mọi thứ tôi cho vẫn cùng tôi, còn mọi thứ tôi tích trữ đều mất, đều đi." Đúng: bạn chỉ có cái bạn đã chia sẻ. Bạn chỉ có tình yêu như bạn đã chia sẻ. Tình yêu không phải là tài sản để tích trữ, nó là rạng ngời, là hương thơm để chia sẻ. Bạn càng chia sẻ nhiều, bạn càng có nhiều; bạn càng chia sẻ ít, bạn càng có ít. Bạn chia sẻ càng nhiều, càng nhiều thứ sẽ nảy sinh từ cốt lõi bên trong nhất của bạn - nó là vô hạn: nhiều thứ sẽ trào lên nữa. Kéo nước lên từ giếng, nhiều nước lại tới làm tươi mới trong giếng. Không kéo nước lên, đóng giếng lại, trở thành kẻ keo kiệt, và không dòng nước thêm nào sẽ vận hành. Dần dần, dòng nước sẽ trở thành chết, bị chẹn lại; và nước vốn ở trong giếng sẽ chết, sẽ trở thành tanh tưởi, bẩn thỉu. Nước tuôn chảy là tươi mới... tình yêu tuôn chảy là tươi mới.

Cho nên bước thứ ba hướng tới tình yêu là: chia sẻ cái tích cực của bạn, chia sẻ cuộc sống của bạn, chia sẻ mọi thứ bạn có. Bất kì cái gì đẹp với bạn, đừng bao giờ tích trữ nó. Trí huệ của bạn, chia sẻ; lời cầu nguyện của bạn, chia sẻ; tình yêu của bạn, hạnh phúc của bạn, vui sướng của bạn, chia sẻ. Vâng, nếu bạn không thể tìm được người nào, chia sẻ nó với chó vậy - nhưng chia sẻ. Chia sẻ nó với đá - nhưng chia

sẻ. Khi bạn có ngọc, ném chúng đi - đừng bận tâm liệu người nhận là lợn hay thánh nhân, cứ ném chúng ra. *Điều thành vấn đề là cho*.

Tích trữ đầu độc trái tim. Mọi tích trữ đều độc hại. Nếu bạn chia sẻ, hệ thống của bạn sẽ thoát khỏi chất độc. Và khi bạn cho, đừng bận tâm liệu điều đó được đáp lại hay không. Thậm chí đừng chờ đợi lời cảm ơn. Cảm thấy biết ơn người đã cho phép bạn chia sẻ cái gì đó với người đó. Không có việc ngược lại - đừng chờ đợi, nói sâu bên trong tim mình rằng người đó đáng phải được cảm ơn là người đó đã sẵn sàng nghe bạn, chia sẻ năng lượng nào đó với bạn... rằng người đó sẵn sàng nghe bài ca của bạn... rằng người đó sẵn sàng xem điệu vũ của bạn... rằng khi bạn đã tới để cho người đó, người đó đã không bác bỏ - người đó có thể bác bỏ chứ.

Chia sẻ là một trong những đức hạnh tâm linh nhất, một trong những đức hạnh tâm linh lớn lao nhất.

Và điều thứ tư: là cái không. Một khi bạn bắt đầu nghĩ rằng bạn là ai đó, bạn dừng lại; thế thì tình yêu không tuôn chảy. Tình yêu tuôn chảy chỉ từ ai đó là không ai cả. Tình yêu trú ngụ chỉ trong cái không. Khi bạn trống rỗng, có tình yêu. Khi bạn đầy bản ngã, tình yêu biến mất. Tình yêu và bản ngã không thể cùng tồn tại được. Tình yêu có thể tồn tại với Thượng đế nhưng không thể tồn tại cùng bản ngã, bởi vì tình yêu và Thượng đế là đồng nghĩa. Tình yêu và bản ngã là không thể ở cùng nhau được. Cho nên hãy là cái không. Đó là nghĩa của việc thành khiêm tốn, nhu mì. Jesus nói: *Được ân huệ là người nhu mì, vì nhu mì của họ là vương quốc của Thượng đế*.

Bốn bước này - và bây giờ sẽ dễ hiểu lời kinh này. Trước hết...

Tôi phải tới ai để biết về người yêu của tôi?

Kabir nói: Tôi phải đi đâu để học về người yêu của tôi? Người yêu của tôi ở đâu? Chỗ trú ngụ của người đó ở đâu? Và ai có thể chỉ điều đó cho tôi?

Kabir nói*: "Vì ông chẳng bao giờ có thể tìm thấy rừng*
Nếu ông bỏ qua cây,
Cho nên người đó có thể chẳng bao giờ được tìm thấy trong trừu tượng."

Lời kinh cực kì có ý nghĩa, có giá trị rất lớn - giống như tiêu chí. Nghe đây: tôi bắt gặp những người nói, "Chúng tôi yêu nhân loại" - và họ đã không yêu lấy một con người. Nhân loại là trừu tượng. Làm sao bạn có thể yêu nhân loại được - nói cho tôi xem nào? Bạn sẽ tìm thấy nhân loại ở đâu? Bạn sẽ ôm nhân loại thế nào? Bạn sẽ hôn nhân loại thế nào? Không, đây toàn là thủ đoạn của tâm trí. Dù ở bất kì đâu bạn bắt gặp bất kì ai, bạn bao giờ cũng bắt gặp con người thôi.

Nhân loại chẳng có ở đâu cả; chỉ có con người và con người. Nhân loại là trừu tượng, là ý tưởng; nó chỉ tồn tại trong tâm trí các triết gia - chẳng có ở đâu khác. Nhưng lại là một ý tưởng rất thủ đoạn: bạn có thể né tránh con người nhân danh nhân loại - bạn thậm chí có thể giết người nhân danh nhân loại. Bạn có thể nói, "Tôi phục vụ nhân loại và anh đang đi theo cách đó, cho nên tôi sẽ tiêu diệt anh." Đó là điều Adolf Hitler nói, đó là điều Joseph Stalin nói, đó là điều chủ tịch Mao nói, đó là điều mọi chính khách của thế giới nói: "Chúng tôi yêu nhân loại. Để cứu nhân loại, chúng tôi sẽ phải giết con người." Đây chính là các ý tưởng thủ đoạn.

Kabir nói: "*Vì ông chẳng bao giờ có thể tìm thấy rừng nếu ông bỏ qua cây...*"

Rừng không tồn tại - "rừng" chỉ là một từ. Cái tồn tại là cây. Cây và cây và cây - chúng tồn tại; và nếu bạn bắt đầu tìm rừng và bỏ qua cây, bạn sẽ không bao giờ thấy rừng. Có thể đó là lí do tại sao nhiều người tìm kiếm Thượng đế thế và chẳng bao giờ tìm thấy ngài - họ tìm một trừu tượng. Thượng đế giống như rừng: bạn sẽ thấy cái cây, tảng đá, đàn ông, đàn bà, con chó, con rắn, ngôi sao - những thứ này bạn sẽ thấy; bạn sẽ không tìm thấy Thượng đế ở đâu cả. Thượng đế là tên của cái toàn bộ. Ngài tồn tại trong những vật đặc thù này; ngài không ở đâu trong bất kì sự tồn tại nào khác. Ngài tồn tại trong con rắn như con rắn, và ngài tồn tại trong cái cây như cái cây, và ngài tồn tại trong tảng đá như tảng đó, và ngài tồn tại trong con người như con người.

Kabir đang chỉ ra điều gì đó rất quan trọng. Mọi người hỏi, "Thượng đế ở đâu?" Đứng trong rừng họ hỏi, "Rừng ở đâu?" Nếu bạn nói, "Anh đang được bao quanh bởi rừng," họ sẽ nói, "Đây là cây sồi, đây là cây thông - nhưng rừng đâu? Tôi biết có cây, nhưng rừng đâu? Tôi muốn biết rừng." Nhưng người này sẽ phát điên và người đó sẽ không bao giờ bắt gặp rừng cả. Phủ nhận cây, không có rừng. Rừng tồn tại trong cây sồi, trong cây thông, trong cây tuyết tùng. Rừng

biểu hiện trong cả nghìn lẻ một dạng. Rừng trong bản thân nó thì không thể tìm thấy được - đó chỉ là một trừu tượng, một phổ quát.

Tìm cái đặc thù và quên cái phổ quát đi. Đó là khác biệt giữa tôn giáo thực và tôn giáo giả. Tôn giáo giả được dành cho các cái trừu tượng, tôn giáo thực được dành cho các cái đặc thù. Yêu đàn ông, yêu đàn bà, yêu đứa trẻ, yêu con vật, yêu cây cối, yêu các vì sao... Đừng hỏi về Thượng đế, và bạn sẽ tìm thấy Thượng đế.

Yêu đàn bà, yêu con vật, yêu cây cối, dần dần bạn sẽ trở nên nhận biết rằng cây cối không chỉ là cây cối. Cây cối siêu việt hơn bản thân cây cối nhiều; nó là siêu việt. Yêu đàn bà, bạn sẽ biết rằng cô ấy không chỉ là thân thể, không chỉ là tâm trí; cái gì đó siêu việt hơn nhiều bị ẩn kín đằng sau. Người đàn bà trở thành cánh cửa - cánh cửa mở vào Thượng đế. Con riêng của bạn trở thành cánh cửa mở vào Thượng đế.

Yêu cái đặc thù, cái cụ thể, cái thực, và bạn có thể thấy điều hại mọi người đã làm nhân danh các trừu tượng. Người Ki tô giáo đánh người Mô ha mét giáo, người Mô ha mét giáo đánh người Hindu giáo, và khi họ được hỏi, "Vì cái gì?" họ nói, "Thượng đế." Thượng đế của người Mô ha mét giáo là một trừu tượng, Thượng đế của người Ki tô giáo là một trừu tượng, Thượng đế của người Hindu giáo là một trừu tượng. Chỉ tính thượng đế tồn tại thôi. Và bạn giết người Hindu, và bạn giết người Mô ha mét giáo, và bạn giết người Ki tô giáo: bạn giết các thượng đế *thực* nhân danh các ý tưởng giả; bạn giết người thực nhân danh các lí thuyết.

Kabir nói: Không có cách nào - cho nên tôi sẽ hỏi bất kì ai, "Người yêu của tôi ở đâu?" Tôi sẽ yêu, và tìm Người yêu của tôi trong việc yêu. Tôi sẽ không hỏi, "Thượng đế ở đâu? Thượng đế là gì?" và định nghĩa của nó. Không, tôi sẽ bắt đầu yêu - và qua tình yêu định nghĩa sẽ tới trong tôi. Sự hiểu thấu sẽ tới qua tình yêu - không qua ý tưởng hoá, không qua tư duy. Đây là cách thức của trái tim - bắt đầu yêu. Và con đường của tâm trí là cứ nghĩ hoài.

Và Kabir nói: Bằng việc yêu, tôi đã đi tới điểm không khổ nào tồn tại.

O sadhu: Mảnh đất của ta là mảnh đất không buồn.

Yêu không biết buồn. Nếu bạn vẫn biết buồn, bạn không biết yêu. Yêu không biết buồn, không buồn rầu. Làm sao tình yêu có thể biết buồn được? Điều đó là không thể được - bởi vì yêu là siêu việt lên trên sống và chết, cả hai. Nó đi ra ngoài sống và chết, cả hai. Nó là chỗ dừng giữa hai nốt. Nó cao hơn sống, nó cao hơn chết... làm sao có thể có buồn được? Và nó là chỗ dừng, im lặng... làm sao có thể có buồn được?

O sadhu: Mảnh đất của ta là mảnh đất không buồn.
Ta kêu to cho mọi người, cho vua và kẻ ăn xin,
Hoàng đế và fakir -
Bất kì ai tìm chỗ trú ngụ ở chỗ cao nhất,
Để tất cả tới và định cư ở mảnh đất của ta.

Và Kabir nói: tới mảnh đất của tình yêu. Đừng cứ tranh đấu về học thuyết, giáo điều. Đừng chẻ sợi tóc

ra - đừng phí thời gian. Ta đã tới - và ta tuyên bố cho tất cả mọi người, cho mọi vua và kẻ ăn xin, cho mọi hoàng đế và cho các *fakir*, "Tới mảnh đất của ta!"

... Và ta đã tới nước không có buồn rầu. Sao các ông phí thời gian trong các thứ trừu tượng và lí thuyết và triết lí? Lại đây! - *Để tất cả tới và định cư ở mảnh đất của ta...*

Để người mệt mỏi tới và bỏ gánh nặng của người đó ở đây.

Chỉ tình yêu mới có thể trở thành chỗ nghỉ ngơi, chỉ tình yêu mới là chỗ trú ẩn. Bạn có thể tìm thấy bất kì cái gì, ngoại trừ tình yêu, nhưng bạn sẽ chỉ thấy căng thẳng mới chứ không gì khác; và gánh nặng mới - và những gánh nặng đó thực là nặng.

Jesus nói: Tới ta đi, mọi người đã nặng gánh. Gánh của ta nhẹ. Tới ta đi, nghỉ trong ta...

Để tất cả tới và định cư ở mảnh đất của ta
Để người mệt mỏi tới và bỏ gánh nặng của người đó ở đây.

Chỉ trong tình yêu, gánh nặng mới biến mất. Bởi vì thực tế gánh nặng cơ bản là gì? Gánh nặng cơ bản là gánh nặng của bản ngã: *tôi đây* - đó là gánh nặng cơ bản. Mọi gánh nặng khác đều được tích luỹ lên trung tâm này. Đây là chính *đầu mối* - tôi đây; thế rồi bạn tích luỹ nhiều gánh nặng. Trung tâm này phải bị phá huỷ. Tình yêu làm bạn thành không ai cả, tình yêu lấy đi mảnh đất của bạn, tình yêu phá huỷ bản ngã của bạn toàn bộ. Nó triệt tiêu, nó giết chết bạn

hoàn toàn, và nó cho bạn cuộc sống mới - cuộc sống không bản ngã nào: cuộc sống khiêm tốn, cuộc sống đơn giản, cuộc sống mà Thượng đế có thể sống qua. Bạn trở thành cây tre hổng... và âm nhạc của ngài bắt đầu tuôn chảy qua bạn. Bạn không cản trở, bởi vì bạn không có đó để cản trở ngài. Nếu bạn có đó, bạn là cản trở.

Mọi người tới tôi và họ hỏi, "Làm sao tôi có thể vượt ra ngoài nỗi buồn?" Tôi bảo họ: Bạn không thể vượt ra ngoài nỗi buồn được. *Có* siêu việt đấy, nhưng *bạn* không thể đi được; bạn sẽ phải bị vứt bỏ trước khi nó xảy ra. Vâng, có trạng thái không buồn, nhưng bạn không thể vào trong nó được; bạn sẽ phải bị vứt bỏ từ nó. Cái gì đó bên trong bạn sẽ đi vào, nhưng bạn thì không. Cái gì đó bên trong bạn sẽ đi vào trong mảnh đất không buồn đó, nhưng không phải bạn: *bạn* là nỗi buồn.

Bạn đã không quan sát điều đó sao? - bản ngã của bạn càng lớn, nó tạo ra nỗi buồn càng lớn. Nó gây đau - nó giống như vết thương. Bản ngã càng ít, nó gây đau càng ít - vết thương được chữa lành. Khi không có bản ngã, không đau chút nào. Cho dù ai đó xúc phạm bạn cũng chẳng gây đau, bởi vì bạn không có đó - làm sao người đó có thể xúc phạm bạn được? Xúc phạm chạm vào bạn chỉ khi vết thương tồn tại - bạn bị thua bởi vì bạn muốn thắng. Nếu bản ngã không có, khác gì giữa thắng và thua? Khác gì giữa thành công và thất bại?

Mọi phân biệt đều do bản ngã tạo ra. Bất kì đâu bản ngã cảm thấy được đáp ứng, đó là thành công, thắng lợi. Khi bản ngã cảm thấy không được đáp ứng, đó là thất bại, thua cuộc. Mọi thua và thắng đều do

bản ngã. Khi không có bản ngã, bạn đơn giản sống không thắng, không thua. Bạn đơn giản sống không thành công, không thất bại. Bạn đơn giản sống... và cuộc sống đơn giản đó là cuộc sống tôn giáo.

Đó là điều Kabir ngụ ý qua cái ông ấy gọi là *sadhu*. *Sadhu* nghĩa là người đơn giản, *sadhu* nghĩa là người không phức tạp, *sadhu* nghĩa là người khiêm tốn. Đó là điều tôi gọi là "*sannyasin*."

Cho nên sống ở đây đi, anh trai ơi,
Rằng anh có thể đi ngang qua bờ bên kia dễ dàng.

Bạn có thể sống theo hai cách: bạn có thể sống theo cách bạn trở nên bị nặng gánh với bờ bên này tới mức cuộc hành trình sang bờ bên kia trở thành không thể được. Sống nhẹ nhàng... để cho khi tới ngày đi qua bờ bên kia, bạn có thể đơn giản nhún nhảy trên bàn chân và bắt đầu đi

Tôi đã nghe...

Khi Pompei bị cháy, và cả thành phố chạy xô ra, và mọi người đang mang bất kì cái gì họ có thể mang - đá quí, vàng, bạc, những thứ có giá trị... Và họ tất cả đều kêu và khóc bởi vì họ có nhiều thứ không thể mang theo được - ai đó mất con, ai đó mất vợ. Đó là đám đông điên khùng - toàn thể thành phố bị cháy - và họ tất cả chạy xô ra khỏi thành phố chỉ để cứu mạng mình. Đó là hỗn độn.

Tương truyền chỉ một người - lúc đó là ba giờ sáng - chỉ một người ra khỏi thành phố rất yên tĩnh, im lặng, cứ dường như không có gì đã xảy ra. Ông ấy là nhà huyền môn. Ông ấy chỉ có một chiếc gậy. Và nhiều người nhìn ông ấy và nói, "Ông có vẻ không bị

rối trí." Ông ấy nói, "Rối trí để làm gì? Tôi chẳng có gì khác - chỉ mỗi cây gậy này; và đây là lúc tôi đi dạo buổi sáng. Cho nên, để làm gì?... Tôi chẳng có gì để mất!"

Sống ở đây theo cách là "ở đây" không trở thành quan trọng với bạn nữa - không trở nên bị ám ảnh. Sống trong nhà là tốt, nhưng khi thời điểm tới để rời khỏi nhà người ta nên có khả năng đi mà không nhìn lại sau. Sống với mọi người - nhưng nếu vợ bạn chết, người ta nên có khả năng nói lời tạm biệt một cách im lặng, đằm thắm, không phàn nàn, không cằn nhằn. Sống theo cách mà bạn không trở nên bị vướng mắc quá nhiều.

Cho nên sống ở đây đi, anh trai ơi,
Rằng anh có thể đi ngang qua bờ bên kia dễ dàng.

Và bờ bên kia đó không xa lắm đâu, bờ bên kia bao quanh bạn ở mọi chỗ. Nếu bạn bắt đầu sống đúng... và tôi ngụ ý "đúng" là gì? Bốn bước kia: ở đây bây giờ, học biến đổi chất độc thành ngọt ngào, chia sẻ cái tích cực của bạn, và là cái không. Đó là điều tôi ngụ ý bởi "sống đúng."

Nếu bạn sống đúng, trong thời gian hai mươi bốn giờ bạn sẽ đi qua bờ này nhiều lần từ bờ kia, từ bờ kia qua bờ này, từ bờ này qua bờ kia - nhiều lần Thượng đế sẽ thấm vào bạn, toả sáng bên trong bạn. Nhiều lần bạn bỗng nhiên sẽ ở bờ bên kia. Đi trên phố... và bỗng nhiên ngài ở đó. Mặt trời chiếu vào bạn, tia nắng mặt trời chiếu lên cây cối... và bỗng nhiên bờ bên kia có đó. Bờ bên kia không phải là chỗ nào đó xa xăm gần thiên hà khác; nó bao giờ cũng ở đây. Nó là phẩm

chất của thiền của bạn. Nếu bạn không bị nặng gánh ở đây, không bị ám ảnh với những thứ trần tục...

Sống trong thế giới nhưng không cho phép thế giới sống trong bạn. Và thế thì bạn sẽ một mình ngay cả trong đám đông... và ngay cả trong đám đông bạn sẽ thấy bờ bên kia. Bờ bên kia trở thành gần tới mức bạn có thể đi qua rào chắn vào bất kì lúc nào bạn muốn. Điều đó dễ dàng thế, như việc thở - nhưng nghệ thuật này phải được học. Đó là vấn đề nghệ thuật, khéo léo. Kheo khéo vào. Yêu, nhưng đừng cho phép tình yêu của bạn trở thành thèm khát. Yêu, nhưng đừng cho phép tình yêu của bạn trở thành gắn bó. Yêu, nhưng đừng cho phép tình yêu của bạn trở thành phụ thuộc, thành nô lệ. Và thế rồi... thế rồi yêu vô cùng. Thế thì không có sợ hãi. Và yêu, bạn sẽ có khả năng đi qua bờ bên kia không khó khăn gì.

Dùng tiền, nhưng đừng trở nên bận tâm về tiền. Tôi không nói trốn khỏi tiền, và tôi không nói trốn khỏi vợ con bạn và rời bỏ họ và đi lên hang động Himalaya - tôi không dạy cái loại ngu xuẩn nào như thế cho bạn. Và Kabir cũng không thiên về điều đó. Kabir cực kì khẳng định cuộc sống, ông ấy tuyệt đối vì cuộc sống. Thực tế, bất kì ai biết tới Thượng đế đều sẽ vì cuộc sống, bởi vì cuộc sống này là của Thượng đế. Nếu bạn trốn khỏi cuộc sống, bạn đang trốn khỏi bản thân Thượng đế - trốn khỏi chính cơ hội mà ngài sẵn có. Đừng trốn đi đâu cả. Thay vì để nỗ lực vào trốn chạy, để nỗ lực vào trở nên nhận biết. Điều đó sẽ là trốn chạy thực: không trốn đi chỗ nào cả, bạn sẽ tạo ra hang động trong trái tim mình... và bạn sẽ bắt đầu sống ở đây.

Và bờ bên kia bao giờ cũng ở ngay góc này. Bất kì khoảnh khắc nào bạn muốn, bạn đều có thể đi... và bạn có thể uống Thượng đế nhiều lần trong ngày tuỳ thích. Nhìn hoa, bạn có thể uống ngài... và bờ bên kia mở ra. Đó là cách nhìn - đó không phải là thứ vật chất. Nhìn bông hồng một cách im lặng, đằm thắm, không nói lời nào bên trong - im lặng toàn bộ... và im lặng trở thành chói sáng, và im lặng trở thành bài ca, và tầm nhìn nảy sinh. Hoa biến mất, bạn biến mất... và Thượng đế có đó. Trong việc biến mất của chủ thể và đối thể, lỗ hổng nảy sinh. Giữa hai nốt, chỗ dừng... và bỗng nhiên bạn ở bờ bên kia.

Tôi là điểm dừng giữa hai nốt
Rơi vào chỗ hiếm hoi lắm phù hợp thực
Vì nốt chết có xu hướng chi phối
Cả hai được hoà giải
Trong khoảng tối rung rinh
Và bài ca vẫn còn tinh khiết.

Nhìn bông hồng. Bạn sẽ rung rinh và bông hồng sẽ rung rinh và sẽ có nhịp đập giữa các bạn và cả hai sẽ biến mất... có và bờ bên kia. Bỗng nhiên bạn được thay đổi - được mang vào thế giới khác.

Với một *sadhu* thực, với sannyasin thực, với người thành tâm thực, với người tìm kiếm thực, đệ tử, điều này trở thành rất đơn giản - giống như nháy mắt. Nhắm mắt lại và bạn ở bờ bên kia, mở mắt ra và bạn ở bờ bên kia. Bờ bên kia không phải là cái gì đó xa xăm, hay sau cái chết: bờ bên kia là ở đây giữa sống và chết. Từng khoảnh khắc nó đều là ở đây - giữa quá khứ và tương lai nó là ở đây: giữa quá khứ và tương lai có lỗ hổng nhỏ, một giây chia chẻ, và nó có đó.

Hiện tại là sự hiện diện của Thượng đế...

Cho nên sống ở đây đi, anh trai ơi,
Rằng anh có thể đi ngang qua bờ bên kia dễ dàng.
Đó là mảnh đất không đất không trời,
Không trăng không sao.
Vì chỉ có rạng ngời chân lí
Toả sáng trong durbar *của thượng đế.*
Không đất không trời; đó là chiều phi vật chất.
Không có gì - thậm chí không có ông.
Đó là miền không đất không trời,
Không trăng không sao.
Vì chỉ có rạng ngời chân lí
Toả sáng trong vương quốc của thượng đế.

"*Chỉ có rạng ngời chân lí...*" Chỉ chân lí mới tồn tại ở bờ bên kia - không người tìm kiếm không cái được tìm kiếm, không người quan sát không cái được quan sát, không vật chất không tâm thức - chỉ chân lí, chỉ khoa học tối thượng. Và bạn trở thành một với nó, bạn không tách rời khỏi nó: bạn trở thành một phần của giai điệu thiêng liêng đó.

Kabir nói: "Hỡi người anh em yêu mến:
Số không chính là bản chất gìn giữ chân lí."

Không cái gì khác là bản chất. Tìm, kiếm, cố biết chân lí là gì - và chân lí không trong trừu tượng, và chân lí không trong kinh sách, và chân lí không được tìm thấy trong đối thoại của các nhà thượng đế học. Chân lí là ở đây bây giờ. Chân lí *hiện hữu*: bạn phải trở nên sẵn có cho nó. Chân lí là việc mở trái tim bạn ra - tình yêu sẽ trở thành cây cầu giữa bạn và chân lí.

Ngay bây giờ bạn đang cố sống với thế giới, với cây cầu bản ngã. Bản ngã tách rời, tình yêu nối lại. Tình yêu là yoga duy nhất - "yoga" nghĩa là hợp nhất. Bản ngã tách rời, làm bạn thành hòn đảo - rời xa. Và nhìn vào điều chớ trêu này: đầu tiên bạn trau dồi bản ngã, và thế rồi bạn nói, "Tôi cảm thấy rất đơn độc." Bản ngã làm bạn cảm thấy đơn độc, nó làm bạn đơn độc. Bản ngã làm bạn như hòn đảo nhỏ. Tình yêu... bạn lại trở thành lục địa. Tình yêu là cây cầu giữa bạn và cái đang đó.

Kabir ca bài ca của tình yêu. Và ông ấy nói: Qua tình yêu bạn sẽ đạt tới chỗ dừng đó giữa hai nốt... nơi giai điệu thiêng liêng tiếp tục... nơi Thượng đế đang chơi cây đàn *veena* của ngài. Và điều đó là rất cận kề. Ngay bây giờ, chính khoảnh khắc này, nó bao quanh bạn. Nó ở bên trong tầm với của bạn, gần như bên trong nắm tay của bạn - chỉ cần hiểu biết thêm chút nữa, nhận biết thêm chút nữa. Sống trong nhận biết đi. Để bốn bước này trở thành toàn thể tôn giáo của bạn, toàn thể Torah của bạn - mọi cái khác chỉ là bình luận.

Ở đây bây giờ... chính khoảnh khắc này: bạn thấy cái đẹp của nó không? Chính khoảnh khắc này phúc lành là ở đây, Thượng đế là ở đây. Khi bạn im lặng ngài nói, khi bạn lắng nghe ngài ca.

Và học biến chất độc của bạn thành ngọt ngào, để cho mọi rào chắn bị phá huỷ.

Thế rồi điều thứ ba, bắt đầu chia sẻ: bất kì cái gì bạn có, cứ chia sẻ nó. Chia sẻ cái đẹp của bạn, chia sẻ bài ca của bạn, chia sẻ cuộc sống của bạn. Trong chia sẻ, bạn sẽ được giầu có lên. Đừng tích trữ. Khoảnh khắc bạn bắt đầu tích trữ bạn sắp chống lại Thượng

đế. Khoảnh khắc bạn bắt đầu tích trữ bạn đang cố lệ thuộc vào cái ta riêng của mình; bạn đã mất tin cậy vào cuộc sống. Cho nó đi! Vì cuộc sống đã trao nó cho bạn, hãy cho đi - nhiều thứ sẽ tới.

Và điều thứ tư, là cái không. Cái không là cội nguồn của tất cả, cái không là cội nguồn của vô hạn.... cái không là Thượng đế. Cái không nghĩa là *niết bàn*. Là cái không đi - và trong việc là cái không, bạn sẽ đạt tới cái toàn thể. Trong việc là cái gì đó, bạn sẽ bỏ lỡ; trong việc là cái không, bạn sẽ về tới nhà.

Đây là lời kinh của Kabir. Kabir là một trong những nhà huyền môn vĩ đại nhất của thế giới. Thiền về Kabir - chú ý tới ông ấy, tới điều ông ấy nói. Và ông ấy là con người rất đơn giản, không có học theo bất kì cách nào - mọi điều ông ấy nói đều từ kinh nghiệm của ông ấy. Ông ấy không phải là học giả, ông ấy không biết gì về Veda và Koran và Kinh Thánh. Tất cả mọi điều ông ấy nói đều là từ kinh nghiệm tồn tại của riêng ông ấy. Và không chỉ là nhà thơ, ông ấy là nhà thơ huyền môn - và sự khác biệt là ở chỗ nhà thơ đôi khi có thoáng nhìn về Thượng đế, và thế rồi ông ấy rơi trở lại - những khoảnh khắc hiếm hoi của việc bay.

Ở Ấn Độ chúng ta có câu ngạn ngữ rằng nếu bạn yêu thơ ca, đừng bao giờ tới gặp nhà thơ, bởi vì thế thì bạn sẽ bị thất vọng. Bạn sẽ thấy một người rất bình thường - thậm chí còn bình thường hơn cả người thường. Hay bạn có thể thấy ai đó xấu xí - và người đó đã từng nói hay thế. Và bạn sẽ thấy ai đó thô tục, vô đạo đức, tục tĩu - và thơ của người đó lại tâm linh thế. Câu ngạn ngữ này đúng: nếu bạn yêu thơ ca, quên nhà thơ đi, đừng bao giờ tới gặp nhà thơ. Bởi vì nhà

thơ chỉ nhảy thôi - trong những khoảnh khắc hiếm hoi của sáng suốt ông ấy bay cao, ông ấy đã bật lên, linh ảnh nào đó giáng xuống ông ấy... thế rồi ông ấy bị đóng lại, bị tắt đi; thế thì ông ấy là người bình thường. Chỉ thỉnh thoảng, như tia chớp, thơ ca mới tới với ông ấy.

Đó là khác biệt giữa nhà thơ và nhà thơ huyền môn. Nhà thơ huyền môn đã đạt tới. Đó không phải là chuyến bay của tưởng tượng của ông ấy, đó không chỉ là linh ảnh - bây giờ đó là chính cuộc sống của ông ấy. Ông ấy thở Thượng đế, ông ấy sống trong Thượng đế, ông ấy sống như Thượng đế, ông ấy là Thượng đế. Cho nên khi ông ấy nói điều gì đó, đấy không chỉ là ngẫu nhiên; khi ông ấy nói điều gì đó, đấy là từ chính cốt lõi của ông ấy.

Kabir là nhà thơ huyền môn. Lắng nghe giai điệu của ông ấy, ca bài ca của ông ấy... và nếu bạn đã hiểu, thế thì trở nên nhận biết thêm chút nữa đi. Và đừng tìm rừng! Chỉ có cây thôi, không có rừng - "rừng" chỉ là danh từ tập thể, trừu tượng. Không có Thượng đế cao trên cõi trời đâu; có các thượng đế và thượng đế và thượng đế - thượng đế cây, thượng đế đá, thượng đế sông, thượng đế đàn ông, thượng đế đàn bà - có các thượng đế và thượng đế và thượng đế... nhưng không có Thượng đế.

Toàn thể sự tồn tại này là thiêng liêng. Yêu cây đi nếu bạn muốn biết cái gì về rừng. Yêu người đi nếu bạn muốn biết cái gì về Thượng đế. Từng biểu lộ đặc thù đều có thể trở thành cửa sổ, cánh cửa ra vào. Đừng bị ám ảnh quá nhiều bởi từ - từ "Thượng đế" không phải là Thượng đế, từ "yêu" không phải là tình

yêu, và từ "lửa" tất nhiên không phải là lửa. Bỏ từ, và đi ngày một nhiều hướng tới sự tồn tại.

Cảm nhiều hơn, thay vì nghĩ. Qua việc cảm, lời cầu nguyện của bạn sẽ nảy sinh... và qua việc cảm, bạn sẽ được tan biến một ngày nào đó. Và khi bạn bị tan biến, Thượng đế hiện hữu.

Để yêu là lời nguyện của bạn

Bài thơ của những người Bauls:

Quan hệ nào
Ông có thể quyết định
với ai đó vô nhận biết
về tình cảm trong việc yêu?

Cú nhìn lên trời
Vẫn mù
với tia sáng mặt trời.

Con người là cuộc truy tìm, cuộc điều tra vĩnh hằng, câu hỏi luôn luôn tái diễn. Việc truy tìm là về năng lượng giữ sự tồn tại gắn với nhau - gọi nó là Thượng đế, gọi nó là chân lí, hay bất kì cái gì bạn thích gọi nó. Ai giữ sự tồn tại vô hạn này? Cái gì là trung tâm của nó tất cả, cốt lõi của nó tất cả?

Khoa học, triết học, tôn giáo, tất cả đều hỏi cùng câu hỏi. Câu trả lời của họ có thể khác nhưng câu hỏi là một. Tôn giáo gọi nó là Thượng đế. Nhà khoa học sẽ không đồng ý với từ "Thượng đế"; nó có vẻ quá hữu nhân. Nó có vẻ quá theo thuyết nhân vị, hướng con người. Họ gọi nó là điện, là từ, trường năng lượng; nhưng chỉ cái tên là khác. Thượng đế là trường năng lượng.

Các triết gia cứ cho nó các cái tên khác nhau: tầng tối thượng, cái tuyệt đối, *Brahma*. Từ Thales cho tới Bettrand Russell, họ đã đưa ra nhiều câu trả lời. Đôi khi một số triết gia nói đó là nước, chất lỏng; đôi khi ai đó khác nói nó là lửa - nhưng cuộc truy tìm đã là vĩnh hằng. Cái gì giữ vũ trụ vô hạn này gắn lại?

Các nhà huyền môn của Ấn Độ cổ đại được mọi người biết tới như những người Baul gọi nó là tình yêu, và với tôi, câu trả lời này dường như là thích hợp nhất. Nó không hữu nhân không vô nhân. Nó có cái gì đó của Thượng đế trong nó, và cái gì đó của từ tính cũng trong nó; cái gì đó của điều thiêng liêng, và cái gì đó của đất.

Tình yêu có hai mặt. Nó giống như Janus: một mặt hướng về đất, mặt kia hướng lên trời. Nó là sự tổng hợp vĩ đại nhất có thể quan niệm được: nó tới từ thèm khát và đi tới lời cầu nguyện; nó tới từ bùn và trở thành hoa sen đối diện với mặt trời.

Từ "yêu" này phải được hiểu. Chúng ta ngụ ý gì bởi từ "yêu"? Một điều chúng ta chắc chắn tất cả đều ngụ ý là ở chỗ nó có sức hút trong nó, năng lượng lớn. Khi bạn rơi vào tình yêu, không phải là bạn làm cái gì đó - bạn bị hút vào. Nó có lực từ. Bạn bị hút về đối tượng của tình yêu của bạn, bạn bị hút gần như bất

lực, bạn bị hút thậm chí ngược với ý chí của bạn. Nó có sức hút, trường từ - đó là lí do tại sao chúng ta gọi nó là 'rơi vào tình yêu.' Ai muốn rơi vào? - nhưng ai có thể tránh được nó? Khi năng lượng gọi bạn, bỗng nhiên bạn không còn là cái ta cũ của mình nữa. Cái gì đó lớn hơn bạn đang hút bạn, cái gì đó lớn hơn bạn đang khuấy động bạn. Thách thức lên tới mức người ta đơn giản đâm đầu chạy vào nó.

Cho nên điều đầu tiên cần hiểu là: yêu là sức hút năng lượng lớn. Điều thứ hai: bất kì khi nào bạn rơi vào tình yêu, bỗng nhiên bạn không còn là người thường nữa; cái gì đó thay đổi một cách huyền bí trong tâm thức bạn. Tình yêu biến đổi bạn. Rơi vào tình yêu, người bạo hành trở thành tốt bụng và mềm yếu. Kẻ sát nhân có thể trở thành từ bi thế, điều đó gần như không thể nào tin được. Tình yêu là huyền bí - nó biến đổi kim loại cơ sở thành vàng. Bạn có quan sát khuôn mặt và đôi mắt mọi người khi họ rơi vào tình yêu không? - bạn không thể tin được rằng họ là cùng người đó. Khi tình yêu chiếm hữu linh hồn họ họ được tôn lên, được đem vào chiều khác; và bỗng nhiên... và chẳng cần nỗ lực gì của riêng họ, cứ dường như họ bị mắc vào lưới của Thượng đế. Tình yêu biến đổi cái cơ sở thành cái cao hơn, biến đổi đất thành trời, biến đổi con người vào điều thiêng liêng.

Hai điều này: thứ nhất, tình yêu là trường năng lượng - các nhà khoa học sẽ đồng ý - thứ hai, tình yêu là lực biến đổi; nó giúp bạn trở thành vô trọng lượng, chắp cho bạn đôi cánh. Bạn có thể đi tới cõi bên kia. Nhà tư tưởng tôn giáo sẽ đồng ý rằng tình yêu là cả hai Thượng đế và điện; tình yêu là năng lượng thiêng liêng. Những người Baul đã chọn tình yêu bởi vì đây là kinh nghiệm có ý nghĩa nhất trong cuộc sống con

người. Dù bạn có tính tôn giáo hay không cũng chẳng tạo ra khác biệt gì; tình yêu vẫn còn là kinh nghiệm trung tâm của cuộc sống con người. Nó là cái thông thường nhất và cái không thông thường nhất. Nó xảy ra cho mọi người, ít hay nhiều, và bất kì khi nào nó xảy ra nó đều chuyển hoá bạn. Nó là thông thường và không thông thường. Nó là cây cầu giữa bạn và điều tối thượng.

Nhớ ba chữ L: life (cuộc sống), love (tình yêu). light (ánh sáng).

Cuộc sống được trao cho bạn; bạn đang sống. Ánh sáng là hiện tại, nhưng bạn phải tạo ra cây cầu giữa cuộc sống và ánh sáng. Cây cầu đó là tình yêu. Với ba chữ L này bạn có thể tạo ra cách sống toàn bộ, cách hiện hữu, cách hiện hữu mới.

Những người Baul không phải là triết gia. Họ giống nhà thơ hơn - họ hát, họ nhảy múa, họ không triết lí hoá. Thực tế, họ gần như là phản triết lí, bởi vì họ đã đi tới thấy rằng bất kì khi nào một người trở thành qua hướng cái đầu thì người đó không có khả năng yêu - và yêu sẽ là cây cầu. Người trở thành quá hướng đầu đi ngày càng xa khỏi trái tim, và trái tim là trung tâm đáp ứng cho lời gọi của tình yêu.

Người hướng theo cái đầu bị cắt khỏi vũ trụ. Người đó sống trong vũ trụ, nhưng sống cứ dường như trong ngẩn ngơ sâu sắc. Người đó sống trong vũ trụ, nhưng sống như cây mất rễ. Người đó chỉ sống vì cái tên: nhựa sống không còn chảy nữa. Người đó đã mất tiếp xúc; người đó không còn quan hệ. Đó chính là điều xa lạ là gì.

Con người hiện đại cảm thấy quá xa lạ, cảm thấy quá nhiều với người ngoài, không cảm thấy như ở nhà, không thấy thoải mái với cuộc sống, sự tồn tại, thế giới. Người đó cảm thấy gần như mình đã bị ném vào trong nó, và đó là tai hoạ chứ không phải là ân huệ.

Tại sao điều này xảy ra? - quá hướng cái đầu, quá nhiều huấn luyện về cái đầu đã chặt đi mọi rễ từ trái tim. Có nhiều người - tôi đã quan sát hàng nghìn người - những người không biết trái tim là gì; họ bỏ qua nó. Trái tim đang đập rộn ràng nhưng năng lượng không còn đi qua nó. Chúng bỏ qua nó; chúng đi thẳng lên đầu. Ngay cả khi họ yêu, họ nghĩ rằng họ yêu. Ngay cả khi họ cảm, họ nghĩ rằng họ cảm. Ngay cả cảm cũng thông qua nghĩ. Tất nhiên, điều đó phải là sai.

Suy nghĩ là cái làm sai lạc lớn, bởi vì suy nghĩ là nỗ lực của con người để hiểu vũ trụ, còn tình yêu là nỗ lực của Thượng đế để hiểu con người. Để tôi nhắc lại điều đó: khi bạn cố gắng hiểu Thượng đế, hay sự tồn tại, hay chân lí, đó là nỗ lực của bạn - bộ phận, bộ phận rất tí hon cố gắng để hiểu thấu cái toàn thể, cái toàn thể vô hạn. Nỗ lực này nhất định mang định mệnh thất bại. Điều đó là không thể được. Nó không thể xảy ra trong bản chất của mọi sự. Yêu là khi Thượng đế đã tìm thấy bạn. Yêu là khi bàn tay của Thượng đế đang tìm bạn, dò lấy bạn. Yêu là khi bạn đang cho phép Thượng đế tìm thấy bạn. Do đó bạn không thể điều khiển tình yêu được. Bạn có thể điều khiển logic; bạn có thể rất, rất hiệu quả khi có liên quan tới logic. Khoảnh khắc tình yêu nảy sinh, bạn trở thành tuyệt đối không hiệu quả. Thế thì bạn không biết mình ở đâu, thế thì bạn không biết mình đang làm

gì, thế thì bạn không biết mình đang đi đâu. Thế thì bạn không biết điều khiển nào. Logic bị điều khiển; tình yêu không bị điều khiển. Logic bị thao túng; tình yêu là việc xảy ra. Logic cho bạn cảm giác rằng bạn là ai đó; tình yêu cho bạn cảm giác rằng bạn là không ai cả.

Tình yêu nảy sinh trong bạn khi bạn cho phép Thượng đế đi vào bạn. Khi bạn cố gắng theo cách riêng của mình, thế thì toàn thể nỗ lực là ngớ ngẩn.

Tôi đã nghe...

Mulla Nasruddin lén đi tới vị khách ở buổi hoà nhạc xã hội của con gái ông ta. Anh ta nghe ông này được gọi là "tiến sĩ," và bây giờ anh ta nói, một cách dửng dưng, "Tiến sĩ ơi, tôi xin hỏi một câu."

"Được," ông ta nói.

"Mới đây," Mulla nói, "tôi bị đau là lạ ngay đây dưới tim..."

Vị khách ngắt lời một cách không thoải mái và nói, "Tôi rất tiếc, Mulla, nhưng sự thực tôi là Tiến sĩ Triết học."

"Ồ," Nasruddin nói, "Tôi lấy làm tiếc." Anh ta quay đi, nhưng rồi, vượt qua tò mò, anh ta quay lại. "Chỉ một câu hỏi nữa thôi, tiến sĩ. Xin cho tôi biết, triết học là bệnh gì vậy?"

Vâng, triết học là một loại bệnh - và không chỉ là loại bệnh thường đâu; nó còn có tính ung thư hơn cả ung thư, nguy hiểm hơn mọi thứ bệnh gắn với nhau.

Một bệnh chỉ có thể chặt đi một rễ. Cho dù tất cả các bệnh gắn với nhau cũng không thể chặt hoàn toàn bạn khỏi sự tồn tại. Triết học chặt bạn, nhổ bật rễ bạn hoàn toàn.

Bệnh tật là gì? Khi một kết nối với sự tồn tại lỏng ra, bạn cảm thấy ốm. Khi cái đầu không được nối, có đau đầu. Khi dạ dầy không được nối, thế thì có đau dạ dầy. Ở đâu đó, bạn đã trở thành tự trị; bạn không còn trong đại dương của liên thuộc với sự tồn tại. Có bệnh rồi. Bệnh có tự trị nào đó, độc lập nào đó. Khi bạn có phát triển ung thư bên trong mình, phát triển đó trở thành một vũ trụ tự bản thân nó. Nó không được nối với sự tồn tại.

Và người ốm là người không được nối theo nhiều cách. Khi bệnh nào đó trở thành kinh niên, điều đó đơn giản nghĩa là rễ bị hoàn toàn phá huỷ; ngay cả khả năng cấy lại nó vào trong đất cũng không còn tồn tại. Bạn sẽ phải vẫn còn sống chỉ một phần; một phần của bạn sẽ vẫn còn chết. Ai đó bị tê liệt - điều đó nghĩa là gì? Thân thể đã mất tiếp xúc với năng lượng vũ trụ. Bây giờ nó gần như là vật chết - treo đó, không được nối. Nhựa sống không còn tuôn chảy trong nó.

Nếu đây là bệnh tật là gì, thế thì triết học thực sự là bệnh lớn nhất có thể có - bởi vì nó ngắt bạn hoàn toàn; và không chỉ điều đó, nó ngắt bạn bằng logic để bạn chưa bao giờ trở nên nhận biết rằng bạn ốm. Nó ngắt bạn bằng những biện minh và hợp lí hoá để bạn chưa bao giờ trở nên nhận biết rằng bạn đang bỏ lỡ. Đó là bệnh tự biện minh; nó cứ hỗ trợ bản thân nó. Triết học nghĩa là con người đã trở thành hoàn toàn hướng theo đầu. Người đó nhìn vào sự tồn tại qua con mắt của logic và không qua con mắt của tình yêu.

Khi bạn nhìn qua con mắt của logic, bạn sẽ biết vài điều, nhưng vài điều đó sẽ không cho bạn tầm nhìn về thực tại. Chúng sẽ chỉ là trừu tượng.

Khi bạn nhìn qua tình yêu, thế thì bạn biết thực tại như nó vậy. Tình yêu đang rơi xuống cùng vũ trụ, cùng nhau; rơi vào tính cùng nhau. Nó là cực thích: bạn đang tuôn trào, và sự tồn tại bao giờ cũng tuôn trào, và cả hai sự tuôn trào này gặp gỡ và quyện lẫn và khuếch tán vào nhau. Sự tổng hợp cao hơn nảy sinh: cái bộ phận đang gặp gỡ trong cái toàn thể và cái toàn thể đang gặp gỡ trong cái bộ phận. Thế thì cái gì đó nảy sinh mà còn nhiều hơn là bộ phận và toàn thể cùng nhau - cái đó chính là tình yêu. "Yêu" là một trong những từ có ý nghĩa nhất trong ngôn ngữ con người, bởi vì yêu là ngôn ngữ của sự tồn tại.

Nhưng bằng cách nào đó, từ chính thời thơ ấu, chúng ta bị làm què quặt. Rễ của chúng ta cùng trái tim bị cắt rời. Chúng ta bị ép buộc hướng tới cái đầu và chúng ta không được phép đi tới trái tim. Đó là cái gì đó mà nhân loại đã phải chịu đựng lâu rồi, một thảm hoạ - rằng con người vẫn chưa trở nên có khả năng sống bằng tình yêu.

Có lí do.

Tình yêu là may rủi. Yêu là đi vào trong nguy hiểm - bởi vì bạn không thể kiểm soát được nó, nó không an toàn. Nó không ở trong tay bạn. Nó là không thể dự đoán được: nó dẫn tới đâu chẳng ai biết. Liệu nó sẽ dẫn tới bất kì chỗ nào, điều đó nữa cũng chẳng ai hay. Người ta đi vào trong bóng tối hoàn toàn nhưng rễ chỉ mọc trong bóng tối. Nếu rễ của cây trở nên sợ bóng tối và không đi vào dưới đất, cây sẽ chết. Chúng phải đi vào trong bóng tối. Chúng phải

tìm ra cách của chúng hướng tới các tầng đất sâu nhất nơi chúng có thể tìm ra nguồn nước, chất nuôi dưỡng.

Tim là phần tối nhất của con người bạn. Nó giống như đêm tối. Nó chính là bụng mẹ của bạn, nó là đất của bạn. Cho nên mọi người đều sợ đi vào trong bóng tối; họ muốn vẫn còn trong ánh sáng. Ít nhất bạn cũng có thể thấy bạn ở đâu và cái gì sẽ xảy ra. Bạn an toàn, an ninh. Khi bạn đi vào trong tình yêu, bạn không thể tính toán các khả năng, bạn không thể tính toán kết quả. Bạn không thể hướng kết quả được. Với tình yêu, tương lai không tồn tại, chỉ hiện tại tồn tại. Bạn có thể ở trong khoảnh khắc này nhưng bạn không thể nghĩ gì về khoảnh khắc tiếp. Không lập kế hoạch nào là có thể trong tình yêu.

Xã hội, văn minh, văn hoá, nhà thờ, tất cả đều ép đưa trẻ nhỏ vào logic hơn. Chúng cố gắng tập trung năng lượng của nó vào đầu. Một khi năng lượng được hội tụ vào đầu, sẽ thành rất khó để rơi trở vào trái tim. Thực tế, mọi đứa trẻ đều được sinh ra với năng lượng yêu lớn lao. Đứa trẻ được sinh ra từ năng lượng yêu. Đứa trẻ đầy tình yêu, tin cậy. Bạn có nhìn vào trong mắt của trẻ nhỏ không? - tin cậy làm sao. Đứa trẻ có thể tin cậy vào bất kì cái gì: đứa trẻ có thể chơi với rắn, đứa trẻ có thể đi với bất kì ai. Đứa trẻ có thể tới gần lửa tới mức điều đó có thể thành nguy hiểm - bởi vì đứa trẻ còn chưa học cách hoài nghi. Cho nên chúng ta dạy hoài nghi, chúng ta dạy nghi ngại, chúng ta dạy logic. Những điều này dường như là phương tiện để sống còn. Chúng ta dạy sợ hãi, chúng ta dạy thận trọng, chúng ta dạy cẩn thận, và tất cả những điều này cùng nhau giết chết khả năng của tình yêu.

Tôi đã nghe:

Bác sĩ Abrams được mời tới cửa tiệm của Mulla Nasruddin nơi Mulla đang nằm đó vô ý thức. Bác sĩ Abrams làm việc trên anh ta trong một thời gian lâu và cuối cùng làm anh ta sống lại.

"Làm sao tình cờ mà anh lại uống cái chất đó thế, Nasruddin?" ông ta hỏi Mulla. "Anh không xem cái nhãn trên chai đó sao? Nó viết là chất độc."

Nasruddin nói, "Có chứ bác sĩ, nhưng tôi không tin vào nó."

Bác sĩ Abrams hỏi, "Sao không tin?"

Nasruddin nói, "Bởi vì bất kì khi nào tôi tin ai đó, tôi đều bị lừa."

Dần dần mọi người học cách không tin, cách không tin cậy, cách trở thành kẻ hoài nghi kinh niên. Và điều này xảy ra chậm rãi thế, theo những liều nhỏ tới mức bạn chưa bao giờ tỉnh táo với điều đang xảy ra cho bạn. Đến lúc nó xảy ra, thì quá trễ rồi. Đây là điều mọi người gọi là "kinh nghiệm." Họ gọi một người là có kinh nghiệm nếu người đó đã đánh mất tiếp xúc của mình với trái tim mình: họ nói rằng người đó là người rất có kinh nghiệm, rất láu cá, rất tinh ranh; không ai có thể lừa được người đó.

Có thể không ai lừa được người đó, nhưng người đó đã tự lừa mình. Người đó đã đánh mất mọi thứ có giá trị; người đó đã đánh mất tất cả. Thế thì một hiện tượng rất đặc thù xảy ra: mọi người không thể yêu con người được bởi vì con người có thể lừa dối; họ bắt đầu yêu đồ vật. Bởi vì có nhu cầu lớn để yêu, họ

cứ tìm các thứ thay thế: ai đó yêu nhà, ai đó yêu xe, ai đó yêu quần áo, ai đó yêu tiền. Tất nhiên, nhà không thể lừa bạn được, tình yêu không mang may rủi. Bạn có thể yêu xe - xe còn đáng tin hơn là người thực. Bạn có thể yêu tiền - tiền là chết; nó bao giờ cũng dưới sự kiểm soát của bạn. Tại sao nhiều người yêu đồ vật thế thay vì yêu người? - và cho dù đôi khi họ yêu người, họ cố gắng thu người trở thành đồ vật.

Nếu bạn yêu người đàn bà, bạn lập tức sẵn sàng thu cô ấy thành vợ bạn. Bạn sẵn sàng thu cô ấy thành vai trò nào đó: vai trò của người vợ - điều dễ dự đoán hơn thực tại của người yêu. Nếu bạn yêu người đàn ông bạn sẵn sàng sở hữu anh ấy như đồ vật. Bạn sẽ muốn anh ấy là chồng, bởi vì người yêu thì linh động hơn; người ta chẳng bao giờ biết được... Chồng dường như vững chãi hơn. Ít nhất luật pháp có đó, toà án có đó, cảnh sát có đó, chính phủ bang có đó để cho sự vững chãi nào đó cho người chồng. Người yêu dường như giống giấc mơ: không bản chất thế. Ngay khi người ta rơi vào tình yêu, họ sẵn sàng lấy nhau - sợ tình yêu thế! Và bất kì ai chúng ta lấy, chúng ta bắt đầu cố gắng kiểm soát. Đó là xung đột cứ diễn ra giữa vợ và chồng, mẹ và con trai, anh và chị, bạn bè - ai sẽ sở hữu ai? Điều đó nghĩa là: ai sẽ xác định ai, ai sẽ thu ai thành đồ vật? Ai sẽ là chủ và ai sẽ là nô lệ?

Mulla Nasruddin ngồi đăm chiêu uống rượu và bạn anh ta nói, "Anh sao trông ỉu xìu thế, Mulla. Có chuyện gì vậy?"

Nasruddin nói, "Bác sĩ tâm thần nói tôi đang yêu chiếc ô, và đó là nguồn gốc rắc rối của tôi."

"Yêu chiếc ô của anh sao?"

"Vâng, điều đó không nực cười sao? À, tôi thích và kính trọng chiếc ô của tôi, và tận hưởng bầu bạn cùng nó, nhưng... yêu sao?"

Nhưng yêu còn là gì khác nữa? Nếu bạn tận hưởng việc bầu bạn với chiếc ô của mình, và nếu bạn kính trọng và thích chiếc ô của mình, yêu còn là cái gì khác nữa? Yêu là kính trọng, cực kì kính trọng; yêu là thích sâu sắc; và yêu là vui cực kì trong sự hiện diện của người bạn yêu. Yêu còn là gì khác nữa? Nhưng mọi người yêu đồ vật - một nhu cầu sâu sắc là bằng cách nào đó được đáp ứng bởi những thứ thay thế.

Nhớ lấy, thảm hoạ đầu tiên là người ta trở thành hướng cái đầu. Thảm hoạ thứ hai là ở chỗ người ta bắt đầu thay thế nhu cầu yêu bằng đồ vật. Thế rồi bạn bị mất, mất hút trong mảnh đất sa mạc. Thế thì bạn sẽ không bao giờ đạt tới đại dương. Thế thì bạn sẽ đơn giản tiêu tán và bay hơi. Thế thì cả đời bạn sẽ là phí hoài vô cùng.

Khoảnh khắc bạn trở nên nhận biết rằng đây là điều đang xảy ra, đổi dòng đi: làm mọi nỗ lực để lại tiếp xúc với trái tim. Đó là điều Phật gọi là tình yêu - lại tạo tiếp xúc với trái tim để hoàn tác lại điều đã được xã hội làm cho bạn. Hoàn tác lại cái đã được xã hội làm là tôn giáo thực, hoàn tác lại mọi cái vô nghĩa đã được những người thiện ý làm cho bạn. Họ có thể nghĩ rằng họ đang giúp bạn, và họ có thể không chủ định phá hoại bạn; bản thân họ có thể là nạn nhân của cha mẹ họ và xã hội họ. Tôi không nói gì chống lại họ. Từ bi lớn là cần cho họ.

Gurdjieff thường nói với đệ tử của ông ấy rằng chỉ con người mới trở thành tôn giáo khi người đó có khả năng tha thứ cho cha mẹ mình.

Tha thứ sao? Vâng, đó là cách thức đấy. Điều đó rất khó. Khoảnh khắc bạn trở nên nhận biết, điều đó là rất khó, gần như không thể tha thứ cho cha mẹ bạn được bởi vì họ đã làm biết bao nhiêu điều cho bạn - tất nhiên là không chủ ý, tất nhiên hành xử một cách vô ý thức, nhưng dầu vậy họ đã làm rồi. Họ đã phá huỷ tình yêu của bạn và họ đã trao cho bạn logic chết. Họ đã phá huỷ thông minh của bạn và họ đã cho bạn trí năng như cái thay thế. Họ đã phá huỷ cuộc sống của bạn và tính sống động, và họ đã cho bạn hình mẫu sống cố định, kế hoạch để sống. Họ đã phá huỷ chiều hướng của bạn và đã cho bạn đích tới. Họ đã phá huỷ bộ não của bạn và họ đã làm bạn thành món hàng ở bãi chợ. Rất khó tha thứ cho họ, do đó tất cả các truyền thống cũ đều nói kính trọng cha mẹ.

Khó mà tha thứ cho họ; rất, rất khó kính trọng họ. Nhưng nếu bạn hiểu, bạn sẽ tha thứ cho họ. Bạn sẽ nói cùng điều Jesus đã nói trên cây thập tự: "Cha ơi, xin tha thứ cho họ, vì họ không biết điều họ làm." Vâng, đích xác đấy là lời. Và mọi người đều trên cây thập tự - và cây thập tự không do kẻ thù của bạn chuẩn bị, mà do cha mẹ bạn, do xã hội của bạn... và mọi người đều bị đóng đinh.

Cái đầu đã trở nên chi phối tới mức nó không cho phép bất kì tính tự phát nào. Nó đã trở thành độc tài. Nó thậm chí không cho phép trái tim thốt ra một lời; nó đã buộc trái tim hoàn toàn yên tĩnh. Bạn sẽ phải lắng nghe lại trái tim. Bạn sẽ phải bắt đầu vứt bỏ logic đi một chút. Bạn sẽ phải nhận vài rủi ro. Bạn sẽ phải

sống nguy hiểm. Bạn sẽ phải đi tới cái không biết, và bạn sẽ phải yêu người chứ không yêu đồ vật. Bạn sẽ phải sẵn sàng không sở hữu bất kì ai, bởi vì khoảnh khắc bạn sở hữu người không có đó. Chỉ đồ vật mới có thể được sở hữu.

Cố hiểu điều đó sâu sắc nhất có thể được: khoảnh khắc bạn rơi vào tình yêu với ai đó, lập tức toàn thể ước định của bạn bắt đầu cố sở hữu người đó. Chống lại cám dỗ đó; quỉ đang cám dỗ bạn - quỉ xã hội, quỉ văn minh và nhà thờ. Quỉ đứng trong bộ quần áo rất tôn giáo, và quỉ cứ trích dẫn kinh sách. Cảnh giác vào!

Bất kì khi nào bạn bắt đầu sở hữu bạn đang giết tình yêu. Cho nên hoặc bạn có thể sở hữu người hoặc bạn có thể yêu người; cả hai cùng lúc là không thể được. Cho nên đây là các phương án: người muốn trở thành người Bail, người yêu, phải vứt bỏ tất cả mọi tính sở hữu. Chống lại mọi cám dỗ để sở hữu bởi vì cám dỗ đó tới từ bản ngã.

Có lần Mulla Nasruddin nói với tôi, "Thưa ngài điều đáng lưu ý là chúng ta hợp nhau làm sao. Sau rốt, chúng ta đặc biệt chả có gì chung."

"Ồ vâng chúng ta có đấy," tôi đáp, "Chúng ta có một thứ rất quan trọng chung: tôi nghĩ anh tuyệt vời và anh đồng ý với tôi."

Bản ngã cứ đồng ý về những thứ sai, bởi vì bản ngã có thể tồn tại chỉ với cái sai. Nó được nuôi dưỡng bằng cái sai. Cho nên bất kì khi nào bạn cảm thấy rằng bản ngã của bạn được đáp ứng, thận trọng! - bạn

đã ăn cái gì đó sai rồi, bạn đã nuốt cái gì đó sai rồi. Bất kì khi nào bạn cảm thấy vô ngã, thảnh thơi đi - bây giờ bạn đã ăn cái đúng, cái gì đó hài hoà với bản tính của bạn.

Bản ngã nảy sinh từ rối loạn, nhưng bản ngã có logic riêng của nó. Nó cứ nói rằng bạn là quan trọng, rằng bạn là người quan trọng nhất trên thế giới, và bạn phải chứng minh điều đó. Và tất cả chúng ta đều thử làm điều này theo cách này hay cách khác - ai đó bằng việc sở hữu nhiều tiền hơn, ai đó bằng sở hữu đàn bà đẹp, ai đó bằng sở hữu danh vọng, quyền lực, ai đó bằng việc trở thành tổng thống hay thủ tướng, ai đó bằng việc trở thành nghệ sĩ, nhà thơ, ai đó bằng việc trở thành mahatma, thánh nhân lớn - nhưng chúng ta tất cả đều đang cố bằng cách nào đó này khác để chứng minh điều tưởng tượng bên trong của mình, rằng chúng ta là người quan trọng nhất trên thế giới.

Thế thì bạn không thể là người yêu được.

Tham vọng là chất độc cho tình yêu. Người yêu không cần gì phải chứng minh. Thực tế, người đó biết rằng mình được yêu, và điều đó là đủ.

Cố chẩn đoán điều đó rất cẩn thận vào. Khi bạn không được yêu - và làm sao bạn có thể được yêu nếu bạn không yêu? - khi bạn không được yêu và bạn không yêu, bỗng nhiên một nhu cầu lớn nảy sinh để thực hiện, để làm cái gì đó, để chứng tỏ cho thế giới rằng bạn là quan trọng, rằng bạn được cần tới. Có nhu cầu lớn để được cần tới. Bạn cảm thấy vô tích sự, bất lực, vô dụng nếu bạn không được cần tới. Nhu cầu này trong bản thân nó là không sai; chính tình yêu cần được cần tới. Nếu người đàn bà yêu bạn, bạn được thoả mãn - ai đó cần bạn, bạn có ý nghĩa. Thế thì bạn không bận tâm tới đám đông. Bạn không đi vào bãi chợ và hô lên, "Tôi là người quan trọng!" Thế thì bạn không tham vọng; bạn không thu thập tiền như nỗi ám ảnh. Nếu ai đó yêu bạn, trong tình yêu đó bạn được đề cao, trong tình yêu đó bạn trở thành quốc chủ. Tình yêu làm bạn thành hoàng đế, quốc chủ. Tình yêu đáp ứng bạn sâu sắc thế và lớn lao thế; thế thì không cần thực hiện hay làm gì cả. Bản ngã đơn giản không tồn tại với tình yêu. Nhưng nếu nhu cầu đó không được thoả mãn, thế thì bạn sẽ cố gắng hoàn thành nó bằng cách nào đó: bạn sẽ muốn trở thành người rất nổi tiếng để nhiều người cần tới bạn.

Nhưng nhớ lấy, được một người yêu và được cả triệu người cần không phải là như nhau đâu. Ngay cả tình yêu của một người, ngay cả một thoáng nhìn của tình yêu cũng là đủ; và bạn có thể tập hợp cả triệu người và họ tất cả có thể nhìn vào bạn, nhưng điều đó sẽ không thoả mãn. Đó là điều chính trị là gì, và đó là điều chính khách đang cố làm.

Tôi chưa bao giờ bắt gặp một chính khách có trái tim đang vận hành. Trái tim chết toàn bộ - nhưng nhu cầu vẫn có đó để được yêu, để được cần, ai đó nhìn lên. Đáp ứng nó ở đâu? - người đó tập hợp đám đông. Qua đám đông người đó cố gắng bằng cách nào đó đáp ứng cho nhu cầu yêu. Nhưng đám đông đó đi theo nhu cầu riêng của nó. Bởi vì người đó đang có quyền nên người đó dường như là quan trọng. Họ bày tỏ sự kính trọng với chiếc ghế, và ông chủ tịch ngồi ghế đó bị lừa. Một khi ông chủ tịch không còn trên chiếc ghế đó, họ không bận tâm về ông ta.

Bạn đã bao giờ quan sát rằng một khi một chính khách bị mất quyền lực, ông ta đơn giản bị quên đi không? Chẳng ai nhớ tới ông ta. Ông ta có thể sống ba mươi hay bốn mươi năm; chẳng ai biết về ông ta. Dần dần, ông ta sẽ lui vào trong bóng tối. Chỉ một lần, khi ông ta chết, sẽ có một thông báo nhỏ trên báo chí - rằng cựu tổng thống hay cựu thủ tướng đã chết.

Người đã cai trị nước Nga trước Lenin, Kerrensky, đã sống năm mươi năm sau đó như một người bán tạp phẩm nhỏ ở New York, và không ai biết về ông ta. Ông ta đã là thủ tướng nước Nga, người quan trọng nhất - cách mạng xảy ra và ông ta bị truất quyền. Ông ta chạy trốn. Ông ta đã sống trong năm mươi năm. Chỉ khi ông ta chết mọi người mới trở nên nhận biết rằng Kerrensky đã từng sống trong cả năm mươi năm đó.

Quyền lực không thể đáp ứng được nhu cầu yêu. Bạn có thể sở hữu những vương quốc lớn - điều đó sẽ không đáp ứng cho nhu cầu yêu của bạn. Nhưng nếu bạn sở hữu một trái tim, đập rộn ràng hài hoà với bạn, thế thì bạn được đáp ứng.

Người Baul ca:

Ôi trái tim tôi,
để chúng tôi đi dạo
tới khu rừng của tình yêu của Krishna.

Làn gió thoảng của niềm vui
sẽ làm bình thản cuộc đời ông.

Trong miền rừng nở hoa vĩnh hằng
năm hoa thơm ngát -

hương của chúng sẽ ca ngợi
cuộc sống và linh hồn của ông,
cho chúng chân giá trị tối cao

Đi vào ngôi đền của tình yêu, và bạn bao giờ cũng đi vào nó như một quốc chủ. Đi vào trong thế giới, thế giới của sự vật, và bạn bao giờ cũng đi vào như kẻ ăn xin. Thế giới thu mọi người thành kẻ ăn xin; tình yêu nâng mọi người thành hoàng đế. Tình yêu là hiện tượng giả kim thuật. Cho dù một trái tim tuôn chảy hướng tới bạn thôi, Thượng đế đã đạt tới qua trái tim đó. Ai đó đã nhìn về phía bạn bằng tình yêu; trong khoảnh khắc đó Thượng đế đã nhìn vào bạn. Nhìn con mắt đầy tình yêu, bàn tay đầy tình yêu, và bạn sẽ thấy Thượng đế đập rộn ràng ở đó - bởi vì bao giờ cũng là Thượng đế yêu. Yêu là trở thành Thượng đế, cho phép tình yêu xảy ra là trở thành Thượng đế.

Bất kì khi nào bạn rơi xuống từ đỉnh của tình yêu, thế thì có cái gì đó khác: bạn trở thành sở hữu; bạn trở thành chồng và vợ. Thế thì bạn không còn trong nắm giữ của Thượng đế. Nhưng bất kì khi nào bạn đạt tới đỉnh - có thể trong một khoảnh khắc đôi khi điều đó xảy ra khi hai người đang trong hài hoà tuyệt đối, không rào chắn, không hàng rào thậm chí tồn tại giữa họ; họ không đập rộn ràng như hai trung tâm, họ trở thành một trung tâm - trong khoảnh khắc đó, Thượng đế xảy ra. Khi tình yêu xảy ra, Thượng đế xảy ra. Khi tính thượng đế giáng xuống đất, tên của nó là tình yêu.

từng quả đều mở ra hai biên giới

và được sinh trên đôi cây.

Nghe cho chăm chú...

từng quả đều mở ra hai biên giới
và được sinh trên đôi cây.

Bạn đã bao giờ thấy một quả sinh ra trên đôi cây không? Một quả sinh ra trên một cây; hai cây không cần cho một quả. Tình yêu là quả đó được sinh ra trên hai cây, chưa bao giờ trên một cây.

từng quả đều mở ra hai biên giới
và được sinh trên đôi cây.
Thiền sâu lộ ra tri thức
bên ngoài mọi hoài nghi

Khi bạn yêu ai đó và ai đó yêu bạn, thế thì một khoảnh khắc tới khi hai cây này không phải là hai cây; thế thì nó trở thành một cây. Cây đó là cây của tình yêu, và trên cây đó của tình yêu là việc hoàn thành, là việc kết trái, là việc nở hoa.

Hai người hiện diện toàn thể
có thể đem tới quả
để cúng dường Thầy;
chúng là ý thức và quả.

Để tôi lặp lại:

Hai người hiện diện toàn thể...

Trong tình yêu, hai người đơn giản hiện diện với nhau, không làm gì cả. Yêu không biết gì về làm. Khi hai người ở sâu trong tình yêu, họ đơn giản hiện diện cho nhau. Họ đối diện nhau, chỉ hiện diện, cứ dường như hai ngọn đèn đang cháy, chiếu sáng nhau, hay hai tấm gương đối diện nhau, phản xạ lẫn nhau theo cả triệu cách. Hai người yêu nhau chỉ ở trong sự hiện diện của nhau, được bão hoà bởi người kia, được thấm vào bởi người kia. Trong trạng thái đó một khoảnh khắc nảy sinh - cực đỉnh, khoảnh khắc đỉnh - khi quả được sinh ra: khi họ không còn là hai, khi mọi phân biệt mất đi, khi bản ngã không tồn tại, khi họ đã trở thành sự hiện diện thuần khiết. Thế thì, quả được sinh ra.

Hai người hiện diện toàn thể
có thể đem tới quả
để cúng dường Thầy...

... và đó là quả được cúng dường cho Thầy, cho Thượng đế.

...chúng là ý thức và quả.

Trong đỉnh đó của tình yêu, họ toàn bộ có ý thức và kết quả. Nhớ lấy, tình yêu không phải là cái gì đó giống như vô ý thức. Bình thường, khi bạn trong tình yêu, bạn trở nên vô ý thức hơn. Thế thì nó là thèm khát. Thế thì

nó là chính mẫu số thấp nhất. Thế thì nó là bậc thang thấp nhất của chiếc thang. Tất nhiên nó thuộc vào chiếc thang, nhưng nó là bậc thang thấp nhất. Tại bậc cao nhất có ý thức vô cùng - và nếu bạn không thể có ý thức trong sự hiện diện của người yêu của mình, bạn sẽ có ý thức ở đâu khác được? Nếu bạn yêu một người, nếu bạn thực sự yêu, đỉnh của ý thức nảy sinh. Bạn sẽ chỉ thích quan sát, để xem người được yêu của mình hay người yêu của mình; bạn sẽ muốn ở cùng với sự hiện diện thuần khiết. Và họ giúp nhau ngày một có ý thức hơn - bởi vì khi người này trở nên có ý thức hơn, điều đó lập tức được phản chiếu trong người kia. Người kia trở nên ý thức hơn, và điều đó có tác dụng như phản ứng dây chuyền. Họ đi ngày càng cao hơn, và thế rồi tới một khoảnh khắc quả được sinh ra; quả đó được gọi là tình yêu. Tình yêu đó bạn có thể cúng dường cho Thầy của thế giới. Không quả nào khác sẽ có tác dụng.

Chúng là ý thức và quả.

Và ở đỉnh có ý thức đó họ là quả. Ngoài ra, mọi người sống trong cuộc sống vô kết quả. Mọi người sống cuộc sống không có quả, mọi người sống không tạo ra quả gì. Chẳng cái gì được sinh ra từ họ; họ đơn giản sống và chết. Không có nghĩa và không có ý nghĩa trong các kiếp của họ. Ý nghĩa nảy sinh chỉ khi hai cây đã trở thành một cây, và khi trên cây đó quả của tình yêu được sinh ra.

... ý thức và quả.
Giếng không bao giờ chìm
trong nước

Người Baul nói, "Ông thấy không? Đi mà xem giếng đầy nước - nhưng nó không bao giờ chìm trong nước." Điều này rất huyền bí. Khi bạn tuyệt đối bị chìm vào trong cái một, lần đầu tiên bạn hiện hữu. Bạn chưa bao giờ chìm vào trong nó. Bạn được hội nhập, mọi biên giới mất đi, nhưng thế rồi xảy ra nghịch lí: nghịch lí của việc bị mất hoàn toàn và vậy mà lần đầu tiên lại là bản thân mình. Khi bạn bị mất hoàn toàn, lần đầu tiên bạn lại là thực tại của mình. Bạn đầy tràn, được bao quanh bởi lực vô cùng, nhưng bạn không bị chìm vào trong nó. Bạn là một với nó, nhưng lần đầu tiên ngọn lửa của bạn cháy. Không bản ngã nào, bản thể của bạn được lộ ra.

Người Baul ca,

Để việc chín xuất hiện vào thời của nó
để cho quả được đủ hương vị

Quả mít xanh
có thể được làm mềm bằng việc đập
nhưng không được làm ngọt

Và họ nói, tình yêu này bạn không thể ép buộc được. Không có cách nào thao túng nó. Không có gì bạn có thể làm được về nó. Mọi điều bạn có thể làm cho phép.

Để việc chín xuất hiện vào thời của nó

Nó sẽ tới vào đúng thời của nó. Bạn có thể làm gì khi bạn quan sát cái cây, cây táo? Bạn có thể làm gì? Bạn không hái quả, bạn không ép buộc, bạn chỉ quan sát. Bạn chăm sóc, mọi chăm sóc được cần tới - bạn bảo vệ cây, bạn tưới nước cho cây, bạn bón phân và mùn. Mọi thứ bạn có thể làm, bạn làm; nhưng bạn có thể làm gì để ép buộc? Đó chỉ là giúp cây chín theo thời riêng của nó. Thế thì quả tới; thế thì bạn quan sát. Một ngày nào đó nó chín, ngọt.

Để việc chín xuất hiện vào thời của nó...

... cho nên những người Baul không tập loại yoga nào. Họ chống lại yoga. Họ thuộc vào truyền thống Mật tông, không thuộc vào truyền thống Veda, hay yoga - không. Thực tế, truyền thống của người Baul còn cổ đại hơn truyền thống của Veda và yoga.

Các nhà lịch sử nói rằng Mật tông là ở thời tiền Aryan. Khi người Aryan tới Ấn Độ, Mật tông đã tồn tại ở đây rồi, Và Shiva là Thượng đế của họ. Khi người Aryan tới Ấn Độ họ đã tràn khắp Ấn Độ, họ đã đánh bại những dân tộc sống ở đây. Tôn giáo của các dân tộc này bị nghiền nát, kinh sách của họ bị tiêu huỷ, và dần dần ngay cả các thượng đế của họ cũng bị hấp thu vào trong đền bách thần của người Aryans. Shiva là Thượng đế của họ. Phải mất rất lâu ông ấy mới bị hấp thu vào. Ông ấy là xa lạ, nhưng ông ấy phải bị hấp thu bởi vì ông ấy rất có ảnh hưởng. Và khi tất cả các tín đồ của ông ấy đều bị hấp thu vào thế giới của người Aryan, họ đem các thượng đế của họ vào nữa.

Mật tông thuộc vào Shiva, và người Baul là nhánh của cùng cây. Mật tông nói, "Mọi thứ xảy ra vào đúng thời riêng của nó, ông không cần ép buộc nó. Việc ép buộc của ông sẽ không ích gì. Nó sẽ là việc quấy rối. Nó có thể phá huỷ, nhưng nó không bao giờ có thể mang tính sáng tạo. Người ta phải rất vô nỗ lực, tự phát. Người ta phải trong buông bỏ."

Để việc chín xuất hiện
vào thời của nó
để cho quả được đủ hương vị
Quả mít xanh
có thể được làm mềm bằng việc đập
nhưng không được làm ngọt

Người Baul nói, "Chúng tôi không tìm kiếm giải thoát." Người yêu, người tìm kiếm tình yêu, chưa bao giờ nói dưới dạng giải thoát cả. Người đó nói, "Nó là cực kì tuyệt diệu. Tất cả mọi thứ đang đó, đều đã tuyệt diệu rồi. Không cần được giải thoát khỏi nó. Mọi thứ được cần tới là làm sao hiện hữu trong nó, bị hấp thu toàn bộ." Thế giới này không phải là tù túng cho người Baul, và không có nhu cầu tranh đấu chống lại nó. Thực tế, người Baul nói, "Chúng tôi yêu tù túng của thế giới bởi vì gông cùm này cũng được ngài tạo ra, thưa Trời."

Trái tim, hoa sen,
liên tục nở hoa;
năm tiếp năm, em bị gắn vào nó
và anh cũng thế...

Người Baul nói với Thượng đế của mình:

Em bị gắn với nó,
và anh cũng thế -
và không thoát đi.

Hoa sen nở,
nở,
nở,
không có tận cùng cho nó,
nhưng tất cả những hoa sen này
đều có một kiểu mật
với vị đặc biệt.
Ong khao khát và không thể bay đi,
cho nên em bị gắn và anh bị gắn
Vậy tự do ở đâu?

Đó là trò chơi trốn tìm lớn giữa năng lượng chính là Thượng đế, và năng lượng là bạn. Đó là cùng năng lượng trong việc trốn và tìm lớn lao. Đó là trò chơi lớn! Không cần chấm dứt nó. Cứ để hoa sen nở hoa và bùng nở mãi mãi. Thế giới này đẹp đó là thái độ cơ bản của Mật tông. Yoga nói người ta cần được giải thoát. Mật tông nói để làm gì, khỏi ai? Tù túng là đẹp bởi vì nó là của Thượng đế. Yoga sẽ nói vứt bỏ, dần dần, tất cả những gắn bó của bạn, và chung cuộc, người ta phải vượt ra ngoài tình yêu. Người Baul nói mọi gắn bó đều đẹp! Đi sâu hơn vào trong chúng để cho bạn không còn ở ngoại vi mà bạn đạt tới trung tâm. Ở ngoại vi là gắn bó, ở trung tâm là tình yêu.

Ong khao khát và không thể rời đi,
cho nên em bị gắn và anh bị gắn
Vậy tự do ở đâu?

Với người Baul, cuộc sống không phải là điều nghiêm chỉnh. Nó là đùa cợt, nó là tiếng cười, nó là vui vẻ. Cho nên bạn không thể tìm thấy cái gì giống như nghiêm chỉnh của người đi nhà thờ, hay mặt dài của cái gọi là người tôn giáo trong thế giới của người Baul. Họ yêu tiếng cười, họ yêu đùa cợt. Họ tận hưởng những thứ nhỏ bé với kính trọng vô cùng. Bình thường, tôn giáo hay bị dài mặt ra, rất u tối, nghiêm chỉnh, bởi vì họ phải vậy - họ chống lại cuộc sống.

Tôi đã nghe...

Một người bạn của Mulla Nasruddin ngạc nhiên khi thấy Mulla buộc hầu hết tài sản được giải thưởng của anh ta, con bò giải thưởng của anh ta, vào chiếc cày, và dẫn nó đi qua các cánh đồng.

Anh ta nói, "Mulla, anh có hâm không đấy? Con bò đó đáng giá hai mươi nhăm nghìn ru pi đấy! Sao anh để nó kéo cày?"

"Con bò đó," Mulla nói một cách dứt khoát, "phải học bài học rằng cuộc sống không phải toàn là trò chơi."

Có những người trở nên bị rối loạn vào khoảnh khắc bạn cười; họ muốn dạy bạn rằng cuộc sống không phải toàn là trò chơi. Những người này bản thân họ ốm yếu. Họ đã bỏ lỡ cuộc sống và họ không thích bạn tận hưởng nó. Các tu sĩ đều là những người ốm yếu; họ không muốn bạn tận hưởng. Họ đã bỏ lỡ; họ ghen tị với bạn. Và họ đã đánh cược quá nhiều: bản ngã của họ được đáp ứng chỉ bởi vì họ đã từng chống lại cuộc sống. Họ đã

chọn bản ngã chống lại cuộc sống. Nếu bạn chọn cuộc sống họ sẽ chống lại bạn. Họ sẽ kiềm chế bạn, họ sẽ kết án bạn, họ sẽ tạo ra mặc cảm trong bạn. Không thảm hoạ nào lớn hơn, không thảm hoạ nào to hơn có thể xảy ra cho nhân loại như đã xảy ra qua tôn giáo. Thảm hoạ là ở chỗ họ đã tạo ra lương tâm mặc cảm. Cho nên bất kì khi nào bạn tận hưởng, sâu bên dưới ở đâu đó bạn bắt đầu cảm thấy mặc cảm, cứ dường như bạn đang làm điều gì đó sai. Bất kì khi nào bạn mạnh khoẻ, bạn bắt đầu cảm thấy cái gì đó sai. Bất kì khi nào bạn cười, bạn không bao giờ có thể cười toàn bộ bởi vì sâu bên dưới cái gì đó cứ kéo bạn lại: "Mình đang làm gì thế này?" Từ chính thời thơ ấu, bất kì khi nào bạn sung sướng đều có ai đó dạy bạn rằng cuộc sống không phải toàn là trò chơi: "Thôi cười đi! Nghiêm chỉnh vào! Khi nào thì cháu mới chín chắn? Trưởng thành đi! Đủ rồi đấy! Vứt mọi thứ vô nghĩa của trẻ con đi." Ai đó bao giờ cũng ở quanh đâu đây để dạy bạn.

Họ đã lạc: họ đã không thể tận hưởng được cho nên họ không thể cho phép người khác tận hưởng. Đây là cách thức, từ thế hệ nọ sang thế hệ kia, bệnh tật được truyền đi.

Nắm lấy cuộc sống riêng của bạn. Thấy rằng toàn thể sự tồn tại này đang mở hội. Những cây này không nghiêm chỉnh, những chim này không nghiêm chỉnh đâu. Dòng sông và đại dương hoang dã, và mọi nơi đều có vui đùa, mọi nơi đều có vui vẻ và vui thích. Quan sát sự tồn tại, lắng nghe sự tồn tại và trở thành một phần của nó. Thế thì bạn trở thành một người Baul, thế thì bạn trở thành người yêu - bởi vì tình yêu có thể tồn tại chỉ với kính trọng sâu sắc cho vui đùa, với kính trọng sâu sắc cho vui thích. Tình yêu không thể tồn tại với tâm trí nghiêm chỉnh. Với tâm trí nghiêm chỉnh, logic là hài

hoà. Đừng nghiêm chỉnh. Tôi không nói đừng chân thành. Chân thành, nhưng không nghiêm chỉnh. Chân thành là cái gì đó khác; nghiêm chỉnh là hoàn toàn khác. Chân thành với sự tồn tại, thế thì bạn sẽ đúng; bạn sẽ trở thành một phần của *leela* vũ trụ này, trò chơi vũ trụ này.

Người Baul ca,

Cách ngài bước
cách thức của tình yêu
mang của cải đánh cắp mà không bị trừng phạt?
Trong khu rừng Brinda
việc yêu đang tôn thờ

Khu rừng Brinda, nơi Krishna chơi đùa với những người yêu của ông ấy, bạn bè, bạn gái; nơi ông ấy nhảy múa, nơi *raas* xảy ra...

Từ này "*raas*" rất hay: nó nghĩa là lễ hội thiêng liêng, điệu vũ thiêng liêng.

Cách ngài bước
cách thức của tình yêu
mang của cải đánh cắp mà không bị trừng phạt?
Trong khu rừng Brinda
việc yêu đang tôn thờ
như tinh hoa của thuần khiết
trong chói lọi của bầu trời
yêu siêu việt trên thèm khát
mở ra cực lạc.
Bễ thổi gió
vào ngọn lửa cuộc sống
và ổn định thuỷ ngân

Hay; câu ngạn ngữ này rất hay.

Ống bễ thổi gió
vào ngọn lửa cuộc sống
và ổn định thuỷ ngân

Ngay cả thuỷ ngân cũng trở thành được ổn định. Vậy thì còn nói gì tới thèm khát? Đừng lo nghĩ. Cứ để có mục đích cho tình yêu của bạn, trung tâm cho tình yêu của bạn, mục tiêu cho mũi tên của bạn, và tình yêu siêu việt lên trên thèm khát.

Yoga sẽ nói siêu việt lên trên thèm khát, tranh đấu với thèm khát. Đó là cách tiếp cận phủ định. Người Baul nói yêu, và yêu siêu việt trên thèm khát. Đó là cách tiếp cận khẳng định.

Xin hãy nói cho con, hỡi Thầy im lặng,
Hỡi Trời,
tôn thờ nào có thể mở con ra
cho hoa sen của người yêu của con nở ra?
Sao và trăng
di chuyển vĩnh hằng
không tiếng động nào.
Từng vòng của vũ trụ
trong cầu nguyện im lặng
trào lên với tinh hoa của tình yêu

Đó là điều các nhà vật lí gọi là điện, hấp dẫn, trường năng lượng. Điều người tôn giáo gọi là Thượng đế, người Baul gọi là tình yêu.

Từng vòng của vũ trụ
trong cầu nguyện im lặng
trào lên với tinh hoa của tình yêu

Cây đang trong tình yêu với đất; đất đang trong tình yêu với cây. Chim đang trong tình yêu với cây; cây đang trong tình yêu với chim. Đất đang trong tình yêu với trời; trời đang trong tình yêu với đất. Toàn thể sự tồn tại tồn tại trong đại dương vĩ đại của tình yêu.

Tình yêu là thay đổi triệt để trong cốt lõi bên trong nhất của bản thể bạn. Cái đầu chỉ ở ngoại vi. Cái đầu chỉ giống như sóng trên đại dương; tình yêu như chiều sâu. Trong chiều sâu không có sóng, và trong sóng không có chiều sâu. Ý nghĩ giống như sóng chỉ trên bề mặt. Không có cách nào cho sóng biết chiều sâu trong khi vẫn còn là sóng. Sóng có thể biết chiều sâu, nhưng thế thì nó phải biến mất trong chiều sâu. Nó sẽ không còn là sóng nữa, nhưng thế rồi nó có thể quay lại bề mặt. Nhưng thế thì sóng đó tự nó sẽ trở thành người Baul; không sóng khác nào sẽ nghe nó. Các sóng khác sẽ gọi sóng đó là điên bởi vì nó sẽ nói về chiều sâu, còn các sóng này chỉ biết chiều nông, chúng không biết chiều sâu.

Tình yêu là kinh nghiệm - mang tính tồn tại, như hương vị. Nếu bạn chưa nếm muối, không có cách nào giải thích nó cho bạn. Nếu bạn đã nếm nó, không có cách nào quên nó. Nếu bạn đã nếm nó, thế nữa không có

cách nào giải thích nó cho ai đó khác còn chưa nếm nó. Làm sao giải thích cho ai đó khác người chưa bao giờ biết cái gì mặn? Nói cái gì đây? Không phải là bạn không biết - bạn biết chứ, nó ở ngay trên đầu lưỡi bạn. Bạn biết mặn là gì, nhưng làm sao nói nó cho ai đó khác được? Điều duy nhất là đưa cho người kia chút muối. Nhưng nếu người đó nói, "Trước hết để tôi được thuyết phục rằng có tồn tại cái gì đó như muối, chỉ thế rồi tôi sẽ nhận"... nếu người đó thận trọng thế thì điều đó là không thể được. Thế thì người đó sẽ phải vẫn còn chẳng có kinh nghiệm nào về muối cả.

Và vẫn còn không có kinh nghiệm yêu là vẫn còn chết - bởi vì chỉ người yêu mới vứt đi những cái ta chết. Chỉ người yêu mới chuyển động, bởi vì chỉ người yêu mới năng động. Logic là chết; tình yêu là sống.

Tôi nhớ tới một câu ngạn ngữ của Browning. Ông ấy hay nói, "Quá trình cuộc sống là để vươn lên bậc đá của những cái ta chết của chúng ta tới những điều cao hơn."

...quá trình cuộc sống là để vươn lên bậc đá của những cái ta chết của chúng ta tới những điều cao hơn...

Logic thuộc về quá khứ; tình yêu thuộc về tương lai. Logic chỉ đi vào trong vòng tròn cũ lặp đi lặp lại mãi. Tình yêu đi vào lãnh thổ mới. Là bản thân mình thì không bao giờ tĩnh tại, ở trong tình yêu cũng không bao giờ tĩnh tại. Nó bao giờ cũng cực lạc - không tĩnh tại mà cực lạc: bên ngoài tĩnh tại, bên ngoài đứng yên.

Di chuyển. Người ta chẳng bao giờ tới, mặc dầu người ta bao giờ cũng đang tới.

Ba câu hỏi...

1. Tồn tại sâu trong bản thân tôi niềm khao khát về cái thường hằng của tình yêu. Điều đó có ngu không?

Tình yêu có thể tồn tại trong hai chiều: hoặc như chiều ngang hoặc như chiều đứng. Chúng ta quen với tình yêu theo chiều ngang. Đó cũng là chiều thời gian; chiều đứng là chiều của vĩnh hằng.

Niềm khao khát trong trái tim không phải là về cái thường hằng; ở đó bạn đã hiểu lầm. Nhưng hiểu lầm đó gần như là phổ biến bởi vì chúng ta chỉ biết một bình diện: chiều ngang, chiều của thời gian. Trong chiều đó chỉ có hai khả năng: hoặc cái gì đó là tạm thời hoặc thường hằng. Nhưng cái thường hằng lại không là gì ngoài nhiều khoảnh khắc; cái đó nữa cũng bắt đầu và kết thúc. Thường hằng không phải là vĩnh hằng, nó không thể là thế được. Không cái gì có thể là vĩnh hằng trong thời gian. Cái được sinh ra trong thời gian đều nhất định chết đi trong thời gian. Nếu có bắt đầu, sẽ có kết thúc.

Và tình yêu của bạn bắt đầu; nó bắt đầu ở khoảnh khắc nào đó trong thời gian. Thế rồi nó nhất định chấm dứt. Vâng, nó có thể chấm dứt sớm hơn hay muộn hơn.

Nếu nó chấm dứt nhanh bạn gọi nó là tạm thời; nếu nó mất thời gian lâu hơn chút ít để chấm dứt bạn gọi nó là thường hằng. Nhưng thường hằng cũng sẽ không đáp ứng cho trái tim, bởi vì trái tim khao khát cái không chấm dứt chút nào, cái mãi mãi. Nó là niềm khao khát về Thượng đế. Thượng đế là cái tên khác cho tình yêu vĩnh hằng.

Jesus nói Thượng đế là tình yêu. Và đó là một trong những phát biểu vĩ đại nhất đã từng nói ra. Tình yêu trở thành đồng nghĩa với Thượng đế. Nếu bạn có thể biết tình yêu vĩnh hằng bạn đã biết tới Thượng đế. Chẳng cái gì còn lại, tất cả đều được hoàn thành.

Nhưng tâm trí chẳng biết gì về vĩnh hằng. Trái tim khao khát cái vĩnh hằng, nhưng trái tim liên tục bị tâm trí diễn giải. Và tâm trí chỉ biết hoặc một tình yêu đoản mệnh hoặc tình yêu sống lâu hơn chút ít. Nhưng cho dù tình yêu sống lâu hơn chút ít thì nỗi sợ bao giờ cũng có đó rằng nó sắp chấm dứt. Và nỗi sợ của bạn cũng đúng - nó sắp chấm dứt rồi. Thực tế, nó sẽ lâu hơn nếu bạn là người không thông minh. Nếu bạn rất, rất ngu và rất, rất không thông minh sẽ mất thời gian lâu, thời gian dài để bạn hiểu cái vô tích sự của nó tất cả. Nếu bạn rất thông minh nó có thể chấm dứt nhanh chóng bởi vì bạn sẽ thấy rằng chẳng có gì nhiều trong nó.

Một người càng thông minh, tình yêu của người đó sẽ càng đoản mệnh hơn - yêu như bạn biết nó. Đó là lí do tại sao nhân loại đang trở nên ngày một thông minh hơn, yêu đang trở thành hiện tượng đoản mệnh hơn. Trong quá khứ nó gần như là thường hằng; chẳng có gì giống như li dị. Ở các nước vô giáo dục cũng chẳng có cái gì như li dị. Một nước càng trở nên có giáo dục, có văn hoá, phức tạp, tỉ lệ li dị tăng lên, theo cùng tỉ lệ, bởi

lẽ đơn giản là mọi người có thể thấy rằng họ phát chán với nhau. Thế thì chẳng có ích gì mà kéo lê nó; thế thì tốt hơn cả là chấm dứt nó đi.

Nhưng tâm trí có thể chấm dứt thứ này và lập tức thay thế một ảo tưởng khác vào, lặp đi lặp lại. Tâm trí là kẻ không học. Ngay cả người thông minh cũng vẫn còn là người không học. Và tâm trí đã trở nên mạnh tới mức bất kì cái gì tới từ trái tim cũng chẳng bao giờ đạt tới bạn, bản thể bạn, đều bị tâm trí diễn giải sai.

Trái tim nói vĩnh hằng và tâm trí diễn giải là thường hằng. Đó là chỗ bạn bỏ lỡ vấn đề. Niềm khao khát của trái tim là về chiều đứng; đó là chiều của thiền. Tâm trí sống theo chiều ngang; do đó các nhà huyền môn của mọi thời đại đều đã nhận ra sự kiện là tâm trí và thời gian không phải là hai thứ khác nhau: tâm trí là thời gian. Tâm trí không thể sống theo chiều đứng được; tâm trí sống trong quá khứ, trong tương lai. Với tâm trí, hiện tại là vô tồn tại. Từ quá khứ tới tương lai tâm trí cứ di chuyển. Hiện tại dường như chỉ là lối đi từ quá khứ tới tương lai.

Tôi đã nghe:

Một thợ săn đi săn trong khu rừng rậm. Một người bạn muốn đi cùng anh ta; người này cũng là thợ săn, nhưng anh ta chưa thạo, chỉ là người nghiệp dư. Thợ săn này nói, "Được, anh có thể đi cùng."

Người thợ săn đưa anh ta tới một chỗ hổ và sư tử thường đi qua, bởi vì chỗ đó gần với ao nước và chúng nhất định tới ao khi chúng cảm thấy khát. Cho nên họ nấp sau một bụi cây. Người thợ săn ra dấu hiệu cho anh bạn, hướng dẫn rằng, "Khi nó xuất hiện, cứ tỉnh táo và bắn ngay."

Một con hổ đi qua. Người thợ săn ngó người ra vì anh bạn vẫn còn gần như cứng hết cả người; anh ta thậm chí không chuyển động, anh ta chẳng làm gì để bắn nó. Thợ săn hỏi, "Có chuyện gì thế?"

Người bạn nói, "Nó đi nhanh quá tôi thấy nó chỉ khi nó ra khỏi tầm ngắm."

Đó đích xác là điều hiện tại là gì: bạn thấy nó chỉ khi nó ra khỏi tầm nhìn; khi nó đã là quá khứ, chỉ thế thì bạn mới thấy nó. Bạn chưa bao giờ thấy nó như hiện tại. Tâm trí không nhanh thế. Tâm trí không tỉnh táo, không nhận biết. Tâm trí đang mơ. Nó bao giờ cũng được bao quanh bởi quá khứ và tương lai, và khoảnh khắc nhỏ bé, nguyên tử của hiện tại đi qua nhanh. Nó phải đi nhanh hơn bản thân ánh sáng, bởi vì chúng ta chưa bao giờ bắt giữ được nó. Đến lúc chúng ta nhận biết thì nó đã qua rồi. Thời gian chúng ta cần để trở nên tỉnh táo là đủ, và nó qua đi. Bạn bao giờ cũng biết nó khi nó ra ngoài tầm nhìn. Cho nên mọi điều bạn nhận biết đều là quá khứ, cái không còn nữa và tương lai, cái còn chưa có. Bạn sống giữa hai thứ không tồn tại này.

Chiều kích của chiều đứng là hiện tượng hoàn toàn khác: bạn nhảy ra khỏi tâm trí. Đó là thiền tất cả là gì: bạn thoát ra khỏi tâm trí, bạn thoát ra khỏi quá khứ và tương lai, bạn thoát ra khỏi thời gian. Bạn không còn suy nghĩ, bạn không còn mơ mộng, bạn không còn ham muốn. Không có kí ức, không có tưởng tượng. Tất cả đều im lặng.

Thế thì bạn có thể thấy hiện tại, và bạn có thể thấy chỉ có hiện tại chứ không cái gì khác. Và hiện tại là vĩnh hằng. Thực tế, hiện tại không phải là một phần của thời gian chút nào; hiện tại là một phần của vĩnh hằng. Nó bao giờ cũng bây giờ, nó chưa bao giờ khác cả. Và đó là niềm khao khát của trái tim, nhưng bạn đang hiểu lầm nó. Bạn muốn tình yêu được sinh ra từ thiền, không sinh ra từ tâm trí. Đó là tình yêu tôi liên tục nói tới. Đó là tình yêu Jesus đang nói tới, tình yêu *đó* là Thượng đế. Nó không phải là tình yêu của bạn; tình yêu của bạn không thể là Thượng đế được. Tình yêu của bạn chỉ là hiện tượng tâm trí; nó là sinh học, nó là sinh lí, nó là tâm lí, nhưng nó không vĩnh hằng. Vĩnh hằng là của bản thể tinh tuý.

Tình yêu tôi đang nói tới là tinh tuý và tình yêu của bạn là không tồn tại. Cái không tồn tại không thể trở thành vĩnh hằng được. Cho dù bạn cố làm cho nó thành thường hằng bạn có thể xoay xở được, nhưng nó sẽ chết chẳng chóng thì chầy. Bạn thậm chí có thể lừa bản thân mình rằng nó vẫn có đó; bạn có thể giả vờ, ít nhất - *dường như* nó có đó.

Hàng triệu đôi trên khắp thế giới đang sống dường như nó có đó. Họ đang sống trong thế giới của "dường như." Tất nhiên, làm sao họ có thể vui vẻ được? Họ bị mòn mỏi mọi năng lượng. Họ đang cố lấy cái gì đó từ tình yêu giả; nó không thể chuyển giao hàng hoá được. Do đó mới có thất vọng, do đó mới có chán liên tục, do đó mới có cằn nhằn, tranh đấu liên tục giữa những người yêu. Họ cả hai đều cố làm cái gì đó vốn dĩ không thể được. Họ cố làm cho chuyện tình của họ thành cái gì đó của vĩnh hằng, điều không thể có được. Nó nảy sinh ra từ tâm trí và tâm trí không thể cho bạn thoáng nhìn nào về vĩnh hằng.

Gợi ý của tôi là, nếu bạn thực sự sẵn sàng đáp ứng cho niềm khao khát của trái tim, thế thì quên tất cả về tình yêu đi. Trước hết đi vào trong thiền, bởi vì yêu sẽ tới từ thiền. Nó là hương thơm của thiền. Thiền là hoa. hoa sen một nghìn cánh. Để nó mở ra. Để nó giúp bạn đi vào chiều hướng của chiều đứng, vô trí, vô thời gian, và thế thì bỗng nhiên bạn sẽ thấy hương thơm có đó. Thế thì nó là vĩnh hằng, thế thì nó là vô điều kiện. Thế thì nó thậm chí không hướng tới bất kì ai đặc biệt; nó không thể hướng tới bất kì ai đặc biệt được. Nó không phải là quan hệ; nó gần như phẩm chất bao quanh bạn. Nó chẳng liên quan gì tới người khác. Bạn đang yêu, bạn là tình yêu - thế thì nó là vĩnh hằng. Nó là hương thơm của bạn. Nó đã từng bao quanh một Phật, bao quanh một Zarathustra, bao quanh một Jesus. Nó là loại tình yêu hoàn toàn khác; nó khác về chất.

Bạn đang hỏi chỉ một lượng thêm chút xíu - không phải một ngày mà hai ngày, ba ngày, bốn ngày; không phải một kiếp mà vài kiếp - nhưng bằng bất kì cách nào nó cũng sẽ chấm dứt. Và bạn càng căng nó ra lâu hơn, nó sẽ càng trở nên mỏng hơn, nó sẽ đem tới nhiều chán hơn, bởi vì nó muốn chết và bạn thì lại căng nó ra. Và đôi khi nó chết nhưng bạn không có khả năng vứt bỏ nó; bạn cứ mang cái xác. Nó bốc mùi! Có thời nó đã là hiện tượng đẹp; bây giờ nó đơn giản chết và nó bốc mùi.

Có câu chuyện hay trong kinh sách Ấn Độ về Shiva. Vợ ông ấy, Parvati, chết, và ông ấy mang xác của vợ mình trong mười hai năm đi khắp đất nước, với hi vọng rằng ở đâu đó lương y nào đó có thể giúp được. Dần dần, chi của xác chết bắt đầu rơi ra, nhưng ông ấy vẫn tiếp tục cuộc hành trình đi tìm lương y; nhà giả kim thuật nào đó, nhà ảo thuật nào đó, phép màu nào đó có

thể làm điều đó. Khóc lóc, than vãn, ông ấy đi khắp nước.

Có mười hai chỗ linh thiêng ở Ấn Độ. Tương truyền rằng đấy là những chỗ các bộ phận của Parvali rơi xuống. Bất kì chỗ nào một bộ phận rơi xuống nó đều trở thành chỗ linh thiêng.

Bạn có thể mang xác chết - nhưng bạn không thể tìm thấy lương y.

Điều này còn đúng hơn nhiều so với câu chuyện về Jesus cải tử người chết, mặc dầu điều có vẻ không thể được là một người như Shiva lại mang người đàn bà chết. Nhưng quan sát của riêng tôi là ở chỗ tôi đã thấy hàng triệu người mang chuyện tình chết của họ, điều đã chết từ lâu trước đây. Nhưng họ cứ mang chúng vì sợ hãi, níu bám - chỉ níu bám lấy cái đã biết, với cái quen thuộc, mặc dầu nó chỉ là khổ sở và không gì khác, nhưng cứ níu bám.

Khi tình yêu chết, nó chết. Trong thời gian người ta phải chấp nhận cái chết và người ta phải nói lời chia tay, không phàn nàn, không phẫn uất, bởi vì khi cái gì đó chấm dứt bạn có thể làm gì? Theo thời gian đó là bản chất của mọi sự: chúng bắt đầu và chúng kết thúc. Phật nói: mọi thứ xảy ra trong thời gian đều nhất định chết. Cho nên chấp nhận - nó là tính như vậy của mọi thứ.

Nhưng nếu trái tim bạn thực sự khao khát cái gì đó vĩnh hằng, thế thì tôi có thể chỉ cho bạn cách thức. Thế thì vứt bỏ ý tưởng về yêu đi. Trước khi bạn có thể cho bạn phải có. Bạn đang cố cho cái gì đó mà bạn không có; bạn đang cố lấy cái gì đó từ ai đó người không có nó ngay chỗ đầu tiên. Thế thì làm sao nó có thể vĩnh hằng được? Chẳng chóng thì chầy vỡ mộng nhất định xảy ra.

Bạn có thể mang được nó đi bao lâu? Bạn có thể vẫn còn trong lừa dối được bao lâu?

Đó là lí do tại sao tôi nói bạn càng thông minh hơn, nó càng trượt nhanh khỏi tay bạn hơn. Chỉ người ngu mới có thể sống cuộc sống hôn nhân, cứ tưởng rằng nó là cái gì đó thường hằng. Người thông minh không thể sống cái gọi là cuộc sống hôn nhân được, hay nếu họ sống nó thì họ sẽ phải thay đổi bạn tình nhiều lần trong cuộc sống của họ. Nhưng mỗi lần cùng sự việc sẽ xảy ra.

Tâm trí cứ tìm các nguyên nhân khác, nhưng không bao giờ nhìn vào nguyên nhân thực. Nó không thể làm được, bởi vì nhìn vào nguyên nhân thực nghĩa là tự tử của tâm trí. Nó sẽ tìm ra cả nghìn lẻ một lỗi trong người đàn bà, trong người đàn ông bạn đã từng sống cùng - đó là lí do tại sao tình yêu đã thất bại. Không phải là tình yêu theo thời gian nhất định thất bại, có lỗi trong người đàn bà này. Bạn đã chọn người đàn bà sai, bạn không khớp với cô ấy, các bạn không được làm ra cho nhau, vân vân và vân vân. Nhưng một ngày nào đó bạn đã nghĩ các bạn đã được làm ra cho nhau, và bạn đã hoàn toàn quên mất điều đó! Nhớ những ngày đó, những ngày bắt đầu của chuyện tình... và bạn đã nghĩ, "Điều này sẽ kéo dãi mãi mãi!" Bạn thậm chí đã hứa hẹn với nhau rằng "Điều này sẽ kéo dài mãi mãi."

Mới vài ngày trước đây, một người đàn ông và người đàn bà tới tôi và nói họ muốn sống cùng nhau. Gợi ý của tôi là ở chỗ họ nên sống tách ra và liên tục gặp gỡ. Nhưng người yêu là người yêu - người ngu là người ngu. Đó là lí do tại sao người ta gọi là "trò hề"! Họ muốn sống cùng nhau. Người đàn bà thậm chí còn đưa điều đó thành việc viết rằng "Chúng tôi sẽ không

bao giờ tách rời, và em hứa. Và chúng tôi tuyệt đối chắc chắn rằng chúng tôi muốn sống với nhau; hai mươi bốn giờ một ngày cùng nhau." Cho nên tôi nói, "Thôi được, thế thì tuỳ các bạn."

Và không đầy hai tháng trôi qua, và hôm qua tôi nhận được bức thư của người đàn bà nói, "Chúng tôi muốn tách ra." Chỉ hai tháng thôi! Cô ấy đã quên mất rằng cô ấy đã viết, "Chúng tôi sẽ không bao giờ tách rời," rằng "Chúng tôi bao giờ cũng sống với nhau."

Điều đó xảy ra cho mọi người. Đây là ảo tưởng, ảo ảnh. Và bạn muốn làm ảo ảnh thành thường hằng sao? Làm sao bạn có thể làm ảo ảnh thành thường hằng được? Làm sao bạn có thể làm giấc mơ thành thường hằng được? Sáng sẽ tới và bạn sẽ phải thức dậy. Và một khi bạn thức dậy bạn có thể nhắm mắt lại và cứ cố tìm ra giấc mơ, nó đã đi đâu. Bạn muốn tiếp tục nó, nhưng bạn không thể tiếp tục lại giấc mơ được. Nó mất mãi mãi. Một khi bạn thức dậy, nó tan vỡ mãi mãi; bạn không thể tìm được sợi chỉ lần nữa. Nó là không thể vá lại được, nhớ lấy.

Bạn không thể vá lại được tình yêu đã đổ vỡ - gương vỡ thì có thể. Có thể tìm được cách thức: nó có thể được nấu chảy ra và nó sẽ lại là một. Nhưng tình yêu tan vỡ ... không có cách nào, không có khả năng nào. Do đó mới có nỗi sợ. Nỗi sợ chỉ ra rằng sâu bên dưới bạn nhận biết nó đang trượt ra khỏi bàn tay bạn, cho nên bạn muốn làm nó thành thường hằng. Bây giờ cách thức là ra toà và cưới nhau. Đây là cách làm cho nó thành thường hằng. Làm nó thành hiện tượng pháp lí để cho toà án và cảnh sát và quan toà và luật pháp và quốc gia sẽ cản trở theo mọi cách có thể. Nếu bạn muốn tách ra họ sẽ không cho phép bạn tách ra.

Điều tốt là người đàn bà này đã viết nó ra gửi cho tôi, chứ không ra toà! Cô ấy không cần lo nghĩ - ngày cô ấy đưa nó cho tôi, tôi đã vứt nó đi rồi bởi vì tôi biết chẳng ích gì mà giữ nó - chẳng chóng thì chầy tình yêu sẽ chấm dứt thôi. Và tôi không muốn cô ấy cảm thấy ngượng ngùng! Tôi đã vứt nó đi. Cô ấy có thể tách ra... nhưng cô ấy sẽ làm cùng điều đó lần nữa, đó mới là vấn đề. Và bạn tin tôi đi, cô ấy có thể viết nó lần nữa, chỉ sau hai tháng.

Bây giờ cô ấy muốn tuyệt đối một mình; cô ấy thậm chí không muốn sống cùng ai cả - bị kết thúc rồi! Cô ấy đã thức tỉnh! Nhưng điều này sẽ xảy ra lặp đi lặp lại. Ít nhất vài lần nữa sẽ xảy ra, bởi vì tôi có thể nghe thấy tiếng ngáy của cô ấy cho nên tôi biết cô ấy sẽ mơ nữa!

Không giấc mơ nào là thường hằng, và tình yêu của bạn là giấc mơ. Và tâm trí chỉ có thể mơ; nó không thể cho bạn thực tại được.

Thoát khỏi tâm trí đi. Quên tất cả về tình yêu đi. Bạn không có hiểu biết nào về tình yêu - bạn không thể có hiểu biết nào về tình yêu cả. Chỉ qua thiền bạn mới thay đổi chiều hướng của bản thể mình. Từ chiều ngang bạn sẽ trở thành chiều đứng. Từ sống trong quá khứ và tương lai... Bây giờ, tại sao lại thường hằng này? Thường hằng nghĩa là bạn đang cố hình dung ra nó ngay cả trong tương lai. Bạn muốn nó vẫn còn như nó vậy ngay cả trong tương lai - nhưng tại sao? Thực tế, nó phải đã bay đi xa rồi; chỉ thế thì người ta mới bắt đầu nghĩ về thường hằng.

Khi hai người yêu thực sự trong ảo tưởng họ không nghĩ về thường hằng. Cứ hỏi bất kì hai người yêu nhau nào trong những ngày trăng mật của họ - họ chẳng quan tâm. Họ biết rằng họ sẽ ở cùng nhau mãi mãi.

Nhưng khoảnh khắc nó bắt đầu tuột khỏi tay bạn, thế thì tâm trí nói, "Bây giờ phải níu bám lại. Làm nó thành thường hằng đi. Làm mọi điều để làm cho nó thành thường hằng. Đừng nhìn vào vết nứt đang xảy ra. Đừng nhìn, né tránh, quên tất cả về chúng. Cứ che đậy chúng lại - bằng cách nào đó xoay xở điều đó."

Nhưng bạn đang yêu cầu điều không thể được.

Tôi có thể dạy bạn thiền, và từ thiền một phẩm chất khác của tình yêu sẽ xảy ra. Thế thì đó không phải là lừa quanh. Thế thì đó là trí huệ, không phải ngu xuẩn. Thế thì bạn không rơi vào tình yêu, bạn vươn lên trong tình yêu. Thế thì tình yêu là phẩm chất của bạn. Cũng như ánh sáng bao quanh ngọn lửa, tình yêu bao quanh bạn. Bạn là việc yêu, bạn là tình yêu. Thế thì nó có vĩnh hằng. Nó không có địa chỉ. Bất kì ai tới gần bạn đều sẽ uống nó. Bất kì ai tới gần bạn sẽ được nó làm cho say mê, được nó làm cho phong phú. Cây cối, tảng đá, người, con vật, không thành vấn đề. Ngay cả bạn ngồi một mình... Phật ngồi một mình dưới cây đang toả ra tình yêu. Tình yêu liên tục mưa rào quanh ông ấy. Đó là vĩnh hằng, và đó là niềm khao khát thực của trái tim.

Đừng hiểu lầm nó - nhưng tâm trí chỉ có thể hiểu lầm. Hiểu biết là có thể chỉ qua một mình thiền.

2. Tôi đã rơi vào tình yêu và đã khổ nhiều. Sau khi nghe thầy tôi đã cảm thấy không sẵn lòng buông bỏ giấc mơ rằng chuyện tình của tôi cuối cùng sẽ không dẫn tới thoả mãn. Làm sao tôi có thể vượt ra ngoài sự gắn bó này mà sao phong phú thế, mà cũng đau đớn thế.

Tình yêu là cả hai. Nó giầu có và nó đau đớn, nó đau đớn và nó cực lạc - bởi vì tình yêu là gặp gỡ của đất và trời, của cái biết và cái không biết, của cái thấy được và cái không thấy được.

Tình yêu là biên giới phân chia vật chất và ý thức, biên giới của cái thấp hơn và cái cao hơn. Tình yêu có rễ trong đất; đó là nỗi đau của nó, đau đớn của nó. Và tình yêu có nhánh của nó trên trời; đó là cực lạc của nó.

Tình yêu không phải là hiện tượng đơn lẻ, nó là hai mặt. Nó là dây căng giữa hai cực. Bạn sẽ phải hiểu hai cực này: cực này là dục, cực kia là lời cầu nguyện. Tình yêu là dây căng giữa dục và lời cầu nguyện; một phần của nó là dục, một phần của nó là lời cầu nguyện.

Phần dục nhất định mang tới nhiều khổ sở, phần thuộc về lời cầu nguyện sẽ đem tới nhiều vui vẻ. Do đó khó mà từ bỏ được tình yêu, bởi vì trong từ bỏ người ta sợ niềm vui tới cũng sẽ bị từ bỏ. Người ta không có khả năng toàn bộ trong nó, bởi vì tất cả những cái đau đó cứ nhắc đi nhắc lại bạn từ bỏ nó. Đây là khổ của người yêu: người yêu sống trong căng thẳng, bị kéo tách rời.

Tôi có thể hiểu được vấn đề của bạn. Đây là vấn đề cơ bản của mọi người yêu, bởi vì yêu đem tới cả hai, nhiều gai và nhiều hoa, và chúng cả hai đều cùng nhau. Tình yêu là bụi hoa hồng. Người ta không muốn những gai này, người ta muốn bụi hồng toàn hoa và không gai; nhưng chúng đi cùng nhau, chúng là các mặt của cùng một năng lượng.

Nhưng tôi không nói bạn từ bỏ tình yêu, tôi không nói bạn trở nên bị tách rời. Điều tôi đang nói với bạn là, làm nó ngày một nhiều lời cầu nguyện hơn. Toàn thể

cách tiếp cận của tôi là cách tiếp cận của biến đổi, không của từ bỏ. Bạn phải đã hiểu lầm tôi. Tôi không chống lại dục, nhưng tôi ủng hộ tất cả để làm dục thành lời cầu nguyện. Cái thấp nhất có thể được sở hữu bởi cái cao nhất, thế thì đau của nó biến mất.

Đau nào có đó trong hoạt động dục? Bởi vì nó nhắc bạn về tính con vật của bạn - đó là nỗi đau. Nó nhắc bạn về quá khứ, nó nhắc bạn về tù túng sinh học của bạn, nó nhắc bạn rằng bạn không tự do, bạn ở dưới mức nô lệ của bản năng do tự nhiên trao; rằng bạn không độc lập với tự nhiên, rằng sợi dây của bạn bị tự nhiên kéo, rằng bạn chỉ là con rối trong tay của các lực vô ý thức, không biết.

Dục được cảm thấy như sự bẽ bàng. Trong dục bạn bắt đầu cảm thấy mình bị mất giá trị, do đó có nỗi đau. Và thế rồi sự hoàn thành tạm thời thế; chẳng chóng thì chầy bất kì người thông minh nào cũng sẽ trở nên nhận biết rằng thoả mãn là tạm thời và tiếp theo đó là đêm dài đau đớn.

Cực lạc chỉ như làn gió thoảng, nó tới rồi đi và bỏ bạn trong trạng thái như sa mạc, chán nản hoàn toàn, thất vọng. Bạn đã hi vọng nhiều; nhiều điều đã được hứa hẹn bởi phần bản năng của bạn, và chẳng cái gì đã từng được chuyển giao.

Thực tế dục là chiến lược của tự nhiên để duy trì bản thân nó. Nó là cơ chế giữ cho bạn sinh sản, bằng không con người sẽ biến mất. Thử nghĩ về nhân loại mà dục không còn là bản năng và bạn tự do, theo ý chí của mình, để đi vào dục hay không. Thế thì toàn thể mọi sự sẽ có vẻ ngớ ngẩn thế, toàn thể mọi sự sẽ có vẻ lố bịch. Cứ nghĩ mà xem - nếu không có lực bản năng kéo bạn, tôi nghĩ chẳng ai sẽ sẵn sàng đi vào dục. Không ai bằng

lòng đi; người ta đi vào trong nó mà ngần ngại, chống lại.

Nếu bạn đọc và nghiên cứu các hình mẫu dục của các loài vật và sâu bọ khác nhau, bạn sẽ rất phân vân: làm sao điều này có thể được thực hiện nếu nó bị bỏ lại cho bản thân các loài? Chẳng hạn, có những loài nhện mà, khi con đực làm tình với nó, con cái bắt đầu ăn con đực. Đến lúc chuyện tình xong xuôi, con đực cũng xong đời luôn! Bây giờ nghĩ về những con nhện này nếu chúng được tự do chọn lựa: khoảnh khắc chúng thấy con cái chúng sẽ trốn biệt xa nhất có thể được. Sao chúng phải tự tử, biết hoàn toàn rõ điều đó? Chúng đã thấy các con đực khác biến mất theo cùng cách - mọi ngày điều đó đều đang xảy ra - nhưng khi bản năng sở hữu chúng, chúng chỉ là nô lệ cho điều đó. Run rẩy, sợ hãi, dầu vậy chúng vẫn làm tình, vẫn biết hoàn toàn rõ đây là cuối cùng. Khi con đực có cực thích, con cái bắt đầu ăn nó.

Rận cái không có chỗ mở, cho nên rất khó để làm tình với nó. Rận đực phải làm ra một lỗ trong con cái. Bạn có thể dễ dàng thấy liệu con rận cái có còn trinh không, bởi vì mỗi lần được làm tình, một vết sẹo để lại - đấy thực sự là giao cấu, cấu vào! - nhưng nó sẵn lòng cho phép điều đó. Điều đó là đau đớn, và có nguy hiểm cho đời nó, bởi vì nếu con đực làm lỗ ở chỗ sai thì nó sẽ chết - và có những con đực ngu nữa! Nhưng dầu vậy rủi ro vẫn phải nhận; có những lực vô ý thức tới mức nó phải bị chấp nhận.

Nếu dục bị bỏ lại cho quyết định của bạn tôi nghĩ mọi người sẽ không đi vào nó đâu. Có lí do tại sao mọi người làm tình trốn tránh chỗ công cộng, tránh mọi người khác - bởi vì điều đó có vẻ lố bịch thế. Chỉ làm tình chỗ công cộng thôi, bạn biết rằng người khác sẽ

thấy cái lố bịch của nó; bản thân bạn biết nó là lố bịch. Người ta cảm thấy người ta rơi xuống dưới nhân tính; nỗi đau lớn có đó, rằng bạn bị lôi lại sau.

Nhưng nó đem tới vài khoảnh khắc hoàn toàn thuần khiết và vui vẻ và hồn nhiên, nữa. Nó đem tới vài khoảnh khắc của vô thời gian, khi bỗng nhiên không có thời gian nào còn lại. Nó đem tới vài khoảnh khắc của vô ngã nữa, khi ở trong khoảnh cực thích sâu bản ngã bị quên đi. Nó cho bạn vài thoáng nhìn về Thượng đế, do đó nó không thể bị từ bỏ.

Mọi người đã cố gắng từ bỏ nó. Trong nhiều thời đại các sư đã từng từ bỏ nó bởi lẽ đơn giản là nó làm bẽ mặt thế, chống lại chân giá trị của con người thế. Dưới tác động của bản năng vô ý thức nào đó là việc mất tính người, mất đạo đức. Các sư đã từ bỏ nó, họ đã rời bỏ thế giới, nhưng với điều đó mọi niềm vui trong cuộc sống của họ cũng biến mất. Họ trở thành rất nghiêm trang và buồn bã, họ biến thành tự tử. Bây giờ họ không thấy nghĩa nào trong cuộc sống, mọi cuộc sống trở thành vô nghĩa. Thế thì họ đơn giản chờ cái chết tới và chuyển giao chúng.

Đó là vấn đề tinh tế; làm sao giải quyết nó?

Cách tiếp cận của tôi không ở thế giới này không ở thế giới khác.

Cách tiếp cận của tôi không là bác bỏ cái gì đó mà dùng nó.

Hiểu biết của tôi là ở chỗ bất kì cái gì được trao cho bạn cũng đều quí giá. Bạn có thể biết giá trị của nó, bạn có thể không biết giá trị của nó, nhưng nó là quí; nếu nó không phải vậy, sự tồn tại sẽ không trao nó cho bạn đâu. Cho nên bạn phải tìm cách biến đổi nó. Bạn phải làm

cho tình yêu của bạn có tính cầu nguyện nhiều hơn, bạn phải làm cho dục của bạn đáng yêu hơn. Dần dần, dần dần dục phải được biến đổi thành hoạt động linh thiêng, nó phải được nâng lên. Thay vì dục kéo bạn xuống trong vũng bùn tính con vật, bạn có thể kéo dục lên.

Cùng năng lượng kéo bạn xuống có thể kéo bạn lên, và cùng năng lượng đó có thể cho bạn đôi cánh. Nó có sức mạnh vô cùng; chắc chắn nó là thứ mạnh nhất trên thế giới, bởi vì mọi cuộc sống đều nảy sinh ra từ nó. Nếu nó có thể cho sinh ra đứa trẻ, cho cuộc sống mới, nếu nó có thể đem tới cuộc sống mới trong sự tồn tại, bạn có thể hình dung tiềm năng của nó: nó có thể đem tới cuộc sống mới cho bạn nữa. Cũng như nó có thể đem tới trẻ con mới trong thế giới, nó có thể cho việc sinh thành mới cho bạn.

Và đó là điều Jesus ngụ ý khi ông ấy nói với Nicodemus, "Chừng nào ông còn chưa được sinh ra lần nữa, ông sẽ không có khả năng đi vào vương quốc Thượng đế của ta" - chừng nào bạn còn chưa được lại sinh ra, chừng nào bạn còn chưa có khả năng cho bản thân mình việc sinh thành - một tầm nhìn mới, một phẩm chất mới cho năng lượng của bạn, sự điều chỉnh mới cho nhạc cụ của bạn. Nhạc cụ của bạn chứa âm nhạc lớn, nhưng bạn phải học cách chơi nó.

Dục phải trở thành nghệ thuật thiền lớn. Đó là đóng góp của Mật tông cho thế giới. Đóng góp của Mật tông là vĩ đại nhất, bởi vì nó cho bạn chìa khoá để biến đổi cái thấp nhất thành cái cao nhất. Nó cho bạn chìa khoá để biến đổi bùn thành hoa sen. Nó là một trong những khoa học vĩ đại nhất đã xảy ra - nhưng bởi vì các nhà đạo đức và những người khắt khe đạo đức và cái gọi là người tôn giáo, Mật tông đã không được phép giúp mọi

người. Kinh sách của nó đã bị đốt, hàng nghìn bậc thầy Mật tông đã bị giết, bị thiêu sống. Toàn thể truyền thống này đã gần như bị tiêu diệt, mọi người đã bị buộc phải đi vào hoạt động ngầm.

Thực nghiệm mới là cần, được cần cấp thiết. Con người đang trong rối loạn lớn, trong lẫn lộn lớn. Đi đâu đây? Làm gì với bản thân mình?

Tôi không nói từ bỏ dục, tôi nói biến đổi nó. Nó không cần vẫn còn chỉ là sinh học: đem chất tâm linh nào đó vào cho nó. Trong khi làm tình, thiền nữa. Trong khi làm tình, có tính cầu nguyện. Tình yêu không nên chỉ là hành động vật lí; đổ linh hồn của bạn vào nó đi.

Thế rồi dần dần, dần dần nỗi đau bắt đầu biến mất và năng lượng chứa trong nỗi đau được thoát ra và trở thành ngày một nhiều phúc lành hơn. Thế thì đau khổ được biến đổi thành cực lạc.

Bạn nói, "Tôi đã rơi vào tình yêu và khổ nhiều."

Bạn được phúc lành đấy. Người nghèo thực sự là những người chưa bao giờ rơi vào trong tình yêu và không bao giờ khổ. Họ đã không sống chút nào. Rơi vào trong tình yêu và khổ trong tình yêu là tốt. Nó đang trải qua lửa; nó làm thuần khiết, nó cho bạn sáng suốt, nó làm cho bạn tỉnh táo hơn. Đây là thách thức cần được chấp nhận. Những người không chấp nhận thách thức này vẫn còn không có xương sống.

Bạn nói, "Tôi đã rơi vào tình yêu và đã khổ nhiều. Sau khi nghe thầy tôi đã cảm thấy không sẵn lòng buông bỏ giấc mơ rằng chuyện tình của tôi cuối cùng sẽ không dẫn tới thoả mãn."

Tôi không bảo bạn vứt bỏ tình yêu của bạn, tôi đơn giản nói với bạn một sự kiện - rằng nó sẽ không đem

bạn tới mãn nguyện tối thượng. Thay đổi bản chất của mọi sự không nằm trong tay tôi, tôi đơn giản phát biểu một sự kiện. Nếu như nó nằm trong tay tôi, tôi muốn bạn có mãn nguyện tối thượng trong tình yêu. Nhưng điều đó không xảy ra. Chúng ta có thể làm được gì? Hai cộng hai là bốn.

Một luật nền tảng của cuộc sống là tình yêu đem bạn tới không thoả mãn ngày càng sâu hơn. Chung cuộc tình yêu đem bạn tới không hài lòng tới mức bạn bắt đầu khao khát người yêu tối thượng, Thượng đế, bạn bắt đầu tìm chuyện tình tối thượng.

Điều đó là có thể chỉ khi bạn đã thất bại nhiều lần, yêu và khổ, và từng đau khổ đều mang bạn tới ý thức ngày một nhiều hơn, hiểu biết ngày một nhiều hơn. Một ngày nào đó sự thừa nhận tới rằng tình yêu có thể cho bạn vài thoáng nhìn - và những thoáng nhìn đó là tốt, và những thoáng nhìn đó là thoáng nhìn về điều thiêng liêng - nhưng nó chỉ có thể cho bạn những thoáng nhìn thôi; nhiều hơn thế là không thể được. Nhưng điều đó nữa cũng là quá nhiều rồi; nhưng không có những thoáng nhìn đó bạn sẽ không bao giờ tìm và kiếm.

Những người đã không yêu và không khổ thì chẳng bao giờ trở thành người tìm kiếm Thượng đế - họ không thể thế được; họ đã không kiếm được giá trị đó, họ đã không trở nên xứng đáng. Quyền duy nhất của người yêu là một ngày nào đó bắt đầu tìm người yêu tối thượng.

Yêu, và yêu sâu sắc hơn đi. Khổ, và khổ sâu sắc hơn đi. Yêu toàn bộ và khổ toàn bộ, bởi vì đây là cách vàng có tạp chất qua lửa và trở thành vàng ròng.

Tôi không nói với bạn trốn khỏi chuyện tình của bạn: đi sâu hơn vào chúng đi. Tôi giúp mọi người đi vào trong tình yêu, bởi vì tôi biết tình yêu chung cuộc thất bại. Và chừng nào họ còn chưa biết theo kinh nghiệm riêng của họ rằng tình yêu chung cuộc thất bại, việc tìm kiếm Thượng đế của họ sẽ vẫn còn là giả.

3. Về sau, tôi đã bắt đầu nhận ra cách người yêu của tôi là xa lạ với tôi. Dầu vậy, vẫn có niềm khao khát mãnh liệt để vượt qua sự tách rời giữa chúng tôi. Điều đó cảm thấy dường như là chúng tôi đang trong các hàng, chạy song song nhau nhưng mang định mệnh không bao giờ gặp nhau. Thế giới tâm thức có giống thế giới hình học không - hay có cơ hội các đường song song có thể gặp nhau?

Một trong những nỗi khổ lớn mà mọi người yêu đều phải đối mặt: không có cách nào để những người yêu gạt bỏ sự xa lạ của họ, sự không quen thuộc, tách rời. Thực tế, toàn thể chức năng của tình yêu là ở chỗ người yêu phải là các cực đối lập. Họ càng xa xôi, càng nhiều hấp dẫn. Tách rời của họ là hấp dẫn của họ. Họ lại gần, họ lại rất gần, nhưng họ không bao giờ trở thành một.

Họ tới gần tới mức hầu như cảm thấy chỉ một bước nữa thôi và họ sẽ trở thành một. Nhưng bước đó chẳng bao giờ đi được, không thể đi được do sự cần thiết cực kì, do luật tự nhiên.

Ngược lại, khi họ ở rất gần, lập tức họ bắt đầu trở nên lại tách rời, đi xa ra. Bởi vì khi họ ở rất gần, hấp dẫn của họ bị mất; họ bắt đầu đánh nhau, cằn nhằn, thành ác ý. Đây là những cách tạo ra khoảng cách lần nữa. Và khi khoảng cách có đó, lập tức họ bắt đầu cảm thấy bị hấp dẫn. Cho nên điều này cứ như nhịp điệu: tới gần, đi ra xa; tới gần, đi xa.

Có khao khát là một - nhưng ở mức độ sinh học, ở mức độ thân thể, trở thành một là không thể được. Ngay cả khi làm tình bạn cũng không là một; tách rời ở mức vật lí là điều không tránh khỏi.

Bạn nói, "Về sau, tôi đã bắt đầu nhận ra cách người yêu của tôi là xa lạ với tôi." Điều này là tốt. Đây là một phần của trưởng thành hiểu biết. Chỉ người ngây thơ mới tin rằng họ biết lẫn nhau. Bạn không biết ngay cả bản thân mình, làm sao bạn có thể quan niệm được rằng bạn biết người yêu của mình?

Người yêu không biết bản thân mình mà bạn cũng không biết bản thân mình. Hai người không biết, hai người lạ không biết gì về bản thân họ, đang cố gắng biết lẫn nhau - đó là bài tập vô tích sự. Nó nhất định là thất vọng, thất bại. Và đó là lí do tại sao mọi người yêu nhau đều giận nhau. Họ nghĩ có lẽ người kia không cho phép đi vào thế giới riêng tư của người đó: "Anh ấy giữ mình tách rời, anh ấy giữ mình ở xa xôi chút ít." Và cả hai cứ nghĩ theo cùng cách đó. Nhưng điều đó không đúng, mọi phàn nàn đều là giả. Điều đó đơn giản là họ không hiểu luật của tự nhiên.

Ở mức độ thân thể, bạn có thể tới gần nhưng bạn không thể trở thành một được. Chỉ ở mức độ của trái tim bạn mới có thể trở thành một - nhưng chỉ tạm thời, không thường hằng.

Ở mức độ bản thể, bạn là một. Không có nhu cầu trở thành một; điều đó chỉ phải được khám phá ra.

Bạn nói, "Dầu vậy, vẫn có niềm khao khát mãnh liệt để vượt qua sự tách rời giữa chúng tôi." Nếu bạn cố gắng ở mức độ vật lí, bạn sẽ thất bại thôi. Khao khát này đơn giản chỉ ra rằng tình yêu cần vượt ra ngoài thân thể, rằng tình yêu muốn cái gì đó cao hơn thân thể, cái gì đó lớn hơn thân thể, cái gì đó sâu hơn thân thể.

Ngay cả gặp gỡ trái tim với trái tim - mặc dầu dịu ngọt, mặc dầu vui thích vô cùng - cũng vẫn không đủ, bởi vì nó chỉ xảy ra trong một khoảnh khắc và thế rồi lại người lạ với người lạ. Chừng nào bạn còn chưa khám phá ra thế giới của bản thể, bạn sẽ không có khả năng đáp ứng cho niềm khao khát trở thành một. Và sự kiện kì lạ là ngày bạn trở thành một với người yêu của mình, bạn sẽ trở thành một với toàn thể sự tồn tại nữa.

Bạn nói, "Điều đó cảm thấy dường như là chúng tôi đang trong các hàng, chạy song song nhau nhưng mang định mệnh không bao giờ gặp nhau." Có lẽ bạn không biết hình học phi Ơ-clit bởi vì điều đó vẫn không được dạy trong các cơ sở giáo dục. Chúng ta vẫn được dạy, trong các đại học, về hình học Ơ-clit, đã cổ hai nghìn năm nay rồi.

Trong hình học Ơ-clit, các đường song song không bao giờ gặp nhau. Nhưng người ta đã thấy rằng nếu bạn cứ tiếp tục đi mãi chúng lại gặp nhau. Phát hiện cuối cùng là ở chỗ không có các đường song song; đó là lí do tại sao chúng gặp nhau. Bạn không thể tạo ra hai đường song song được.

Những phát hiện mới là rất kì lạ: bạn thậm chí không thể tạo ra được một đường, một đường thẳng, bởi vì quả đất tròn - nếu bạn tạo ra đường thẳng ở đây, nếu bạn cứ vẽ nó từ cả hai đầu và cứ vẽ mãi, cuối cùng bạn sẽ thấy nó đã trở thành vòng tròn. Và nếu đường thẳng

được vẽ tới tối thượng trở thành đường tròn, nó không phải là đường thẳng ngay chỗ đầu tiên; nó chỉ là một phần của vòng tròn rất lớn, và một phần của vòng tròn lớn là một cung, không phải là đường. Đường thẳng đã biến mất trong hình học mới, phi Ơ-clit, và khi không có đường thẳng, nói gì tới đường song song? Không có đường song song nữa.

Cho nên, nếu như có vấn đề về đường song song, có cơ hội là những người yêu có thể gặp gỡ ở đâu đó - có lẽ trong tuổi già khi họ không thể đánh nhau, họ không có năng lượng nào còn lại; hay họ đã trở nên quen thế... phỏng có ích gì? Cùng những luận cứ họ đã từng có, cùng vấn đề họ đã từng có, cùng xung đột đó; họ cả hai đã chán lẫn nhau rồi.

Trong đường dài, những người yêu thậm chí thôi không nói với nhau nữa. Phỏng có ích gì? Bởi vì bắt đầu nói nghĩa là bắt đầu biện luận - và đó là cùng luận cứ; nó sẽ không thay đổi. Họ đã tranh cãi nhau nhiều lần thế và đều đi tới cùng một chỗ cuối. Nhưng dầu vậy, những đường song song khi có liên quan tới người yêu... trong hình học chúng có thể bắt đầu gặp gỡ, nhưng trong tình yêu chẳng có hi vọng nào; họ không thể gặp gỡ được.

Và điều tốt là họ không thể gặp gỡ được bởi vì nếu người yêu có thể thoả mãn niềm khao khát của họ về việc trở thành một ở mức thân thể vật lí, họ sẽ chẳng bao giờ nhìn lên nữa. Họ sẽ không bao giờ cố tìm ra rằng có nhiều điều ẩn kín trong thân thể vật lí - tâm thức, linh hồn, thượng đế.

Cũng tốt là tình yêu thất bại, bởi vì thất bại của tình yêu nhất định đưa bạn vào cuộc hành hương mới. Niềm khao khát sẽ ám ảnh bạn cho tới khi nó đem bạn tới ngôi đền nơi sự gặp gỡ xảy ra - nhưng việc gặp gỡ đó bao giờ

cũng xảy ra với cái toàn thể... trong đó người yêu của bạn sẽ có, nhưng trong đó cũng sẽ có cả cây cối, và dòng sông và núi non và các vì sao.

Trong gặp gỡ đó, chỉ hai điều sẽ không có đó: bản ngã của bạn sẽ không có đó, và bản ngã của người yêu của bạn sẽ không có đó. Ngoài hai điều này, toàn thể sự tồn tại sẽ có đó. Và hai bản ngã này mới thực sự là vấn đề, chính là cái làm cho họ thành các đường song song.

Không phải là tình yêu tạo ra rắc rối, đó là bản ngã tạo ra. Nhưng niềm khao khát sẽ không được thoả mãn. Sinh tiếp sinh, sống tiếp sống, niềm khao khát sẽ vẫn còn đó chừng nào bạn còn chưa phát hiện ra cánh cửa đúng để đi ra ngoài thân thể và đi vào ngôi đền.

Một đôi già chín mươi ba và chín mươi nhăm đi tới luật sư và nói rằng họ muốn li dị. "Li dị sao!" luật sư kêu lên. "Vào tuổi các cụ sao? nhưng chắc chắn các cụ cần nhau hơn bao giờ hết, và dẫu sao đi chăng nữa, các cụ đã từng lấy nhau lâu thế, phỏng có ích gì mà li dị?"

"Thế này," người chồng nói, "Chúng tôi đã từng chờ đợi cuộc li dị này trong nhiều năm cho tới nay, nhưng chúng tôi nghĩ chúng tôi sẽ đợi cho tới khi con cái chết hết."

Họ thực sự chờ đợi! Và tất cả con cái đã chết; bây giờ không có vấn đề gì, họ có thể li dị - vẫn không có gặp gỡ, mà li dị.

Giữ niềm khao khát của bạn bùng cháy, bắt lửa; đừng đánh mất trái tim.

Niềm khao khát của bạn là hạt mầm của tâm linh của bạn.

Niềm khao khát của bạn là sự bắt đầu của việc hợp nhất tối thượng với sự tồn tại. Người yêu của bạn chỉ là cái cớ.

Đừng buồn mà phải sung sướng. Hân hoan rằng không có khả năng nào của việc gặp gỡ ở mức vật lí. Bằng không, những người yêu sẽ không có cách nào để biến đổi. Họ sẽ bị mắc kẹt với nhau, họ sẽ phá huỷ lẫn nhau. Và không có hại gì trong việc yêu người lạ. Thực tế, yêu người lạ còn nhiều kích động hơn.

Khi bạn không ở cùng nhau, có hấp dẫn lớn. Bạn càng ở cùng nhau nhiều, hấp dẫn càng cùn nhụt đi. Bạn càng trở nên biết lẫn nhau, một cách bề ngoài, kích động càng ít đi. Cuộc sống chẳng mấy chốc trở thành lệ thường.

Mọi người cứ lặp lại cùng điều, lặp đi lặp lại. Nếu bạn nhìn vào khuôn mặt của mọi người trên thế giới, bạn sẽ ngạc nhiên: tại sao tất cả những người này trông buồn thế? Sao mắt họ trông dường như họ đã hết mọi hi vọng rồi? Lí do là đơn giản; lí do là việc lặp lại. Con người thông minh; lặp lại tạo ra chán. Chán đem tới buồn bởi vì người ta biết cái gì sẽ xảy ra ngày mai; và ngày kia... cho tới khi người ta đi vào nấm mồ, nó sẽ là cùng, cùng một câu chuyện.

Một người Do Thái và một người Ba Lan đang ngồi trong quán rượu xem tin tức trên tivi. Trong phần tin tức, đang có chiếu một người đàn bà đứng trên bờ tường, đe doạ nhảy xuống. Người Do Thái nói với người Ba Lan, "Tôi sẽ bảo anh điều gì xảy ra. Tôi sẽ sẽ đánh

cược với anh: Nếu bà ấy nhảy, tôi sẽ được hai mươi đô la, nếu bà ấy không nhảy, anh được hai mươi đô la. Được chứ?"

"Được chứ sao," người Ba Lan nói.

Vài phút sau người đàn bà nhảy khỏi bờ tường và tự giết mình. Người Ba lan rút ví ra và đưa hai mươi đô la cho anh chàng Do Thái.

Vài phút sau đó người Do Thái quay sang người Ba Lan và nói, "Này, ở đây tôi không thể lấy hai mươi đô la này của anh được. Tôi phải thú nhận: tôi đã xem cảnh này trong phần tin thời sự trước ở chương trình buổi chiều rồi. Đây là việc lặp lại."

"Không, không," người Ba Lan nói, "anh giữ lấy tiền, anh thắng, chuyện này là công bằng và sòng phẳng. Anh thấy đấy, tôi đã xem tin này trên tivi hồi sớm trong ngày nữa."

"Anh xem rồi à?" anh chàng Do Thái nói. "Vậy, thế sao anh lại cá rằng người đàn bà này sẽ không nhảy?"

"Thế này," người Ba Lan nói, "tôi không nghĩ cô ấy sẽ còn đủ ngu để làm điều đó hai lần."

Nhưng cuộc sống là như vậy...

Nỗi buồn này trên thế giới, cái chán này và cái khổ này có thể được thay đổi nếu mọi người biết rằng họ đang yêu cầu điều không thể được.

Đừng yêu cầu điều không thể được.

Tìm ra luật của sự tồn tại và tuân theo nó.

Niềm khao khát của bạn để là một là ham muốn tâm linh của bạn, là chính bản chất tôn giáo tinh tuý của bạn. Chỉ có mỗi việc bạn đang hội tụ vào bản thân mình ở chỗ sai.

Người yêu của bạn là cái cớ. Người yêu của bạn chỉ là kinh nghiệm về tình yêu lớn - tình yêu với toàn thể sự tồn tại.

Để niềm khao khát của bạn là việc tìm kiếm bản thể bên trong riêng của bạn; ở đó cuộc gặp gỡ đã xảy ra rồi, ở đó chúng ta đã là một.

Ở đó, không ai đã bao giờ bị tách rời.

Niềm khao khát này là hoàn toàn đúng; chỉ đối tượng của khao khát là không đúng. Điều đó tạo ra đau khổ và địa ngục. Thay đổi đối tượng này và cuộc sống của bạn trở thành thiên đường.

Tiếng cười

Cuộc sống phải được lấy một cách vui nhộn! Cuộc sống tràn đầy tiếng cười thế, nó vui nhộn thế, nó đáng cười tới mức chừng nào nhựa sống của bạn còn chưa khô kiệt hoàn toàn, bạn không thể nghiêm chỉnh được. Tôi đã nhìn khắp cuộc sống theo mọi cách có thể được và nó bao giờ cũng vui nhộn, dù bạn nhìn nó theo bất kì cách nào. Nó cứ ngày một vui nhộn hơn! Nó là món quà tuyệt diệu thế của cõi bên kia.

Tôi chống lại mọi nghiêm chỉnh. Toàn thể cách tiếp cận của tôi là cách tiếp cận của khôi hài, và phẩm chất tôn giáo lớn lao nhất là cảm giác khôi hài - không chân lí, không Thượng đế, không đức hạnh, mà là cảm giác khôi hài. Nếu chúng ta có thể rót đầy cả trái đất bằng tiếng cười, bằng nhảy múa và ca hát - mọi người ca hát và nhún nhảy - nếu chúng ta có thể làm cho trái đất thành ngày hội của vui vẻ, festival của ánh sáng, chúng ta lần đầu tiên sẽ đem tới cảm giác thực về tính tôn giáo cho trái đất.

Cuộc sống là không nghiêm chỉnh

Tiếng cười là một trong những thứ bị xã hội kìm nén nhiều nhất trên khắp thế giới, trong mọi thời đại.

Xã hội muốn bạn nghiêm chỉnh. Cha mẹ muốn con cái họ nghiêm chỉnh, thầy giáo muốn học sinh của mình nghiêm chỉnh, ông chủ muốn người hầu nghiêm chỉnh, chỉ huy muốn quân đội của họ nghiêm chỉnh. Nghiêm chỉnh được yêu cầu ở mọi người.

Tiếng cười là nguy hiểm và có tính nổi dậy. Khi thầy giáo đang dạy bạn và bạn bắt đầu cười, điều đó sẽ bị coi là xúc phạm. Cha mẹ bạn đang nói điều gì đó với bạn và bạn bắt đầu cười - điều đó sẽ bị coi là xúc phạm. Nghiêm chỉnh được coi là tôn kính, kính trọng.

Một cách tự nhiên, tiếng cười đã bị kìm nén nhiều tới mức ngay cả cuộc sống khắp xung quanh vui nhộn mà chẳng ai cười. Nếu tiếng cười của bạn được tự do khỏi xiềng xích, khỏi tù túng, bạn sẽ ngạc nhiên - ở từng bước đi đều có cái gì đó vui nhộn xảy ra.

Cuộc sống không nghiêm chỉnh.

Chỉ nghĩa địa mới nghiêm chỉnh, chết là nghiêm chỉnh.

Cuộc sống là tình yêu, cuộc sống là tiếng cười, cuộc sống là điệu vũ, bài ca.

Nhưng chúng ta sẽ phải cho cuộc sống chiều hướng mới. Quá khứ đã làm què quặt cuộc sống rất tồi tệ, nó đã làm bạn gần như tịt tiếng cười, cũng giống như có những người mù mầu.

Có mười phần trăm số người bị mù mầu - đó là số phần trăm lớn, nhưng họ không nhận biết rằng họ mù mầu.

George Bernard Shaw bị mù mầu, và ông ấy đi tới biết điều đó khi ông ấy sáu mươi tuổi. Vào sinh nhật của ông ấy ai đó đã gửi tới một quà tặng, bộ com lê đẹp, áo com lê, nhưng người này lại quên không gửi cà vạt. Thế là Bernard Shaw đi cùng cô thư kí của mình để tìm cà vạt tương xứng. Ông ấy thích bộ com lê này lắm. Ông ấy nhìn các cà vạt và chọn một chiếc, và người thư kí ngạc nhiên; cô ấy không thể tin được vào điều đó - bởi vì bộ com lê mầu vàng còn chiếc cà vạt lại mầu lục. Cô ấy nói, "Ông làm gì vậy? Cái này trông rất kì."

Ông ấy nói, "Sao nó lại trông kì? Cùng mầu đấy thôi."

Người quản lí, người bán hàng... họ tất cả đều tụ lại, và họ cố gắng đủ mọi cách để tìm ra... Ông ấy không thể phân biệt được giữa mầu vàng và mầu lục; chúng cả hai dường như là một mầu với ông ấy. Ông ấy bị mù mầu. Nhưng sáu mươi năm ông ấy đã không nhận biết về điều đó. Và có mười phần trăm dân trên thế giới bị mù mầu. Họ bị thiếu mầu nào đó, hay có thể họ bị lẫn mầu đó với mầu khác nào đó.

Việc kìm nén thường xuyên tiếng cười đã làm cho bạn thành tịt cười.

Các tình huống đang xảy ra ở mọi nơi, nhưng bạn không thể thấy được rằng có lí do nào để cười. Nếu tiếng cười của bạn được tự do khỏi tù túng, toàn thế giới sẽ đầy tiếng cười. Nó cần đầy tiếng cười; điều đó sẽ thay đổi gần như mọi thứ trong cuộc sống con người.

Bạn sẽ không thể khổ như bạn đang vậy. Thực tế, bạn không khổ như bạn trông vậy đâu - chính là khổ cộng với nghiêm chỉnh mới làm cho bạn trông khổ thế. Chỉ khổ cộng với tiếng cười, và bạn sẽ không trông khổ thế đâu!

Các căn hộ hiện đại có những bức tường mỏng tới mức dù bạn muốn hay không, bạn vẫn phải nghe điều đang diễn ra ở phía bên kia của bức tường. Theo một cách nào đó, điều đó rất con người.

Trong ngôi nhà căn hộ, toàn thể ngôi nhà căn hộ bị phân vân bởi một điều ... Các đôi đang đánh nhau, ném gối, ném đồ đạc, đập chén bát, quát tháo, chồng đánh vợ, vợ la hét - và họ chẳng cần hệ thống tăng âm hay cái gì, và cả khu nhà căn hộ thích thú nghe.

Vấn đề duy nhất là với một gia đình người *Sardarji*. Từ căn buồng của anh ta họ chẳng bao giờ nghe thấy đánh nhau nào; ngược lại, họ bao giờ cũng nghe thấy tiếng cười. Cả đám đông phân vân: "Có chuyện gì thế nhỉ? Những người này chẳng bao giờ đánh nhau. Bao giờ cũng có tiếng cười - và cả hai cùng cười to tới mức cả khu nhà đều có thể nghe thấy!"

Một hôm họ quyết định rằng phải nhìn vào xem: "Chúng ta mất mát quá nhiều, còn họ lại tận hưởng nhiều thế. Bí mật của họ là gì?"

Thế là họ giữ người *Sardarji* khi anh ta về từ chợ, đang mang theo rau và các thứ khác. Họ tất cả ra giữ anh ta lại và họ nói, "Trước hết anh hãy nói cho chúng tôi bí mật là gì - sao anh cười khi mọi người đánh nhau?"

Người *Sardar* nói, "Đừng ép tôi, bởi vì bí mật này rất đáng ngượng."

Họ nói, "Ngượng à? Nhưng chúng tôi tưởng anh đang làm điều lớn lao. Chúng tôi bao giờ cũng nghe thấy tiếng cười - hoặc anh cười hoặc vợ anh cười... không đánh nhau."

Người Sardar nói, "Điều xảy ra là, cô ấy ném các thứ vào tôi. Nếu cô ấy ném trượt, thì tôi cười; nếu cô ấy ném trúng tôi thì cô ấy cười. Cùng điều đó diễn ra, nhưng chỉ có điều chúng tôi đã làm một thu xếp khác - phỏng có ích gì? Cho nên tôi đã học cách lẩn tránh cô ấy, và cô ấy học cách..."

Sau hai mươi năm vẫn anh Sardar đó muốn li dị vợ. Quan toà đã nghe nói về họ, rằng đây là đôi duy nhất trong cả thành phố chưa bao giờ biết tới đánh nhau. Họ đơn giản cười - cả thành phố biết họ là đôi cười.

Quan toà nói, "Điều gì đi sai? Anh nổi tiếng thế."

Người Sardar nói, "Quên mọi chuyện đó đi - cho phép chúng tôi li dị."

Nhưng quan toà nói, "Tôi phải biết lí do."

Anh ta nói, "Lí do rất rõ ràng - cô ấy đánh tôi. Và điều đó quá nhiều; tôi đã bị những cú đánh đó trong nhiều năm."

Quan toà hỏi, "Anh chị lấy nhau bao lâu rồi?"

Anh ta nói, "Gần ba mươi năm."

Quan toà nói, "Nếu anh đã có khả năng chịu đựng người đàn bà này trong ba mươi năm, thế thì chỉ mười năm, hai mươi năm nữa..."

Anh ta nói, "Điều đó không phải là vấn đề. Ban đầu tôi thường tránh được, nhưng bây giờ cô ấy đã trở thành thiện nghệ thế... không cách nào để tôi tránh được! Thế là chỉ cô ấy cười, tôi đã không cười mười năm nay rồi. Điều này là không thể chịu đựng được. Lúc ban đầu thì hoàn hảo, gần như năm mươi-năm mươi, không có vấn đề gì. Tôi đã cười, cô ấy cũng cười. Nhưng bây giờ một trăm phần trăm số lần cô ấy cười, và một trăm phần trăm tôi chỉ đứng đó, trông như thằng ngu. Không, tôi không thể dung thứ được thêm nữa."

Nhìn quanh cuộc sống và thử xem phía khôi hài của mọi sự.

Mọi biến cố đang xảy ra đều có phía khôi hài của riêng nó, bạn chỉ cần cảm giác khôi hài.

Không tôn giáo nào đã chấp nhận khả năng khôi hài như một phẩm chất. Tôi muốn khả năng khôi hài là phẩm chất nền tảng của người tốt, của người đạo đức, của người tôn giáo. Và điều đó không cần nhiều xem xét đâu; bạn chỉ cần thử nhìn nó, và nó có ở mọi nơi.

Có lần tôi du hành trên xe bus khi tôi còn là sinh viên. Người soát vé xe bus gặp phiền toái vì có ba mươi mốt hành khách và anh ta thu được tiền chỉ cho ba mươi vé. Thế là anh ta hỏi, "Ai là người không đưa tiền?" Chẳng ai nói cả.

Anh ta nói, "Điều này thực lạ; bây giờ làm sao tôi tìm được?"

Tôi nói với anh ta, "Làm thế này: bảo người lái xe dừng xe lại, và bảo mọi người rằng chừng nào người chưa trả tiền chưa chịu thú nhận, xe sẽ không chạy."

Anh ta nói, "Đúng rồi." Xe bus dừng lại. Mọi người nhìn nhau, bây giờ phải làm gì? Chẳng ai biết người đã... Cuối cùng một người đứng lên và nói, "Tôi xin lỗi, tôi là người đã không đưa tiền. Tiền đây."

Người soát vé hỏi, "Tên ông là gì?"

Anh ta nói, "Tên tôi là Achchelal." Achchelal nghĩa là "người tốt."

Và tôi ngạc nhiên rằng trong ba mươi người, chẳng ai cười cả! Khi anh ta nói "Achchelal" tôi không thể tin được vào điều đó - một "người tốt" làm điều như thế... và không ai dường như thấy khôi hài trong nó.

Nghiêm chỉnh đã trở thành gần như một phần của xương và máu chúng ta. Bạn sẽ phải làm nỗ lực nào đó để gạt bỏ nghiêm chỉnh, và bạn sẽ phải để ý - bất kì chỗ nào bạn có thể tìm ra cái gì đó khôi hài xảy ra, đừng bỏ lỡ cơ hội này. Mọi nơi đều có người trượt vỏ chuối - chỉ không ai nhìn họ thôi. Thực tế, điều đó bị coi là không lịch sự. Nó không phải vậy, bởi vì chuối mới trượt vỏ chuối thôi.

Tiếng cười cần việc học lớn lao, và tiếng cười là phương thuốc lớn lao. Nó có thể chữa cho nhiều căng thẳng, lo âu, lo nghĩ của bạn; toàn thể năng lượng có thể tuôn chảy vào trong tiếng cười. Và không cần phải có cơ hội nào đó, lí do nào đó.

Trong trại thiền của tôi, tôi thường có thiền cười: chẳng vì lí do gì, mọi người sẽ ngồi và chỉ bắt đầu cười. Ban đầu họ cảm thấy chút ít vụng về rằng chẳng có lí do gì - nhưng khi mọi người đang làm điều đó... họ cũng sẽ

bắt đầu. Chẳng mấy chốc, mọi người đã trong tiếng cười lớn, mọi người cười lăn lộn trên đất. Họ cười vào chính sự kiện rằng nhiều người đang cười chẳng vì lí do nào cả; chẳng có gì, thậm chí không có chuyện tiếu lâm nào đã được kể. Và nó cứ diễn ra như sóng.

Cho nên không hại gì... ngay cả chỉ ngồi trong phòng mình, đóng cửa lại và để một giờ cho tiếng cười đơn giản. Cười chính mình. Nhưng học cười.

Nghiêm chỉnh là tội lỗi, và nó là bệnh tật.

Tiếng cười có cái đẹp mênh mông, sự nhẹ nhàng. Nó sẽ đem lại nhẹ nhàng cho bạn, và nó sẽ cho bạn đôi cánh để bay. Và cuộc sống tràn đầy những cơ hội thế. Bạn chỉ cần nhạy cảm. Và tạo ra cơ hội cho người khác cười. Tiếng cười nên là một trong những phẩm chất có giá trị nhất, yêu mến nhất của con người - bởi vì chỉ con người mới có thể cười, không con vật nào có khả năng về điều đó. Bởi vì nó là con người, nó phải có thứ tự cao nhất. Kìm nén nó là phá huỷ phẩm chất người.

Đừng làm trò đùa ác

Nhà huyền môn Atisha đã nói, "Đừng làm trò đùa ác."

Trò đùa ác là gì? Đầu tiên tôi sẽ phải kể ba chuyện chỉ để giải thích. Và ba, bởi vì nó là con số rất bí truyền.

Chuyện thứ nhất:

Với tiếng rù rù, bíp bíp và vo vo, một con tàu không gian lạ hạ xuống Trái đất. Hai sinh vật kì quái hiện ra và bay xuống đất. Họ là một đôi người sao Hoả trẻ, cả hai đều là khoa học gia, ở đây trong chuyến viếng thăm thám hiểm. Họ quyết định rằng cách tốt nhất để tìm hiểu về Trái đất là trao đổi với một số cư dân, cho nên họ nhảy ra để tìm ứng cử viên có thể nào đó. Họ đi vào trong một toà nhà căn hộ theo cách huyền bí mà người sao Hoả vẫn thường làm những điều này, và vào gặp một đôi mới cưới theo tên Everett và Gladys Sprinkle.
Rồi, Everett và Gladys bị ngạc nhiên hết sức, nhưng nhanh chóng điều chỉnh, theo cách đặc biệt mà các đôi mới cưới thường có thích ứng với những việc đáng ngạc nhiên. Chuyện đi chuyện lại điều này điều khác, cuộc nói chuyện chấm dứt với chủ đề sinh sản. Người sao Hoả làm đôi Sprinkles ngạc nhiên bằng việc đưa ra trình diễn cách họ sinh sản trên hành tinh anh ta. Trước khi họ có thể phản đối một cách bối rối, anh vồ lấy người đàn bà sao Hoả, đặt tám ngón tay mũm mĩm của mỗi bàn tay lên trán cô ấy, và trong khi anh ta toé sáng và cô ấy long lanh, một lối mở xuất hiện phía cô ấy và một cậu bé sao Hoả tí hon ló ra và bắt đầu nhảy quanh phòng ngủ của Everett và Gladys.
Người nam sao Hoả tiếp đó hỏi điều đó được làm thế nào trên Trái đất. Họ ấp a ấp úng một chút, và cuối cùng quyết định rằng điều đó quá khó không mô tả được. Cho nên, trong mối quan tâm hợp tác liên hành tinh, họ cởi quần áo ra và biểu diễn.
Người sao Hoả xem biểu diễn, bị mê mải cuốn hút. Khi mọi chuyện đã xong, người đàn bà sao Hoả hỏi, "Khi nào đứa con Trái đất ra đời?" Gladys lắc đầu và nói với cô ấy rằng điều đó mất chín tháng. Người sao Hoả ngớ người ra vì điều này, gãi đầu gãi tai một chút, và thế rồi người nam hỏi, "Nhưng nếu nó không ra ngay bây giờ, làm sao các vị cả hai lại kích động thế vào lúc cuối?"

Chuyện thứ hai:

Một người tới gặp bác sĩ bởi vì anh ta cảm thấy khó ở. Bác sĩ hỏi những câu hỏi thông thường như người này có uống rượu hay ăn quá nhiều không.
"Không," người này nói.
"Được, có lẽ anh đã ăn quá nhiều các đêm trước?" bác sĩ hỏi.
"Không," người này đáp.

Bác sĩ nghĩ về vấn đề này một chốc và rồi hỏi, "Nhiều dục quá?"
"Ít khi," câu trả lời đưa tới.
"Đó là hai từ hay một từ?"

Và chuyện thứ ba:

Một người đàn bà bước vào siêu thị để mua cải xanh. Bà ấy đi tới một người đàn ông ở quầy rau quả và nói, "Thưa ông, ông có cải xanh không?"
Người đàn ông đáp, "Không, thưa bà, không có hôm nay. Mai bà lại nhé."
Vài giờ sau, người đàn bà này quay lại, lại hỏi người đàn ông, "Thưa ông, ông có cải xanh không?"
"Thưa bà, xin bà nhìn đây, tôi đã bảo bà rồi, chúng tôi không có cải xanh hôm nay."
Bà này bỏ đi, rồi quay lại cũng trong cùng ngày đó. Nhưng lần này, người đàn ông cáu tiết và nói, "Bà đánh vần chữ cà trong từ 'cà chua' xem nào?"
Bà ấy đáp, "Cờ a ca huyền cà."
"Thế đánh vần chữ chua trong 'cà chua' thế nào?" ông ta hỏi.
"Chờ ua chua," là lời đáp
Ông ta lại nói, "Thế đéo trong từ cải xanh thế nào?"
Bà ta nhìn phân vân và nói, "Đéo có cải xanh."
Ông ta thở dài và kêu lên, "Bà ơi, đó là điều tôi đã cố nói cho bà cả ngày rồi."

Tôi không biết liệu chúng có là những chuyện đùa ác hay không, nhưng một điều là chắc chắn, Atisha sẽ thích chúng.

Thực tế, với "chuyện đùa ác" ông ấy ngụ ý điều gì đó hoàn toàn khác. Ông ấy ngụ ý đừng nói gì chống lại bất kì ai, đừng làm tổn thương bất kì ai khi họ không có mặt, đừng làm tổn thương bất kì ai đằng sau lưng họ.

Việc dịch này không chính xác. Toàn thể nghĩa của Atisha là: đừng tán gẫu về mọi người với chủ ý làm tổn thương họ, bởi vì điều đó không thực là chuyện đùa, điều đó không phải là trò vui, điều đó không phải là khôi hài. Atisha không thể chống lại khả năng khôi hài, điều đó là không thể được. Không người nào với thông minh và nhận biết của ông ấy có thể chống lại khả năng khôi hài. Thực tế, chính những người như Atisha đã đem khôi hài tôn giáo hay nhất cho thế giới. Atisha tới từ truyền thống của Phật Gautam - cùng dòng truyền thừa như Thiền nhân. Và Thiền là tôn giáo duy nhất đã chấp nhận khôi hài là lời cầu nguyện. Không thể nào, không có khả năng chút nào, rằng Atisha không có khả năng khôi hài.

Thế thì lời kinh này không thể thực sự ngược lại chuyện đùa được. Nó ngược lại việc gây tổn thương cho mọi người. Điều ông ấy nói đi sâu hơn vào trong tâm lí của chuyện đùa, vào trong sự hợp lí đằng sau chuyện đùa. Nó là điều Sigmund Freud đã làm một nghìn năm muộn hơn. Sigmund Freud nghĩ rằng khi bạn đùa về bất kì ai thì có mọi khả năng rằng bạn hung hăng, rằng bạn giận dữ, rằng theo một cách gián tiếp bạn đang giả vờ khôi hài nhưng bạn thực sự muốn xúc phạm.

Nhưng điều đó không thể được quyết định bởi bất kì ai khác từ bên ngoài; chỉ bạn mới có thể phán xét. Nếu có nỗ lực có chủ ý trong tâm trí bạn để xúc phạm ai đó, để làm tổn thương ai đó, nếu nó là bạo hành trá hình như khôi hài, tránh nó ra. Nhưng nếu nó không bạo hành mà chỉ là khả năng khôi hài thuần khiết, khả năng đùa - khả

năng không coi cuộc sống là nghiêm chỉnh, không nói quá nghiêm chỉnh, thế thì không có vấn đề gì.

Nếu tôi gặp Atisha một ngày nào đó, tôi sẽ dạy cho ông ấy vào chuyện đùa. Và cảm giác của tôi là ông ấy sẽ thích thú nó.

Chuyện đùa có thể chỉ là khôi hài thuần khiết mà không có bạo hành nào trong chúng. Đôi khi trên bề mặt người ta có thể nghĩ có bạo hành nào đó, nhưng vấn đề không phải là điều người khác nghĩ, vấn đề là ý định của bạn là gì. Đó là vấn đề về ý định. Bạn có thể mỉm cười với ý định xúc phạm, thế thì việc mỉm cười đó trở thành tội lỗi. Bất kì cái gì cũng có thể trở thành tội lỗi nếu sâu bên dưới ham muốn là làm điều bạo hành. Và bất kì cái gì cũng có thể trở thành đức hạnh nếu sâu bên dưới có ham muốn tạo ra nhiều vui vẻ hơn trong cuộc sống, nhiều tiếng cười hơn trong cuộc sống.

Hiểu biết riêng của tôi là ở chỗ không có gì có giá trị hơn tiếng cười. Tiếng cười đem bạn gần nhất tới lời cầu nguyện. Thực tế chỉ tiếng cười còn lại trong bạn khi bạn là toàn bộ. Trong mọi thứ khác bạn vẫn còn bộ phận, ngay cả trong làm tình bạn vẫn còn bộ phận. Nhưng khi bạn có tiếng cười bụng thực sự toàn tâm, mọi bộ phận của con người bạn - sinh lí, tâm lí, tâm linh - chúng tất cả đều rung động trong hoà điệu, chúng tất cả đều rung động trong hài hoà.

Do đó, tiếng cười làm thảnh thơi. Và thảnh thơi là tâm linh. Tiếng cười đem bạn về đất, đem bạn xuống từ những ý tưởng ngu xuẩn của bạn về việc là linh thiêng hơn ngươi. Tiếng cười đem bạn về thực tại như nó vậy. Thế giới này là trò chơi của Thượng đế, trò đùa vũ trụ. Và chừng nào bạn còn chưa hiểu nó là trò đùa vũ trụ bạn sẽ không bao giờ có khả năng hiểu bí ẩn tối thượng.

Tôi tất cả ủng hộ cho chuyện đùa, tôi tất cả ủng hộ cho tiếng cười.

Atisha đã bị dịch sai. Điều ông ấy thực sự ngụ ý là: đừng bạo hành, ngay cả trong lời bạn. Ngay cả khi đùa, đừng bạo hành, bởi vì bạo hành sinh ra nhiều bạo hành hơn, giận dữ sẽ đem tới nhiều giận dữ hơn, và nó tạo ra cái vòng luẩn quẩn không chấm dứt.

Lại trở thành đứa trẻ

Vui đùa là một trong những phần bị kìm nén nhất của con người. Mọi xã hội, văn hoá, văn minh đều đã từng chống lại vui đùa bởi vì người vui đùa không bao giờ nghiêm chỉnh. Và chừng nào một người còn chưa nghiêm chỉnh, người đó không thể bị chi phối, người đó không thể bị làm cho tham vọng, người đó không thể bị làm cho ham muốn quyền lực, tiền bạc, danh vọng.

Đứa trẻ chưa bao giờ chết trong bất kì ai. Không phải là đứa trẻ chết khi bạn lớn lên, đứa trẻ vẫn còn đấy. Mọi thứ bạn đã từng là vẫn ở bên trong bạn, và sẽ còn bên trong bạn cho tới chính hơi thở cuối cùng của bạn.

Nhưng xã hội bao giờ cũng sợ người không nghiêm chỉnh. Người không nghiêm chỉnh sẽ không tham vọng vì tiền hay quyền lực chính trị; họ sẽ thà tận hưởng sự tồn tại còn hơn. Nhưng tận hưởng sự tồn tại không thể đem bạn tới danh vọng, không thể làm bạn có quyền lực, không thể đáp ứng cho bản ngã của bạn; và toàn thế giới con người quay tròn quanh ý tưởng của bản ngã. Vui đùa là chống lại bản ngã của bạn - bạn có thể thử nó và xem. Cứ chơi với trẻ con, và bạn sẽ thấy bản ngã của mình biến mất, bạn sẽ thấy rằng bạn đã trở thành đứa trẻ

lần nữa. Điều đó không chỉ đúng với bạn, nó đúng cho mọi người.

Bởi vì đứa trẻ bên trong bạn đã từng bị kìm nén, bạn sẽ kìm nén con bạn. Không ai cho phép con họ múa và hát và la hét và nhảy nhót. Bởi những lí do tầm thường - có lẽ cái gì đó có thể bị vỡ, có lẽ chúng có thể làm cho quần áo bị ướt trong cơn mưa nếu chúng chạy ra ngoài - vì những điều nhỏ bé này mà phẩm chất tâm linh lớn, vui đùa, bị hoàn toàn phá huỷ.

Đứa trẻ vâng lời được khen ngợi bởi cha mẹ nó, bởi thầy giáo, bởi mọi người; còn đứa trẻ vui đùa bị kết án. Vui đùa của nó có thể tuyệt đối vô hại, nhưng nó bị kết án bởi vì có nguy hiểm nổi dậy về tiềm năng. Nếu đứa trẻ lớn lên với tự do đầy đủ để vui đùa, nó sẽ biến thành người nổi dậy. Nó sẽ không dễ dàng bị làm thành nô lệ; nó sẽ không dễ dàng bị cho vào quân đội để tiêu diệt mọi người, hay để bản thân nó bị tiêu diệt.

Đứa trẻ nổi dậy sẽ biến thành thanh niên nổi dậy. Thế thì bạn không thể áp đặt hôn nhân lên nó được; thế thì bạn không thể buộc nó vào việc làm đặc biệt; thế thì đứa trẻ không thể bị buộc phải hoàn thành những ham muốn và khao khát không được hoàn thành của cha mẹ. Thanh niên nổi dậy sẽ đi theo cách riêng của mình. Người đó sẽ sống cuộc sống của mình theo ham muốn bên trong nhất của riêng người đó - không theo lí tưởng của ai đó khác.

Người nổi dậy về căn bản là tự nhiên. Đứa trẻ vâng lời gần như chết; do đó cha mẹ rất sung sướng, bởi vì nó bao giờ cũng trong kiểm soát.

Con người bị bệnh kì lạ: con người muốn kiểm soát mọi người - trong kiểm soát mọi người bản ngã của bạn

được đáp ứng, bạn là ai đó đặc biệt - và bản thân người đó cũng muốn được kiểm soát, bởi vì được kiểm soát bạn không có trách nhiệm. Với tất cả những lí do này, vui đùa bị đàn áp, bị nghiền nát từ chính lúc ban đầu, và thế rồi mọi người trở nên sợ tính vui đùa của riêng mình, sợ "mất kiểm soát."

Nỗi sợ là gì? Nỗi sợ hãi do người khác cấy vào: bao giờ cũng còn trong kiểm soát, bao giờ cũng còn có kỉ luật, bao giờ cũng kính trọng những người già hơn bạn. Bao giờ cũng tuân theo tu sĩ, cha mẹ, thầy giáo - họ biết cái gì là đúng cho bạn. Bản tính của bạn chưa bao giờ được cho phép có tiếng nói của nó.

Dần dần, dần dần bạn bắt đầu mang đứa trẻ chết bên trong bản thân mình. Đứa trẻ chết này bên trong bạn sẽ phá huỷ khả năng khôi hài của bạn: bạn không thể cười với toàn bộ trái tim mình, bạn không thể chơi, bạn không thể tận hưởng những điều nhỏ bé của cuộc sống. Bạn trở nên nghiêm chỉnh tới mức cuộc sống của bạn, thay vì mở rộng ra, bắt đầu co lại.

Tôi bao giờ cũng tự hỏi sao Ki tô giáo đã trở thành tôn giáo lớn nhất thế giới. Lặp đi lặp lại tôi đã đi tới kết luận rằng đó là vì cây thập tự và Jesus bị đóng đinh - buồn thế, nghiêm chỉnh thế; một cách tự nhiên... bạn không thể mong đợi Jesus mỉm cười trên cây thập tự được. Và hàng triệu người đã thấy điều tương tự giữ bản thân họ và Jesus trên cây thập tự.

Cái nghiêm chỉnh của nó, cái buồn của nó, đã là lí do cho Ki tô giáo lan rộng hơn bất kì tôn giáo nào khác.

Tôi muốn các nhà thờ và đền chùa của chúng ta, các nhà thờ Hồi giáo, các giáo đường Do Thái trở nên không nghiêm chỉnh, vui đùa hơn, đầy tiếng cười và vui vẻ.

Điều đó sẽ mang nhân loại tới linh hồn lành mạnh, toàn thể, được tích hợp hơn. Bạn không cần mang cây thập tự của mình trên vai mình. Vứt cây thập tự đi. Tôi dạy bạn nhảy múa, ca hát, chơi đùa.

Cuộc sống phải là sáng tạo quí giá, từng khoảnh khắc. Điều bạn sáng tạo không thành vấn đề - nó có thể chỉ là lâu đài cát trên bãi biển - nhưng bất kì cái gì bạn làm cũng nên bắt nguồn từ vui đùa và vui vẻ của bạn.

Đứa trẻ của bạn không bao giờ được phép chết. Nuôi dưỡng nó, và đừng sợ rằng nó sẽ ra ngoài kiểm soát. Nó có thể đi đâu? Và cho dù nó ra ngoài kiểm soát - thì đã sao? Bạn có thể làm gì ngoài kiểm soát? Bạn có thể múa như người điên, cười như người điên; bạn có thể nhảy nhót, chạy chậm như người điên... mọi người có thể nghĩ bạn điên, nhưng đó là vấn đề của họ. Nếu bạn thích thú điều đó, nếu cuộc sống của bạn được nó nuôi dưỡng, thế thì chẳng thành vấn đề, cho dù nó trở thành vấn đề cho phần còn lại của thế giới.

Trong thời đại học của tôi, tôi hay đi dạo buổi sáng rất sớm, quãng ba giờ sáng, bốn giờ sáng. Ngay bên cạnh nhà tôi là một phố nhỏ với những rừng tre, rất tối... Và đó là chỗ tốt nhất, bởi vì rất hiếm khi gặp ai ở đó.... chỉ một người gác cổng của một nhà giầu thường hay nhìn tôi.

Nhưng một hôm - đây có lẽ là điều bạn sẽ gọi ra "đi ra ngoài kiểm soát" - tôi đang chạy chậm trên phố và một ý tưởng tới với tôi là chắc sẽ hay nếu tôi chạy chậm kiểu chạy lùi. Ở Ấn Độ có mê tín rằng ma hay đi lùi, nhưng tôi đã hoàn toàn quên mất điều đó, và bằng cách nào đó chẳng có ai trên phố... cho nên tôi bắt đầu chạy lùi. Tôi thích thú lắm, và lúc đó lại là sáng mát mẻ.

Thế rồi người đưa sữa tình cờ thấy tôi... Mọi người thường hay đem sữa từ những làng nhỏ tới, và anh ra đã tới sớm hơn một chút so với thường lệ, cho nên anh ta chưa bao giờ gặp tôi trước đây. Đang gánh hai thùng sữa, đột nhiên anh ta thấy tôi. Tôi phải ở trong bóng tối rừng tre, và khi anh ta tới gần cái bóng nơi có chút mảnh ánh trăng, tôi đột nhiên ló ra, chạy lùi. Anh ta kêu lên, "Úi trời!," quẳng luôn cả hai thùng sữa, chạy biến.

Dầu vậy, tôi đã không nhận ra là anh ta sợ tôi, tôi nghĩ anh ta sợ cái gì đó khác. Cho nên tôi cầm đôi thùng của anh ta, mặc dầu sữa đã chảy hết... Tôi nghĩ tôi ít nhất phải trả lại anh ta thùng sữa, cho nên tôi chạy đuổi theo anh ta. Thấy tôi tới... Tôi chưa bao giờ thấy ai chạy nhanh thế! Anh ta có thể là vô địch thế giới trong mọi cuộc đua chạy. Tôi rất ngạc nhiên. Tôi kêu lên, "Đợi đã!" nhưng anh chẳng bao giờ nhìn lại.

Toàn bộ cảnh tượng được người gác công nhà giầu quan sát. Ông ta bảo tôi, "Anh sẽ giết chết anh ta đấy."

Tôi nói, "Tôi đơn giản đem trả lại anh ta đôi thùng."

Ông ấy nói, "Anh để đôi thùng lại chỗ tôi; khi mặt trời lên anh ta sẽ tới. Nhưng đừng làm điều như vậy - đôi khi anh làm tôi sợ nữa, nhưng bởi vì tôi biết... Trong nhiều năm tôi đã thấy anh làm tất cả những điều kì lạ này trên phố, nhưng đôi khi tôi trở nên sợ; tôi nghĩ: ai biết được liệu đấy thực sự là anh hay ma đang nhảy lùi về phía tôi? Đôi khi tôi đóng cửa lại và đi vào trong; tôi để súng luôn nạp đạn vì anh đấy!"

Tôi nói, "Ông nên hiểu một điều, rằng nếu tôi là ma, súng của ông cũng vô dụng - ông không thể giết được ma bằng đạn. Cho nên đừng dùng nó, bởi vì ma sẽ không bị ảnh hưởng bởi nó; nhưng nếu người thực có đó, ông có thể bị bắt như kẻ giết người."

Ông ấy nói, "Điều đó đúng. Điều đó tôi chưa bao giờ nghĩ tới, rằng ma..." Và ngay trước tôi, ông ấy tháo tất cả đạn ra. Ông ấy nói, "Đôi khi sợ hãi lớn thế... Tôi có thể bắn ai đó và giết người đó."

Tôi nói, "Cứ nhìn tôi đây: trước hết, phải chắc liệu tôi là người thật hay là ma chứ. Ông bỏ đạn trong súng ra rồi, và có thể chỉ là ma đang thuyết phục ông!"

Ông ấy nói, "Cái gì...?" và ông ấy bắt đầu lắp đạn vào súng.

Tôi nói, "Ông giữ lấy hai cái thùng này." Tôi đã ở lại trong gần sáu tháng ở phần đó của thành phố, và mọi ngày tôi đều hỏi người gác, "Người đó đã tới chưa?"

Ông ấy nói, "Anh ta không tới. Hai cái thùng này vẫn đang chờ anh ta, và tôi nghĩ rằng bây giờ anh ta sẽ chẳng bao giờ tới đâu. Hoặc anh ta đã đi mãi mãi hoặc anh ta đã trở nên sợ chỗ này tới mức anh ta chẳng bao giờ tới phố này. Tôi đã quan sát và khi đổi ca và người gác khác tới, tôi bảo anh ấy rằng nếu ai đó tới... và chúng tôi để đôi thùng này ở ngay trước cổng, để cho anh ta sẽ nhận ra rằng thùng của anh ta ở đây. Nhưng sáu tháng đã qua rồi, và chẳng có dấu hiệu nào của anh ta cả."

Tôi nói, "Điều này thực rất kì lạ."

Ông ấy nói, "Chẳng có gì kì lạ về điều đó cả. Anh chắc phải giết chết bất kì ai; tự nhiên xuất hiện trong bóng tối. Sao anh lại chạy lùi? Chạy chậm thì tôi đã biết nhiều người làm rồi, nhưng lại chạy lùi..."

Tôi nói, "Tôi đã chạy chậm, và tôi trở nên chán bao giờ cũng chạy lên trước; chỉ để thay đổi nên tôi mới thử chạy lùi. Tôi chưa bao giờ nhận ra rằng vào ngày hôm đó mà kẻ ngốc kia tới - không ai đã đi trên phố này. Người đó phải đã lan truyền tin đồn - và tin đồn lan như lửa dại. Ngay cả ông chủ nhà tôi sống cũng nghe điều đã xảy ra trên phố này."

Ông ấy bảo tôi, "Thôi trò đi dạo sớm buổi sáng đi; chỉ đi khi mặt trời đã mọc, bởi vì một người đã thấy ma."

Tôi nói, "Ai bảo ông vậy?"

Ông ấy nói, "Vợ tôi bảo tôi, và toàn thể hàng xóm đều biết; sau tám giờ tối phố trở nên vắng tanh vắng ngắt."

Tôi bảo ông ấy, "Ông có thể không tin điều đó, nhưng không có ma đâu. Thực tế, đấy là tôi chạy lùi..."

Ông ấy nói, "Đừng có mà lừa tôi."

Tôi nói, "Ông có thể đi cùng tôi. Vào ba giờ sáng chẳng có ai cả."

Ông ấy nói, "Sao tôi phải liều thế? Nhưng một điều là chắc chắn: nếu anh không dừng đi dạo, thế thì anh sẽ phải rời khỏi nhà tôi. Anh không thể sống ở đây được."

Tôi nói, "Điều này rất kì lạ. Ngay cả trên phố đầy ma, sao ông cứ khăng khăng rằng tôi phải rời khỏi nhà ông? Ông không thể ép tôi được. Tôi trả tiền thuê nhà... ông đã đưa cho tôi hoá đơn. Và ở toà ông không thể nói rằng bởi vì người này cứ đi trên phố nơi ma chạy - tôi không nghĩ toà án nào sẽ chấp nhận lí do này."

Ông ấy nói, "Anh ngụ ý anh sẽ đưa tôi ra toà sao? Nếu anh cứ khăng khăng thế, anh có thể sống trong nhà này. Tôi sẽ bán nó. Tôi sẽ bỏ ngôi nhà này."

"Nhưng," tôi nói, "tôi không phải là ma."

Ông ấy nói, "Điều đó tôi biết - nhưng trộn lẫn với ma sao? Hôm nào đó con ma nào đó có thể theo anh vào trong nhà - mà tôi là người có vợ có con. Tôi không muốn nhận nguy hiểm nào."

Đây là công xã của tôi, bạn không cần phải sợ: bạn có thể chạy lui, và thậm chí nếu bạn là ma thật, chẳng ai để ý gì tới bạn đâu! Nếu bạn không thể cho phép vui đùa của bạn ở đây, thế thì bạn sẽ không có khả năng cho phép nó ở bất kì chỗ nào trên thế giới. Cho phép nó một cách toàn bộ đi - để nó đi ra ngoài kiểm soát; và một khi đứa trẻ của bạn thực sự sống động và nhảy múa bên trong bạn, nó sẽ thay đổi chính hương vị cuộc sống của bạn. Nó sẽ cho bạn khả năng khôi hài, tiếng cười hay, và nó sẽ phá huỷ mọi tính cái đầu của bạn. Nó sẽ làm cho bạn thành con người của trái tim. Người sống trong cái đầu không sống chút nào. Chỉ người sống trong trái tim, và ca bài ca mà cái đầu không thể hiểu được, mới nhảy múa, điều chẳng liên quan gì tới bất kì hoàn cảnh nào bên ngoài bạn... chỉ từ sự thừa thãi của bạn, từ sự dư dật của bạn: bạn có nhiều năng lượng tới mức bạn muốn nhảy múa và ca hát và kêu to... cho nên làm điều đó đi!

Điều đó sẽ làm cho bạn sống động hơn; nó sẽ cho bạn cơ hội để nếm trải điều cuộc sống tất cả là gì. Người nghiêm chỉnh chết trước cái chết của mình. Từ lâu trước cái chết của mình, người đó vẫn còn gần như cái xác.

Cuộc sống là cơ hội có giá trị thế, nó không nên bị mất đi trong sự nghiêm chỉnh. Để nghiêm chỉnh cho cái

mồ. Để nghiêm chỉnh sụp đổ vào trong nấm mồ; khi đợi cho tới ngày phán xử cuối cùng, cứ nghiêm chỉnh. Nhưng đừng trở thành cái xác trước nấm mồ.

Tôi nhớ tới Khổng tử. Một trong các đệ tử của ông ấy hỏi ông ấy một câu hỏi rất điển hình đã được hàng nghìn người hỏi: "Thầy nói điều gì đó cho tôi về điều xảy ra sau cái chết?"

Khổng tử nói, "Tất cả những ý nghĩ này về cái chết ông có thể suy tư trong nấm mồ của mình sau cái chết. Ngay bây giờ sống đi đã!"

Có lúc để sống và có lúc để chết. Đừng trộn lẫn chúng, bằng không bạn sẽ bỏ lỡ cả hai. Ngay bây giờ, sống toàn bộ và mãnh liệt vào; và khi bạn chết, thì chết toàn bộ. Đừng chết bộ phận: rằng một mắt chết, và một mắt vẫn cứ nhìn quanh; một tay chết và tay kia cứ tìm chân lí. Khi bạn chết, chết toàn bộ... và suy tư chết là gì. Nhưng ngay bây giờ, đừng phí thời gian vào suy tư những thứ xa xăm: sống khoảnh khắc này đi. Đứa trẻ biết cách sống mãnh liệt và toàn bộ, và không sợ hãi gì rằng nó sẽ đi ra ngoài kiểm soát.

Trong ngôi đền này bạn được phép là bản thân mình mà không có bất kì cấm đoán nào. Tôi muốn điều này xảy ra trên khắp thế giới. Đây là việc bắt đầu duy nhất. Ở đây, bắt đầu sống khoảnh khắc sang khoảng khắc một cách toàn bộ và mãnh liệt, vui vẻ và vui đùa - và bạn sẽ thấy rằng chẳng cái gì đi ra ngoài kiểm soát; rằng thông minh của bạn trở nên sắc bén hơn; rằng bạn trở nên trẻ hơn; rằng tình yêu của bạn trở nên sâu hơn. Và khi bạn đi vào thế giới, bất kì chỗ nào bạn đi, cứ lan toả cuộc sống, vui đùa, vui vẻ nhất có thể được - với mọi ngõ ngách và xó xỉnh của thế gian.

Nếu toàn thế giới bắt đầu cười và thích thú và vui đùa, sẽ có cách mạng lớn. Chiến tranh được những người nghiêm chỉnh tạo ra; sát nhân do những người nghiêm chỉnh tạo ra; tự tử do những người nghiêm chỉnh tạo ra - nhà thương điên đầy những người nghiêm chỉnh. Cứ quan sát nghiêm chỉnh đã làm hại thế nào cho con người và bạn sẽ nhảy ra khỏi nghiêm chỉnh của mình, và bạn sẽ cho phép đứa trẻ của bạn, điều đang đợi bên trong bạn, chơi đùa và ca hát và nhảy múa.

Toàn thể tôn giáo của tôi bao gồm vui đùa.

Sự tồn tại này là nhà chúng ta: những cây này và các vì sao là anh em và chị em chúng ta; đại dương và dòng sông và núi non là bạn bè chúng ta. Trong vũ trụ bạn bè mênh mông này bạn đang ngồi như phật đá - tôi không thuyết giảng phật đá; tôi muốn bạn là phật múa.

Tín đồ của Phật sẽ không thích điều đó, nhưng tôi không quan tâm bất kì ai nghĩ gì. Tôi đơn giản quan tâm tới chân lí. Nếu chân lí không biết cách nhảy múa, nó bị què; nếu vị phật không thể trộn lẫn với trẻ con và chơi với chúng, ông ấy đã trở thành đóng với phật tính, nhưng ông ấy vẫn chưa thức tỉnh toàn bộ. Cái gì đó vẫn còn ngủ.

Ở Nhật Bản có một loạt chín bức tranh và những bức tranh đó cực kì có ý nghĩa. Ở bức tranh đầu tiên, một người đánh mất trâu của của mình. Anh ta tìm quanh - có cây cối và rừng rậm... nhưng không có dấu hiệu của trâu.

Ở bức thứ hai, anh ta tìm thấy dấu chân trâu.

Ở bức thứ ba, rõ ra rằng con trâu đang ẩn sau cây, chỉ phần đuôi trâu là thấy được.

Ở bức thứ tư, anh ta đã gần tới chỗ con trâu, và bạn thấy toàn thể con trâu.

Ở bức thứ năm, anh ta bắt được con trâu tóm sừng nó.

Ở bức thứ sáu, anh ta vật lộn với trâu.

Ở bức thứ bẩy, anh ta đã chinh phục được trâu. Anh ta cưỡi lên trâu.

Ở bức thứ tám, họ đi về nhà.

Ở bức thứ chín, trâu ở trong chuồng và người này đang thổi sáo.

Chín bức tranh này bị thiếu mất một bức - chúng bắt nguồn từ Trung Quốc, và bộ tranh Trung Quốc có mười tranh. Khi chúng được mang sang Nhật Bản, bức thứ mười đã bị bỏ đi bởi vì nó có vẻ rất kì quặc - và bức thứ mười là Phật của tôi.

Trong bức tranh thứ mười, con trâu ở trong chuồng và Phật đi với nậm rượu ra bãi chợ. Tâm trí Nhật Bản nghĩ rằng điều này là quá thể: mọi người sẽ nghĩ gì về phật cầm nậm rượu? Điều này là kì quái với tâm trí tôn giáo bình thường, nhưng với tôi nó là bức tranh quan trọng nhất trong cả chuỗi tranh. Không có nó cả chuỗi là không đầy đủ.

Khi người ta đã đạt tới phật tính, thế thì người ta nên trở thành người bình thường. Đi ra bãi chợ với nậm rượu là biểu tượng: nó đơn giản nghĩa là bây giờ không cần ngồi thiền, thiền đã trong trái tim rồi; bây giờ không cần nghiêm chỉnh. Người ta đã tìm ra điều người ta muốn tìm; bây giờ là lúc hân hoan. Nậm rượu đó là biểu tượng của hân hoan - bây giờ là lúc mở hội!

Và bạn có thể mở hội ở đâu ngoại trừ ở bãi chợ? Để thiền bạn có thể đi vào trong rừng, vào trong núi, nhưng để mở hội, bạn sẽ phải đi ra bãi chợ. Bạn định đi đâu để tìm chỗ nhảy disco...?

Bao giờ cũng nhớ tới bức tranh thứ mười đó. Đừng dừng lại ở bức thứ chín - bức thứ chín là đẹp, nhưng chưa đầy đủ. Thêm một bước nữa... chỉ thổi sáo là chưa đủ. Say đi! .. và nhảy múa điên cuồng!

Khả năng khôi hài bên ngoài tâm trí

Đúng là khả năng khôi hài là một phần của tâm trí - nhưng điều đó không có nghĩa rằng đó là chấm dứt của nó. Có khả năng khôi hài mà ngay cả thân thể bạn cũng cảm thấy, có khả năng khôi hài mà tâm trí bạn cảm thấy, và có khả năng khôi hài chỉ được cảm thấy khi bạn ở bên ngoài tâm trí. Chúng tất cả đều khác nhau về chất.

Chẳng hạn, đứa trẻ nhỏ có tâm trí còn chưa phát triển chút nào - bạn có thể làm cho nó cười khúc khích bằng việc cù bụng nó. Và nó thích điều đó nhiều tới mức trong cả đời bạn, bạn sẽ không bao giờ thích cái gì như thế nữa. Bây giờ, không có tâm trí tham gia vào trong đó. Bạn đơn giản cù vào phần nhạy cảm, phần gây cười của thân thể.

Bình thường, phần lớn khôi hài là bởi vì hiểu lầm - thực hay tưởng tượng - điều có gốc rễ trong tâm trí. Phần lớn chuyện đùa đều tạo ra khôi hài bởi vì chỗ rẽ bất thần, bất ngờ. Toàn thể khoa học của chuyện đùa là ở chỗ nó đưa bạn tới chiều cao nào đó của mong đợi, từng bước một, và thế rồi đột nhiên có chỗ rẽ tới mức

bạn chưa bao giờ mong đợi. Toàn thể căng thẳng của bạn mà đã thu thập tới lúc đó bùng nổ thành tiếng cười.

Để kể cho bạn một chuyện đùa sẽ tốt hơn...

Danny phát hiện ra rằng vợ mình lừa mình đi cùng anh chàng khác, cho nên anh ta đi tới vợ anh chàng kia và kể cho cô ấy về điều đó.
"Em biết điều chúng ta sẽ làm!" cô ấy nói. "Chúng ta sẽ báo thù họ." Thế là họ đi tới motel và báo thù cho nhau.
Cô ấy nói, "Chúng ta báo thù nữa đi."
Thế là họ lại báo thù và báo thù thêm. Cuối cùng, Danny nói, "Báo thù đủ rồi. Anh không còn cảm giác nặng nề nữa."

Nếu chỗ cuối tới theo cách bạn không trông đợi - bạn không thể hình dung ra được nó sẽ kết thúc theo cách đó - nó đem tới tiếng cười bất thần. Nó làm thoát ra căng thẳng.

Một cuộc điều tra mới đây về thực hành dục để lộ rằng sau giao hợp, hai mươi phần trăm quay người sang bên và ngủ luôn; hai phần trăm đi tắm; ba phần trăm đi tới tủ lạnh ăn qua loa; và bẩy mươi phần trăm đứng dậy, mặc quần áo và đi về nhà.

Cho nên đúng là phần lớn khôi hài trong cuộc sống mọc ra từ tâm trí - thấy bản thân nó trong tình huống bất ngờ.

Cũng có thể có tiếng cười nảy sinh từ vô trí, từ thiền, nhưng điều đó sẽ có phẩm chất hoàn toàn khác của tiếng cười. Nó sẽ là tiếng cười về bản thân người ta.

Chẳng hạn, khi Bồ đề đạt ma trở nên chứng ngộ, lần đầu tiên đi vào trong thế giới của vô trí, ông ấy bắt đầu cười - và ông ấy không bao giờ dừng cho tới khi ông ấy chết. Nhiều người hỏi ông ấy, "Sao thầy cứ cười mãi thế?" Ông ấy nói, "Ta cứ cười mãi bởi vì điều ta đã đi tìm bao giờ cũng ở bên trong ta rồi. Ta là thằng ngu thế; ta không thể nào tin được rằng trong bao nhiêu kiếp sống ta đã từng đi tìm cái gì đó đã ở bên trong ta rồi. Thực tế, người tìm là cái được tìm, người tìm là mục đích. Không có mục đích khác ngoại trừ bản thân ta được tìm ra.

"Và khi ta nhìn người khác đang làm cùng điều đó, ta không thể dừng được cười vào cái lố bịch của toàn thể việc tìm kiếm, của toàn thể tâm linh. Nó là của ông còn ông đang tìm nó. Nó chưa bao giờ bị mất còn ông cứ tìm nó. Không có cách nào làm mất nó mà ông lại đi tìm nó. Ngay cả ông muốn đánh mất nó ông cũng không thể đánh mất nó được, bởi vì ông là nó."

Cho nên có tiếng cười nào đó, nhưng nó không phải là cười người khác; nó là về việc tìm kiếm buồn cười của riêng bạn. Khoảnh khắc bạn đi ra ngoài tâm trí, bạn bỗng nhiên trở nên nhận biết: "Trời đất, chỗ này bao giờ cũng ở bên trong mình và mình cứ nhìn vào những góc xa xăm của thế gian. Mình đã đi lên Himalaya, mình đã tới các thánh nhân; mình đã khép mình vào kỉ luật theo những kĩ thuật nghiêm ngặt; mình đã nhịn ăn, đã tự hành hạ mình. Mình đã làm mọi thứ và nó lại ở bên trong mình."

Tôi nghe nói về một người tìm kiếm Mĩ. Ông ta là người siêu giầu, và có mọi thứ, ông ta phát chán. Bạn càng có nhiều, bạn càng trở nên nhận biết rằng nó sẽ không thoả mãn cho bạn. Người nghèo ở hoàn cảnh tinh thần tốt hơn, bởi vì người đó có thể hi vọng rằng ngày mai người đó sẽ có nhà tốt hơn, việc tốt hơn, lương nhiều hơn, xe tốt hơn. Có cả triệu hi vọng quanh người đó nà chẳng bao giờ được hoàn thành, và cũng tốt là chúng sẽ không được hoàn thành. Người siêu giầu thấy bản thân mình trong một thế rất kì lạ: mọi hi vọng đều được đáp ứng và tay ông ta vẫn trống rỗng, bản thể ông ta trống rỗng; chẳng cái gì được tìm thấy. Cuộc sống đã lừa ông ta. Những hi vọng kia đã chứng tỏ chỉ toàn là ảo ảnh.

Cho nên ông ta bắt đầu tìm một người trí huệ nào đó có thể chỉ cho người đó con đường đi tìm cái thực, cái tối thượng, chân lí tuyệt đối. Và ông ta đi khắp thế giới tìm kiếm, phát mệt mỏi. Ông ta tới mảnh đất này và ai đó bảo ông ta, "Ở đồng bằng ông sẽ không tìm ra người trí huệ thế đâu, ông sẽ phải đi tới Himalaya. Chúng tôi nghe nói có một ông già - không ai biết cổ thụ đến đâu, già đến đâu. Nếu ông có thể tìm thấy ông ấy, có lẽ việc tìm kiếm của ông sẽ được hoàn thành."

Ông ta là người sắt thép, ương ngạnh. Cuộc hành trình đầy vất vả, khó khăn nhưng ông ta vẫn xoay xở được. Rách nát tả tơi, mệt mỏi, bằng cách nào đó ông ta cũng tới nơi và ông ta thấy một ông già đang ngồi dưới gốc cây được bao khắp xung quanh bởi tuyết vĩnh hằng. Ông ta mệt mỏi thế thậm chí không thể bước đi được. Ông ta phải bò bằng cả bốn chi tới ông già, và ông ta phục xuống dưới chân ông già và nói, "Sau cùng tôi đã tìm được ông rồi. Họ nói rằng rất khó tới - thực tế còn khó hơn cả tôi tưởng. Nhưng Thượng đế gia ân. Cho nên

xin hãy nói cho tôi làm sao tôi có thể tìm được an bình, vui vẻ, trí huệ."

Ông già nhìn người đó và nói, "Điều quan trọng đầu tiên. Ông có mang điếu thuốc Mĩ nào theo ông không?"

Người đó không thể nào tin được vào điều đó - đây có phải là kiểu câu hỏi đúng không? Nhưng tranh cãi với ông già này là không tốt bởi vì ông ấy có thể tức giận hay bất kì cái gì. Người đó nói có, cho nên người đó lôi ra vài điếu thuốc lá còn lại cùng chiếc bật lửa. Ông già vớ lấy chúng, bắt đầu hút thuốc, và người mệt mỏi này nhìn - chuyện gì xảy ra thế này? Và người đó nói, "Thế về tôi thì sao?"

Ông già nói, "Đợi đấy, để ta kết thúc mấy điếu này bởi vì ta đã chờ đợi ai đó đem thuốc lá tới. Đã nhiều năm rồi." Người đó nói, "Tôi sắp chết, mệt mỏi, còn ông lại hút thuốc lá của tôi ngay trước tôi. Và tôi đã tưởng ông là người chứng ngộ đấy!"

Ông già nói, "Mọi thứ đều được. Ta đã chứng ngộ, nhưng chứng ngộ không có nghĩa là ông không thể hút thuốc. Ai bảo ông điều đó?"

Người đó nói, "Chẳng ai bảo tôi cả, nhưng tôi mường tượng rằng thuốc lá thuộc về người thường."

Ông già nói, "Ông sai rồi. Bây giờ ông có thể thấy ngay trước ông; ông là nhân chứng mắt thấy tai nghe. Ông đã thấy người chứng ngộ hút thuốc lá."

Người đó nói, "Tôi không muốn nói về điều đó. Ông hãy bảo tôi, bởi vì cuộc sống ngắn ngủi và tôi mệt mỏi thế. Ông bảo tôi phải làm gì bây giờ."

Ông già nói, "Bây giờ ông về nhà mình đi, nghỉ ngơi cho đã vào, và quay lại đây. Và lần sau, đừng có quên

đem xì gà Havana, bởi vì không có xì gà Havana ta không bao giờ nói chân lí cho bất kì ai."

Người đó bị choáng lắm: "Tôi chưa bao giờ nghe nói... Tôi đã đọc mọi kinh sách, nghe những buổi thuyết giảng lớn lao - tôi chưa bao giờ nghe nói rằng xì gà Havana cần có trước khi ông có thể nói điều gì về việc tìm chân lí."

Ông già nói, "Mọi người chứng ngộ đều duy nhất; đây là điều kiện của ta. Điều đó là tuỳ ông - nếu ông không thích tới, thì đừng tới, bởi vì ta đã phái nhiều người khác, những người sẽ tới. Làm sao ông nghĩ ta sống mãi ở đây? Ông không phải là thằng ngu duy nhất đã tới để tìm bản thân mình. Nhiều người khác đã tới và nhiều người khác sẽ tới, và ta có điều kiện đơn giản vậy thôi, đem xì gà Havana tới."

Người đó nói, "Thôi được, tôi sẽ về nhà và nếu tôi vẫn còn sống tôi sẽ đem xì gà Havana tới. Nhưng ông hứa với tôi rằng ông sẽ không ra điều kiện khác."

Ông già nói, "Ông nên nhớ, người chứng ngộ chưa bao giờ hứa hẹn điều gì cả, bởi vì ai biết được về ngày mai? Ta có thể đổi ý. Ta có thể từ chối xì gà Havana của ông. Ông cứ cố hết sức đi, ta sẽ cố hết sức ta, và thế rồi chúng ta sẽ xem điều gì xảy ra. Nhưng ngay bây giờ ông lạc rồi. Ta có đủ thuốc lá mà ông đã đem tới, để ta tận hưởng chúng đã."

Người đó rất thất vọng, nhưng khi người đó quay về, dần dần người đó bắt đầu nghĩ, "Có lẽ có cái gì đó trong thông điệp này. Ông ấy nói, "Về nhà mà nghỉ cho đã." Có lẽ ông ấy đang nói kiểu bóng gió - nhà ở đâu nhỉ?" Người đó đã đọc trong sách rằng nhà thực là ở bên trong. Và làm sao mình có thể tìm được nhà? Lại còn có

nghỉ thảnh thơi cho đã, trạng thái an bình của tâm trí và mình sẽ tìm ra nhà.

Người đó nói, "Trời đất, ông ấy đã nói điều đó còn mình thậm chí lại không cám ơn ông ấy. Mình sẽ đem xì gà Havana tới như lòng biết ơn."

Tôi thích câu chuyện đó. Liệu người đó có quay lại hay không tôi không biết; liệu ông già đó có ngụ ý điều người đó đã hình dung ra về nhà và nghỉ ngơi hay không, điều đó nữa cũng không rõ ràng. Nhưng dù tình huống thế nào, người đó đã nhận được thông điệp. Người đó đã quay về, thảnh thơi, nghỉ ngơi, và đầu tiên cố gắng đi vào bản thể bên trong của mình - tìm ra nhà, bởi vì các bức tường nhà không phải là nhà.

Thân thể bạn là tường; tâm trí bạn là tường. Đằng sau thân thể và tâm trí bạn có nhà thực của bạn... chính cội nguồn cuộc sống của bạn.

Khi ai đó tìm thấy nó, người đó có tiếng cười lớn: "Mình đã đứng không cần thiết trên đầu mình, vặn vẹo thân thể mình trong các bài tập yoga, nhịn ăn, đi các cuộc hành hương linh thiêng, tự hành hạ mình trong núi non, trong sa mạc - và mọi lúc mình vẫn mang chân lí bên trong bản thân mình."

Bất kì khi nào ai đó tìm ra nó, bạn có cho rằng người đó sẽ không cười không - cười chính bản thân mình? Tâm trí cười người khác.

Bên ngoài tâm trí chỉ có một tiếng cười, nhưng nó vang dội hàng thế kỉ. Nơi mà Bồ đề đạt ma đã trở nên chứng ngộ ... Tôi đã ở chỗ đó. Ông ấy đã trở nên chứng ngộ một nghìn bốn trăm năm trước và mọi người đã làm đền kỉ niệm ông ấy, ở chỗ ông ấy đã cười lần đầu tiên.

Và câu chuyện là ở chỗ nếu bạn ngồi im lặng trong ngôi đền này, bạn sẽ vẫn nghe thấy tiếng cười đó.

Có một bức tượng của Bồ đề đạt ma. Ông ấy là người rất kì lạ. Nếu ông ấy gặp bạn trong đêm, bạn sẽ không bao giờ ra khỏi nhà trong đêm nữa. Ông ấy có đôi mắt lớn tới mức, nếu ông ấy nhìn vào bạn một lần thôi, thế là đủ cho chứng ngộ! Và tiếng cười của ông ấy phải là tiếng cười lớn bởi vì ông ấy có cái bụng rất to, rất bự. Ngay cả trong bức tượng bụng cũng có gợn sóng.

Tôi không có thời gian ngồi đó trong ngôi đền, nhưng tôi biết rằng nếu bạn ngồi đó trong ngôi đền trong im lặng của khu rừng, có lẽ bạn có thể nghe thấy tiếng cười. Có lẽ núi non, cây cối, tảng đá quanh đền vẫn đang rung động với con người vĩ đại đó. Tôi đã nhìn vào các kiếp sống của nhiều người vĩ đại, nhưng Bồ đề đạt ma đứng riêng... rất kì lạ và rất duy nhất.

Có thể là tiếng cười của ông ấy tiêm nhiễm tới mức cây cối bắt đầu cười và núi non bắt đầu cười. Mặc dầu Bồ đề đạt ma chết rồi, chúng vẫn còn cười; chúng không thể dừng cười được. Nếu bạn đi với toàn thể ý tưởng này, có lẽ bạn có thể thực sự nghe thấy nó - hay bạn có thể tưởng tượng ra nó. Nhưng tôi đã bắt gặp những người đã nghe thấy nó, bởi vì họ đã bảo tôi thế.

Tôi đã tới đó, nhưng tôi đã không có đủ thời gian để ở lại trong ngôi đền, bởi vì thời gian đúng là vào nửa đêm - khi ông ấy trở nên chứng ngộ. Và đặc biệt vào đêm trăng tròn trong tháng nào đó, nếu bạn ở trong đền, ở giữa đêm có mọi khả năng là hoặc bạn sẽ nghe thấy tiếng cười hoặc bạn sẽ bắt đầu cười. Đó là điều tôi đang làm... Chính ý tưởng là bạn là kẻ ngốc thế: một người đã chết một nghìn bốn trăm năm trước, bạn đang ngồi, chờ nghe tiếng cười của người đó bây giờ!

Thân thể có những điểm cười khúc khích của riêng nó - "điểm G." Tâm trí bao giờ cũng cười vào người khác. Vô trí chỉ cười vào cái buồn cười của riêng người ta. Nhưng khả năng khôi hài lan toả khắp toàn thể bản thể, từ thân thể, tâm trí và linh hồn.

Thực tế, mọi thứ bạn có đều có phần tương xứng trong thân thể, trong tâm trí, trong linh hồn. Cái thuần khiết nhất sẽ là trong linh hồn và cái thô sơ nhất sẽ ở trong thân thể. Tâm trí ở chính giữa của cả hai; nó sẽ một nửa nguyên sơ, một nửa văn hoá.

Đó là cách tất cả ba tầng này của thân thể bạn vận hành trong hài hoà. Và thỉnh thoảng bạn có thể thấy cái gì đó xảy ra trong cả ba tầng này đồng thời. Chẳng hạn, khi Bồ đề đạt ma cười, nó không thể chỉ là tiếng cười vô trí. Nó phải đã đi xuống tâm trí, tạo ra gợn sóng trong tâm trí; nó phải đã đi xuống thân thể, tạo ra gợn sóng trong thân thể.

Chúng ta là đơn vị hữu cơ. Bất kì cái gì xảy ra ở bất kì đâu đều có tiếng vọng của nó trên khắp bản thể chúng ta; do đó mới có nhấn mạnh của tôi vào khả năng khôi hài. Tôi là người đầu tiên trong toàn thể lịch sử cố làm cho khả năng khôi hài thành phẩm chất linh thiêng, phẩm chất tâm linh.

Mọi cái gọi là tôn giáo của bạn đều quá nghiêm chỉnh. Với tôi nghiêm chỉnh là ốm yếu. Tiếng cười có sự lành mạnh, cái đẹp, phẩm chất của duyên dáng và điệu vũ. Tôi tuyệt đối ủng hộ cho tiếng cười và chống lại buồn rầu.

Buồn rầu là ốm yếu và rất gần với cái chết. Tiếng cười là cuộc sống và rất gần với cuộc sống vũ trụ, với chính Thượng đế đang lan toả khắp xung quanh.

Học cười chính mình

Mọi người cười người khác, nhưng không bao giờ cười bản thân mình. Điều đó phải được học. Nếu bạn có thể cười bản thân mình, cái nghiêm chỉnh đã đi rồi. Nó không thể tạo chỗ trú ngụ bên trong bạn được nếu bạn có khả năng cười bản thân mình.

Trong các Thiền viện mọi sư đều phải cười. Điều đầu tiên phải làm vào buổi sáng là cười, chính điều đầu tiên. Khoảnh khắc sư trở nên nhận biết rằng mình không còn ngủ nữa, ông ấy phải nhảy ra khỏi giường, đứng trong tư thế tựa anh hề, như người pha trò rạp xiếc, và bắt đầu cười, cười bản thân mình. Không thể có cái gì tốt hơn cho việc bắt đầu của ngày.

Cười bản thân mình giết chết bản ngã và bạn trong suốt hơn, nhẹ hơn, khi bạn đi vào trong thế giới. Và nếu bạn đã cười bản thân mình, thế thì tiếng cười của người khác với bạn sẽ không quấy rối bạn. Thực tế chúng đơn giản hợp tác, chúng đang làm cùng điều mà bạn làm. Bạn sẽ cảm thấy sung sướng.

Cười người khác là có tính bản ngã; cười bản thân mình là rất khiêm tốn. Học cười bản thân mình đi - cười

cái nghiêm chỉnh của bạn và mọi sự như thế. Bạn có thể bị nghiêm chỉnh về tính nghiêm chỉnh. Thế thì thay vì một, bạn đã tạo ra hai bệnh. Thế thì bạn có thể bị nghiêm chỉnh về điều đó nữa, và bạn có thể tiếp tục mãi. Không có tận cùng cho nó; nó có thể cứ diễn ra mãi *đến phát ngán*.

Cho nên bắt giữ lấy nó ngay từ chính lúc ban đầu. Khoảnh khắc bạn cảm thấy mình nghiêm chỉnh, cười nó và tìm xem nghiêm chỉnh ở đâu. Cười, cho tiếng cười to, nhắm mắt lại, và tìm xem nó ở đâu. Bạn sẽ không tìm thấy nó. Nó tồn tại chỉ trong người không thể cười được.

Không thể quan niệm được một tình huống bất hạnh hơn, không thể quan niệm được người nghèo hơn là người không cười được bản thân mình. Cho nên bắt đầu buổi sáng bằng việc cười bản thân mình, và bất kì khi nào bạn có thể tìm thấy một khoảnh khắc trong ngày mà bạn không có gì để làm, thì cười cho to vào. Chẳng bởi lí do gì - chỉ bởi vì toàn thế giới ngớ ngẩn thế, chỉ bởi vì cách thức bạn đang vậy là ngớ ngẩn thế. Không cần tìm cớ đặc biệt nào. Toàn thể sự việc ngớ ngẩn tới mức người ta phải cười.

Để tiếng cười là tiếng cười bụng, không phải là thứ của cái đầu. Người ta có thể cười từ cái đầu: thế thì nó là chết. Từ cái đầu mọi thứ đều chết; cái đầu tuyệt đối máy móc. Bạn có thể cười từ cái đầu: thế thì cái đầu của bạn sẽ tạo ra tiếng cười, nhưng nó sẽ không đi sâu vào trong bụng tới *hara* (*đan điền*). Nó sẽ không đi tới ngón chân của bạn, nó sẽ không đi tới toàn bộ thân thể bạn. Cười thực là giống như trẻ nhỏ cười. Quan sát bụng nó rung lên, toàn thân nó thổn thức với tiếng cười - nó muốn lăn lộn trên sàn. Đó là vấn đề của tính toàn bộ. Nó cười nhiều tới mức nó bắt đầu khóc; nó cười sâu sắc tới mức

tiếng cười trở thành nước mắt, nước mắt trào ra từ nó. Tiếng cười phải sâu và toàn bộ. Đây là thuốc tôi kê đơn cho sự nghiêm chỉnh.

Bạn muốn tôi cho bạn thuốc nghiêm chỉnh nào đó. Điều đó sẽ chẳng ích gì. Bạn có chút ít ngu xuẩn. Thực tế, đỉnh cao nhất của trí huệ bao giờ cũng mang tính ngu xuẩn trong nó, người trí huệ vĩ đại nhất của thế giới cũng là người ngu vĩ đại nhất.

Điều đó sẽ khó mà hiểu được. Bạn không thể nghĩ được rằng họ có thể là người ngu bởi vì tâm trí bạn bao giờ cũng phân chia: người trí huệ không bao giờ có thể là người ngu, và người ngu không bao giờ có thể là người trí huệ. Cả hai thái độ này đều sai. Đã từng có những kẻ ngu vĩ đại lại rất trí huệ.

Ngày xưa, ở triều đình của mọi nhà vua, bao giờ cũng có những anh hề lớn - anh hề triều đình. Anh ta là lực cân bằng bởi vì quá nhiều khôn ngoan có thể là ngu, quá nhiều bất kì cái gì cũng có thể là ngu. Ai đó được cần tới, người có thể đem mọi sự trở lại đất bằng. Anh hề được cần tới trong các triều đình nhà vua, người có thể giúp họ cười, bằng không, những người khôn ngoan có xu hướng trở nên nghiêm chỉnh, và nghiêm chỉnh là ốm bệnh. Từ nghiêm chỉnh bạn mất cân xứng, bạn mất cảnh quan. Cho nên triều đình của mọi nhà vua đều có anh hề, anh hề lớn, người sẽ nói mọi điều và làm mọi điều và đem mọi thứ trở lại đất bằng.

Tôi đã nghe nói rằng một hoàng đế có một anh hề. Một hôm hoàng đế đang soi gương. Anh hề tới, nhảy tới, và lấy chân đá lưng vua. Hoàng đế ngã vào gương. Tất nhiên ông ta giận lắm và ông ta nói: "Chừng nào ngươi chưa thể đưa ra lí do nào đó cho hành động ngu

xuẩn của ngươi, điều có tính tội phạm hơn bản thân hành động này, ngươi sẽ bị xử tội chết."

Anh hề nói, "Trời đất, thần chưa bao giờ nghĩ rằng bệ hạ ở đây. Thần cứ tưởng hoàng hậu đứng đây."

Anh ta phải được ân xá bởi vì anh ta đã đưa ra lí do mà thậm chí còn ngu hơn. Nhưng để tìm ra lí do như vậy, anh hề phải đã rất khôn ngoan.

Mọi người trí huệ vĩ đại - Lão Tử, Jesus - họ có phẩm chất nào đó của ngu xuẩn tuyệt vời. Điều này phải là như vậy bởi vì nếu không thì người trí huệ sẽ là người không có vị mặn, người đó sẽ có vị kinh khủng. Người đó phải có chút ít ngu xuẩn nữa. Thế thì mọi sự được cân bằng. Nhìn vào Jesus - cưỡi trên con lừa và nói với mọi người, "Ta là con của Thượng đế." Nhìn vào đó đi! Ông ấy phải đã là cả hai. Mọi người phải đã cười: "Ông nói cái gì thế? Nói điều như thế, và hành xử theo cách như thế..."

Nhưng tôi biết đó là cách trí huệ hoàn hảo xuất hiện. Lão Tử nói, "Mọi người đều khôn, trừ ta. Ta dường như ngu. Tâm trí mọi người rõ ràng, chỉ mỗi tâm trí ta mờ mịt và mụ mị. Thiên hạ biết cái gì cần làm và cái gì không cần làm: chỉ mỗi ta lẫn lộn." Ông ấy ngụ ý gì? Ông ấy đang nói rằng "Trong ta, trí huệ và ngu xuẩn gặp gỡ cùng nhau." Và khi trí huệ và ngu xuẩn gặp gỡ nhau, có siêu việt.

Cho nên đừng nghiêm chỉnh về nghiêm chỉnh. Cười nó đi, cứ ngu xuẩn chút ít đi. Đừng kết án ngu xuẩn; nó có cái đẹp riêng của nó. Nếu bạn có thể là cả hai, bạn sẽ có phẩm chất của siêu việt bên trong bạn.

Thế giới đã trở nên ngày một nghiêm chỉnh hơn. Do đó mới nhiều ung thư thế, nhiều bệnh tim thế, nhiều cao

huyết áp thế, nhiều điên khùng thế. Thế giới đã bị di chuyển, bị bắt buộc hướng tới cực đoan quá nhiều. Chút ít ngu xuẩn đi. Cười một chút, giống trẻ con đi. Tận hưởng chút ít, đừng mang khuôn mặt nghiêm chỉnh ở mọi nơi, và bỗng nhiên bạn sẽ thấy sự lành mạnh sâu sắc hơn nảy sinh trong bạn - nguồn lành mạnh sâu sắc hơn trở thành sẵn có.

Bạn đã bao giờ nghe nói về người ngu nào phát điên không? Điều đó chưa bao giờ xảy ra. Tôi bao giờ cũng tìm báo cáo về bất kì người ngu nào phát điên. Tôi chẳng bắt gặp báo cáo nào. Tất nhiên người ngu không thể phát điên được bởi vì để điên bạn cần rất nghiêm chỉnh.

Tôi cũng đã tìm kiếm để xem nếu người điên theo bất kì cách nào có thiên về lành mạnh hơn cái gọi là người khôn không. Họ sống trong khoảnh khắc và họ biết rằng họ là ngu, cho nên họ không lo nghĩ về người khác nghĩ về họ thế nào. Nỗi lo đó trở thành hiện tượng ung thư trong tâm trí và thân thể. Họ sống lâu, và họ có tiếng cười dài.

Nhớ rằng cuộc sống nên là sự cân bằng sâu sắc, cân bằng rất sâu sắc. Thế thì, ở chính giữa, bạn thoát ra. Năng lượng dâng lên cao, bạn bắt đầu đi lên. Và điều này nên là như vậy với mọi cái đối lập. Đừng là đàn ông và đừng là đàn bà cả hai, để cho bạn có thể không là cả hai. Đừng khôn, đừng ngu: là cả hai, vậy bạn đi ra ngoài.

Về Osho

Osho sinh ra tại Kuchwada, Madhya Pradesh, Ấn Độ, vào ngày 11 tháng 12 năm 1931. Từ thiếu thời ông đã là một tinh thần độc lập và nổi dậy, nhấn mạnh tới chứng nghiệm chân lí cho chính mình thay vì thu nhận tri thức và niềm tin do người khác trao lại.

Sau khi chứng ngộ ở tuổi hai mươi mốt, Osho hoàn thành học tập hàn lâm và dành nhiều năm giảng dạy triết học tại Đại học Jabalpur. Đồng thời, ông đã du hành trong toàn Ấn Độ để nói chuyện, thách thức các nhà lãnh đạo tôn giáo chính thống trong các cuộc tranh luận công khai, đặt câu hỏi về những niềm tin truyền thống và gặp gỡ mọi người từ mọi nẻo đường cuộc sống. Ông đọc rất nhiều, mọi thứ ông có thể tìm thấy để mở rộng hiểu biết của mình về hệ thống niềm tin và tâm lí của con người hiện đại.

Đến cuối những năm 1960 Osho đã bắt đầu phát triển các kĩ thuật thiền động duy nhất của mình. Con người hiện đại, ông nói, bị quá nặng gánh với những truyền thống lạc hậu của quá khứ và những lo âu của cuộc sống hiện đại đến mức người đó phải trải qua quá trình tẩy rửa sâu sắc trước khi người đó có thể hi vọng khám phá ra trạng thái thảnh thơi, vô suy nghĩ của thiền.

Trong quá trình làm việc của mình, Osho đã nói về mọi khía cạnh thực của việc phát triển tâm thức con người. Ông đã cô đọng tinh hoa của điều có ý nghĩa cho việc truy tìm tâm linh của con người hiện đại, dựa trên không chỉ hiểu biết trí tuệ mà được kiểm nghiệm lại theo kinh nghiệm sống của riêng ông.

Ông không thuộc về tín ngưỡng nào cả - “Tôi là người bắt đầu cho tâm thức tôn giáo hoàn toàn mới,” ông nói. “Xin đừng gắn tôi với quá khứ - điều đó thậm chí chẳng đáng nhớ.”

Bài nói của ông cho các đệ tử và người tìm kiếm tâm linh đã được xuất bản trong hơn sáu trăm năm mươi tập, và đã được dịch sang hơn bốn mươi ba thứ tiếng. Và ông nói, “Thông điệp của tôi không phải là học thuyết, không phải là triết lí. Thông điệp của tôi là giả kim thuật nào đó, khoa học về biến đổi, cho nên chỉ những ai sẵn sàng chết như họ hiện tại và được sinh ra lần nữa trong cái gì đó mới đến mức họ không thể nào hình dung ra được điều đó ngay bây giờ... chỉ vài người dũng cảm mới sẵn sàng lắng nghe, vì lắng nghe là sắp nguy hiểm.

“Lắng nghe, bạn đã bước đi bước đầu tiên hướng tới tái sinh. Cho nên đấy không phải là triết lí mà bạn có thể chỉ choàng vào người và đi khoác lác về nó. Đấy không phải là học thuyết mà bạn có thể tìm ra khuây khoả cho những câu hỏi phiền nhiễu. Không, thông điệp của tôi không phải là truyền giao bằng lời nào đó. Nó còn nguy hiểm hơn thế nhiều. Nó không gì khác hơn là chết và tái sinh.”

Osho rời khỏi thân thể ngày 19 tháng 01 năm 1990. Công xã khổng lồ của ông ở Ấn Độ tiếp tục là trung tâm trưởng thành tâm linh lớn nhất trên thế giới hấp dẫn hàng nghìn khách thăm quốc tế, người tới để tham dự vào thiền, trị liệu, các chương trình sáng tạo, hay chỉ để chứng nghiệm bản thể trong phật trường.

Công xã Osho quốc tế

Pune, Ấn Độ

Công xã này là trường phái kì diệu cho việc thám hiểm bên trong. Đó là phiêu lưu lớn lao nhất có đó, và cũng là lễ hội lớn nhất.

Con đường bạn phải đi qua, bạn sẽ phải đi một mình; nhưng biết rằng bao nhiêu người cũng đang du hành một mình sẽ đem lại cho bạn động viên lớn lao.

Một ốc đảo nhỏ mà trong đó cuộc sống đang diễn ra với tầm nhìn hoàn toàn khác; nơi cuộc sống diễn ra có mục đích, ý nghĩa, nơi cuộc sống diễn ra có phương pháp, nơi cuộc sống diễn ra trong tỉnh táo, nhận biết, tỉnh thức; nơi cuộc sống không phải chỉ là điều ngẫu nhiên, nơi cuộc sống bắt đầu trở thành ngày một trưởng thành hơn theo chiều hướng nào đó.

Và đây không phải là tu viện Ấn Độ; đây là công xã quốc tế, nơi gặp gỡ của Đông và Tây. Công xã này đại diện cho toàn bộ loài người, không phải về quá khứ mà là về tương lai.

Nỗ lực của chúng tôi là để làm cho thiền trở thành có sẵn cho từng người và mọi người; bất kì ai muốn thiền, thiền đều sẵn có tương ứng với kiểu của người đó. Nếu người đó cần nghỉ ngơi, nghỉ ngơi cũng nên là thiền của người đó. "Ngồi im lặng không làm gì, rồi xuân tới và cỏ tự nó mọc lên" - đó sẽ là thiền của người đó. Chúng ta phải tìm ra thật nhiều chiều hướng cho thiền, nhiều như số người trên thế gian này. Và khuôn mẫu phải đừng quá cứng nhắc, vì chẳng có hai cá nhân nào

giống nhau cả. Đây là cuộc cách mạng. Cá nhân phải không bị gò khít vào khuôn mẫu; nhưng khuôn mẫu thì phải vừa vặn với cá nhân. Đó là lí do tại sao bạn thấy có nhiều cách thiền thế đang diễn ra ở đây. Cách thức thì có thể là tích cực hay thụ động, cũng chẳng thành vấn đề gì, mục tiêu là một: làm sao làm cho bạn thành im lặng đến mức tất cả mọi suy nghĩ đều biến mất và bạn chỉ còn là tấm gương, phản chiếu cái đang đấy.

Đa đại học Osho

Trong công xã này có ít nhất năm mươi nhóm trị liệu đang tiến hành, bởi những lí do nào đó. Đấy chỉ là cách làm cân bằng lại hàng nghìn năm kìm nén. Đấy chỉ là để đem lại nhẹ nhàng cho tất cả những cái bạn đã kìm nén - như người Ki tô giáo, người Hindu giáo, Phật tử. Nó chỉ hoàn tác lại cái hại của hàng thế kỉ cũ kĩ đã gây cho bạn. Các nhóm trị liệu này không phải là cứu cánh; chúng chỉ chuẩn bị cho bạn để thiền, chứng kiến thụ động về các ý nghĩ, tình cảm và hành động mà không đánh giá hay đồng nhất.

Sự bừng sáng của mỗi ngày là việc gặp gỡ vào buổi tối: một buổi lễ hai giờ với âm nhạc, nhảy múa và thiền im lặng theo dõi một trong những bài nói của Osho.

"Đấy không phải là bài học; đấy chỉ đơn thuần là phương tiện để làm cho bạn thành im lặng, vì nếu yêu cầu bạn phải im lặng không nỗ lực gì, bạn sẽ thấy rất khó khăn. Tôi đang làm cho bạn im lặng mà không phải nỗ lực gì về phần bạn cả. Việc nói của tôi trước hết là để dùng như một chiến lược tạo ra im lặng trong bạn."

Để biết thêm thông tin

http://www.osho.com

Một kho thông tin Web đầy đủ trong nhiều thứ tiếng khác nhau về các phương pháp thiền, sách và băng của Osho, một chuyến dạo qua Osho Commune International, các trung tâm thông tin về Osho trên toàn thế giới, và các trích đoạn lời nói của Osho.

Osho Commune International
17 Koregaon Park
Pune 411 011 (MS)
India
Tel: + 91 (212) 628 562
Fax: + 91 (212) 624 181
Email: osho-commune@osho.com

Osho International
37 Upper Brook Street,
London W1K 7PR
United Kingdom

Tel. +44. (0) 207 493 5001
Fax. +44. (0) 207 493 1203

Office email:
oshointernational@oshointernational.com
http://www.osho.com/oshointernational

"Lời thầy hàm chứa im lặng quanh đó, lời thầy không phải là tiếng động. Lời thầy có giai điệu, có nhịp điệu, có âm nhạc và tại chính cốt lõi của lời thầy là im lặng hoàn toàn. Nếu bạn có thể hiểu thấu lời thầy, bạn sẽ đi xuyên vào im lặng vô hạn này. Nhưng để hiểu thấu lời của Phật, cách thức không phải là phân tích, cách thức không phải là biện luận, cách thức không phải là tranh luận. Cách thức là chìm vào quan hệ với thầy, trở thành hoà hợp với thầy, đồng bộ với thầy. Trong hoà hợp đó, trong sự chân thành đó, người ta đi vào trong chính cốt lõi lời thầy. Và ở đó bạn sẽ không tìm thấy bất kì âm thanh nào, bất kì tiếng động nào; ở đó bạn sẽ thấy im lặng tuyệt đối. Và nếm trải nó là hiểu thầy."

Osho, *Dhammapada: Con đường của Phật, 5*

"Từ lời tôi bạn có thể bùng cháy, nhưng bạn sẽ không thể nào tìm ra bất kì lí thuyết, học thuyết nào. Bạn có thể tìm ra cách sống, nhưng không tìm ra được giáo lí để thuyết giáo. Bạn có thể tìm ra tính cách nổi dậy hay tiêm nhiễm nhưng bạn sẽ không tìm thấy chủ đề cách mạng nào được tổ chức.

"Lời tôi không chỉ là ngọn lửa. Tôi đang đặt thuốc nổ đây đó, chúng sẽ nổ tung trong nhiều thế kỉ. Tôi đang đặt nhiều hơn là sự cần thiết - tôi chưa bao giờ tính hết cơ hội. Gần như từng câu đều dự định để tạo ra rắc rối cho bất kì ai muốn tổ chức tôn giáo quanh tôi."

Osho, *Từ cá tính tới cá nhân*

Sách Osho đã dịch sang tiếng Việt

1. Con đường tôi con đường của mây trắng 1997
2. Biến chuyển Mật tông 1997
3. Ngón tay chỉ trăng 1997
4. Thiền là gì? 1997
5. Đi tìm điều huyền bí, tập 2 1998
6. Thiền: Tự do đầu tiên và cuối cùng 1998
7. Kinh Kim Cương 1998
8. Tôi là lối cổng 1998
9. Nhịp đập của tuyệt đối 1998
10. Tâm Kinh 1998
11. Mưa rào không mây 1999
12. Nhạc cổ trong rặng thông 1999
13. Dhammapada: Con đường của Phật, t. 1 1999
14. Con thuyền rỗng 1999
15. Tín Tâm Minh: Sách về cái không 1999
16. Từ dục tới Siêu tâm thức 1999
17. Từ Thuốc tới Thiền 1999
18. Cương lĩnh Thiền: Tự do với chính mình 2000
19. Vô trí: Hoa của vĩnh hằng 2000
20. Bồ đề đạt ma: Thiền sư vĩ đại nhất 2000
21. Và hoa đã mưa xuống 2000
22. Đạo: Ba kho báu, tập 1 2001
23. Kinh nghiệm Mật tông 2001
24. Bản kinh cuối cùng, tập 6 2001
25. Chiều bên kia cái biết 2001
26. Kỉ luật của siêu viêt, tập 3 2002
27. Con đường bên ngoài mọi con đường 2002
28. Không nước không trăng 2002
29. Om Mani Padme Hum 2002
30. Nansen: Điểm khởi hành 2003
31. Joshu: Tiếng gầm của sư tử 2003
32. Mã Tổ: Tấm gương trống rỗng 2003
33. Rinzai: Bậc thầy của điều phi lí 2003
34. Hyakujo: Đỉnh Everst của Thiền 2003
35. Isan: Không dấu chân trên trời xanh 2003
36. Kyozan: Con người thực của Thiền 2004
37. Dogen Thiền sư: Tìm kiếm và hoàn thành 2004
38. Yakusan: Thẳng tới điểm chứng ngộ 2004
39. Đi tìm điều huyền bí, tập 1 2004
40. Dhammapada: Con đường của Phật, t. 2 2004
41. Từ Thuốc tới Thiền (chỉnh lí) 2004
42. Trưởng thành: Trách nhiệm là chính mình 2005
43. Sáng tạo: Khơi nguồn sức mạnh bên trong 2005
44. Dũng cảm: Vui sống hiểm nguy 2005
45. Dược khoa cho linh hồn 2005
46. Cân bằng thân tâm 2005
47. Ta là cái đó 2006
48. Tình yêu, tự do, một mình 2006
49. Dhammapada: Con đường của Phật, t.3 2006
50. Kỉ luật của siêu việt - tập 1 2006
51. Kỉ luật của siêu việt - tập 2 2006
52. Kỉ luật của siêu việt - tập 4 2007
53. Vui vẻ: Hạnh phúc từ bên trong 2007
54. Chuyến bay của một mình tới một mình 2007
55. Nhận biết: Chìa khoá sống trong cân bằng 2007
56. Tự do: Dũng cảm là bản thân mình 2007
57. Dhammapada: Con đường của Phật, t.4 2007
58. Trực giác: Việc biết bên ngoài logic 2007
59. Dhammapada: Con đường của Phật, t.5 2008
60. Dhammapada: Con đường của Phật, t.6 2008
61. Thân thiết: Tin cậy bản thân mình và người khác 2008
62. Dhammapada: Con đường của Phật, t.7 2008
63. Từ bi: Việc nở hoa tối thượng của tình yêu 2008
64. Đạo: lịch sử và giáo huấn 2008

65. Dhammapada: Con đường của Phật, t.8 2009
66. Dhammapada: Con đường của Phật, t.9 2009
67. Cuộc sống, tình yêu, tiếng cười 2009